DƯƠNG THU HƯƠNG

BÊN KIA BỜ ÁO VỌNG

NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ

Bên Kia Bờ Ảo Vọng

Dương Thu Hương

Ebook miễn phí tại : www.Sachvui.Com

Người đàn bà thầm nghĩ: "Tại sao mình đã yêu Nguyên đến thế?"...

Cô chăm chăm nhìn anh qua làn ánh sáng xanh tái của rạng đông. Anh còn đang ngủ say, vừa hiền vừa xa lạ, như một hình nhân bằng sáp. Gương mặt, gờ cong trên sống mũi, vành tai... Vẫn con người ấy, da thịt ấy, trước kia anh là vầng hào quang ở trong cô. Giờ, không còn toả ra hơi ấm của tình yêu và niềm vui sống.

Người chồng xoay mình nằm nghiêng, những sợi râu ở cằm anh khẽ cọ vào má vợ. Một cảm giác ghê tởm và cách biệt khiến người đàn bà ngồi nhổm lên:

"Quái lạ, sao râu anh ta thưa vậy?" Cô nhìn chồng lần nữa, tựa lưng vào tường, thờ thẫn.

Ngoài hành lang, có tiếng chân bước rồi ai đó đánh rơi chiếc xô loảng xoảng.

- Làm gì mà ầm ĩ lên thế, vừa mới bảnh mắt ra?...

Giọng đàn bà oang oang. Đó là tiếng quát của mụ Tòng, một người đáng khiếp sợ trong khu nhà. Đáp lại tiếng mụ, một giọng đàn ông nhỏ nhẹ, hốt hoảng:

- Xin lỗi chị, cái quai xô bị tuột lúc nào tôi không hay.

Không thấy mụ Tòng nói gì thêm. Giáo sư Lê, người đàn ông vừa đáp lời đã đi xuống cầu thang, tiếng dép lệt sệt vọng xa dần. Rồi không gian hoàn toàn yên tĩnh. Lúc ấy khoảng bốn giờ, thành phố còn chưa thức giấc nhưng ánh sáng đã lan toả trên vườn tược, phố xá và lọt qua khe cửa

mỗi căn phòng. Đó là thứ ánh sáng độc địa, trộn lẫn sương mù với nắng ấm cuối xuân. Người đàn bà rùng mình, vì cô chợt thấy cái đầu chồng nhô trên tấm chăn giống như đầu tượng gỗ trong phòng bảo tàng, xa lạ làm sao, dưới làn ánh sáng xanh tái đang chuyển dần sang màu thiếc loãng. Một tiếng kêu vụt dậy trong cô:

"Kẻ dối trá ti tiện... đã có thời mình yêu anh ta như một kẻ cuồng si".

Ngày đầu tiên cô gặp anh là một sớm oi nồng tháng sáu. Lúc đó, Linh là nữ sinh trường đại học năm thứ hai. Giáo viên bộ môn phái Nguyên xuống phụ đạo cho lớp học văn của cô. Đa số học viên là nữ. Các cô gái sớm hiểu biết, giàu mộng mơ và biết giá trị của mình. Các cô tò mò phỏng đoán về anh chàng giáo sinh trẻ tuổi, nổi tiếng là thần đồng, cô nào cô nấy nuôi hy vọng về một mối thiện cảm sẽ nảy sinh. Và Nguyên xuất hiện, trong bộ quần áo xoàng xĩnh bằng vải thô không se sợi, người tầm thước, mắt sáng, tóc đen nhánh, giọng nói đầy tự tin. Khiêm nhường nhưng lạnh lẽo, anh không nhìn tới bất cứ cô gái nào trong lớp - một lớp nổi tiếng về các cô gái xinh đẹp nhiều tài lẻ trong toàn trường. Những bụi phấn trứng bám trên ngón tay anh, và những hạt gầu rơi xuống vạt áo. Chiếc khuy áo cổ bị đứt và vết mực dây trên cửa tay... Anh hấp dẫn mọi người bằng vẻ say mê nồng nhiệt những cao vọng tinh thần. Anh nói về văn hoá Phục hưng, các nhân tố tiến bộ của xã hội tư bản mới, những dao động thời đại và điểm xung yếu của nền móng xã hội cũ, lòng khát sống và sức mạnh của cá nhân đòi phát triển - động lực vĩ đại đã đẩy lùi bóng tối Trung cổ, đưa con người bước lên những bậc thang rực rỡ của nhân văn... Kiến thức sắc bén và toàn diện của anh khiến cô kinh ngạc. Vẻ ơ hờ của anh như một thứ etxăng mầu nhiệm tưới lên ngọn lửa si mê của cô ngay từ phút đầu tiên. Hồi

đó, cô mười chín tuổi. Xinh đẹp và dịu dàng, cô khiến cho đám thanh niên nghiêng ngửa ở bất cứ nơi nào cô đặt chân tới. Trước đó một năm, cô hứa hôn với anh chàng hàng xóm, theo gợi ý của bà dì ruột, người đã nuôi cô thuở còn thơ tới lúc trưởng thành. Anh chàng này mê mẩn Linh từ năm cô mười sáu, một mối tình cuồng nhiệt và ngưỡng vọng. Anh ta đẹp trai, ăn nói ngọt ngào, biết chiều chuộng cô và biíet mọi nhẽ lo toan cho đời sống. Giá không gặp Nguyên, mọi sự sẽ xuôi dòng... Nhưng cô đã gặp anh, và cô đã gánh chịu sự ruồng bỏ của cả gia đình, những lời đàm tiếu mỉa mai khinh miệt của dân phố, sự căm ghét và những nhục mạ của người yêu cũ...

"Trời ơi, mình đã yêu Nguyên hơn cả cuộc sống của mình..."

Giá như cô không yêu anh đến thế? Một cuộc sống dừa thừa đã chờ đợi cô. Vị hôn phu của Linh chỉ còn mong tới ngày cô ra trường để làm lễ cưới. Gia đình lo cho anh ta một ngôi nhà khang trang, các thứ đồ gỗ đắt tiền và những tiện nghi sang trọg mà người đương thời mơ ước. Chiếc xe máy anh ta đưa đón Linh luôn luôn thay đổi và bao giờ nó cũng là loại đắt tiền nhất. Áo quần anh ta mặc và may sắm cho người yêu là trang phục thời thượng. Hấp lực của đời sống vật chất không phải không mạnh mẽ đối với con người. Sau khi từ hôn, Linh đã thức đêm hàng năm ròng máy quần áo thuê kiếm tiền cho bà dì giả lễ. Cô đã ngủ gục trên giảng đường, giữa hai giờ học hoặc trong cuộc chuyện trò của đám bạn gái. Cô thèm một bát vằn thắn hay một miếng bánh mì kẹp chả vào những buổi tối mùa đông cóng rét, khi bài học chưa xong. Cô đã chờ đợi anh, thay vì được đưa đón. Và cô đã nhẫn nại chịu dựng cảnh sống tùng tiệm rau muối trong những năm chung sống đầu tiên...

"Phải, mình đã yêu anh ấy với tất cả tình yêu mà người đàn bà có thể có..."

Những hàng ghế trống vắng nơi giảng đường, buổi chiều nào đó họ đã hò hẹn nhau. Một vòm cây giữa trưa hè, toả bóng xuống sân cỏ, anh đã giảng cho cô nghe "Thần khúc" của Đăng tơ, với một âm điều thâm trầm phía sau giọng nói:

- Sao em cứ luôn ngạc nhiên trước các dữ kiện của đời sống và những biến cố của các cá nhân trong xã hội?... Đừng nhìn họ như những vị thánh. Thần thánh chỉ sống trong trí tượng của loài người thuở sơ khai. Bây giờ, con người đã đủ khôn để hiểu rằng vĩ nhân nào cũng có ba mươi phần trăm sự siêu phàm còn bảy mươi phần trăm kia dành cho kiếp sống trần tục. Bởi lẽ đó họ cũng sẽ giật mình khi gió đông sấm sét, sẽ đau đớn dày vò khi mất mát quyền lợi riêng, sẽ có những ngộ nhận và lầm lẫn...

Anh đã ném ra khỏi bệ thờ những thàn tượng ở trong cô nhưng chính anh lại biến thành một thần tượng mới. Anh thường mỉm cười nhẹ nhàng ẩn chút giễu cợt ở khoé môi anh Linh tìm thấy sự vững vàng. Trong ánh mắt diệu vợi của anh cô thấy những kinh nghiệm sống và một tâm hồn trắc ẩn. Người đàn bà run lên vì những hồi ức yêu đương cuồn cuộn chảy trong tim. Buổi tối ấy, trong bóng tối rạp chiếu bóng, anh đã vuốt ve những ngón tay cô. Họ đang xem cuối phim màu "Rôbinxơn". Cô bị cuốn hút vào các giai điệu, còn anh anh ghé sát bên cô thì thầm:

"Âm nhạc là thứ nghệ thuật dễ lôi cuốn hơn cả. Vì thế nó dễ lừa mị con người. Em biết không, Rôbinxon là hình ảnh con người hùng của thời trước. Làm người hùng thời nay khó hơn nhiều. Không cuộc đấu tranh nào phức tạm và

hiểm nguy hơn cuộc đấu tranh của con người với chính con người..."
Lúc ấy, cô đã sửng sốt nhìn anh. Và trong bóng tối đôi mắt anh rực lên, vừa dịu dàng vừa xa vắng. Vẻ đẹp trí tuệ nở bừng trong đôi mắt đó, những những đoá hoa thần bí trồi lên trên sóng nước. Cô xiết chặt tay anh, muốn hôn lên bàn tay ấy, muốn nói với anh ngay tức khắc, rằng cô mãi mãi yêu thương và tôn thờ anh...

Họ đã sống những tháng năm tuyệt đẹp. Cho đến lúc cô phát hiện được những bài báo dối trá của anh, vẻ khinh khi của đồng nghiệp, những lời đàm tiếu sau mỗi chuyến đi, mỗi lần thăng lương, thăng chức. "Không cuộc đấu tranh nào phức tạp và hiểm nguye hơn cuộc đấu tranh của con người với chính con người..." Kẻ nói lời nói đó đã thoả hiệp. Con người có đôi mắt rực sáng và vẻ ưu tư dịu dàng kia đã cúi nhìn xuống đất... Anh đã tước bỏ mọi niềm tin của cô. Như thế, anh cũng tiêu diệt luôn tình yêu đi cùng với nó...

"Tại sao, tại sao..."

Linh không thể cắt nghĩa. Tâm trạng cô rối loạn vì hối tiếc tình yêu đã mất, vì hoảng hốt trước những đổ vỡ đe doạ tương lai, vì một hy vọng âm thầm và mãnh liệt níu kéo đời sống yêm ấm cũ, nhưng đồng thời con người tỉnh táo của lý trí lại mỉm cười chế giễu và chỉ cho cô biết rằng trái tim cô đã lìa bỏ Nguyên, rằng đôi mắt cô đang nhìn anh với cái nhìn lạnh lẽo và sự khinh khi, căm ghét đã khiến những sợi râu anh chạm vào da thịt cô cũng gợi nên sự nhờm tởm.

Người đàn bà nghĩ:

"Kẻ dối trá ti tiện. Lẽ ra, mình không thể nằm chung với anh

ta trên một chiếc giường..."

Lúc đó, Nguyên lại trở mình, anh vươn vai, ngáp. Linh trân trân nhìn chòng: Thật kinh sợ cái giây phút người ta chợt nhận thấy ngôi nhà mình trú ngụ tồi tàn, dơ dáy, cây hoa trước cửa chìa đám lá bụi bặm, một thần tượng từ bóng tốiliêng thiêng của đền đài bị ném ra dưới anh mặt trời chang chói, hiện nguyên hình là khúc gỗ mốc meo...

- Phương Linh, trời sáng chưa em?

Nguyên cất tiếng hỏi, giọng ngái ngủ.

- Có lẽ trời sáng rồi.

Linh đáp.

Nguyên mở mắt, mỉm cười.

- Lại định gây sự phải không, cô bé rắc rồi?

Đôi tay ấm nóng của anh vươn rộng ra, ghì đầu vợ vào ngực mình:

- Bỏ em ra nào.

- Sao thế?

- Không sao cả, nhưng em muốn trở lại câu chuyện tối qua.

- Lại chuyện tối qua?...

Nguyên mở mắt, nhìn vợ với nụ cười độ lượng: đừng trở lại câu chuyện ấy làm gì. Thời cuộc, chiến thắng, chiến bại,

chân lý, nguỵ lý... Tất cả những thứ ấy hãy đặt ngoài cánh cửa căn phòng này. Ở đây chỉ có em và bé Hương Ly là tồn tại với anh.

Nguyên ôm choàng lấy Linh, dụi đầu vào ngực cô. Tóc anh đã có sợi bạc.

"Tại sao người ta có thể bạc tóc ở tuổi ba mươi hai?..."

Linh băn khoăn nghĩ. Bố mẹ Nguyên đã về hưu vài ba năm nay, sống ở một ngôi nhà khá đẹp với khu vườn rộng ngoại ô. Cả hai cụ đều chưa bạc tóc. Hồi Linh yêu Nguyên tóc anh đến có ánh xanh như lông một loài chim. Mỗi khi có món tóc xoà xuống trán, Nguyên đưa tay chậm rãi vuốt ngược lên. Linh yêu cử chỉ ấy của anh. Biết bao lần chờ cô trước cổng trường, anh đã đưa tay vuốt mái tóc đẹp đẽ ấy...

Nguyên vẫn ôm vợ nồng nàn. Tình yêu của anh nhân lên với quãng thời gian chung sống. Đó không phải là một thông lệ.

- Con người cần gia đình như con thú cần hang ổ - Anh nói - Em có nhớ đời sống của loài gấu không?... Suốt mùa đông, nó trốn rét trong hang, chỉ gặm mỡ lòng bàn tay mà sống. Chúng ta cũng chỉ là một loài gấu. Chúng ta cần nơi trú ngụ, nơi trốn tránh mùa đông với những bão dông. Chỉ cần khép cửa phòng lại, ôm em với Hương Ly trong vòng tay, anh quên hết mọi khắc nghiệt của cuộc đời...

Nguyên ngừng lại, áp tay lên môi vợ. Lúc đó, Linh thấy thương anh, nhưng đồng thời cô cũng nhăn mặt vì ghê tởm. Gương mặt anh cũ kỹ, thảm hại làm sao?...

Người đàn bà vội nhắm mắt để xua đuổi ý tưởng ấy. Cô vội vã hỏi:

- Sao anh nóng thế, sốt à?

Nguyên đáp:

- Không. Anh khoẻ như một con gấu và anh yêu em.

Linh gạt tay chồng, nhưng anh đã ghì lấy cô, cuồng nhiệt.

- Thôi đi anh, trời sáng rồi kìa.

- Không có sáng và cũng không có tối. Căn phòng này là thế giới riêng biệt của chúng ta.

- Không.

Người đàn bà bật lên một tiếng kêu ngoài ý muốn vì những sợi râu thưa thớt của anh lại đâm vào má cô một lần nữa, và lần này, cảm giác xa lạ, nhờm tởm gia tăng tới mức cô không sao chịu nổi. Tiếng kêu đó khiến Nguyên bừng tỉnh. Anh ngẩng lên nhìn gương mặt nhợt nhạt của vợ, hỏi:

- Có chuyện gì thế em?

Linh không đáp, nhưng bỗng dưng nước mắt ứa quanh bờ mi chảy ròng rờng trên má. Từ ngày họ yêu nhau chưa bao giờ cô khóc. Nguyên nghĩ:

"Không ngờ cơ sự đến nỗi này"

Anh tung chăn, đứng đậy mặc áo và kéo tấm màn che cửa sổ. Bầu trời mùa xuân lồng lộng hiện ra.

- Đừng dẫm chân xuống đất thế, anh lại viêm họng mất thôi. Đôi dép cói em để dưới gầm bàn kia kìa

Dù đang khóc, Linh vẫn kêu theo thói quen. Nguyên quay lại nhìn vợ: Gương mặt cô tràn ngập tâm hồn anh. Ngày cưới, gương mặt ấy cũng trẻ trung xinh đẹp như bây giờ. Một gương mặt không chịu khuất phục thời gian.

Anh ngồi xuống ghế, tìm bao thuốc:

- Nói đi em.

- Em ghê sợ anh, sau câu chuyện ấy.

Nguyên châm thuốc, Linh nhìn anh, rồi nhắc lại:

- Em ghê sợ, anh hiểu không?

- Anh hiểu.

- Nhưng chính em, em không hiểu. Chưa bao giờ em rơi vào trạng thái này. Anh làm em sợ hãi.

Nguyên gạt tàn vào chiếc vỏ ốc, chậm rãi nói:

- Nói đúng hơn là em khinh bỉ anh.

- Không.

- Anh biêt

- Không. Không...

Linh kêu to, nhưng cô hiểu rằng anh nói đúng và cô oà khóc. Nguyên ném mẩu thuốc, định an ủi vợ nhưng anh sực nhớ rằng cử chỉ đó giờ đây không có ý nghĩa gì. Anh lại ngồi xuống, châm điếu thuốc thứ hai:

- Nín đi em, cần bình tĩnh chuyện trò. Anh đã phấp phỏng từ lâu tai hoạ này. Đối với một người nhe em, không chóng thì chầy cái ngày hôm nay cũng sẽ đến...

- Anh đổ lỗi cho em?...

Linh cao giọng. Nguyên lắc đầu, nhưng anh chưa kịp nói, cô đã tiếp:

- Không, không... đừng đổ lỗi... Anh hãy nghe đay, từ khoảng mùa hè năm ngoái trở lại, người ta đã nói đến tai em những lời to nhỏ về anh. Không phải anh Trọng, không phải anh Nam, cô Tâm hay anh Phúc... Những người anh không ngờ tới, do những mối liên quan bên ngoài mà em biết được. Họ đàm tiếu về những bài báo anh viết, về mối thân tình giữa anh và tổng biên tập, về những chuếyn đi Châu Âu và Đông Âu của hai người, về những buổi tiệc tùng đón rước linh đình ở khắp các thành phố và tỉnh lỵ các anh đặt chân tới. Em không phải là một cô bé đeo khăn quàng, em cũng hiểu lòng đó kỵ và sự độc ác của con người đối với nhau, em đã dò hỏi nhiều nguồn tin và đôi lúc trò chuyện với anh để tìm hiểu sự thực hoặc có lúc anh im lặng để biểu lộ lòng khinh thị... Chỉ cần một cái lắc đầu của anh, chỉ cần anh xua tay hay nhíu tràng mày, em sẵn lòng quên hết mọi lời đồn thởi. Chỉ cần nhìn khoé môi anh nhếch lên, em tin rằng đám đông kia thấp hèn, nhảm nhí, và con người chính trực như anh thật khốn khổ khi phai chịu đựng họ... Em đã tin anh đến thế...

Linh ngừng lại, cô nấc lên và nước mắt chan hoà chảy trên gương mặt. Nguyên cúi đầu, gạt tàn vào chiếc vỏ ốc. Những ngón tay run run. Anh nói:

- Anh xin em bình tĩnh. Anh biết mình có lỗi. Nhưng nói cho công bằng hơn, có một phần lỗi của cuộc đời.

- Anh đừng đổ lỗi cho cuộc đời. Đó là lối thoát hèn kém nhất. Anh hãy nói đi, tại sao anh đã hành động như một... - Người đàn bà ngừng lại, khoé mép hằn sâu xuống, cô chưa tìm được lời diễn đạt. Nguyên vẫn rít thuốc, anh cúi nhìn một con bọ rùa bị lật ngửa đang quay tròn trên nền đá hoa:

- Linh này, anh sẽ nói hết mọi chuyện. Không phải để tìm sự tha thứ của em, nhưng để em khách quan hơn trong việc nhìn nhận con người...

Người đàn ông ném mẩu thuốc cuối cùng vào cái gạt tàn, ngẩng lên. Vợ anh nhìn anh chăm chú, chờ đợi. Cặp mắt nâu rọi những tia sáng trong và lạnh như thuỷ tinh. Dưới đôi mắt ấy, hai gò má mịn hồng. Một vẻ đẹp nghiệt ngã và thơ ngây. Nguyên rùng mình, anh khẽ dẫm chân lên con bọ rùa vài giây rồi nói:

- Anh sẽ không bào chữa như tối hôm qua. Xưa nay, anh vẫn yêu cầu đám bạn đồng nghiệp không được nói chuyện công việc trước mặt em, vì anh không muốn em làm quen với những thứ em không quen được. Nhưng bây giờ, điều ấy không cần nữa...

Con bọ rùa ngọ nguậy. Nguyên bỏ chân ra, nó lại quay tròn, cố lật bụng xuống:

- Em có hiểu được tâm lý của một người đàn ông, kẻ chèo lái con thuyền đời sống trong gia đình?

- Tâm lý học không dính líu gì tới những bài báo dối trá cả.

- Trước ngày cưới, anh là một chàng sinh viên tự do, ngoài những giờ ở bên em, anh có thể gặm bánh mì suông tuần này qua tuần khác mà đọc sách..., nhưng, có em rồi có Hương Ly, đời sống vui thú hơn nhưng cũng nặng nề hơn. Anh, kẻ chèo lái con thuyền gia đình, đã kinh hãi nhìn những con thuyền khác chìm dần xuống đáy nước.

Anh ngừng lại, trán hằn rõ nếp nhăn.

- Anh không muốn em thiếu một tấm áo mới, anh không muốn con thèm một đôi giày.

Vẻ đau đớn hiện trong khoé mắt anh khiến cô phải quay đi. Sống mũi cô cay xè. Nguyên nói tiếp:

- Hồi mới ra trường, anh đã hăm hở như chàng kỵ mã vừa lên lưng ngựa. Không quá bòng bột như em, nhưng anh cũng bị thiêu đốt bởi ước muốn làm một con người chính trực. Con người ấy dùng ngòi bút để đấu tranh cho cách mạng, giành quyền năng cho công lý, ca ngợi tiến bộ, phanh phui những xấu xa, ti tiện còn tồn tại trong đời sống... Không riêng anh, nhiều đồng nghiệp của anh cũng chung ý tưởng đó. Nhưng dần dà, anh hiểu rằng ước muốn của con người luôn cách biệt bởi một khoảng thời gian và không gian quá dài rộng so với lòng kiên nhẫn của chính họ. Anh được phân công đi nhiều nơi. Nơi nào, người ta cũng được dặn dò trước để cư xử với phóng viên thật tốt, để trình bày những báo cáo tuyệt hay. Ở đâu, họ cũng thích thổi phồng thành tích và giấu diếm những khiếm khuyết. Đó

là căn bệnh phổ biến. Chủ nghĩa thành tích khoả lấp những mối hiểm nguy và tô vẽ lên hiện trạng thật của xã hội. Nó tạo cho con người niềm vui mù loà cũng như trạng thái bình an giả tạo, một mặt đất phẳng che đậy những rạn vỡ âm thầm dưới đáy sâu... Cố nhiên, mọi người đều hiểu rõ điều ấy sẽ đưa đời sống chung của cộng đồng tới đâu. Nhưng ai có can đảm để chống lại mọi thói quen đã ngự trị ở mọi nơi, mọi lúc?... Ở một xã hội mà quyền năng của mỗi cá nhân chưa được xác quyết, tất thảy hành động của chúng ta tuỳ thuộc vào dòng chảy chung.

Nguyên dừng lại, đốt tiếp điếu thuốc. Bé Hương Ly trở mình lầm bầm nói mê. Linh cúi xuống vỗ con cho nó ngủ tiếp. Trong khoảng thời gian ấy, tiếng chim bên ngoài lảnh lót vọng vào.

- Những năm đầu, anh day dứt, băn khoăn, đã bất bình, phản kháng. Sau anh hiểu rằng chỉ nghĩa thành tích kia không chỉ là một thói quen vô thức của người đời. Nó gắn liền với lợi ích của một số cá nhân và vì thế nó sẽ được nuôi dưỡng trong thói giả dối, tàn nhẫn và sự vô liêm sỉ... Người ta gặt thêm cho mình một món lợi tức, nghĩa là đẩy tình trạng chung của xã hội thêm một bước tới bờ vực hiểm nguy. Nhưng để tiêu diệt những dục vọng xấu xa ấy, phải là một viên tướng có tên lửa và thiết giáp trong tay. Nhưng anh, anh chỉ là một tên lính bộ binh quèn với khẩu CKC và vài viên đạn bắn lẻ...

Nguyên nhếch môi, hình như anh định cười nhưng nụ cười không tới. Linh vẫn im lặng nhìn chồng. Nguyên nói tiếp:

- Sau rồi, anh cũng quen dần với tình trạng ấy. Còn gì hơn thế được?... Mình là một trí thức, nhưng đồng thời cũng là một viên chức của nhà nước. Là viên chức, anh hoàn

thành cái phần việc cơ quan đã giao để tháng tháng có quyền lĩnh đồng lương. Vả chăng, đời sống có bao giờ hoàn thiện? Cái hôm nay ta thấy đúng ngày mai đã lại sai. Con sông hôm nay, mai hoá những bãi bồi. Người đời cũng vậy, ai dám xác nhận giá trị thật của họ? Tốt hơn hét, hãy nói những lời người ta muốn nói.

Linh ngắt lời chồng:

- Anh tự an ủi tài tình thật. Nhưng xưa nay em có nghe giọng điệu đó đâu?

- Đúng thế, chính vì em!...

- A, lỗi lại thuộc về kẻ khác?

- Đừng nói to đi Linh - Nguyên cau mày - Người ta nghe thấy đấy. Xưa nay, gia đình mình vẫn êm ấm nhất trong khu nhà này... Anh không ngoa đâu, Anh yêu em và muốn chiều chuộng em. Mà em lại là một cô bé học trò, không chịu chấp thuận bất cứ sự thực nào ngoài những dòng chữ tím, không tha thứ ch bất cứ ngoại lệ nào. Em thơ ngây như đứa trẻ nhưng lại ương bướng như bà hoàng. Bởi lẽ đó, anh không muốn cho em biết...

- Những sự thực thế thói gian dối của anh?

- Có hai sự thực: Một sự thực trần trụi và một sự thực con người mong muốn.

- Cái gì tồn tại trong lòng mong muốn thì được gọi là ước mơ. Một người làm báo chân chính không thể chơi cái trò phù thuỷ đánh tráo ước mơ với hiện tại.

- Nhưng nếu cái trò ấy làm đẹp lòng cả hai phía?

- Đừng sống vì muốn làm đẹp lòng người này hay kẻ khác. Anh phải giữ niềm tin và lòng chính trực của anh.

- Nhưng anh không phải là ông chủ báo, và Linh quên rằng... Linh nhìn chồng chằm chặp, không lời, hai má đỏ bừng vị giận giữ. Nguyên bóp vụn mẩu thuốc trong tay hạ giọng:

- Ngay trong đời thường, đã mấy ai dám nói lên những sự thực khắc nghiệt. Cả khu nhà này, ai cũng biết con chị Hồng là một đứa trẻ dị hình, xấu xí. Vừa sứt môi vừa thừa ngón tay, cái đầu lại qúa to trên cái cần cổ vặn vẹo. Nhưng đối với chị ấy, nó là tất cả vàng bạc trên thế gian. Một người trung thực đến tàn nhẫn như em, em có can đảm bảo chị ấy rằng: Con chị là một thằng tàn tật?...

- Nhưng đứa con không phải là một thành phần công nghiệp hay nông nghiệp. Cũng không phải là kết quả của một phương thức sản xuất hay cách làm ăn.

- Đối với người đàn ông, cái gì họ đã đặt vào niềm tin, danh dự và khát vọng, nó sẽ ngang bằng với cuộc sống của chính họ. Đôi khi nó còn cao giá hơn những đứa con.

- Anh nói dối... Điều ấy ghê tởm quá...

Linh gần như hét lên. Nguyên định nói điều gì đó nhưng lại thôi vì đứa con choàng dậy, ngơ ngác nhìn bố mẹ. Và sau đó vài giây, một giọng nói thô lỗ vọng vào:

- Hôm nay đến phiên nhà anh Nguyên quét cầu thang. Quét xong nhớ trả bảng trực nhật cho cô Hồng.

° ° °

Mưa kéo những sợi chỉ bạc ròng qua khung cửa. Cuối xuân, có những cơn mưa lạ lùng như cuộc hôn phối giữa thứ mưa phùn ngày Tết Nguyên Đán và những cơn mưa rào hối hả đầu hè. Hai vợ chồng Nguyên ngồi đối diện nhau ua chiếc bàn làm việc. Bé Hương Ly đã được gửi về ông bà nội chiều qua. Cả hai đều im lặng. Họ đã nói với nhau nhiều ngày đêm, chẳng còn điều gì để nói thêm, nhưng cũng chưa đi đến sự ngã ngũ cuối cùng.

Người chồng đã vun đầy một đống tàn thuốc. Ngón tay anh thâm xì, đầu lưỡi đắng nghét không còn cảm giác mùi vị. Anh lắng nghe mưa rơi, lần trở lại mùa mưa dầm trước ngày cưới... Ngày đó ngâu kéo dài tuần nọ qua tuần kia. Đường lầy khủng khiếp. Khu học xá lại càng tồi tệ hơn. Vậy mà anh chẳng có lấy một chiếc ấo mưa cho ra hồn. Đi đón Linh, anh trùm một tấm ni lông rách mép. Dạo đó, họ còn quá trẻ, và tình yêu xoá đi hết thảy những khó khăn. Chỉ cần vài chiếc bánh bao không nhân cũng đã là một bữa tiệc ngon lành. Linh may quần áo gia công để bà dì trả lễ cho gia đình chàng hôn phu cũ. Cô dành dụm được ít tiền, nhưng lại bị mất cắp trước ngày cưới vài tuần. Mất món tiền, Linh lao vào làm ngày làm đêm đến mức lăn ra ốm.

"Nấu cháo hoa cho em ăn với đường. Mẹ em còn sống thích nhất là cháo trắng..."

Linh bảo anh như thế. Cô nằm trên giường, gương mặt trắng như mỡ đông. Nguyên se lòng, anh tìm cà mèn, gom nhặt tiền đi mua phở cho cô. Lúc đi, anh quên đem ni lông theo. Nửa đường, trời đổ mưa to. Khi chạy được tới cửa hàng, người anh ướt như chuột lột. Hàng phở ấy treo một tấm gương, tuy đã ố nhưng còn soi khá rõ hình ảnh đám

khách ăn trong đó. Vô tình, Nguyên nhìn thấy mình giữa bọn họ. Một chàng trai gày còm, trắng xanh, bận quần vá đúng và áo sơ mi lỗi mốt. Từng món tóc ướt bết vào trán anh, nước nhỏ ròng ròng. Anh móc nắm tiền lẻ, đếm mãi. Lão chủ quán hất hàm: Bỏ cả mèn ra... Cái nhìn của gã khinh thị. Mặt Nguyên nóng ran, anh bỏ cà mèn xuống. Bọn người xung quanh không để ý tới anh, họ đang mải ăn xì xụp. Tuy nhiên, Nguyên có cảm tưởng rằng hàng chục cặp mắt mọc phía sau gáy họ đổ dồn vào nhìn mình. Đám người ấy đều béo tố, ăn mặc bảnh choẹ hơn anh. Đấy là khoảnh khắc đầu tiên, anh hiểu được nỗi đau đớn của sự nghèo nàn. Và anh đã ra lệnh cho mình: Không bao giờ được lâm vào cảnh nghèo túng... Anh đã cố gắng, đã làm hết sức mình để kiến tạo cái tổ ấm êm này... Làn da mịn màng kia, đôi má hồng hào tươi mát kia, làn tóc óng ả kia... cả cái dung nhan ngời ngợi của cô, anh đã cố công gìn giữ... Giờ đây tất cả trôi tuột khỏi tay anh, cũng chính bởi sự gắng gỏi đó. Tại sao đời sống lại hàm chứa những bất công tàn bạo như thế? Tại sao niềm hạnh phúc nhỏ nhoi của con người lại tạo dựng lên trên những nghịch lý không thể dung hoà?... Trời ơi, giá như anh cứ cam chịu tuân theo cái nguyên tắc đã thờ phụng hồi còn trai trẻ?... Anh có thể làm những gì? Chỉ là những mẩu đưa tin vắn tắt, chung chung, nhạt nhẽo. Thỉnh thoảng mới có thể đưa vào đó một bài in có chất lượng: Sự trung thực cho phép. Phải tới một giai đoạn nào đó, người ta mới chấp nhận được những bài báo loại đó. Và tới giai đoạn ấy, đời sống của anh, của cả gia đình anh sẽ trôi dạt tới đâu?... Không, không, anh không thể đơn độc tồn tại, anh không thể tuân theo lý tưởng một cách mù loà. Một con người làm sao có thể tách khỏ quá trình vận hành chung của xã hội...

Linh quá tàn nhẫn và bất công đối với anh. Ngày họ mới cưới nhau, khi Nguyên còn là một phóng viên quèn, cả hai

vợ chồng chỉ có ba chiếc áo và đồ vật duy nhất trong căn phòng này là chiếc chạn đựng thức ăn bằng gỗ thùng ghép lại. Linh không đòi hỏi gì anh, cố vui vẻ với những bữa cơm chan nước lọc và dăm quả cà muối. Cô bòn nhặt tiền mua vải vụn may quần đùi cho chồng và lấy phần từng điều thuốc lá quấn cho Nguyên trong những buổi họp liên hoan. Linh chưa bao giờ ngỏ với anh một lời ước muốn: dù là một đôi dép, một tấm áo hoa hay một chiếc quần kiểu mới. Trang phục cũ kỹ đối nghịch với dung nhan lộng lẫy của cô. Sinh hoạt tằn tiện làm màu má hồng của cô nhạt dần xuống. Nguyên đã nhận thấy điều ấy rõ nhất khi cô mang thai bé Hương Ly... Anh xót xa, anh không thể viết mãi những bài báo không được duyệt. Anh đầu hàng đời sống, tuân thủ các ước lệ và khi đó, chỉ cần một phần ba trí thông minh sẵn có, anh đã dễ dàng thành đạt... Cuộc sống vật chất của họ thay đổi nhanh như có phép màu. Linh đón nhận cuộc sống đó cũng hồn nhiên như cô đã từng chịu cảnh sống eo hẹp cũ, không mảy may đắn đo ngờ vực. Cô tin anh, nhưng anh đâu phải một vị thần có phép cải tử hoàn sinh, một siêu nhân có khả năng xoay chuyển những thói quen đang ngự trị trong xã hội?... Co vừa cao thượng và thông minh nhưng lại vừa giản đơn đến lạ lùng và tàn bạo. Giờ đây, cô khinh bỉ và kết tội anh, làn môi hồng như môi con trẻ và đôi mắt nâu trong vắt, rọi những tia sáng mê dại lòng người...

Người đàn ông nhìn vợ, thấy ngọn roi bỏng rát quất lên tim. Cô cũng vừa đưa mắt nhìn lại anh, giận dữ và khinh thị. Còn anh, anh yêu cô cồn cào điên dại, yêu từ ngàn xưa và ngay chính khoảnh khắc này...

Linh cũng im lặng suốt cả buổi sáng như Nguyên. Họ đã thức gần trọn đêm qua, nhưng cô không muốn ngủ. Nỗi lo sợ mạnh mẽ hơn, chiếm lĩnh cả con tim lẫn khối óc người

đàn bà. Từ lúc nhận ra rằng tình yêu với Nguyên đã chết, Linh cũng thấy ngay một khoảng trống heo hút trong lòng: một ngôi nhà vừa đổ sụp sau cơn bão, một cùng đất sụt lở chỉ còn để lại vực sâu. Thế giới tâm linh của cô như một thành trì đâu đâu cũng có dấu vết của anh. Từ viên đá lát đường tới cây trụ chính, từ mỗi hành lang bí ẩn tới những ụ châu mai... Bố mẹ cô qua đời lâu rồi. Họ chỉ còn là những ảnh hình lãng đãng trong sương mù quá khứ. Cả những niềm ưu ái, cả những nỗi nhớ nhung họ gợi lại trong cô cũng xa xôi như ánh nắng cuối chiều. Còn anh, anh đã sống trong cô, tràn đầy và vang động. Mỗi ánh mắt của anh khiến cô run rẩy, mỗi lời nói của anh, tâm hôn cô vọng lại những hồi âm như vách núi ném vào thung lũng tiếng hú gọi của rừng sâu.

- Đời sống có thể là tất cả đối với con người nhưng cũng có thể là những giá trị phù ao. Ngay lúc gã trọc phú say sưa vì ruộng vườn, nhà cao, sân rộng thì cây gậy thần định mệnh đã chỉ ra cái ngày chúng biến thành bụi cát phù du. Không có vương quốc sang giàu nào tồn tại được lâu bèn cũng gió bão của thời cuộc. Và bởi vậy, sự nỗ lực xoay xoả của con người với các tiện nghi vật chất thật tầm thường. Khi đã ý thức rõ điều đó, chúng ta có thể yên tâm với một cuộc sống trọn vẹn, đúng với ước nguyện và lương tâm mình...

- Anh chưa bao giờ tìm cách tự thổi phồng mình trước con mắt mọi người cũng như trước mắt em. Anh không thể đem lại cho em cuộc sống sang giàu, anh cũng không thể đảm bảo cho em những an nhàn thư thái. Đời sống vận động, và tất cả sẽ vận động theo. Nhưng anh sẽ cố gắng để em đặt niềm tin vào lời hứa này: tình yêu và lòng tự trọng...

Trong bóng mát của giảng đường, cô ngả đầu vào vai anh

tin cậy. Khoảng không gian và thời gian dài rộng trên cõi đời không còn lạnh lẽo, mênh mông từ ngày cô gặp được anh. Anh, vừa là bến cho thuyền cô thả neo, vừa là đỉnh non cho cô trèo tới. Cái thế giới đẹp đẽ của cao vọng tinh thần anh đã dựng lên trong cô vĩ đại quá, trùng điệp quá. Và bởi vậy, khi đổ vỡ nó cuốn hút một phần đời cô xuống tận đáy sâu...

"Thật điên rồ, mình đã yêu Nguyên đến thế..."

Cơn giận dữ làm sôi sục máu huyết trong tim cô. Nhưng lúc ấy, cô chợt thấy làn gió cuốn lên tấm rèm che cửa và khoảng trời xanh lơ hiện ra, vói làn mây trắng nõn nà. Cái hình ảnh dung dị ấy khiến người đàn bà dịu đi. Tấm rèm cửa lại bay lên cuốn vào song cửa. Tấm rèm ấy, Nguyên mua ở Buycarét, trong một kỳ họp ngắn ngày. Chất vải mịn, màu cẩm thạch, nổi những vân hoa óng ánh như bọt nước. Căn phòng của họ thật thanh lịch với những bức tường cao, quét vôi xanh dịu và tấm thảm rộng trải nền, nổi lên những bông hồng. Chiếc tủ buýp phê lót kính, phản chiếu các viền vàng trên miệng bát, chén, màu duyết dụ của những chiếc cốc pha lê chuyên dùng uông vang, con búp bê Nhật Bản tóc kết hạt cườm, chiếc chìa khoá mạ vàng cắm vào vòng tròn của hộp đồng hồ báo thức... Tất cả những thứ đồ vặt vãnh ấy được đắp đổi dần dà trong một cuộc sống ngày càng trù phú, giống như những hạt phù sa bám vào bờ đất, cho tới lúc nào đó người ta mới nhận ra. Linh giật mình: có lẽ, chính ta thờ ơ quá... Có lẽ, đời sống ngặt nghèo và tăm tối hơn những lý tưởng sẵn có trong bản thân ta... Chiếc đồng hồ treo tường buông hồi chuông thánh thót, con hoạ my thả một tiếng hót dài tiếp theo hồi chuông. Và sau đó, căn phòng lại trở nên yên tĩnh. Người đàn bà ngước nhìn chiếc đồng hồ treo tường cổ mà chồng cô đã đem về sau một chuyến đi Nga. Rồi ánh mắt cô lại

lướt qua tấm vải phủ máy thu hình có những hình thêu Udơbếch, qua chiếc cátsét 555 đặt trên nóc tủ sách, qua bức tượng thần Vệ nữ Milô... Dường như tất cả những đồ vật ấy cùng lúc nhìn cô với con mắt chế nhạo và buồn bã: "Thưa bà, cho đến hôm nay bà mới lần tìm xứ sở của chúng tôi.

Thưa bà, chắc chắn người ta không thể kiếm chúng tôi như nhặt mấy mảnh vỏ sò trên bờ biển. Thưa bà..."

Linh thấy lòng se lại vì xót thương. Phải chăng cái tổ ấm này được tạo dựng chính vì cô, và bé Hương Ly? Nguyên đâu phải thứ đàn ông bị những ham muốn tầm thường chế ngự?... Bao năm gần gũi anh cô hiểu rằng trong cõi đời loại đàn ông như anh không phải là dễ kiếm. Chưa lần nào cô nhìn thấy gương mặt anh nở nang, mãn nguyện trước một chiếc xe máy, một chiếc đài truyền hình tối tân hay một bữa tiệc sang trọng dư thừa... Không, tất cả tiện nghi của cái đời sống này đối với anh chỉ là phương tiện, anh cần có chúng để tìm được tiếng cười của cô, để giữ màu hồng trên má cô, để tiếng reo đùa của đứa con nhỏ vang lên ròn rã... Cô hình dung lại những lần anh trở về, sau các chuyến đi xa, nụ cười dịu dàng trìu mến của anh, dáng vẻ điềm tĩnh có đôi phần mệt mỏi khi anh trao cho cô những quà tặng... đó là dáng vẻ của một con chim mẹ tha mồi về tổ. Thật độc ác và bất công nếu cô kết tội con người vị tha ấy...

Những cơn nức nở âm thầm dâng. Nước mắt trào qua mi người đàn bà, lặng lẽ rơi từng giọt.

Nguyên buông điếu thuốc vừa rút chưa kịp châm, tới bên vợ:

- Nín đi Linh, em muốn gì?

- Em không biết.

- Em từ bỏ anh?

- Không, nhưng em không còn yêu anh nữa.

- Vậy chúng ta sẽ sống ra sao?

-...

- Anh yêu em. Bao giờ anh cũng yêu em.

- Nhưng em không còn yêu anh được.

-...

- Từ bây giờ, chúng ta chỉ có thể coi nhau như những người quen.

- Còn con?

- Nó sẽ ngủ với em. Mẹ con em trải chiếu ở góc phòng.

- Không, anh sẽ ngủ ở đó. Mẹ con nằm trên giường.

- Em không ngủ trên chiếc giường mua bằng những đồng tiên dơ dáy.

Nguyên âm thầm nhìn vợ nghĩ:

"Em là kẻ cuồng tín. Em là tín đồ trung thành và quyết liệt của những lý tưởng thời niên thiếu, không tha thứ, không khoan nhượng bất kỳ ai..."

Anh thu dọn đồ đạc, trải chiếu vào góc nhà. Xong anh kéo tậm nệm trên giường xuống. Nhưng cô đã bảo anh:

- Bỏ tấm nệm đó ra, em không cần.

Giọng nói nghiệt ngã của cô khiến anh tái người. Nhưng ngay lúc đó, anh cũng biết rằng anh yêu cô cuồng dại. Đặt hai chiếc gối xuống chiếu, anh xoa tay đờ đẫn. Anh nhìn cặp đùi tròn đầy, đều đặn của Linh dưới làn lụa mỏng. Anh thèm được gối đầu lên đó, tìm cảm giác thanh thản và ấm áp của người thuỷ thủ bị đầy ra hoang đảo vừa được trở về...

Bà giáo Phượng, cô ruột Linh, thường quảng cáo quán bún ốc ở phố Lý Quốc Sư ngon nhất Hà Nội. Bà đã đưa cô tới đó vài bận. Tấm biển ghi nguệch ngoạc hai chữ: "Ốc nóng" trước ngôi nhà nhỏ. Không có gì sang trọng hơn. Bàn ghế khấp khểnh, cái thấp cái cao nhưng bún trắng và ốc béo tuyệt trần. Thứ nước dấm chưng ớt mỡ cay sè lưỡi hấp dẫn các bà các cô khắp thành phố. Nhưng hôm nay, hai người không gặp may. Nhà hàng đã treo biển "hết" từ lúc chín giờ sáng.

Bà Phượng bảo:

- Giờ cháu muốn tới đâu?

Linh đáp:

- Đâu cũng được cô ạ. Cháu không đói.

- Thế thì uống một ly ca cao nóng vậy. Có một quán cô quen...

Họ đạp xe song song trên đường. Trời lạnh. Đám con gái choai choai cố trưng diện lần lữa những mốt áo vừa được ném ra hồi mùa đông. Bà Phượng cười mỉm, bảo cháu gái:

- Xem cái lũ công ngu ngốc chưa kìa? Thời cô, người ta cũng đã mặc kiểu áo ấy.

- Vâng.

Linh đáp theo thói quen. Óc cô trống rỗng.

Bà Phượng liếc nhìn Linh:

- Cháu làm sao vậy?

- Thưa cô, không.

Những chiếc lá sấu già rơi xuống. Một thằng cà lơ trạc mười tám mười chín đạp xe vượt lên:

- A, bà già trông cũng còn tươi ra phết. Còn cô em thì xinh tuyệt. Sao nhìn anh lạnh lẽo thế em?...

Linh im lặng. Thằng ranh con ngượng ngùng lẩm bẩm gì đó rồi phóng xe đi. Bà Phượng than thở:

- Thời buổi quái gở, lũ trẻ ranh mất nết nhan nhản đầy đường.

Họ rẽ qua một ngã tư nữa, tới tiệm càphê. Không có biển quảng cáo, cũng không có mũi tên làm tín hiệu. Bà giáo dẫn Linh qua một ngõ hẹp, qua vài quán nước chè, nới túm tụm đám dân ápphe của thành phố. Sau đó họ chui qua cái

cổng thấp lè tè kiểu cổ để leo lên một cây cầu thang nhỏ, chênh vênh.

- Vào đây, khéo không ngã.

Bà Phượng gọi. Linh đang đứng trước hành lang. Làn khói xám mờ mờ khiến cô ngạt thở. Khoảnh khắc sau, cô mới quen bầu không khí đậm đặc khói thuốc và khói càphê. Phòng trà này không rộng, nhưng độc đáo. Bàn ghế được thay bằng những gốc cây đánh xi bóng loáng. Bình đựng tàn thuốc rặt một thứ khổng lồ, tráng men nâu. Một tấm tranh sơn dầu trường phái Barôc, rực rỡ man dại. Một đầu nai khô, giương đôi mắt thuỷ tinh lồi nhẫn bóng nhìn thế gian. Hai lọ thuỷ tinh hình bán nguyệt treo áp tường, đối diện qua chiếc đầu nai, trồng vạn niên thanh. Linh ít vào các quán, cô có đủ các thứ nước giải khát trong nhà. Lâu dần, cô có cảm giác ghê sợ khi bắt buộc phải rẽ vào đâu đó để uống một cốc nước chanh hay ăn một tô phở, Linh sợ thiếu vệ sinh, sợ cả cái không khí thường trực ở những nơi người ta tìm đến để trốn tránh cuộc sống gia đình.

- Quán cà phê này có tiếng trong thành phố. Ở đây cháu sẽ gặp những người có tên tuổi.

Bà Phượng ghé tai Linh, thì thào. Rồi bà quay sang tươi cười chào chủ nhân.

- Bà Phượng dùng gì ạ?

Chủ quán tì tay lên tủ kính, nghiêng đầu hỏi. Ông ta trạc tuổi năm mươi, da đen bóng, mắt tinh ranh.

- Xin ông hai tách cacao nóng, thứ kèm bơ.

Chủ quán gật dầu, đoạn quay vào buồng trong:

- Lan.

- Dạ.

- Hai cacao béo.

- Vâng, năm phút nữa sẽ có.

- Bà lấy bánh chứ? - Ông ta hỏi bà Phượng.

- Vâng.

- Vẫn thứ bánh như mọi khi.

- Thứ đó, nhưng bơ có tươi không?

- Bánh hàng tôi bao giờ cũng ngon nhất Hà nội.

Người đàn ông đáp, và thêm:

- Ông bạn của bà vẫn dùng loại bánh đó. Có lẽ, lát nữa ông ấy cũng tới đây.

- Thế à...

Bà Phượng đáp, cổ và hai tai đỏ lựng lên. Lúc đó, cô bé tên Lan vừa bưng ra hai tách cacao bốc khói:

- Cháu uống đi cho nóng - Bà Phượng hối hả giục - Mùi cacao thật dễ chịu.

Chủ quán nói:

- Để có được mùi thơm ấy tôi phải giữ gìn rất công phu. Loại hộp cacao nhôm ngày xưa còn khá. Bây giờ, người ta làm bằng giấy nến, chểnh mảng một tí là mốc, mất mùi ngay. Cứ gì nước ta, cả thế giới này mỗi ngày một phú quý giật lùi.

Bà Phượng cười:

- Chỉ riêng ông là chẳng phú quý giật lùi thôi, đúng không? - Chủ quán cười, vừa đắc ý, vừa giễu cợt.

Một người khách nữa bước vào. Y trạc tuổi chủ quán những còm cõi thất thểu. Bận bộ đồ xơ xác, lem nhem gương mặt dầu dãi, trông y hệt một kẻ quen ngủ trên ghế công viên và ngồi uống bia quanh những mẹt mực nướng, nem chạo đầu chợ.

- A, chào ông bạn.

Y chào chủ quán, ném chiếc tủi thổ cẩm đeo vai xuống sàn và chọn một chiếc ghế sát tường để lấy chỗ tựa.

- Ông chưa đi Sàigon à?

Chủ quán hỏi.

- Chưa. - Y đáp.

- Sao vậy ?

- Chán. Không có lý do nào hơn... Mà lạ thật, ai cũng háo hức đi Sài gòn. Chỉ tôi là không. Từ ngày giải phóng tới nay tôi đã đi năm lượt. Quá đủ rồi.

- Nhưng dù sao Sài gòn cũng đẹp gấp trăm lần Hà Nội.

- Ờ, có thể... Nhưng cái đẹp còn tuỳ thuộc vào cảm quan của mỗi người. Ví như cái bình đất nung này ông đặt trên những cái bàn xù xì bằng gốc cây thì tuyệt đẹp, và trong căn phòng này nữa, với những hàng sấu sum xuê ở ngoài kia... Nhưng nếu nhắc chúng sang một chiếc bàn tròn sang trọng của phòng khách nào dó trọng một khách sạn ở Sài gòn thì tức khắc sẽ trở thành lố bịch. Con người cũng thế thôi, cần phải tìm một khung cảnh thích hợp cho mình.

- Tôi như ông, tôi chọn quách Sài gòn làm đất sống. Cả một biệt thự ba tầng. Ở ngoài này, có ngủ mê cũng không thấy.

- Chính thế, người anh em ạ. Với người khác, tôi là một thằng điên. Với tôi, họ là những kẻ khờ. Sài gòn không phải là đất gốc của tôi. Đấy là nơi tôi đến chơi chứ không phải đến ở. Cuộc sống con người không giống con chim định cư. Con chim chỉ cần cái tổ. Con người không thể chỉ cần một căn nhà, dù đó là biệt thự hay lâu đài chăng nữa... Thôi, ông bạn hãy đem quyển sổ nợ của tôi ra đây... A ha, một ngàn tám trăm đồng chẵn... Hôm nay, ghi thêm cho tôi một bao Samít và một chén cà phê đen...

Y bóc bao thuốc, châm một điếu và lim dim nhả khói. Chợt y nhìn thấy Linh, mắt y chợt bàng hoàng. Linh cảm thấy điều đó, cô cúi xuống. Lát sau, khi Linh ngẩng lên, có hai người khách nữa bước vào. Một người đàn ông cao lớn, rất khó định tuổi. Có lẽ ông ta năm mươi, hoặc hơn nữa. Nhưng cũng có thể ông ta mứoi chỉ ngoài bốn mươi. Cả vẻ mặt lẫn dáng điệu người khách lạ đều biến đổi mau lẹ và đường đột. Ông ta đi với một thiếu phụ trẻ nhưng đã xồ xề, mặt trát đầy phấn, lông mày kẻ chì dài chót thái dương.

Vừa bước qua ngưỡng cửa, thấy bà Phượng, người khách lạ sượng sùng dừng lại:

- Phượng, Phượng...

Ông ta lắp bắp:

- Phượng có khoẻ không?

- Cảm ơn, tôi vẫn thường thường.

Bà Phượng đáp lại bằng một giọng nhã nhặn nhưng đầy ẩn ý. Mắt bà lia như chớp, lục soát người đàn bà trẻ đứng trước mặt mình. Từ đôi guốc hia dưới những móng chân sơn đỏ tới chiếc túi khoác vai, từ cặp đùi ngắn dưới lớp vải bò tới cặp môi tô son vụng về nằm giữa gương mặt vuông và ngắn... Môi bà nhếch lên:

- Còn anh? Chắc chắn còn khoẻ chứ?

- Cảm ơn Phượng...

- A, trông anh còn thịnh vượng lắm. Kìa, giới thiệu người quen với chúng tôi đi.

Bà Phượng tươi cười, mắt bà rực lên một thứ ánh sáng lạ lùng. Quay sang Linh, bà tiếp:

- Đay lầ Phương Linh, cháu con ông anh cả tôi. Đây là nhạc sỹ Trần Phương, tác giả những bài hát mà cháu vẫn thích...

Linh giật mình, ngước lên: Té ra đây là con người lừng lẫy, tác giả những bức tranh sơn mài cả châu Á biết tên và

những bài hát nổi tiếng.

- Cháu... chào chú.

Cô khẽ nói. Vì từ lúc vào phòng trà người khách lạ cứ cuối đầu nên tới lúc đó ông ta mới nhìn thấy Phương Linh. Gương mặt ảm đạm chợt loé lên. Nhưng rồi lại chìm xuống sau lớp mù vây bọc. Mắt ông ta đẹp, mày rậm, mi dài.

- Chào cô.

- Nhạc sĩ đáp với giọng êm dịu, gần như nhút nhát.

Ông ta chưa kịp nói gì thêm, người đàn bà trẻ đi cùng đã kéo tay áo nhạc sĩ, tự giới thiệu:

- Tôi là Ngọc Minh, phóng viên tạp chí nghiên cứu âm nhạc.

Xong, cô kéo ghế ch nhạc sĩ và cho mình. Trần Phương ngoan ngoãn ngồi xuống.

- Nào, cho chúng tôi một bao ba số và hai càphê. Cô phóng viên quay lại bảo chủ quán - Sao hôm nay ông lừ đừ như say thuốc lào thế?... Này, tôi mới phát hiện ra một hàng bánh ngọt tuyệt hảo ở Hàng Bông Nhuộm, ông nên tới đấy mà đặt. Trên tài bánh ở dây. Tất cả những ai được quảng cáo đã nếm bánh và cảm ơn tôi rồi đấy.

- Vâng, tôi sẽ cảm ơn cô cả trăm lần.

Chủ quán đáp, đích thân bưng càphê với thuộc lá ra. Trần Phương quay ra cửa sổ, nhìn những vòm lá sấu chắc chắn để khoả lấp nỗi ngượng ngùng. Khi nhìn nghiêng hai viền mi ông ta như có màu tím thẫm, và dưới viền mi ấy, rọi

chiếu một thứ ánh sáng thăm thẳm cô đơn.

Linh chợt ái ngại: Hẳn ông ấy chẳng vui thú gì khi nghe người đàn bà trát bự phấn son kia thao thao bất tuyệt. Hẳn con người không may mắn này chứa nặng những ưu tư. Cô muốn nói một lời nào đó với ông:

- Cháu thuộc rất nhiều bài hát của chú.

- Cám ơn cô, có đáng gì vài ca khúc bình thường.

Nhạc sĩ đáp, vẻ khiêm nhường. Ông cúi xuống, thận trọng gạt tàn thuốc vào bình. Linh nói tiếp:

- Cả những bức tranh của chú nữa, mặc dù cháu không hiểu biết nhiều về hội hoạ.

- Vâng, mấy bức đó tôi vẽ đã lâu rồi. Nói cho công bằng, xem cũng tạm được...

Trần Phương đáp và nở nụ cười biết ơn. Khi ông ta cười, hai hàm răng đều đặn, trắng như men sé ánh lên khiến người ta ngỡ ông còn là một chàng trai. Bà Phượng không rời mắt nhìn ông:

- Cô cháu tôi và đám thiếu nữ mộ tài của ông lắm. Chắc chắn ông còn gặp nhiều may mắn.

Nhạc sĩ im lặng, hai gò má ửng lên, da mặt ông màu nâu, cạo nhẵn.

Bà Phương bất chợt bảo:

- Tôi còn giữ được một số ảnh lưu niệm ngày trước. Anh

nhớ cô bạn Hảo của chúng tôi không?

- Có nhớ, Phượng ạ - Trần Phương đáp nhẹ nhàng - Khi nào gặp, Phượng cho tôi gửi lời thăm Hảo. Chị ấy quả là một con người có ý chí.

- Anh cũng là một người có ý chí đấy.

- Không, tôi chưa dám tự nhận một phẩm chất quý báu như vậy.

- Nhưng anh đã nhận những phẩm chất còn cao quý hơn, phải không?

Bà Phượng nói lấp lửng, rồi cất tiếng cười. Trần Phương im lặng. Ông có vẻ chịu đựng người đàn bà kiêu kỳ và chao chát này. Phương Linh bỗng dưng khó chịu với cô ruột của mình, cô buột miệng:

- Hôm nay cô lạ thế? Chú Trần Phương hiền thật.

Bà Phượng cười chế nhạo. Nhưng Trần Phương quay sang nhìn Linh với cặp mắt đen dông bão:

- Cô bé thật tốt bụng... Cảm ơn cô.

Nhạc sĩ nói. Lúc ấy, bà Phượng thẫn thờ nhìn cháu. Niềm linh cảm lo âu khiến mắt bà đờ dại:

- Ta phải về thôi cháu... Cô có việc phải đi.

Bà lắp bắp bảo Linh rồi tới trả tiền chủ quán. Góc tường bên kia, người khách đeo chiếc túi thổ cẩm bẩn thỉu rít từng hơi thuốc lớn. Y nhìn Linh với nỗi buồn không che giấu. Cô

phóng viên đi đi lại lại trong phòng, hai tay thọc vào túi quần bò, cô đọc :

- Hết ngày dài tới đêm thâu. Chúng ta đi trên đất Phi Châu... Tuyệt thật. Anh Phương, anh có nhớ những câu thơ trong vở Hòn đảo Thần Vệ nữ không?...

Trần Phương không trả lời.

° ° °

Cuộc sống gia đình có thể là thiên đường, cũng có thể là địa ngục. Từ ngày Linh biết Nguyên đã tiến thân bằng những bài báo ít lương tâm nghề nghiệp, quan hệ giữa họ như viên sỏi lăn trên bờ dốc không dừng lại được. Nguyên cố gắng chịu đựng vẻ lạnh nhạt khinh khi của vợ. Anh cần cù làm tất cả những công việc anh có thể làm được để giúp Linh. Đứa con ngủ với mẹ, nhưng suốt ngày quanh quẩn bên bố. Bữa cơm nó ngồi giữa hai người bi bô trò chuyện. Cặp vợ chồng cố giữ không khí êm đềm giả tạo, nhưng đôi khi nỗi nhục nhã dâng lên khiến Nguyên nghẹn họng và khiến Linh tự sỉ nhục mình. Tuy nhiên, điều ấy cũng không đau xót bằng những phút giây hồi ức yêu đương chợt quay lại như ngọn lửa bùng lên trong than tro của thời gian sống đã qua.

Sáng hôm ấy, thay vì viết một bài báo theo chỉ thị của tổng biên tập, Nguyên xuống chợ Đồng Xuân mua cua bể về làm nem, xào miến. Khi việc nội trợ vừa xong, Linh ở trường về. Bé Hương Ly cầm chiếc càng cua chạy tung tăng :

- Mẹ, mẹ ơi rửa mặt mau lên. Hôm nay cơm ngon lắm.

Linh bảo con :

- Đi ăn với bố, mẹ không muốn ăn bây giờ.

- Ứ ừ, mẹ phải ăn cơ. Không ăn, ở lớp con không được phát phiếu bé ngoandddấy.

Linh ôm con, vuốt mái tóc tơ của nó. Con bé thông minh và có trí nhớ ghê gớm. Mới năm tuổi, nó đã thuộc nhiều đoạn trong truyện Kiều:

- Mẹ rức đầu. Đã có bố cùng ăn với con rồi mà?

- Mẹ ngốc thế ? Bố là bố, mẹ là mẹ chứ. Bố ngồi một bên, còn mẹ phải ngồi một bên. Con chia cho mỗi người một cái càng cua nhé ?

Con bé dỗ dành, mắt đau đáu nhìn sang mẹ. Sống mũi người đàn bà cay xè. Cô thương con và thương thân.

- Linh ăn đi kẻo ốm mất.

Nguyên nói, và thêm:

- Sao mấy hôm nay, má em...

Anh không nỡ nói hết câu. Đến tuần nay, Linh gày tóp hai má lại. Người đàn bà rùng mình, không đáp lời chồng, cô im lặng ngồi vào bàn ăn cơm. Ăn xong, Linh mở tủ lấy cam bổ rồi nhìn những miếng cam xếp hình nan quạt trên đĩa.

Nguyên bảo vợ :

- Em ăn trước đi.

Linh cầm miếng cam ăn như cái máy. Thậm chí cũng không lột vỏ cam cẩn thận như thường lệ. Bất chợt, cơn dông mùa xuân giật tung hai cánh cửa khiến người đàn bà bừng tỉnh. Cô ném mảnh vỏ cam vào chiếc sọt đựng giấy vụn góc phòng rồi ngồi xuống ghế, nhìn mảnh trời tối thẫm bên ngoài. Những vì sao li ti đã mất. Đợt mưa đầu tiên rắc xuống, tạt chéo qua ánh điện giống như những sợi thuỷ tinh. Chớp loé lên, viền sáng vòm lá, rồi sau đó là tiếng sấm rền vọng từ phía cuối chân trời :

- Hình như Linh mệt. Ngủ trước đi rồi anh cho con ngủ sau.

Nguyên dè dặt nói với vợ. Anh đã tự xác định rằng phải chịu đựng cuộc sống lạnh lẽo này cho tới lúc Linh hồi tâm. Dù một năm, hai năm, ba năm hoặc lâu hơn nữa. Anh vẫn hy vọng vãn hồi được hạnh phúc của mình.

Linh không trả lời Nguyên, cô lẳng lặng đánh răng rồi xuống chiếu nàm. Tiếng mưa gõ đều đều ru người đàn bà vào trạng thái nửa tỉnh nửa mơ. Cô vẫn thấy tiếng xào xạc của cơn dông bên ngoài lẫn tiếng hát lanh lảnh của một nữ ca sỹ qua máy truyền thanh. Nhưng cô lại thấy phố xá, ánh đèn nhà cửa, những gương mặt thân quen chìm vào làn sương dày đặc. Có ai đó thầm thì nhưng không rõ lời. Một con đường trải rộng dưới chân. Ven đường mọc đầy những dây leo xanh lá lám tấm màu huyết dụ...

- Em sốt phải không ?

Giọng Nguyên từ nơi nào xa xôi vẳng tới. Bàn tay ai đặt trên trán cô, giống bàn tay mẹ trước khi bà bị cơn sốt thương hàn cướp đi sự sống. Năm đó, Linh bảy tuổi. Hai năm sau, ba cô cũng chết theo. Ông yêu vợ quá nên không còn tình thương dành cho Linh nữa. Ông đã bỏ cô để đi

theo bà...

- Linh...

Ai gọi cô bằng giọng trìu mến ấy ?... À Nguyên... Anh đứng bền ngoài cửa sổ khu học xá, dúi vho cô chiếc bánh mì nóng kẹp patê. Trời rét tám đọ, xuất cơm chiều hai bát, mới bảy rưỡi đã tối đã hết veo. "Cô bé mắt nâu của anh...". Chỉ có tình yêu mới dạy con người những lời lẽ ấy... "Chết thôi, tay em đứt rồikìa. Làm gì mà vội vã thế? Đưa đây anh buộc lại cho..." Mắt anh xót xa như mắt mẹ ngày xưa. Anh, tình yêu đầu tiên của cô, một chút ấp ui của người mẹ đã khuất, một chút quyền uy của người cha không còn, một chút tình tương thân huynh đệ... và khao khát của tuổi hai mươi.

Linh choàng tay qua cổ chồng, trong trạng thái mơ màng. Nguyên quỳ xuống, hôn tới tấp lên mặt vợ. Ánh đèn soi rõ từng sợimi trên mắt cô, nhưng anh vẫn bàng hoàng. Cô đã tha thứ cho anh chăng? Con người quyết liệt và khe khắt?... Hơi ấm từ quãng thời gian yêu đương sâu thẳm toả vào máu huyết họ niềm vui sướng. Và sự gần gũi đã thành thói quen dẫn họ cùng đặt chân lên một lối mòn, Nguyên tắt đèn, lúc đó, một tia chớp loé sáng ngoài khuôn cửa. Và tấm màn che gió phồng lên...

Khoảng ba giờ sáng, tiếng còi xe lửa từ ga Hàng Cỏ vọng tới, Linh bừng tỉnh. Cô vươn vai. Cánh tay chạm vào bộ ngực trần ấm nóng của Nguyên. Giật mình, người đàn bà ngồi nhổm dậy. Nguyên ngủ say, tóc xoã trên gối. Hơi thở anh phảng phất mùi thuốc lá rẻ tiền. Bao giờ, anh cũng tiết kiệm dành dụm cho vợ con. Linh nhớ lại mọi chuyện và nỗi hổ thẹn khiến cô nóng ran người. Mình đã chung đụng với Nguyên không vì tình yêu mà bởi thói quen. Một phút buông thả trong bóng tối. Chỉ có những con thú mới tìm

đến với nhau vì tiếng kêu khác giống và chỉ những kẻ ngu muội mới cúi đầu tuân thủ thói quen và những ước lệ...

Khi Nguyên thức dậy, anh thấy vợ ngồi vò võ trong ánh chập choạng của rạng đông. Cô nhìn anh với cặp mắt thâm quầng. Nguyên thông minh, anh hiểu tất cả :

- Anh xin lỗi em.

Cô không đáp.

Anh ôm gối trở lại giường mình. Nhưng đôi mắt trống rỗng và nhức nhối của Linh vẫn đuổi theo anh. Nguyên tìm bao thuốc rồi trở lại ngồi bên vợ, với chiếc gạt tàn bằng vỏ ốc:

- Nếu em muốn, anh sẽ không bao giờ tới gần em.

Anh nói.

Linh dường như chẳng chú ý tới lời nói của anh, cô thì thầm :

- Em khinh anh. Bây giờ, em khinh cả chính mình.

- Đừng nói thế. Chẳng có gì nghiêm trọng như em tưởng. Em là người đàn bà quá giàu suy tưởng và khe khắt.

- Đúng. Với mọi người chẳng có gì là nghiêm trọng.

Linh biết chồng nói chính xác: Chẳng có gì nghiêm trọng thật. Khu nhà này ai cũng kính trọng Nguyên. Một trí thức trẻ giàu hiểu biết, sống nghiêm túc và độ lượng với mọi người. Một người chồng yêu vợ thắm thiết và một người cha mẫu mực. Anh đã dẫm chân lên cái bục dành cho

những người có uy tín trong xã hội quá sớm so với tuổi của anh... Có lẽ, mình là một người đàn bà quá quắt. Có lẽ, cuộc đời thật bao hàm nhiều bóng tối và bụi bặm hơn ta tưởng. Một thành phố biển chẳng hạn... những con đường sạch sẽ rợp bóng dương, những kiốt bán đồ lưu niệm, con tàu và những bầy chim trên mặt nước màu lam... Nhưng nếu ta trở lại nơi ấy vào lúc mùa nghỉ mát đã qua. Ta đã thấy trên cảng lớp nước đầy rác rến lẫn váng dầu. Những bãi cát nhớt nhát rong biển và vây cá. Mùi tanh chài lưới và mùi hôi những con tàu cọ rửa bốc lên... Hãy tha thứ cho Nguyên...

Người đàn bà nhìn chồng. Anh đang châm thuốc. Mấy nếp nhăn nhỏ hằn trên trán. Vài hạt gầu trắng rơi trên vai. Một người đàn ông thật sự sống vì công việc. Nhưng công việc ấy để làm gì? Linh lại thấy nỗi uất tức dâng tới cổ khi cô nghĩ tới những bài báo dối trá của anh. Anh thông minh nhưng không đủ lòng can đảm để sống đúng với mong muốn của mình. Anh đã thoả hiệp để kiếm được một chỗ đứng vững vàng trong xã hội và thu về những mối lợi cho bản thân. Căn phòng này, những bông cẩm chướng rực rỡ trong bình pha lê. Tấm thảm len nổi những bông hồng lớn. Những đồ gỗ bóng lộn kia... Các tiện nghi... Và cả tấm áo ngủ sang trọng cô đang mặc trên người. Được những thứ sang trọng ấy, anh đã đánh mất vầng hào quang ngày trước.

Linh thuộc lớp người sinh ra sau cách mạng, và ngọn gió của nó đã thấm đẫm tâm hồn cô, những ý tưởng tốt đẹp của nó đã thống trị tinh thần cô từ thời thơ ấu, không một dao động nào của đời sống có thể dập xoá được. Bản tính quyết liệt và trung thực, cô không chấp nhận sự thoả hiệp. Mặc dù, về phương diện lý trí, cô đã thấy những phức tạp của cuộc sống sinh tồn và tha thứ cho Nguyên, nhưng

trong tâm linh, làn ánh sáng rực rỡ của những ý tưởng thời niên thiếu đốt anh thành tro tàn dĩ vãng. Tình yêu của cô với anh đã chết, không thể vãn hồi.

- Em sẽ đi khỏi đây.

Linh nói, sau hồi lâu im lặng.

- Anh xin em. Chúng ta cần phải giữ gìn danh dự cho chính mình và cho bé Hương Ly. Anh thề rằng anh sẽ không đụng tới một sợi tóc em khi nào em chưa cho phép.

- Nhưng em không muốn nhìn bộ mặt của một người dối trá.

- Linh này, có lẽ với những người đàn bà khác, sự trung thực tối cao mà họ cần có ở người chồng là trung thực với tình yêu. Anh trung thành với em ngay cả trong ý nghĩ. Chẳng lẽ điều ấy không đủ cho em...

- Nhưng anh đã không trung thành với chính phẩm giá của mình. Em không thể yêu một người đã đánh mất phẩm giá...

- Em khắc nghiệt quá. Em tưởng rằng anh không nghĩ ngợi, không cay đắng vì điều đó sao?... Đã nhiều lần... và nhất là chuyến đi miền Trung vừa rồi. Khi anh nhìn những người đàn bà gày gò xanh xao vờ cào cỏ ruộng khoai để các phóng viên thu hình ruột anh thắt lại. Là đàn ông, không lẽ anh lại khóc. Anh đuổi cậu nhiếp ảnh đi, tới bên một bà già hỏi :

- Bác cào cỏ khoai của đội hay của nhà?

Bà ta quay lại, gượng mặt võ vàng lầm lụi:

- Khoai nào của bầy tui? Của hợp tác bên tê.

Anh lại hỏi:

- Sao các bác lại tới đây cào cỏ?

Bà ta ném cây cuốc xuống, ngồi thở hổn hển và đáp:

- Mấy ông lãnh đạo xã bảo tới đây làm cho báo chí chụp phim. Ruộng bầy tui nứt thụt ống chân, có giọt nước mô mà trồng khoai cấy lúa. Hai tháng nay nỏ có hột cơm vào bụng. Bữa diếp nghe có đoàn các chú về, hợp tác lên huyện xin nếp về chia cho mỗi nhà hai cân với ba lạng thịt heo... Nói xong, bà ta lau mồ hôi giục: "Chú có hình nhanh lên cho bầy tui về. Nhọc quá". Lúc đó, anh không nghĩ được gì hết. Mắt anh nhoè đi. Anh định bảo những người đàn bà tội nghiệp ấy về nhà. Nhưng vừa định mở miệng, một trở lực âm thầm đã buộc anh phải ngừng lại. Rồi ý thức của một viên chức buộc anh gọi cậu nhiếp ảnh kia trở lại chụp hình. Cậu ta thì thào: "Dân đói quá anh ạ. Em không dám ghi hình rõ phải làm mờ đi. Tại sao người ta lại bảo mình rằng huyện này làm ăn tấn tới lắm?..." Anh không trả lời cậu ta nhưng anh biết rõ bí thư huyện là một kẻ dốt nát. Do một vài thành tích, nói đúng hơn là may mắn, ông ta được cất nhắc từ một xã phía bắc lên vũ đài chính trị. Ở đó, ông ta tự thấy mình là một vĩ nhân, có sứ mạng dẫn dắt dân chúng làm cách mạng triệt để. Và ông ta quyết biến huyện của mình thành ngọn hải đăng của toàn quốc!...

- Tại sao người ta lại tin dùng một kẻ dốt nát và hám danh như thế?

- Sự cất nhắc người này, tấn phong người kia nhiều khi phụ thuộc vào hàng loạt những yếu tố ngẫu nhiên mà ta không giải thích được. Em đừng ngắt lời, anh sẽ kể tiếp nhân vật đó. Với ảo vọng trở thành ngọn cờ đầu cho cả nước, ông ta bắt tay vào thực hiện hàng loạt các công trình cải tạo sản xuất, xây dựng hệ thống thuỷ lợi, quy hoạch lại ruộng đồng và các công trình kiến thiết cơ bản. Việc cấu trúc nền kinh tế bao giờ cũng là việc hệ trọng nhất của một xứ sở hay một quốc gia. Lẽ ra, nó phải được giao cho những bộ óc vĩ đại, đầy đủ kiến thức khoa học và kinh nghiệm xã hội. Nhưng ông bí thư huyện uỷ kia chỉ mới học qua bậc tiểu học. Với một kiến thức như thế, lẽ ra ông ấy chỉ nên làm thủ lĩnh một gia đình gồm một bà vợ và bảy tám đứa con, thiết lập nền kinh tế trên hai mẫu ruộng với vài sào vườn chứ không thể tổ chức đời sống cho hàng triệu con người trên một địa dư phức tạp. Tham vọng lớn, quyền hành trong tay, đương nhiên ông ta sẽ đưa ra những công trình phiêu lưu, những kế hoạch cảm ính không có cơ sở khoa học bảo đảm. Ông ta bắt dân chặt rừng thông để trồng lúa. Nới xưa kia trồng lúa ông buộc họ trồng mầu. Năm vạn người được huy động làm một công trình thuỷ lợi mà sau đó những cánh đồng thuần hoá trở thành khô cạn, đất nứt lọt chân trâu. Những cánh đồng khác lại chìm trong nước úng. Thật là khủng khiếp khi tham vọng và quyền lực được đặt vào một bộ óc tối tăm. Lúc đó sự tàn phá sẽ xảy ra, trên một bề rộng và trong một chiều sâu mà sự huỷ diệt của đạn bom cũng không sánh nổi.

- Nhưng nếu ông ta là người trung thực? Có thể tha thứ cho một kẻ thành thực nhưng ngu dốt chứ?

- Cái đó tuỳ em... Nhưng nếu như người ta luôn luôn tha thứ cho những người tốt bụng và làm hỏng việc thì kết cục xã hội sẽ tàn lụi. Còn vị bí thư huyện này thì không thành

thực lắm đâu. Một người thành thực không thể nghĩ ra cái mẹo phát gạo nếp với thịt lợn cho dân trước khi các đoàn khách trung ương về. Mùi xôi và mùi thịt sẽ đánh lừa cấp trên và làm hoa mắt đám cán bộ tuyên truyền. Đấy là cái mánh của dân tiểu thương.

- Thế những người làm báo? Chẳng lẽ họ dễ bị lừa đến thế?

- Chẳng có ai bị lừa cả. Người ta nhìn thấy ngay sự thật. Nhưng có một sự thật mạnh mẽ hơn chế ngự họ: Ấy là cỗ máy đã vận hành, đừng dại dột mà cản lại nó. Em đã đi xe, em biết, Má phanh và dây phanh là hai thứ luôn luôn phải thay vì hao mòn hư hại. Công việc cũng thế thôi. Khi tổng biên tập báo gọi anh tới và bảo rằng: Huyên Y khálắm, lá cờ đầu của phong trào. Cậu hãy tới tìm hiểu và viết ngay một bài báo cho kịp đăng số đầu tháng. Nhanh chân lên kẻo các báo khác chớp mất thời cơ. Nghe đâu Hội đồng Bộ trưởng đã có quyết định tăng huân chương cho họ rồi đấy... Sau khi nhận một cái lệnh như thế, anh lên đường. Và rồi anh chứng nghiệm cái sự thực cay đắng kia. Nhưng anh chỉ nhận biết chứ chưa thể nắm được toàn bộ các cứ liệu xác thực về nó. Mà người ta cũng không bao giờ muốn anh nắm được các cứ liệu về sự thất bại tồi tệ của chính họ. Liệu anh có dám tự biến mình thành viên đá ném vào cỗ xư đang chạy kia không?... Nó sẽ nghiền nát anh như chơi. Mà người ghét bỏ anh trước tiên có khi lại chính là ông tổng biên tập thân thiết ấy. Ông ta đang muốn báo có những cơ hội tốt để cấp trên chú ý và gây được tiếng vang. Giờ, anh lật lại vấn đề, phủ nhận một sự thực đã được công bố, khẳng định những xét đoán của cá nhân anh... Việc đó hoàn toàn giống việc ta tự biến mình thành viên đá nhảy vào cỗ xe: Cho dù xe có thể chạy chậm đi chút ít, số phận viên đá sẽ thế thôi: hoặc nát vụn hoặc vỡ thành dăm

bảy mảnh...

- Anh đã chọn phương án ít hiểm nguy nhất với mình. Chính thế những hiểm nguy và đau khổ đã dồn xuống vai những người nông dân héo hắt kia. Ở một vùng xa xôi thế, khi những người có trách nhiệm hiểu ra sự thực, bao nhiêu thất thiệt sẽ xảy ra.

- Đấy là điều đáng tiếc, nhưng không ai tránh được.

- Ở nơi nào còn những trí thức tồi tệ như anh, ở đó còn tội ác. Có lẽ, nếu anh ngu dại hơn người ta còn có thể ta thứ cho anh được. Nhưng anh tinh khôn quá, sâu sắc quá. Anh giống một tên tội phạm giết người không phải vì mắc bệnh thần kinh, không phải vì trạng thái thương tổn của tâm linh mà vì y có ý thức cặn kẽ về việc phải làm.

- Em điên đấy à? Sao lại hét lên thế?... Em phải hiểu rằng giả sử anh làm ngược lại cái guồng quay đang chuyển động cũng không có một hiệu quả gì hết. Đó là sự thực vô cùng đơn giản mà em không chịu hiểu.

- Nhưng đã bao giờ có giả sử đó đâu.

Linh vẫn khăng khăng hét lên như vậy, hai má đỏ bừng. Nguyên thở dài, hạ giọng:

- Anh chỉ là một hạt cát, Linh ạ. Nếu độc thân, anh có thể liều lĩnh. Nhưng đã có em và có con...

- Em không ăn miếng cơm của anh nữa. Em sẽ đi khỏi đây ngay bây giờ...

Cô vùng đứng lên. Nguyên đứng lên theo, với vẻ tuyệt

vọng:

- Anh nghĩ rằng anh nói với em tất cả mọi chuyện để...

- Anh nhầm...

Cô mở tủ, lấy quần áo xếp vào chiếc va ly nhỏ mà bà dì đã mua cho cô hồi được tin cô trúng tuyển vào Trường Đại học. Đã mấy năm nay, chiếc va ly đó dùng chứa những thứ đồ cũ không dùng tới: Chiếc màn cá nhân. Tấm vỏ chăn hoa thời nữ sinh và những tấm áo ngắn cũn cỡn cô còn giữ làm kỷ niệm. Linh mở nắp valy, mùi băng phiến bay lên lẫn mùi ngái của quần áo cũ. Cô tần ngần lật từng thứ lên xem.

Nguyên đứng ở góc phòng, liên tục rít thuộc. Tay anh run bắn. Anh không dám nhìn Linh. Gió lùa vào phòng, thổi tàn thuốc rơi xuống nền đá lát. Mấy bông cẩm chướng rụng đầy mặt bàn. Có đến tuần lễ nay Linh không thay hoa. Cô là linh hồn của gian phòng này. Cô là linh hồn của chính anh. Nếu cô ra đi, cuộc sống thức của anh cũng sẽ đi theo. Nhưng làm sao níu kéo được?

Những sợi tóc sau gáy cô óng ả quá. Cả vòng hông nở nang kia. Cô có một thể chất đầy quyến rũ. Nhưng tâm hồn cô còn quyến rũ hơn. Nó là kim cương, cứng và sáng chói. Nó cắt đứt, rạch vỡ bất kể thứ kính nào. Cô không biết tha thứ cho mình và cho bất cứ ai...

"Giá có thể cầu xin được?..." Nguyên nghĩ - Anh cs thể quỳ xuống, không hổ thẹn, xin cô hồi tâm. Nhưng anh hiểu điều đó không ích gì nên đành đứng im rít thuốc. Một con cánh cam bay lọt vào phòng, vè vè bay lượn. Bé Hương Ly bị tiếng đập cánh của nó làm thức giấc. Con nhỏ ngồi nhổm lên:

- Mẹ ơi.

- Mẹ đây.

Linh quay lại. Hương Ly nhìn chiếc valy chất đầy áo quần:

- Sao mẹ lại cất quần áo vào valy?

- Mẹ mang tới nhà bà.

- Để làm gì cơ?

- Mẹ ở đó.

- Thế còn quần áo của con đâu?

- Trong tủ. Con ở lại đây với bô.

- Không, con cũng đi cơ...

Con bé kêu, chạy nhào tới ôm cổ mẹ:

- Con ứ ở đây. Con cũng đi với mẹ.

- Nhưng nhà bà chật lắm. Còn các cậu, các dì, rồi em Hưng, em Bảo...

- Thế thì ở lại nhà mình. Con ứ cho mẹ đi đâu.

Bé Ly kêu lên. Nó quay lại nhìn bố, và dường như thấy không khí yên ắng một tai hoạ nào đấy sắp tới, nó khóc oà lên:

- Mẹ ở đây cơ, mẹ ở đây...

Con bé khóc to quá, Linh vội vã bịt miệng nó lại:

- Hương Ly, im đi nào, im đi chóng ngoan...

Đám tóc mềm mại của đứa con phủ lên mặt người đàn bà như một lớp tơ hiền dịu. Da thịt nó xộc vào mũi cô một mùi hương non nớt xé lòng...

- Nào nín đi con gái ngoan của mẹ... Nín đi...

Nguyên mở cửa, bước ra ngoài. Anh đi tới cuối phố, tha thẩn quanh mấy hàng thuốc rong, đốt hết cả một bao Sông Cầu. Khi anh trở về, mẹ con Linh đã ôm nhau ngủ. Trên má họ còn ngấn nước, Nguyên quỳ xuống hít mùi thơm từ mái tóc vợ toả ra và hưởng cái cảm giác gần gụi với gương mặt anh thờ phụng. Lúc ấy, Linh bắt đầu ngủ say. Cô đắm vào một giấc mơ nặng nề. Cô thấy mình bị một con thú lạ rượt đuổi trên đồng. Con thú tựa như con bò, nhưng cao lớn hung tợn hơn. Đầu nó vừa giống loài bò vừa giống sư tử, với bộ long sơn dương hung hung tía. Hai mắt con thú lồi ra, đỏ và bóng như thuỷ tinh. Cánh đồng khô nẻ và những vết nứt ngoằn nghèo chia cắt. Thỉnh thoảng, Linh lại thụt chân xuống kẽ nứt và cô phải nghiến răng để rút bàn chân đã tuột hết da lên để chạy tiếp. Con thú mỗi lúc một gần. Không thể cất được một tiếng kêu. Mặt trời bỏng rát trên đầu. Mồ hôi nhễ nhại tràn vào mắt, xót muốn loà. Bỗng nhiên, một ngôi nhà mọc lên trên khoảng đồng quạnh quẽ. Linh định náu vào trong đó nhưng hai cánh cửa sập lại. Rồi phía trước bức tường quét vôi trắng loá, những người đàn bà xuất hiện. Họ trùm khăn đen, mặt héo úa võ vàng, mắt họ nhìn ớo loang loáng dưới vành nón lá.

- Tôi không có lỗi... Xin đừng nhìn tôi như thế...

Linh muốn hét lên nhưng lưỡi cô đã dính chặt vào hàm. Mấy người đàn bà im lặng giờ cào cỏ lên. Mặt đất khô nẻ trải dài tới chân mây. Gió ào ào chạy qua, tung bụi. Linh ngã vật xuống. Nhưng cùng lúc ấy, con thú cũng biến mất và một đôi mắt đắm đuối nhìn cô qua lớp khói thuốc:

- Cô bé tốt bụng quá... Xin cảm ơn cô...

Sau những cơn mưa ngắn, trời nắng. Mây trong suốt, màu lam thẫm khiến ta phải nhớ lại câu thơ của Josep: "Mẹ khuấy lơ xanh giữa sắc trời...". Các vòm lá được rửa sạch lấp lánh như vàng diệp giữa ban ngày. Thi thoảng, một bông phượng nở quá sớm, chấm phá không trung nụ hôn đỏ chót. Nhạc sỹ Trần Phương mê mải ngắm cây cỏ.

Buổi sáng, ông thích tới đây, ngắm mảnh vườn xinh xắn trên cái sân hình bát giác và nghe rặng trúc vàng rì rào trong gió. Ở đây, ông gặp những nhạc sỹ mới vào nghề hồi hộp cầm tới những ca khúc đầu tay. Những nữ ca sỹ xinh tươi sống áo rực rỡ sà xuống như bầy chim mùa lúa chín. Họ ngưỡng mộ tài năng của ông. Họ yêu ông vì vóc dáng đường bệ, vì đôi mắt vừa đắm đuối, vừa lạnh lẽo, vì gương mặt vừa kiêu sa, vừa u uất đắng cay. Nhiều khi, chính Trần Phương cũng ngạc nhiên. Ông không hiểu vì sao mình đã chinh phục đàn bà dễ dàng đến như vậy?...

Giờ, ông ngả lưng trên ghế đá, ngắm nghía cảnh trời. Cô thư ký Hội đi tới:

- Thưa anh, Hội nhạc sỹ Liên Xô gửi công văn mời anh sang dự Hội nghị âm nhạc Phương Đông.

Trần Phương định cầm phong bì, nhưng ông lại thọc tay vào túi áo, lơ đãng trả lời:

- Cảm ơn. Nhưng cô nói với các anh trong Hội là tôi đang mệt. Cử ai đi cũng được.

- Thưa anh, công văn mời đích danh. Cô thư ký đáp.

- Thế à?...

Trần Phương hỏi với nụ cười nửa miệng. Rồi ông hờ hững cầm chiếc phong bì, bỏ vào túi. Một tốp nhạc sỹ trẻ vừa đi qua sân, cúi đầu kính cẩn chào ông. Đối với họ, ông là một trái núi. Đối với ông, họ là một lũ người đáng thương hại.

Tốp nhạc sĩ trẻ vừa lên, người lái xe đã đi xuống. Anh ta nổ máy, chờ đợi. Một người đàn ông lạ mặt, có lẽ là khách từ phía Nam ra, bước lên xe. Cánh cửa sập lại và chiếc xe bon ra cổng. Trần Phương ngồi lặng hồi lâu. Đầu óc ông hoàn toàn trống rỗng. Chiếc xe đó xưa kia đã từng đưa đón ông. Và gã lái xe đã từng nổ máy, mở sẵn cánh cửa chờ.

"Phù du"

Nhạc sĩ tự bảo mình. Nhưng lòng ông đau nhói. Vết thương chưa kịp kín miệng. Nhạc sĩ đứng lên, đi đi lại lại để xua đuổi cơn ám ảnh. Ông đếm lại những bước đi học theo chiều dài của khoảng sân phụ và lắng nghe tiếng dương cầm từ hội trường tầng hai đổ xuống. Đột nhiên, ông thấy bóng một người con gái lướt qua cổng ngôi nhà. Tim ông đạp lồng lên. Ông phải cố gắng để khỏi chạy ra đường. Ông nhận ra người đã làm ông sững sờ ngay giây phút đầu tiên, trong quán cà phê mịt mù khói thuốc. Ông đứng lại, nhìn qua bức tường rào để xác định hướng đi của cô rồi trở lại nhà chứa xa, lấy chiếc xe Honda 50 của mình, phóng ra cổng.

Phương Linh dắt xe, thong thả đi học theo hè phố. Xe cô vừa bị xẹp lốp vì găm phải chiếc đinh; Cô đưa xe tới nhà một người quen nhờ vá. Đang đi, chợt Linh cảm thấy có ai đó đang nhìn từ phía sau lưng. Cô quay lại:

- A a a...

Người đàn bà bất giác buông tiếng kêu ngạc nhiên. Đáp lại lời cô là một nụ cười trìu mến:

- Chào cô bé tốt bụng... Tôi vẫn nhớ cô từ hôm ở quán cà phê. Khi tôi chịu ơn ai, tôi nhớ người ấy mãi.

Mặt Linh cứng đờ, phải vài giây sau, cô mới trở lại bình tĩnh:

- Chào chú, chú đi đâu ạ?

- Tôi tới cơ quan có chút việc. Xe cô hỏng lốp à?

- Vâng.

- Xe tôi cũng bị mất lửa. Tiện đường, cùng đi với cô.

Trần Phương nói nhẹ nhàng, giản dị. Giọng ông ấm. Và đôi mắt ông thật đẹp. Linh chưa gặp người đàn ông nào có đôi mắt đẹp như thế.

- Cô có mỏi không?

- Dạ, không.

- Sắp tới cửa hàng chữa xe rồi chứ?

- Vâng.

- Hôm nay trời dễ chịu thật. Nhưng chỉ vài tuần nữa là sẽ nóng gay gắt.

- Vâng.

- Hà nội chật hẹp quá, đúng là một thành phố thực dân cổ lỗ. Không biết đến bao giờ nó mới có thể trở thành thành phố văn minh theo tiêu chuẩn của thế kỉ hai mươi?... Cô Linh sinh ở đâu nhỉ?

- Dạ, ở nhà thương Hàng Gà.

- Một cô bé Hà Nội chính cống. Cô đã ra nước ngoài lần nào chưa?

- Chưa ạ, mà có lẽ cũng chẳng bao giờ.

Trần Phương lắc đầu, họ đã tới cửa hàng chữa xe Linh quen.

- Cô bé cho xe vào đây chứ?

- Thưa... vâng... chú...

Tự dưng, Linh bỗng ngượng ngùng khi gọi Trần Phương là chú. Nhất là khi bà giáo Phượng không có ở đây và giữa hai người chưa có mối liên quan nào được xác định. Nhạc sĩ nhìn cô, nheo mắt cười :

- Thôi đi cô bé. Đừng xưng hô như thế nữa. Em cũng đã khá lớn và tập làm người trưởng thành vài ba năm rồi, phải không? Hai má Linh nóng bừng, môi máy động. Cô chìm vào cảm giác ngây ngất như lần đầu tiên trong đời, mẹ cho cô ăn rượu nếp.

Họ vào quán cà phê gần đó.

Trần Phương lấy ghế cho Linh ngồi, giúp cô treo túi lên

tường rồi bảo bà chủ quán.

- Bà có thể cho tôi nghe vài đĩa nhạc chứ.

Bà chủ gật đầu :

- Dạ, tôi sẽ bảo cháu ngay.

Trần Phương ngồi xuống bên Linh

- Em thích nghe gì?

- Em không biết. Tuỳ... ông...

Cô đáp lời, thành thực và có đôi chút ngượng ngùng.

- Bà cho tôi bản Chèo thuyền của Menđensen... Ở đây yên tĩnh, mình nghe bản nhạc đó là thích hợp nhất.

Ông đứng lên, bước những bước dài khoát hoạt với dáng điệu một lãnh chúa bước trên vùng đất của mình.

- Em yêu âm nhạc chứ?

- Vâng.

- Âm nhạc khiến loài người trong sạch hơn và lương thiện hơn. Từ xưa, nhifu triều đại đã dùng lễ trị và nhạc trị. Đó là cách thức điều khiển con người êm dịu nhất. Em đã xem lễ giáng sinh ở nhà thờ chưa?

- Cũng có một lần... Nhưng hồi đó, vì nhỏ quá nên em không còn nhớ nữa.

- Tiếc thật...

Trần Phương nheo măt lại. Giữa hai làn mi, dâng lên ngọn thuỷ triều tối sẫm. Linh im lặng nhìn ông.

Trong các giá trị tinh thần loài người đã tạo ra, âm nhạc là một giá trị đáng kể. Nó phổ biến và có tinh nhân loại sâu xa. Chính vì thế mà tôi đã chọn...

Linh biết những bức tranh của Trần Phương rất nổi tiếng, chúng được in đi in lại ở các nước Á châu. Ngân hàng nhà nước đã đề nghị xây cho ông một biệt thự bằng số ngoại tệ thu được nhờ tác phẩm của ông.

- Em uống càphê đi chứ.

Trần Phương đẩy tách càphê về phía Linh, tay ông chạm vào tay cô và trong tích tắc niềm giao cảm báo cho cả hai người biết rằng họ đã thuộc về nhau, người đàn bà cúi xuống. Nhạc sĩ chăm chú nhìn cô. Gương mặt tươi mát quá. Một làn da rực rỡ không son phấn. Đôi mắt nâu mở rộng với những tia nhìn trong như nước mùa thu. Sau đôi mắt ấy là một tâm hồn thơ trẻ. Cô chưa hề có vũ khí tuỳ thân... Trần Phương kiểm lại những người đàn bà sà vào tay ông. Các màu áo sặc sỡ của họ, những thứ son phấn họ trát lên mặt và mùi nước hoa hút đàn ông như nam châm hút sắt. Những điệu bộ họ diễn trước ông: Nhún vai, nghiêng đầu giả bộ kiêu sa hay ngây thơ nhí nhảnh. Đột nhiên, cả mớ thức ăn đã tiêu hoá đó khiến ông muốn buồn nôn. Đã bao nhiêu năm nay, ông mới gặp một người đàn bà lành mạnh như cô giáo trẻ này:

- Em chính là âm nhạc.

- Ông nói gì cơ ạ ?

- Em có tâm hồn âm nhạc. Em lại là một cô giáo. Cả hai điều đó đều vô giá.

- Ông... quá khen...

Linh cố thốt ra vài tiếng rời rạc.

Trần Phương đứng dậy, tìm phích nước sôi pha thêm. Linh thấy bộ râu quai nón xanh biếc bao quanh hàm nhạc sỹ. Nó khiến gương mặt ông càng đẹp hơn.

- Em xem đã vừa độ ngọt chưa?

- Dạ, cảm ơn... anh...

Những âm thanh trầm bổng như du đẩy mạn thuyền, tiếng rì rào bất tận của sông nước, và vầng trăng soi trên cánh buồm phiêu bạt...

Trần Phương ngồi xuống bên cô, khuỷu tay tì trên mặt bàn:
- Em có thể ngồi thêm một lát với tôi?

- Vâng.

- Hôm nay, thật là một ngày thần tiên.

- Em tưởng rằng một người được ngưỡng mộ như anh...

- Tôi là một kẻ cô đơn.

- Cô em nói rằng, một người danh tiếng như anh, lúc nào cũng...

- Con người có nhiều nỗi cô đơn. Nhưng nỗi cô đơn ghê rợn nhất là cô đơn giữa đồng loại của mình...

Nhạc sĩ gục đầu vào bàn tay, mảng tóc đen xổ xuống trán. Giây lát, những nếp nhăn hiện trên gò má và ánh mắt ánh lên nỗi buồn. Linh thấy lòng đau nhói. Cô biết ông đang nghĩ tới những thua thiệt. Gương mặt của kẻ bị đoạ đầy. Một tình thương gần giống tình mẫu tử khiến người đàn bà dậy lên ước muốn điên cuồng: ôm ấp, vỗ về và che chở cho ông.

- Bao giờ anh lại được gặp em?

Trần Phương khẽ hỏi.

- Em không biết... tuỳ anh.

- Ba giờ chiều mai nhé, và tại đây?

- Vâng.

Nắng đã liếm hết hàng gạch đầu tiên của phòng trà. Linh hối hả đạp xe về. Nhạc sĩ đứng nhìn theo cô cho tới lúc co khuất sau ngã rẽ. Ông chợt thấy không gian trống vắng.

- Ba giờ chiều mai...

Đã lâu lắm ông mới bồn chồn vì một cuộc hẹn. Nỗi bồn chồn chỉ có ở những chàng trai hai mươi... Co bé trời cho ta. Thật lạ lùng. Cặp mắt nâu mở trước ông cả một khoảng trời ngập tràn ánh nắng...

° ° °

- A, Anh Phương, anh Phương... Tìm anh hết cả hơi.

Trần Phương đang đi, chợt nghe cô Ngọc Minh oang oang gọi. Phố đông, người qua lại tò mò đưa mắt nhìn. Trần Phương ngượng tím mặt lại. Thấy người đàn bà sặc sỡ như con vẹt trước mặt mình, ông những muốn quay đi. Nhưng rồi ông sực nhớ rằng cô là kẻ ham mộ tài năng của ông nồng nhiệt nhất. Cô đấu tranh cho ông ở tất cả mọi nơi, kêu gọi sự ủng hộ của tất cả mọi người, chạy chọt thuyết phục cáp trên trả lại cho ông cương vị cũ. Giống như một con hổ cái, cô lên mọi diễn đnf, và những bài báo choang choang của cô khiến những ai nhút nhát phải sởn gai ốc...

- Khiếp, tìm anh ở tất cả các xó xỉnh đều không thấy. Đưa ngay cho em tấm ảnh của anh năm mười tuổi.

- Sáng mai nhé?

- Không, ngay bây giờ.

- Thế thì phải đến nhà tôi.

- Xong ngay thôi, nếu vợ anh không giở trò ghen tuông.

Ngọc Minh cũng đi Honda 50, nói xong cô phóng vọt lên phía trước. Những tấm dây sặc sỡ đính trên hai vai áo bay phấp phới khiến cô giống như một diễn viên trong trang phục múa Rôngchiêng. "May mà cô ta không đi sóng vai với mình ngượng ê mặt". Trần Phương thầm nghĩ. Khi ông dắt xe qua cổng, Ngọc Minh đã đứng dưới chân cầu thang, chờ.

- Cô hiểu cho tôi nhé, bà ấy đang ở nhà...

Nhạc sĩ nhăn nhó bảo cô phóng viên rồi trèo lên cầu thang. Vợ chồng ông ở cả ba căn phòng trên tầng hai biệt thự này. Cây cầu thang gỗ, xoáy hình trôn ốc, đã lúc lay mà Sở nhà đất thành phố chưa chịu cho người đến chữa. Khoảng mười lăm phút sau, Trần Phương cầm tấm ảnh xuống:

- Cô tha lỗi cho tôi, tấm ảnh này kẹp giữa những bản nhạc viết cách đây hai chục năm nên tôi phải mày mò mãi.

- Anh sợ đến mức không dám mời em lên uống một tách trà sao?

Nhạc sĩ không trả lời, mặt ông nhăn lại.

- Đùa anh một chút thôi...

Cô phóng viên nói rồi ngửa mặt lên cười sằng sặc. Hết tràng cười ngạo nghễ, cô nhảy lên xe phóng đi.

Trần Phương nhìn làn khói phút từ ống xả và những dây vải sặc sỡ trên vai cô phóng viên, bỗng dưng buồn nẫu ruột. Ông ngần ngại nhìn cầu thang rồi đứng yên. Có gì chờ đợi ông tren đó? Một người đàn bà mà ông đã chán ghét hai mươi năm nay... Nhạc sĩ đặt tay lền thành tựa cây cầu thang cũ kĩ. Đó là thứ kiến trúc dành cho những bà chúa mặc áo nhiễu màu lam và những ông hoàng búi tó. Các bậc thang bằng gỗ phiến mỏng, đen bóng như sừng. Thanh vịn chỉ lớn hơn cây đòn gánh chút ít, cong xoắn lại. Giá gỗ đỡ chân thang hình trụ, lì như đá chưa hề có một vết nứt. Các bộ phận cấu thành cây cầu thang đều nguyên vẹn nhưng mối liên kết giữa chúng đã rã rời. Nó xui ông nhớ tới một cái gì đó đã tàn tạ, trong quá vãng nhưng còn lay lắt tồn tại tới bây giờ. Không ai qua lại và thấy gương mặt thẫn thờ của nhạc sĩ lúc đó. Gió nhè nhẹ hút vào

khoảng trống, mùi bụ ở các góc tường thiếu nắng lan trong không khí đánh thức những cảnh tượng một gánh hát rong trong trí nhớ người đàn ông. Hồi nhỏ, ông mê xem cải lương như một kẻ hiếu sắc mê gái đẹp. Các đoàn cải lương thỉnh thoảng lại tạt qua cái tỉnh lị quê ông, trên một cô xe ngựa cọc cạch hoặc dăm chiếc xe tay. Chừng ba giờ chiều mấy cô đào trẻ và xinh nhất gánh tô son trát phấn ngồi trên xe tay diễu quanh thị trấn. Sau họ, một chiếc xe khác chở biển quảng cáo:

Xin chú ý đón coi:

Đoàn cải lương Lệ Thanh đêm nay trình diễn vở Hận tình không trả.

Tấm bảng lớn vẽ hình trái tim bị lưỡi gươm xuyên qua. Núp sau tâm bảng đó, một gã kép gày gõ thu mình như con mèo ốm, tay gõ trống liên tục: Tùng tùng tùng... Dân tỉnh lỵ từ sau các bức mành xô ra nhìn. Lũ trẻ con cuống cuồng chạy theo, vừa hò reo, vừa đánh trống miệng. Trong đám trẻ con ấy, bao giờ cũng có ông. Bố mẹ Trần Phương có cửa hiệu làm bánh ngọt, thuộc loại khá giả trong tỉnh, không bao giờ cho cậu con trai đích tôn thừa tự đi xem hát hoặc đi câu: những trò họ coi là nhảm nhí. Nhưng Trần Phương nhờ ơn huệ của bà nội. Bà to lớn, xồ xề, trông dữ tướng nhưng chiều cháu rất mực. Nhờ cái túi tiền căng phồng già kim băng của bà mà cậu bé Phương được hưởng mọi niềm vui thú. Chiều dó, cậu xin tiền bà ăn phở rồi lẻn tới rạp hát. Giưa các dãy ghế lở sơn, khấp khểnh, cậu ngồi thui lủi nhnf bầu đoàn thê tử gánh hát rong. Khi không to son trát phấn, không đeo hạt thuỷ tinh hay kim sa, kim tuyến, họ chỉ là một đám người vàng vọt, héo úa. Da dẻ họ nhăn nhúm, áo quần họ nhàu nát. Họ ngồi ăn quanh một cái kệ gỗ thay mâm. Mấy miếng đậu kho hành với đĩa

rau muống luộc. Vài cô đào chửa bụng phưỡn ra dưới vạt áo cánh. Anh kép đánh trống ban chiều mặc quần đùi để lộ hai ống chân khẳng kheo. Cái rạp hát rẻ tiền bốc lên mùi khai của nhà về sinh phía sau và mùi cột trầu khô của đám dân buôn nhổ xuống góc tường. Chú bé Phương đã ngắm nhìn khong chán mắt, với nỗi tò mò kinh sợ, vẻ tàn tạ, túng quẫn của kiếp sống lang bạt... Nhưng vài giờ sau, khi đêm xuống và những ngọn đèn được thắp lên rọi sáng sân khấu. Đám người hẹn mọn quanh đĩa rau muống luộc và đậu kho hành kia biến mất. Dưới ánh sáng trắng loà, hiện lên các hoàng tử mắt như sao, các tráng sĩ oai vệ, các nàng công chúa kiều diễm. Đời sống như những nàng tiên cá nhô lên, trên ghềnh đá của đại dương thần bí và rực rỡ. Ông, chú bé lên sáu tuổi, bị lôi cuốn bởi phép màu nhiệm ấy. Ông nín thở khi họ giờ lên cây kiếm gỗ quét nhũ hoặc cái đầu lâu gỗ lăn công cốc dưới sàn. Ông mở tưởng những nữ vương má hồng, mắt đen, xiêm y lộng lẫy. Ấn tượng vè kiếp sống bờ bụi của gánh hát rong và mảnh đời chói lọi của họ dưới ánh đèn đã nhiễm vào máu ông, cái giả và cái thật trộn vào nhau, không có ranh giới mà chỉ có những điểm dừng chuyển tiếp. Nó chế ngự ông như quy luật của đất trời ngàn xưa chế ngự muông thú, cỏ cây. Kể từ năm mười sau tuổi, cho tới bây giờ Trần Phương khong hề ý thức rằng liều độc dược kia đã điều khiển ông như một Thái hậu quyền uy điều khiển quốc gia sau tấm màn... Giờ đây, khi cô phóng viên đã đi khuất, đứng lặng trong bóng tối ẩm và lạnh cảu cầu thang ông mới cảm thấy mệt mỏi, chán chường như anh hát chỉ ăn rau muống và đậu kho hành mà phải múa kiếm ba màn liền trên sân khấu.

- Thật ngán ngẩm. Lẽ ra mình nên lờ cô ta từ ngoài phố...

Nhạc sĩ lẩm bẩm, nặng nhọc trèo lên từng bậc thang. Ông thèm ngủ. Vừa mở cửa, ông đã cởi áo ngaòi, ném lên ghế

rồi tới giường nằm:

- Anh Phương, xem cho em kiểu áo này có hợp không?

Bà Hoa, vợ ông gọi ông phía sau tấm màn che gió. Bà mới may một chiếc sơmi mới bằng xoa cát màu hồng để dự buổi lễ tân.

- Kiểu ấy hợp với em lắm.

Trần Phương đáp, mắt vẫn nhắm nghiền.

- Anh có nhìn đâu mà biết hợp? Sao anh thiếu lịch sự đến thế nhỉ?

Bà cao giọng trách móc. Nhạc sĩ nghe vợ xô ghế ầm ầm. Cơn điên tức trào lên khiến ông muốn giáng cho vợ một cái tát. Nhưng ông lại năn nỉ:

- Anh đã nhìn trước rồi mà. Cho anh nghỉ một lúc.

- Anh vô tình lắm, chẳng bao giờ anh thèm để ý tới em.

Bà Hoa tấm tức:

- Với những người chồng yêu vợ, một tấm áo mới là niềm vui chung.

- Biết rồi, biết rồi, khổ lắm...

- Em là một người đàn bà bất hạnh.

Bà Hoa ngồi xuống ghế, nước mắt chảy ra và bà bắt đầu kể lể:

- Em đã tin cậy anh, em đã nhầm lẫn. Trước kia thiếu gì người tài giỏi, đẹp đẽ yêu thương...

Trần Phương nhắm mắt. Lạy trời, cái điệp khúc quen thuộc hai mươi năm nay lại bắt đầu. Hơn hai mươi năm trước, ông đã gặp bà tại một quán giải khát vùng tự do. Lúc đó đội văn nghệ lên tiền duyên phục vụ bộ đội. Ông sốt, phải nằm lại cửa rừng, chăn quấn tới cằm, khuôn mặt võ vàng hốc hác. Bà chủ quán đem cho ông bát cơm nóng với măng xào ớt. Ăn xong, ông uống vài viên ký ninh rồi tựa lưng vào vách nứa, nhìn mưa rơi. Những cơn mưa rừng dầm dề quất lên cây lá một âm điệu buồn tẻ. Gió ràn rạt lùa các hẻm núi và thi thoảng, tiếng nai lạc lõng vọng qua màn nước vang tới. Trần Phương chưa bao giờ rơi vào cảnh sống nhàm chán ấy. Chính lúc đó, ông đã gặp bà. Một khuôn mặt bèn bẹt, ửng đỏ. Sống mũi gẫy và mái tóc ngắn cũn. Dù đang tuổi thanh xuân, cái tuổi bất cứ người con gái nào cũng trở nên đáng yêu, bà vẫn không gợi cho ông được mảy may cảm xúc về cái đẹp. Nhưng bù lại, bà có một ngôi nhà ấm áp ngay cạnh quán càphê. Mẹ bà tần tảo nuôi gà, trồng rau, buôn bán hàng xén để bán cho dân phố cửa rừng và đám chiến sỹ qua lại. Hai mẹ con bà đón ông sang, chăm bẵm như chăm bẵm một đứa trẻ và quý báu như quý báu một ông hoàng. Ông, con người quen được nuông chiều mắc vào tấm lưới ấy. Khi ông thức tỉnh thì đã muộn. Vả chăng, bà có một ông chú, giữ cương vị tối quan trọng trong Nhà nước. Cái cây đó sẽ toả bóng mát xuống đầu ông...

- Thôi, đừng khóc nữa...

Trần Phương bảo vợ.

- Anh vô tình lắm. Em là một kẻ bất hạnh...

Vợ ông vẫn kể lể, sụt sịt. Những giọt nước mắt lăn trên hai gò má đỏ rực của bà.

- Tôi xin cô, cho tôi nghỉ một lúc. Đừng vẽ chuyện ra...

Người đàn ông nói gác cánh tay lên trán để nén bực dọc.

Đêm tân hôn, khi đám cưới vừa tan. Bà mẹ vợ tắt đèn hoa đăng chỉ còn để cây đèn hoa kỳ. Dưới ánh lửa chập chờn, ông đã nhìn khuôn mặt bèn bẹt của bà với cặp mắt hầu như không có lông mi, và nỗi ghê sợ trỗi dậy trong tâm trí ông. Cảm giác ghê sợ ấy theo đuổi ông suốt khoảng thời gian họ chung sống, len lỏi giữa những giờ ái ân và những ngày lạnh nhạt, dai dẳng như căn bệnh mãn tính. Giờ đây, nó hoà nhập với lòng căm ghét khiến ông điên lên, muốn chấm dứt tức khắc cuộc sống giả trá nặng nề... "Bà ấy chết hoặc chính mình chết đi cũng được..." Người đàn ông nghĩ. Mọi sự sẽ nhẹ nhõm hơn. Nhưng sau ý tưởng ấy, ông chợt thấy chiếc Moscovic trắng lao qua mảnh sân hình bát giác, và gã lái xe mở sẵn cánh cửa chờ, theo thói quen. Tim ông quặn lên. Và một tiếng nói từ bên kia ngọn triều đen thầm vọng tới:

- Không.

° ° °

Con người có thể bị áp đảo bởi những tham vọng rất khác nhau. Một gã hà tiện quáng mắt trước những đống vàng ra sao thì Phương Linh cũng quáng mắt trước tài năng và dáng vẻ cao thượng của nhạc sĩ Trần Phương như thế. Đang loạng choạng bước dưới đáy sâu thất vọng, tình yêu mới đã dắt cô lên. Hình ảnh con người kiệt xuất kia đã

chiếm lĩnh trái tim cô đến mức thế gian chỉ còn tồn tại mờ nhạt như những bức tranh trong đáy nước. Ở đâu, lúc nào cô cũng chỉ nhìn thấy ông ta: Bên kia mái tóc mềm của đứa con, giữa hai bải giảng, hoặc trên con đường đậm đặc bóng cây đưa cô tới trường...

"Trần Phương... Trần Phương..."

Bất chợt, cô lại gọi tên ông thầm thì. Dáng vóc đường bệ và những bước đi của một lãnh chúa trên vùng đất trị vì, đôi mắt đen mênh mông, hàm râu xanh biếc... Trước vầng hào quang ấy, Nguyên chỉ là một anh ký giả quèn, thảm hại, ti tiện và giả trá. Từ lần gặp gỡ đầu tiên tới cuộc hẹn hò sau, hai mươi bảy giờ đợi chờ là nỗi khắc khoải. Người đàn bà đếm từng phút một, ngay trong giấc ngủ chập chờn. Thậm chí, cô cũng không biết tới điều giản đơn này: người đàn bà khôn ngoan trong tình yêu phải bắt tình nhân chờ đợi... Bởi thế, ba giờ chiều hôm sau, khi Trần Phương bước vào quán giải khát. Linh đã ngồi đó với gương mặt tái nhợt:

- Em đấy à?

Ông hỏi, mắt rực lên.

- Vâng.

Cô đáp, giọng lạc đi. Ngọn lửa tinh quái trong người đàn ông chợt tắt khi ông nhìn vào đôi mắt nâu chân thực của cô. "Đúng là một cô bé vừa cởi khăn quàng". Ông nghĩ. Tất cả những kinh nghiệm dạn dày của mình trong đời sống tình ái sẽ trở thành tội ác với người đàn bà này. Chưa ai yêu mình với một tâm hồn thánh thiện đến thế... Ông bỗng nhớ tiếc tuổi hai mươi, nhớ tiếc chùm hoa cam nở trong

khu vườn tỉnh lỵ, tiếc nụ hôn đầu tiên đã đặt lên môi người đàn bà không yêu nhưng ham muốn, tiếc những tháng ngày dài dặc đã qua - với cuộc hôn nhân lầm lạc và những cuộc tình vụng trộm, những người đàn bà hoặc ngu ngốc cuồng si, hoặc trơ tráo vì dục vọng... Giá như dĩ vãng tan biến đi như làn khói và cuộc đời ông lại bắt đầu, ông sẽ đem tuổi trẻ của ông tới cho cô, với chùm hoa cam thơm ngát, với những run rẩy tuổi hai mươi.

- Xin lỗi em...

Ông vừa nhìn cô đăm đăm, vừa nói.

- Sao lại thế? Anh có lỗi gì đâu?...

Linh ngơ ngác hỏi lại. Trần Phương thầm lén bóp chặt tay cô trong tay ông và đáp:

- Anh có lỗi, vì anh không còn tuổi trẻ để đem tới cho em.

Mặt Linh đỏ lên, cô lắc đầu:

- Không...

Và nghĩ một vài giây, cô lắc đầu quả quyết: - Không cần.

Bà chủ quán rượu bưng ra hai tách càphê. Bản "Chèo thuyền" của Menđensơn lại vang lên. Họ ngồi im lặng nhìn nhau qua những bông hoa đồng tiền đỏ. Họ có thể ngồi như thế mãi, nhưng quán trà đã có thêm khách mới: Một hạ sỹ công an dẫn hai thanh niên vào. Cả ba người đều nhễ nhại mồ hôi. Hẳn là họ vừa đi bộ một quãng đường dài. Anh hạ sĩ công an hất hàm bảo hai gã trai đi cùng ngồi xuống, đoạn quay vào gọi:

- Cho mấy cốc chanh đá bà ơi.

Xong, anh lật mũ ra quạt, tóc bết mồ hôi. Lúc đó, Linh mới thấy hai thanh niên bị xích chung bởi một sợi xích. Một gã trạc hai mươi nhăm tuổi, gã kia trẻ hơn. Cả hai đều ăn mặc tươm tất. Có lẽ chúng vừa bị bắt và trên đường trở về phòng giam. Gã lớn tuổi có đôi mắt dài, một mí, sống mũi thẳng và hàng ria con kiến. Gã kia trắng trẻo, thấp bé hơn, môi đỏ và tóc vuốt dài như kép hát. Chúng không có gương mặt của kẻ sát nhân bẩm sinh. Người ta có cảm giác rằng, vừa mới đây chúng còn chìa tay xin mẹ tiền để mua đôi giày mốt mới.

- Tội phạm gì thế, đồng chí công an?

Nhạc sĩ hỏi, chìa bao thuốc mời anh hạ sĩ. Anh ta quay lại, mắt tròn xoe. Rồi đột nhiên, anh ta reo lên:

- Đúng rồi, bác là nhạc sĩ Trần Phương?

Người đàn ông nheo cười, mắt nheo lại:

- Tôi gặp anh ở đâu nhỉ?

- Bác không nhớ cháu à? Cháu ở trại 27, năm ngoái thủ trưởng mời bác lên thăm trại và nói chuyện với anh em. Có mấy cô ca sĩ lên theo biểu diễn...

- Xin lỗi, trí nhớ tôi tồi thật.

- Thế nào bác cũng lên thăm trại nữa nhé... Ở trại, nhiều đoàn báo chí tuyên truyền lên tham quan nhưng chưa ai nói chuyện hay như bác. Chúng cháu thèm nghe chuyện

lắm, coi giữ tù nhân, mình cũng gần như bị tù, quanh năm không nhìn thấy phố xá...

Nhạc sĩ bật lửa, châm thuốc cho chàng trai. Ông mỉm cười vì vẻ bồng bột không thích hợp gì mấy với nghề nghiệp của anh ta. Quay sang hai gã bị xích, ông hỏi :

- Khách mới của trại à?

Lúc đó, anh hạ sĩ nhớ ra nhiệm vụ của mình, đứng lên :

- Thôi, chào bác nhé. Cháu phải đưa bọn này đi. Tù trốn trại, can án hai lần, tổ chức móc hàng trong nhà nước tuồn cho gian thương.

Hai gã tù quay đi, không còn giữ vẻ nhâng nháo ban đầu. Hoạ sĩ ngồi xuống, trầm ngâm hút thuốc. Linh nhìn theo đám người vừa ra khỏi phòng trà, nói:

- Trông họ tử tế đấy chứ? Lòng tham biến con người thành quái vật. Giá như ta tiêu diệt được mọi dục vọng, xã hội sẽ tốt đẹp bao nhiêu?...

Trần Phương ngẩng lên nhìn Linh, cười. Mắt ông ánh lên những tia cười cợt và chế giễu khiến cố đỏ bừng hai má :

- Tại sao anh cười em?

Thay vì trả lời, ông im lặng nhìn cô với đôi mắt trìu mến, đắm đuối hơn.

- Anh nhìn em như nhìn một đứa bé miệng còn hơi sữa?

- Chính thế, cô bé ạ - Ông đáp thong thả, và xiết chặt bàn

tay cô trong tay mình - Anh không nghĩ rằng em ngây thơ đến thế. Em tin rằng tiêu diệt mọi dục vọng thì xã hội sẽ tốt đẹp hơn ư?... Đó là một ý tưởng sai lầm về nguyên lý. Xã hội là guồng máy vĩ đại mà động cơ thúc đẩy nó vận hành là sự liên kết của các dục vọng cá nhân. Tiêu diệt dục vọng của con người tức là tiêu diệt động cơ thúc đẩy xã hội tiến bộ.

- Nhưng chính tham vọng cũng đẩy con người vào vòng tội lỗi.

Linh rụt rè đáp lại.

- Tất nhiên, tất nhiên... Mọi sự vật đều bao hàm hai mặt đối lập đen và trắng, sáng và tối... Điều quan trọng hơn cả không phải là tiêu diệt dục vọng của con người mà phải là tổ chức hợp lý để nó đem lại lợi ích cho cá nhân cũng như cho cả cộng đồng, để quyền sống của kẻ này không tiêu diệt quyền sống của người kia, và các xung động của dục vọng trong xã hội hướng vào các mục tiêu tốt đẹp. - Trần Phương ngừng lại, khe khẽ thở dài:

- Nhưng đó chính là điều khó khăn nhất mà loài người tìm kiếm rất lâu, và sẽ còn phải tiếp tục tìm kiếm nữa.

Những lời lẽ ấy, nếu Linh để tam, hẳn cô đã nghe được nhiều lần trong các cuộc chuyện trò giữa Nguyên với đám trí thức trẻ. Nhưng giờ đây, đặt vào miệng của người đàn ông cô đang mê đắm, nó bỗng trở thành những kiến thức siêu việt và mới lạ. Cô im lặng nhìn ông, với ánh mắt tràn ngập niềm ngưỡng vọng và tôn kính...

° ° °

Thuyền từ từ ngược dòng. Từ đầu cầu Bắc Giang tới đây

chừng vài cây số đường chim bay mà phải đi mất hơn hai giờ. Chủ thuyền không vội vã, vừa ngắm sông nứoc vừa sải mái chèo hệt như một tài tử. Trọng, phóng viên trong tổ của Nguyên ghé tai anh, bảo :

- Tụi mình vớ được lão lái thuyền ngất ngư quá. Chắc kiếp trước lão là con một gã thượng thư.

Nguyên đáp :

- Kệ. Mình cũng chẳng vội vã gì. Sớm muộn ngày mai cũng sẽ tới.

Hai người nhận nhiệm vụ viết một bài báo dài đăng ba số liền về cuộc khởi nghĩa Yên Thế của Hoàng Hoa Thám. Đi tàu hoả tới ga Bắc Giang, họ rẽ vào Ty văn hoá xin một số tài liệu và giấy giới thiệu để làm việc với phòng văn hoá huyện. Phó trưởng ty phụ trách bảo tàng nói rằng ông đã gọi điện thoại xuống huyện. Khi họ tới Bố Hạ sẽ có người tới đón. Hai phóng viên từ biết ông phó ty, rẽ vào chợ ăn cơm đầu ghế. Đó là lối ăn tốt nhất đối với nghề làm báo. Một đĩa cơm trắng, gạo thơm mùi lúa, hai bìa đậu rán bằng nửa bàn tay, vài lát thịt kho tàu trong suốt với ít dưa muối xổi. Một bữa cơm lý tưởng khi anh xa nhà mà túi tiền không chặt. Lúc hai chàng phóng viên thưởng thức bữa cơm bình dân với vẻ hài lòng thì trong các quán cơm tư nhân gần đó, cánh lái xư, đám chạy vật tư công trường, dân buôn chuyến kêu bia chai, bia hộp, gà quay ầm ĩ.

Trọng bảo :

- Chúng ta phấn đấu đến bao giờ mới đạt tới mức sinh hoạt của mấy gã lái buôn kia ?

- Đừng thắc mắc chuyện ấy - Nguyên trả lời - Chúng ta là những chi tiết bị đóng chặt vào một cỗ máy. Cỗ máy ấy lăn tới đâu, chúng ta tới đó. Còn đám dân kia là phần tử tự do. Họ chuyển động theo các lực hấp dẫn khác. Đừng buồn phiền, trong cuộc đời mỗi người có một cách lựa chọn, được thứ này thì đừng tiếc thứ kia.

- Lý thuyết của anh cùn bỏ mẹ.

- Tớ không được tân tiến như các cậu.

- Xì, không tân tiến nhưng anh khôn ngoan nhất báo. Tụi tôi có được các anh cũng phải mòn dăm bảy đôi giày.

Nguyên mỉm cười im lặng. Anh thường biết im lặng đúng chỗ. Hai người uống nước rồi ra bến xe. Khoảng hai giờ sẽ có xe ngựa lên Bố Hạ. Nhưng Nguyên nảy ra ý định đi đò dọc vì bến xe đông khách quá và vì anh đã nghe nói tới cái thứ này nhiều lần trước. Trọng tán thành ngay. Anh ta béo, ngồi đợi ở bến xe nóng nực này đến chảy mỡ ra mất.

- Đi đi thôi, tốn kém hơn chút ít cũng không sao. Anh chàng bảo Nguyên - Còn ở bến xe này chắc tôi chết ngạt.

Họ nhảy lên xích lô, xuống bến đò sông Thương thuê đò. Con đò, nhổ neo lúc mặt trời vừa ngả... Người chủ đò chèo đò chậm rãi. Đầu khoang đằng kia vợ ông ta lúi húi đánh vẩy một con cá trắm nặng tới hai kilô. Đứa con gái chừng mười hai, mười ba tuổi, đen như cháy, ngồi rang lạc. Hai chàng phóng viên dán mắt vào cánh tay lực lưỡng của người đàn ông đặt trên cây dầm chèo. Các vồng thịt nổi lên, săn như rễ cây, bóng loáng. Phía trước họ, mặt trời hoàng hôn tãi vàng trên sóng. Hai bờ cát viền cỏ như phủ một lớp bụi mịn màng. Vài con bò vục mõm uống nước

khiến mặt trời chiều vỡ tan thành những mảnh vụn. Hai cánh tay người chủ thuyền dần dần ngả sang màu đen thẫm trên mặt nước đỏ tía. Mỗi khi mái chèo khuấy nước ta lại có cảm giác như gợn máu của một con vật tế lễ ướt loáng lên. Rồi các ráng đỏ phía tây tắt hẳn và mặt nước hoá tím như cánh bèo. Người đàn bà lom khom chiu qua khoang thuyền, gọi :

- Cơm đã xong. Bố nó ra mời.

Người chủ thuyền không quay lại, đáp :

- Mày với con cái Thu ăn trước đi, rồi ra chèo thuyền cho tao.

Chị vợ nín lặng, lom khom chiu trở lại phía sau. Ở đó, trong bóng tối, hai mẹ con lúi húi ăn cơm. Nguyên nghe tiếng bát đũa lanh canh, tiếng họ thì thào:

- Mẹ ăn thêm bát nữa, con xới?

- Thôi.

- Trưa mẹ bỏ cơm cơ mà?

- Ăn vừa cho nhẹ bụng còn chèo. Kẻo bố mày chửi.

Chị ta nhẹ nhàng lần theo mui thuyền, như cái bóng tới sau lưng chồng :

- Xong rồi, bố nó ra mời cơm kẻo nguội mất.

- Có lạc rang cho tao không đấy?

- Có. Tôi bảo con Thu ủ trong ấm tích. Còn chai rượu gác ở cái góc sạp như mọi khi.

Người đàn ông đứng dậy, đưa mái chèo cho vợ:

- Chèo thong thả thôi, nghe chưa... Con nước đang dâng đấy.

Sau khi dặn vợ bằng cái giọng quyền uy đó, ông quay sang mời hai người khách:

- Hai bác nhắm với tôi chén rượu?

Họ cảm ơn và từ chối. Chủ thuyền đi về phía sau khoang thuyền ăn cơm. Mùi rượu nặng lan trong gió. Cái bóng đen đúa của ông ta in lừng lững trên trời đêm. Tiếng gạt nước gieo vào không gian đều đặn. Phía tây, trên nền lam thẫm, ngôi sao đầu tiên đã mọc. Nguyên ngửi thấy mùi mồ hôi chua chua của người đàn bà trong gió.

Anh bảo Trọng:

- Cậu biết chèo không? Chèo đỡ chị ta một lúc.

- Không, đến bơi tôi cũng không biết nữa là.

- Tiếc thật. Tôi cũng không biết chèo.

Gió từ thượng nguồn thổi mạnh hơn. Con thuyền ngược dướn lên theo mỗi nhịp chèo nặng nhọc. Giữa tiếng gió, tiếng mái chèo quạt nước, nghe rõ tiếng thở hổn hển của người đàn bà trẻ. "Khoảng ba mươi tuổi là cùng... Có thể là chưa đến..." Nguyên nghĩ. Ban chiều, anh ta đã thấy gương mặt chị. Không thể gọi là xinh đẹp nhưng đậm đà, với nước

da nâu sậm, đôi mày cong đen nhánh trên cặp mắt lá dăm. Thứ nhan sắc mộc mạc ta đã gặp trong các điệu chèo cổ và một nẻo đường tít tắp giữa vùng quê. Chị ta chỉ hơn Linh vài tuổi nhưng phải sống với một ông chồng đã ngoài năm mươi, cục cằn, thô lỗ. Người đàn bà này mơ ước gì? Phải chăng chị tơ tưởng đến một lời nói dịu dàng, một tấm khăn hay một chiếc áo mới khi mùa xuân tới? Trong cuộc sống buồn tẻ lênh đênh trên sông nước, tháng ngày vật lộn với mưu sinh, có niềm vui nào thắp sáng lên chuỗi ngày đơn điệu của chị. Có hy vọng nào khiến chị thức tỉnh niềm vui sống?... So với người đàn bà dã man này, vợ mình là một bà hoàng. Một bà hoàng ích kỷ, gàn dỡ và tàn nhẫn... Cô ta còn muốn những gì nữa ở mình. Một người chồng tận tuỵ, trung thành, đủ sức néo giữ con thuyền gia đình giữa thời gian khó. Mình đã hy sinh những thú vui của một thằng đàn ông để mẹ con Linh được sung sướng: Một chai rượu Tây, một gói thuốc ngoại hạng, những cuộc bù khú với đám độc thân để có thể gặp gỡ những người đàn bà ưa phiêu lưu tình ái... Vậy mà cô ta không tha thứ... Linh, em là kẻ cực đoan nhất trong những kẻ cực đoan ở trên dời. Em không bao giờ chịu thấu hiểu đời sống. Em chỉ một mực thờ phụng những thánh nhân của thời thơ dại; những mẫu người lý tưởng đã được vẽ ra. Trước kia, thần tượng đó là mình. Nhưng mình làm sao tồn tại được, nếu chỉ là một cục thuỷ tinh như em mong muốn?
- Ta mượng chủ thuyền manh chiếu - Trọng bảo Nguyên - Ngồi mãi mỏi lưng lắm... Nghĩ ngợi gì mà thần người ra thế?

Nguyên ngoái cổ vào trong khoang gọi chủ thuềyn. Ông ta vẫn ngồi im như tượng phía mũi, chai rượu đặt một bên. Nghe Nguyên hỏi, ông ta bảo đứa con gái:

- Thu, đem mảnh chiếu buồm trải lên cho các bác nằm.

Đứa bé từ bóng tối của khoang thuyền nhô lên, cắp chiếu bên nách. Nó trèo lên mũi, thoăn thớt đi tới sau lưng mẹ, trải tấm chiếu cói xuống. Rồi, vẫn im lặng như thế, nó trở lại mũi thuyền đằng kia, tụt xuống khoang. Hẳn nó chui giữa những bì sắn khô mà ngủ. Không chờ bạn, Trọng nằm kềnh xuống trước:

- Mát quá Nguyên ạ... - Anh ta kêu lên - Mà trăng đẹp chưa kìa. Không ngờ chuyến đi này thú thế.

Nguyên nằm xuống bên cạnh, cảm thấy bầu trời xa xôi hơn, đe doạ hơn khi nhìn chúng từ phía dưới. Khoảng không gian lồng lộng và cách với như chứa đựng những thiên thạch, bụi tinh tú, sẵn sàng ném xuống đầu ta. Một đám cháy giữa thinh không kia rất có thể bùng nổ và lúc ấy mấy con người bồng bềnh trên chiếc thuyền này sẽ giống mấy hạt bụi lửng lơ giữa khoảng không nghiệt ngã của tai hoạ:

- Nghĩ gì mà im lặng thế Nguyên?

Trọng lên tiếng:

- Hồi nhỏ, tôi thích đọc văn Thạch Lam. Cảnh tượng đem nay cũng giống như văn chương của ông ta miêu tả: một con đò lững thững trôi, với hai con người mơ mộng.

- Trước đây, tôi không nghĩ rằng cậu lãng mạn thế. Nhưng đêm nay, trăng đẹp thật.

Nguyên tán đồng.

Trăng đã lên trên dãy núi cuối chân trời. Từ dãy núi đó tới

dòng sông là dài đồng bằng hư ảo. Hai bờ, giờ đây không còn là bãi cát hay viền cỏ mà là những rặng tre dầm chân trong làn nước. Bóng tre đan già vào nhau như tấm rèm trăng khiến con thuyền trôi qua một ảo động được tạo bằng trò chơi của đêm đen và mặt nguyệt. Vợ chồng chủ thuyền không chèo nữa mà dùng cây sào đẩy thuyền đi dưới các lùm tre khiến lũ chim ngủ đêm trong đó bay tán loạn. Một con quáng mắt rơi xuống thuyền. Trọng đưa tay chụp nhưng nó đã vọt qua bàn tay hộ pháp của anh.

- Đẹp thật.

Nguyên nhắc lại. Nhưng phía sau vầng trăng anh lại nhìn thấy ánh sáng của thành phố. Căn phòng có những bông cẩm chướng úa héo và tấm màn gió màu xanh. Buổi sáng cuối xuân, Linh đã tuyên bố rằng cô không còn yêu anh nữa...

- Liệu sáng mai đã đến Bố Hạ chưa Nguyên?

Trọng lại cất tiếng hỏi. Người đàn bà rút cây sào rồi đáp lời thay:

- Cùng lắm mười giờ sáng thôi, bác đừng sốt ruột.

- Chúng tôi còn phải lên Cầu Gỗ.

Trọng giải thích.

Người đàn bà cúi rạp xuống để luồn qua một vòm trúc, rồi nói:

- Bác đừng lo. Từ Bố Hạ lên Cầu Gỗ chẳng mấy chốc. Thỉnh thoảng em vẫn lên đấy mua than. Chạy bộ cũng chỉ

vài giờ, các bác có xe lo gì?...

Nguyên hỏi:

- Chị đã vào nhà bảo tàng ở đây chưa?

- Nhà thờ cụ Đề ấy ạ?... Có chứ. Dân chúng em ở đây mỗi năm giỗ cụ một lần.

- Ai đặt ra cái lệ ấy?

- Không ai đặt ra cả. Từ thời cụ tổ em đã có ngày giỗ ấy rồi. Cái kiếp dân mình khổ, thờ cụ để cụ độ trì cho. Ngày đánh Pháp, cứ trận nào có người ở đây cầm quân là thắng cả. Nói có Trời có Phật, cụ Đề thiêng lắm.

Chị ngừng lời, dún con sào thật mạnh. Thuyền lao khỏi vòm trúc, vọt ra giữa dòng nước. Từ đây trở đi, haibờ không còn cây lá, dãi đầy ánh trăng. Nguyên thấy tấm chiếu mát lạnh, bảo Trọng:

- Sương xuống ướt cả chiếu. Cậu có buồn ngủ vào khoang mà nằm.

- Không. Lạ thật, chẳng buồn ngủ chút nào hết. Mọi tối, gà lên chuồng là tôi díp mắt lại. Vợ tôi cứ gọi tôi là Trí ngủ...

- Mình cũng thế, mắt ráo hoảnh.

- Mấy giờ rồi.

- Tám giờ bốn mươi hai phút.

- Ở thành phố, ngày dài hơn.

- Ừ, ở đây đêm dài hơn. Càng xa các thành phố lớn, nhịp điệu của đời sống càng chậm. Năm ngoái tôi đến một xã miền biển. Một xã có vài ngàn dân mà nằm trên ba hòn đảo nhỏ. Người ta đi lại bằng thuyền. Những con dê bơi nhung nhăng từ đảo này sang đảo khác. Ở đấy, cậu có tưởng tượng được không, hầu như các gia đình đều dùng nồi đất. Ngay cả muôi và thìa múc canh của họ cũng bằng đất nung mộc. Hỏi ra, hợp tác xã mua bán chỉ chở ra đảo dầu hoả, kim chỉ và giấy học sinh...

- À, tại vì mình thiếu xăng. Sự giao lưu tư tưởng và văn minh vật chất quyết định bảy mươi phần trăm sự phát triển xã hội... Mà anh Nguyên này, anh đã mua được cuốn truyện ngắn của Pautôpxki chưa đấy?

-...

- Sao anh im lặng thế?

- Tôi nghĩ tới anh và những chuyện khác phía anh.

- Tới tôi? Tôi có chuyện gì vậy?

- Tại sao đang từ chuyện phát triển xã hội anh lại nghĩ ngay đến Pautôpxki?

- Tôi chẳng biết. Nhưng điều đó có quan hệ gì?

- Có chứ. Từ lâu tôi đã để ý rằng chúng ta không có thói quen nghĩ điều gì đó cho đến đầu đến đũa. Giống như kẻ vừa xới lên một mảnh đất, chưa kịp trồng trọt gì đã bỏ sang vùng đất khác. Nó chứng tỏ chúng ta thiếu khả năng tư duy sâu sắc và triệt để, mà thiếu khả năng đó, thì đừng hy vọng

có được thành công trong bất cứ một lãnh địa nào. Thói quen hời hợt và nông nổi sẽ đưa chúng ta tới nhiều lầm lẫn và thua thiệt trong đời sống... Còn Pautôpxki, anh thích ông ta lắm phải không?

- Rất thích.

- Đã có một thời, Pautôpxki là tác giả gối đầu giường của tôi cũng như của những người cùng thế hệ chúng ta. Tôi đã đọc đến thuộc lòng Bông hồng vàng, Bình minh mưa, Naxlia cô gái làm ren... Ngay bây giờ, nhắm mắt lại tôi cũng có thể tả cho anh nghe các ngôi nhà gỗ ven rừng Nga, mùa thu vàng trên thượng lưu sông Oka, những nẻo đường sương mù giá băng phương Bắc, bụi tử đinh hương lấp loáng dưới bụi mưa, và những căn phòng treo tranh của Matixơ, của Rêpin, nơi tà áo dài phụ nữ sột soạt và mùi nước hoa khiến ta mê mẩn... Pautôpxki là nhà văn của các cảm xúc học trò, giấc mơ đầy hoa táo và uất kim hương, những niềm ưu ái dễ dàng, những may mắn kỳ diệu mà người ta có thể nhặt chúng dễ dàng như nhặt những quả dẻ trên đồi Nhã nam vào mùa thu... Không, tôi không thể còn yêu Pautôpxki được nữa. Anh sung sướng hơn tôi vì anh còn ngưỡng mộ được ông ta khi ba mươi lăm tuổi đời. Anh đúng là một chàng thiếu niên nặng sáu mươi tư cân rưỡi.

- Anh bao nhiêu tuổi nhỉ?

- Nói ra anh sẽ không tin đâu... Ba mươi hai...

- Đúng là không thể tin được.

- Tôi nói tiếp ý nghĩ của tôi về những chuyện này. Đã lâu lắm, tôi có ý định nói với anh là thói quen không đẩy tới tận

cùng một suy tư sẽ dẫn chúng ta tới một lối sống cạn cợt. Nếu rất nhiều người nhiễm thói quen ấy, thì điểm yếu kia sẽ trở thành đặc tính của một nhóm lớn trong xã hội hay của cả cộng đồng. Dân tộc nào cũng có những ưu điểm kèm theo những khiếm khuyết. Nhưng một dân tộc mạnh là một dân tộc biết nhìn thẳng vào những khiếm khuyết của chính mình. Bởi lẽ, sự khai tử sẽ xuất hiện ở chính nơi nào có chứng bệnh viên mãn. Một bác học vĩ đại huỷ diệt quãng đời sáng tạo kể từ lúc ông ta nghĩ rằng tư tưởng của mình đã hoàn thiện hành trình tư duy của nhân loại. Một nhà căn sẽ đánh mất bản thân khi ông ta nghĩ rằng tác phẩm của mình là ở chót vót các đỉnh cao. Một viên tướng sẽ không còn cầm quân được khi không nghĩ nổi một điều gì mới mẻ hơn là say sưa về những chiến công oanh liệt cũ. Chỉ còn sống bằng quá có nghĩa là đã chết. Ngạn ngữ Pháp đã có một câu rất hay. "Đừng khua động tro tàn của các hài cốt..." Thế đấy, tôi muốn nói với anh rằng chính chúng ta, những trí thức, sứ mạng của chúng ta không phải là vuốt ve lòng kiêu hãnh mà là nhìn cho thấu những nhược điểm của dân tộc sớm hơn tất cả mọi người...

Nguyên dừng lại. Anh chợt nhận ra rằng mình đã nói qua nhiều. Trọng sững sờ nhìn Nguyên.

- Trời ơi, con người lạ lùng này...

Anh thốt lên trong óc não: "Anh ta có những ý tưởng thật sắc bén và cao quý. Trong khi đó, anh ta lại hành động như một kẻ làm công ngoan ngoãn. Và quái gở hơn, cam chịu cuộc sống tồi tệ của một kẻ bị cắm sừng. Ít nhất, cũng nửa thành phố biết rằng vợ anh ta là người tình mới mẻ nhất và say mê nhất của nhạc sĩ Trần Phương".

° ° °

- Anh yêu em.

- Vâng.

- Em có hạnh phúc không?

- Vâng...

Người đàn bà trả lời, nhưng mắt nhìn về phía khác. Trần Phương không để ý tới thái độ của người yêu, ông có vẻ hoàn toàn mãn nguyện. Ông khẽ huýt sáo giai điệu quen thuộc của bài Thiên Thai. Rồi bất chợt ông cao hứng cất thành lời:

"Thiên thai, chúng em xin dâng hai chàng trái đào thơm

Ái ân thiên tiên em ngờ phút mơ cuồng có một lần..."

Linh lắng nghe lời hát, nỗi tủi hổ tràn ngập trái tim. Sự gần gũi đầu tiên không đem lại cho cô chút hạnh phúc cỏn con nào. Trong gian phòng xa lạ ngoại ô, nơi có thể nhìn rõ những vạt ngô chạy theo đường chân trời và vài cánh buồm lãng đãng, cô cảm thấy mình trơ trọi, lạc lõng. Một mặc cảm về sự bất an lơ lửng trong bầu không khí bao quanh. Một mặc cảm khác về tội lỗi nhoi nhói như chiếc kim găm trong một góc thầm kín của tâm hồn... Ánh mắt, làn môi, hơi thở của Trần Phương, khi sát kề, gợi cho cô nỗi lo âu, ngại ngần như những thám hiểm viên đặt chân lên một hòn đảo lạ. Có lẽ, tình yêu cần có những cung bậc và không thể nào đốt cháy thời gian. Linh nhớ những phút giây đầu tiên trong cuộc sống chung với Nguyên. Những giây phút hạnh phúc trọn vẹn cả tinh thần và thể xác ấy in vào tâm khảm con người tựa như ánh nắng, khí trời tươi lành, cây cỏ mùa xuân và nước giữa non cao. Những giây

phút ấy tựa bông hoa ở trong khu vườn thoáng đãng, ấm áp. Còn ở thời khắc này, niềm xúc cảm u ám bao phủ tâm hồn cô. Người đàn bà ngờ rằng mình đã bị dòng lũ đục ngầu của những phút buông thả lôi cuốn.

Trần Phương vẫn hát, khẽ nhưng say sưa. Hai má ông rực lên, màu mắt dường như biến đổi trong niềm sung sướng. Ông hoàn toàn vui vẻ, vô tư. Tại sao?... Linh thoáng nghĩ rằng ông đã thích nghi với những cuộc tình vụng trộm, rằng ông không suy tư gì nhiều lắm trong cảnh sống đó và có lẽ cô cũng chỉ là một trong vô số người đàn bà đã sa vào tay ông. Trước cô, hẳn đã có và sau cô, chức cũng lại sẽ tiếp nối... Niềm tủi hổ trong giây lát mau lẹ biến thành cơn ghen hung dữ. Từ trong vô thức, lòng căm uất vụt loé lên, người đàn bà không kịp ghìm giữ:

- Anh Phương.

Nhạc sĩ đang mơ màng nhìn những bãi ngô xanh biếc ngoài sông Hồng, ông giật mình quay lại. Tiếng gọi của Linh thảng thốt và ghìm nén nỗi hờn oán mà ông mơ hồ đoán biết. Ông tới gần ô, dịu dàng cầm đôi tay ấm nóng của cô:

- Có chuyện gì thế em?

- Chắc rằng... Chắc rằng...

Linh lắp bắp, cô vừa bị cơn ghen thiêu đốt vừa bị lòng tự ái chế ngự. Lúng túng hồi lâu, cô mới tìm được lời:

- Em chắc rằng anh cũng đã quen... Và những người đàn bà trước em... Trong chuyện này...

Trần Phương cười hiền, ông hiểu sự tình. Ông ngả đầu, nhìn sâu vào mắt cô độ lượng, buồn rầu cất tiếng:

- Đã có nhiều người đàn bà đến trước em, đó là một sự thật. Chúng ta đừng chối bỏ sự thật, bởi vì chối bỏ nó là kẻ hèn yếu và dối trá. Những người đàn bà ấy đã tự tìm đến anh. Có lẽ, nói điều ấy là khiếm nhã, nhưng xin em thứ lỗi, trên đời có khá nhiều thứ đàn bà tầm thường. Có người, anh đã chấp nhận họ vì lòng thương, vì buồn chán và thất vọng trong cuộc sống. Nhưng chỉ có riêng em, em là tình yêu của anh, em là người đàn bà đầu tiên anh gọi tên, anh tìm kiếm. Xin em hãy nhớ cho điều ấy, dù bao nhiêu biến cố sẽ tới, bao nhiêu trắc trở sẽ xảy ra, anh vẫn chỉ nói một lời: em là người anh yêu, chính em...

Trần Phương ngừng lời. Linh vẫn ngồi im, mắt nhìn xa vắng, rầu rĩ. Nhạc sĩ chợt hiểu rằng đôi mắt rầu rĩ kia đang che giấu những mặc cảm, và sự toại nguyện mà ông tìm được mau lẹ lại trở thành nỗi dày vò khó nhọc của cô. Ông kéo cô vào người mình vuốt ve mái tóc:

- Đừng buồn đi em. Con người bị trói buộc vì nhiều thứ xích xiềng. Nhưng những xiềng xích ấy vô hình vô ảnh. Vi thế, cái khó nhất là ta cần nhìn ra chúng phía sau phép tàng hình và phá bỏ đi tất thảy. Anh yêu em và em yêu anh, đó là cái thực tế lớn nhất, là lẽ phải lớn nhất. Không có gì đáng kể, ngoài điều ấy.

Linh im lặng buông một tiếng thở dài. Trần Phương thấy cô khẽ rùng mình, nhắm mắt lại. "Cô bé vẫn còn day dứt, đau đớn... Tội nghiệp". Ông nghĩ, và lòng ông dâng lên niềm thương xót. Khoảnh khắc đó, ông hoàn toàn coi cơnh một đứa bé yếu ớt, như con chim gãy cánh rớt xuống vườn cam thời thơ ấu - hồi ấy, ông đã chăm chút con chim mãi.

Một tuần sau, khinó chết, ông đem chôn dưới gốc cam và khóc hết một buổi chiều...

Khi họ chia tay, mặt trời đã ngả sang khung trời phía Tây. Cây lá phản quang, sáng loá. Dọc đường, thỉnh thoảng một chú bé lại chìa xâu cá ra mời. Linh ghé qua chợ mua thức ăn, cô sự nhớ rằng thức ăn dự trữ trong nhà đã gần hết. Còn thiếu lọ thuốc nhỏ mũi cho bé Hương Ly. Sáng nay, ông nội nó đã lên đón cháu về chơi, dù con bé chưa hoàn toàn khỏi cúm. Khi Trần Phương đã rẽ sang đường khác, Linh đạp xe tới Hàng Buồm, tìm mua một lọ thuốc nhỏ mũi của một mụ phe béo ị.

- Chỉ một lần nhỏ là dứt ngay, chỉ một không tới hai, tôi bảo đảm với mợ như vậy...

Mụ nói rẽ rọt, tay nhét tiền vào túi. Một ông già tóc bạc đứng cách đó năm thước nhìn Linh. Khi cô dắt xe đi ngang, ông khẽ nói:

- Cô chớ nhỏ thứ nước ấy vào mũi mà thêm bệnh. Tôi không muốn dây với bọn phe.

Linh dừng lại, nhìn kĩ mảnh nhãn dán trên lọ thuốc. Ông già nói đúng, tất cả những dòng chữ in trên đó là thứ chữ khắc tay vụng dại. Cô ném lọ thuốc giả xuống hè, bực bội, ân hận. Giá sáng nay cô ghé qua hiệu thuốc thì chẳng đến nỗi... Người đàn bà hình dung thấy đôi mắt hạt nhãn của đứa con nhìn cô như trách móc... "Mẹ ơi, sao mẹ đi chơi lâu thế?... Con muốn đi với mẹ cơ, ở nhà ông bà lâu lắm rồi, con thèm mẹ lắm..." Một màn sương mờ và tối choàng lên mặt Linh. Cô vào tiệm bánh, mua tới tấp cả túi các loại bánh ngọt cho bé Hương Ly. Sau đó, cô đạp xe về nhà, với ý định bỏ thức ăn và bánh trái vào tủ lạnh rồi đến nhà bố

mẹ chồng đón con bé. Mở cửa buồng, Linh đã thấy Nguyên bế con đứng dưới ngọn đèn trần. Tóc anh ướt rượt, quần áo mới thay. Chắc anh vừa tắm gội. Cả bé Hương Ly cũng đã thay quần áo khác. Thấy Linh, nó kêu to:

- A... a... Mẹ đã về...

Tiếng kêu nhói lên trong người đàn bà như mũi kim đâm. Linh cố đáp lời bình thản:

- Con đấy à, mẹ đi rửa mặt rồi mẹ vào bế con. Đừng, đừng ôm hôn mẹ bây giờ, mặt mẹ còn nhiều mồ hôi, chua lắm...

Cô vội vã xếp đặt thức ăn, vào buồng tắm rửa mặt. Không phải vì bụi đường hoặc mồ hôi mà vì nỗi hổ thẹn như thứ nhựa vô hình đang dính trên gương mặt cô, vì xót xa đang dày vò trái tim cô. Người đàn bà thấy mình hèn mọn, nhỏ bé ngay trước mặt đứa con mình. Trong buồng tắm, tiếng nước chảy ồn ĩ đã khoả lấp tiếng khóc, những cơn nức nở bị ghìm nén. Rất lâu Linh mới bình tĩnh được. Cô bước ra, nhưng đôi mắt đỏ hoe. Nguyên trao bé Hương Ly cho vợ, tránh không nhìn vào mắt cô:

- Em chơi với con, anh nấu cơm cho.

Anh nói, giọng bình thản như thường lệ.

Linh đáp lại, yếu ớt:

- Không, lát nữa em sẽ nấu.

Ngoài bếp, nồi sườn ninh vẫn đang sôi, toả khói thơm vào cả phòng. Nguyên lấy khoai tây, đem vào gọt. Một món tóc xoã xuống trán, anh giơ tay vuốt ngược lên. Cử chỉ ấy

chậm rãi, quen thuộc. Người đàn bà nhìn những ngón tay mềm mại của chồng. Phía sau những ngón tay ấy là cánh đồng mua thu vàng óng, những ngả đường mòn, khung trời bình yên trong vắt và nếp núi màu lam in tới tận chân mây... Anh là tất cả cuộc đời êm ấm của cô. Sao bỗng dưng anh đẩy cô vào vực thẳm chênh vênh này?... Hãy tha thứ cho anh và hãy quên đi...

Nhưng những nụ cười khinh mạn khác đã hiện ra trước mắt:

- Phải, anh ta là hình mẫu của loại người thành đạt. Một bộ óc đủ thông minh để làm vừa lòng thượng cấp. Một tâm hồn vừa đủ nồng nhiệt để ca mấy điệu cải lương.

- Tôi cho rằng Nguyên khá, vì anh đã tự tạo cho mình nghệ thuật siêu đẳng của sự nhẫn nhịn. Cái vụ Thác bà ấy, cậu có nhớ không?... Chỉ có một câu nói của Tổng biên tập là đủ dội tắt cả ngọn núi lửa căm tức đang cháy rừng rực trong lòng...

- Vâng, tôi nhớ. Cả Nguyên, cả Trọng, cả anh và tôi. Chính Nguyên là người tức giận nhất và đã rắp tâm làm cho ra nhẽ.

- Sự đời là thế... Không có cái lẽ phải và thứ lương tâm nào mạnh hơn những quyền lợi của con người...

Không, không thể nào quên được. Giá như đột nhiên cô mắc bệnh tâm thần và mất hoàn toàn trí nhớ. Giá có thứ thuốc thần kỳ nào đó chỉ lưu giữ những ký ức tốt đẹp về tình yêu của họ mà xoá đi cả cái sự thực xót xa của thời gian vừa rồi?... Nhưng Linh biết rằng những ý tưởng ấy chỉ là giấc mơ viển vông ngắn ngủi. Trí nhớ của cô không dập

xoá được, cô không thể cố gắng quên lãng và trở lại yêu Nguyên. Không thể cố gắng, không thể tự thay đổi mình...

° ° °

Khi Trần Phương về tới nhà, ông thấy cô Ngọc Minh đang đối thoại với bà vợ. Cô tô son trát phấn khá nhiều, bận tấm áo đỏ thêu rồng trước ngực. Chiếc quàn Jean nhung trắng bó chặt cặp đùi. Đôi guốc lênh khênh sơn nhũ trắng. Cô kêu to:

- Anh Phương, chờ anh nửa giờ rồi đấy nhé.

Nhạc sĩ đáp:

- Xin lỗi, tôi bận chút việc.

Ông vào phòng thay áo để tránh cảm giác khó chịu và cáu kỉnh rất vô lý. Ngọc Minh là một trong những người đàn bà nổi tiếng khắp thành phố vì ưa thú phiêu lưu tình ái. Lúc nào cô cũng thích có nhiều đàn ông hầu hạ, dù đó là mọt giáo sư già khú đế hay một thằng lõi con ngày ngày xếp hàng chờ đánh vài séc bóng ở câu lạc bộ. Tình ái của cô không tuỳ thuộc nguyên tắc nào. Cô tin rằng mình trẻ trung, tài ba, xinh đẹp. Chính niềm tự tin bất thường ấy khơi gợi nỗi tò mò ở đàn ông. Giống loài cỏ dướn bập bềnh giữa dòng nước, làm dấy lên một khúc mắc trong lòng họ: Cần phải lôi ra xem đó là thứ cây gì?... Trần Phương không thiếu những người đàn bà xinh đẹp si mê. Vả chăng, đã quá từng trải nên ông không còn tò mò như đám đàn ông khác. Nhưng ông muốn duy trì thêm một trong số những người ngưỡng vọng mình. Vả chăng, hơn niềm vui thú ấy, cô là người đang tranh đấu quyết liệt cho ông được trở lại cương vị cũ.

Nhạc sĩ cài khuy áo pijama, trở lại phòng khách. Ngọc Minh ngẩng lên nhìn ông:

- Em vừa bàn với chị Hoa, về việc của anh.

"À ra thế..." - Ông nghĩ - "Bà ấy có thể bình tĩnh tiếp chuyện cô ta được"

- Mọi việc đúng nhe em dự đoán, mà còn có thể lạc quan hơn. Lẽ ra, chiều nay anh phải ở nhà trổ tài nội trợ để phục vụ vợ và khách quý.

Bà ngoẹo cổ nói với cô phóng viên:

- Cả ngày hôm nay anh ấy bắt chị ăn xôi trắng với lạp xường. Em xem có tệ không?

Trần Phương quay mặt đi để khỏi nhìn thấy nụ cười của vợ:

- Tôi làm sao mà biết được?

- Anh Phương này - cô Ngọc Minh sốt sắng nói - Những gì phải làm cho anh em đã làm hết. Bây giờ, có một việc cần tới chính anh: ah có thể gặp anh Lưu vào đầu tuần tới được không?

- Ai? Lưu hả?...

Nhạc sĩ hỏi với giọng khinh miệt. Đấy là anh chàng thư ký cho vị lãnh đạo trước kia đã từng là bạn ông. Khi cả ông ta và ông đã là các cán bộ đại đội, đeo súng ngắn ngang hông dẫn các đoàn văn nghệ xung kích lên tiền duyên phục vụ

mặt trận, thằng cha Lưu này còn là một cậu bé gầy guộc, ghẻ lở đầy người, mũi rãi tanh lợm, suốt ngày quanh quẩn trong bếp cậy cháy và nướng sắn ăn. Lưu là đứa con nhặt đợc của một chiến sĩ. Trong trận càn, bố mẹ nó chết hết nên anh đưa nó đi theo. Dọc đường ra mặt trận, anh phải gửi cậu bé mồ côi vào cơ quan tuyên huấn. May gặp chị cấp dưỡng goá bụa, Lưu được nhận làm con nuôi.

Cái thằng bé Lưu ấy giờ đây trở thành thư ký của vị lãnh đạo vốn là bạn đồng nghiệp với ông. Nó cần nói chuyện với ông. Và ông phải lên gặp mặt nó...

Cảm giác phẫn uất khiến nhạc sĩ nghẹn họng, mắt ông tối sầm. "Đáng lẽ chính anh ta phải tiếp chuyện mình, thay vì cử thằng nhãi con lên chiến khu chưa biết hết mặt chữ cái...". Lòng ông đầy ứ căm tức, nhưng ông nhếch môi cười:

- Cám ơn.

Cô phóng viên nhìn ông, gặng:

- Thế nào anh?

- Cảm ơn cô.

- Anh gặp Lưu nhé?

- Tôi sắp đi các tỉnh phía Nam

- Các tỉnh phía Nam đi lúc nào chẳng được - Vợ ông chen vào - Anh làm mất công của cô Minh. Cô ấy lặn lội...

- Xin lỗi, tôi bận.

Trần Phương cắt ngang lời vợ với vẻ mặt lạnh lùng. Rồi ông đứng lên, tìm cốc rót nướcl ạnh uống. Hai người đàn bà im lặng nhìn nhau. Cô phóng viên rút trong sắc ra một gói hạt dưa, cắn tí tách. Vợ ông đến tủ chè, gắp mơ ngâm từ lọ này sang lọ khác - cái công việc bà đã làm không mệt mỏi từ sảu bảy năm nay. Uống nước xong, nhạc sĩ quay lại bàn ngồi. Cô phóng viên nhìn ông với đôi mắt tô vẽ, đờ dại:

- Anh cứ gặp anh Lưu đi - Cô nài nỉ - Chỉ cần một buổi sáng thôi, mọi việc sẽ tốt lành, em đảm bảo với anh là như thế. Ở đời, đôi khi người ta cũng phải hạ mình một chút chứ! Em ngỡ rằng anh từng trải hơn em?...

Vợ ông cũng ngoái cổ lại, chêm vào:

- Làm sao có thể chọn tất cả những người cộng sự theo ý mình? Hoạ chăng có là kén vợ, kén chồng.

Trần Phương cúi đầu, một ý nghĩ gầm thét trong óc não:

"Chính cô, cô là sự kén chọn tồi tệ nhất mà số phận đã gieo xuống đầu tôi. Cô là sự nhầm lẫn kinh khủng nhất trong đời"

Bà Hoa không biết những ý nghĩ đang thầm lén nảy sinh dưới bộ tóc đen như lông quạ của chồng, bà tiếp tục thuyết phục ông:

- Anh thiếu lòng kiên nhẫn. Trong nghề ngoại giao, kiên nhẫn là đức tính số một. Không có điều kiện tiên quyết ấy không thể làm được việc gì. Hãy nghe em, đi gặp cậu Lưu đi. Tuần sau, người khoẻ hơn em sẽ lên gặp chú.

Cô phóng viên chìa tay ra:

- Đấy, anh xem: lực lượng ủng hộ anh mạnh mẽ thế cơ mà... Đừng cố chấp mà hỏng việc. Chỉ cần mềm dẻo chút xíu thôi, anh sẽ thắng.

- Cảm ơn cô, tôi bận.

Nhạc sĩ đáp, vẻ chán ngán lạnh lùng. Cô Ngọc Minh ngồi im lặng vài phút nữa rồi cáo từ. Trần Phương đứng dậy, tiễn cô xuống cầu thang. Giữa những bậc thang cót két, ông chợt thấy tim nhói lên đau đớn, nuối tiếc vật gì đó vừa tuột khỏi tay. Một con cá tươi rói quẫy xuống ao, một bông hoa rớt xuống dưới bánh xe, một cô gái đẹp bị tước đoạt... Cảm giác nuối tiếc xa xót tăng dần theo mỗi bậc thang đi xuống. Trần Phương dường như nghẹt thở. Một làn gió thốc từ dưới sân lên khiến ông rùng mình. Rồi ông chợt liên tưởng tới làn gió lạnh lẽo của phương Bắc mùa đông. Mình già rồi chăng?... Ý tưởng ấy nảy sinh như tia chớp, rạch nát cả bầu trời tâm tưởng. Và cùng với nó, niềm hối tiếc cuồng dại chồm lên như ngựa trong ông, hí những tiếng dài man rợ. Không, con tuấn mã đời ông không thể từ giã núi non sông hồ, đồng cỏ trong im lặng. Và ông không thể chìm trong bóng tối của lãng quên nhẫn nhục như thế này. Một lần nữa, chiếc Moscovic trắng lại lướt qua mắt ông. Gã lái xe mở sẵn cửa chờ. Bộ mặt gã khiến ông muốn điên lên: Nó trơ trơ, ù lì không sắc thái...

Tới chân cầu thang, cô phóng viên chợt thấy bàn tay nhạc sĩ đặt trên vai mình:

- Cô hãy thông báo cho cậu Lưu. Thứ ba, tôi sẽ lên.

Ngọc Minh ngoái lại nhìn ông, dường như ngờ vực. Khi đã

hiểu, cô chụp lấy hai bàn tay ông mà lắc:

- Có thế chứ, không lẽ anh lại làm em toi công.

Trần Phương cười khẽ nói:

- Tôi quý cô, cô Minh ạ...

Rồi ông đứng đó, chờ cô đẩy chiếc Honđa 50 khỏi sân, nổ máy. Chiếc xe chở cô phóng viên cua nửa vòng tròn, rẽ ra đường. Trong nháy mắt, nó hoà lẫn vào dòng người đông đúc của phố xá. Tối nay là tói chủ nhật... Ông nghĩ vơ vẩn. Nhưng những ý nghĩ lông bông ấy không làm ông quên được nỗi hèn mọn vừa nhen lên.

- Mình làm sao thế này?... Thật ngớ ngẩn... Cái thằng Lưu ấy chỉ là một hòn sỏi dọc đường đi...

Nhưng ông vẫn bứt rứt, trạng thải của một khung trời chồng chất mây dông mà chưa tới lúc đổ mưa....

° ° °

Bà Tòng là nhân vật quan trọng số một trong khu nhà này. Chẳng ai rõ bà ta từ đâu tới nhưng những chủ nhân đầu tiên của căn nhà này đều nói rằng bà ta đã tới ở đây sau họ vài ba tuần.

Ngày giải phóng thủ đô, toà biệt thự bỏ không được chia cho các cán bộ tiếp quản. Từ tháng đầu tiên, cô Tòng đã chiếm cứ căn phòng đầu hành lang. Lúc đó cô Tòng đã ba mươi mốt tuổi, cao một mét sáu mươi lăm và nặng bảy mươi ba cân. Hồi ấy, với chiều cao và sức nặng như thế, cô trở thành một con quái vật trước mắt lũ thanh niên. Dù là thứ trai ngổ ngáo nhất hay loại đàn ông dạn dày liều lĩnh

nhất cũng phải đi qua mặt cô, len lét kinh sợ. Cô Tòng biết vậy, nên cũng không hoài hơi làm duyên, làm dáng với ai.

Năm qua tháng lại, chẳng mấy chốc cô Tòng đã tới tuổi về hưu. Cô vẫn khoẻ như vâm, nhưng ánh mắt trở nên đờ đẫn, hoang hoải. Bà Tòng mở hàng bán dưa cà muối, tương ớt, dấm, xì dầu. Buổi tối, bà rủ đám con nít chơi bài. Nếu thua, bà cho chúng vài hạt bỏng ngô, nếu thắng, à bắt chúng chơi nữa. Tuy nhiên, người ta vẫn thấy phía sau người đàn bà hùng dũng hai tay xách hai xô nước đi veo veo lên cầu thang kia ẩn náu một thứ cỏ yếu mềm, trơ trọi, một nỗi buồn ngơ ngác như nỗi buồn của một con thú lẻ bầy trên sac mạc không hiểu mình sinh ra trên cõi đời để làm gì?... Giáo sư Lê là người đầu tiên nhận thấy điều đó. Ông bàn bạc với cán bộ khu phố, gợi ý mọi người bầu bà Tòng làm tổ phó phụ trách vệ sinh lẫn an ninh. Mọi người tán thành. Từ đó bà Tòng trở thành một nhân vật quyền thế số một của khu nhà. Bà phụ trách điện đóm, nước nôi, điều phối người trực nhật, đứng lên quyên góp tiền sửa sang công trình vệ sinh chung khi cần thiết... Mọi người càng ngày càng nể vì người công bộc sốt sắng hiếm có ấy. Lâu dần, họ đâm sợ hãi bà, kể cả giáo sư Lê. Không ai dám từ chối, trì hoãn, quên lãng việc trực nhật khi bà hộ pháp lừng lững tới trước cửa, chìa tấm bảng ra:

- Hôm nay đến phiên anh chị làm vệ sinh rồi đấy.

Trong kiếp sống đơn côi của bà, bé Ly là kẻ duy nhất rót vào tai bà những lời lẽ thơ ngây thỏ thẻ. Nó là kẻ duy nhất đưa bàn tay lên vuốt ve đôi má dăn deo và cái đầu to kỳ dị của bà. Vợ chồng Nguyên thường gửi bé Hương Ly cho bà trước khi họ đi làm. Cả hai người vẫn cố giữ một cuộc sống êm dịu với các gia đình xung quanh. Tấm rèm xanh cẩm thạch lọc một thứ ánh sáng tươi mát. Những bản nhạc du

dương từ sau tấm rèm đó vọng ra. Và họ vẫn nói với nhau những lời trân trọng, ngọt ngào...

Nhưng hôm đó, khoảng mười một giờ đêm, bà Tòng mắc màn ngủ. Theo thói quen, bà tìm hai chùm chia khoá cùng chiếc bật lửa ga để dưới gối phòng sự bất trắc. Lúc ấy bà mới nhớ rằng một chùm khoá đã đưa cho bé Hương Ly chơi. Con bé hẳn đã bỏ vào túi quần và khi Nguyên tới đón nó, đã quên trả. Lập tức, bà chạy tới cửa phòng Nguyên:

- Cộc cộc cộc... Mở cửa cho tôi nào.

Tay gõ, miệng gọi. Vợ chồng Nguyên cùng nhỏm dậy:

- Vâng, cháu ra ngay đây...

Linh ngủ dưới chiếu, ngay sát cửa nên cô chạy ra trước mở cửa. Bà Tòng bước vào:

- Tìm cho tôi chùm chìa khoá. Chắc con bé bỏ trong túi.

- Vâng, bà chờ cháu một tí - Linh trả lời - Anh Nguyên, quần áo con vừa thay anh để đâu?

Nguyên ngồi trên giường, giữa chăn nệm thênh thang:

- Hình như... hình như anh bỏ trong chậu tắm...

Đôi mắt tọc mạch của người đàn bà độc thân đã nhận ra ngay điều đó. Bà liếc nhìn Nguyên và hỏi:

- Giường rộng thế sao không cho mẹ con nó ngủ chung?

- Dạ... dạ...

Nguyên bối rối, trong phút bất thần, anh không sao tìm được một câu trả lời phù hợp tình thế. Bà Tòng tiếp tục:

- Trẻ con non nớt lắm, để ngủ dưới đất thế này nhiễm chứng sưng phổi là mất cả một đống tiền đấy. Tôi báo cho anh biết.... Lúc đó, Linh đã tìm được chùm khoá, trở lại phòng:

- Mẹ con cháu thích ngủ riêng cho dễ thở.

Cô đỡ lời chồng. Người đàn bà độc thân ném một tia nhìn mù mờ về phía Linh và nói:

- Thích gì lạ thế cô?... Dễ người ta điên mà bỏ ra một đống tiền đóng giường, đóng phản... Thôi, tôi về đây...

Bà cầm chùm khoá ra về. Khi tiếng chân thình thịch xa dần rồi tắt hẳn trên hành lang. Nguyên và Linh mới dám nằm xuống. Họ không ngủ được. Mỗi người theo đuổi một ý nghĩ nhưng cả hai đều hiểu rằng họ sẽ không còn duy trì được cảnh sống vừa qua.

Đúng thế. Sáng hôm sau, bà Tòng bắt đầu mở cuộc điều tra qua bé Hương Ly:

- Sao cháu không ngủ trên giường với bố?

- Mẹ Linh cấm.

- Tại sao mẹ cấm?

- Cháu không biết.

- Mẹ nói gì?... Nhớ lại đi rồi bà mua cho thật nhiều bỏng.

- Mẹ bảo: Muốn ngủ với mẹ thì ngủ dưới chiếu này.

- Còn gì nữa?

- Rồi mẹ khóc.

- Khóc à?...

Bà Tòng nghĩ: Chắc chắn có chuyện. Thế mà họ kín thật. Nhưng cái kim trong bọc sẽ có ngày lòi ra. Một niềm háo hức không cắt nghĩa được khiến người đàn bà độc trở nên lanh lẹn và tinh quái. Bà quyết khám phá cho được sự bí mật. Nghĩ đi, nghĩ lại hai hôm, bà tự nhủ:

"Trăm sự trong nhà do đàn bà mà ra cả. Ta xộc tới trường cô ả có khi tìm ra ngay cái tổ con chuồn chuồn..."

Sáng thứ hai, bà mặc bộ quần áo chỉnh tề nhất: Quần sa tanh đen vướ̀i áo vét khuy bọc vải, cổ cán nhạn lai. Chiếc quần rộng bằng chất lụa mềm trơn và óng khiến bà giống đàn bà hơn chút ít. Nó che giấu cái vóc dáng đàn ông và cặp đùi hộ pháp rắn như sành. Bà búi tóc cẩn thận và đeo cặp kính lão chỉ dùng khi tính toán tiền nong, sổ sách. Xong, bà gọi xích lô, chễm chệ ngồi đi thẳng tới trường.

"Bà Tòng đi đâu mà oách thế nhỉ?..."

Dân trong khu nhà thì thào hỏi nhau, nhưng không ai trả lời được.

Chiếc xe tiến thẳng tới trường phổ thông X, nơi Linh dạy. Vì hôm đó là sáng thứ hai nên tiết học đầu tiên các giáo viên phụ trách lớp cùng học sinh lên hội trường chào cờ, nghe hiệu trưởng tổng kết tình hình tuần qua và nhắc nhở những việc cần chú ý vào tuần tới. Chiếc xích lô chở bà Tòng đỗ trước cổng trường. Bà Tòng bước thẳng vào phòng thường trực:

- Đồng chí cho tôi gặp hiệu trưởng.

Bà nói với người gác cổng bằng một giọng oai nghiê như chủ tịch quận nói với các cơ quan phụ thuộc.

Ông già gác trường vốn là người hiền lành, suốt đời chăm sóc vườn ươm cây cảnh cho Sở công viên thành phố vừa được về hưu và nhận chân thường trực ăn lương hợp đồng. Thấy một bà cao lớn, lừng lững như cái núi tiến đến, nói giọng vịt đực khàn khàn, và liếc nhìn mình qua gọng kính trắng, ông hoảng lên. Đoán chắc rằng trường vừa xảy ra một việc gì đó quan trọng lắm, và đây là nhân vật có

quyền thế từ cấp trên cử xuống làm việc nên ông vội vã kéo ghế ngồi:

- Xin bà ngồi chơi ạ. Tôi sẽ đi gọi cô hiệu trưởng.

Bà Tòng ngồi xuống ghế, bắt chéo hai chân lại, và lập tức nghĩ rằng chính bà là một nhân vật quan trọng, đang làm một công việc quan trọng mà bà chưa làm được hết. Lúc đó ông già gác trường đang băn khoăn, đang giờ chào cờ, không lẽ vào gọi cô hiệu trưởng?... Ông xúc ấm, pha bình trà mới, tìm kế hoãn binh:

- Mời bà xơi nước.

Bà Tòng hài lòng: ông già bưng tách nước bằng cả hai tay, cẩn trọng đặt trước mặt bà. Xưa nay, chưa ai mời nước bà bằng cái vẻ cung kính như thế.

- Dạ, bà chờ cho ít phút thì quý hoá quá...

Ông già gác trường gãi tai:

- Trường chúng tôi đang giờ chào cờ. Cô hiệu trưởng bận.

- Được, tôi chờ được.

Bà Tòng đáp.

- Xin bà thông cảm.

Ông gác trường mừng rỡ nói thếm.

- Được, tôi thông cảm.

Bà Tòng bưng chén nước lên uống, đầu gật gù. Rồi, ngả người ra phía sau, chờ đợi. Ông già đi lại, thắc thỏm xem đồng hồ.

- May quá, hết giờ chào cờ. Mời bà ngồi chơi để tôi đánh trống rồi đi mời cô hiệu trưởng.

Ông hối hả đi ra. Tiếng trống vang lên. Lát sau, ông quay lại với nụ cười vồn vã:

- Mời bà ạ, cô hiệu trưởng mời bà lên văn phòng.

Bà Tòng đứng dậy, đi theo ông. Họ qua mảnh sân rộng, nơi lũ học trò nghịch ngợm, hò hét như bầy quỷ sứ. Sau đó, ông gác trường đưa bà qua thang gác lên tầng hai:

- Ngay phòng đầu, xin mời bà vào.

Ông nói, rồi quay xuống ngay. Bà Tòng sững lại một giây, rồi bước đi với dáng tự tin, hùng dũng thường ngày. Cánh cửa phòng mở rộng, hắt sáng loang loáng. Một thiếu phụ ngồi phía sau bàn làm việc đứng lên.

- Chào bà.

Chị nói, miệng nở nụ cười khiêm nhường.

- Chào cô.

Bà Tòng gật đầu chững chạc. Rồi không đợi mời, bà ngồi xuống ghế:

- Tôi công tác chính quyền.

Bà từ giới thiệu:

- Tôi tới đây vì chuyện gia đình cô Linh.

Nét mặt chị hiệu trưởng hiện lên vẻ bối rối. Người đàn bà độc thân thấy ngay điều ấy: Chắc chắn cô ả có chuyện rồi. Họ định bao che cho nhau. Trong đáy mắt bà chợt loé lên những tia sáng tinh ranh:

- Tôi biết cô cũng nghĩ như chúng tôi: Mọi người đều có nhiệm vụ giữ gìn phẩm chất cho các cán bộ cách mạng.

- Vâng.

Chị hiệu trưởng đáp một cách máy móc. Bà Tòng nhìn chị chằm chằm và nói thêm:

- Gia đình cô Linh có những hiện tượng chính quyền phải quan tâm. Tôi đề nghị cô cho biết ý kiến?

Những lời lẽ cứng rắn của bà Tòng khiến chị hiệu trưởng hoang mang: Chị đã từng tiếp xúc với những người đàn bà giống như bà: Những người đàn bà có một lô kẹp sáng loáng trên đầu, mở miệng là nói chuyện chính trị hoặc đạo đức, luôn luôn muốn rèn giũa, giáo dục người khác. Kinh nghiệm cho chị thấy đám đàn bà này thiếu tri thức nhưng lại thừa lòng ham muốn uy quyền. Khi định làm điều gì đó họ sẽ làm điều đó cho được, dù phải dùng những biện pháp phi lý và sự tàn nhẫn. Chống lại họ tức là húc đầu vào đá.

Kim Anh yêu Linh, Linh trung thực, cô bộc cộ cả những yêu điểm lẫn những khiếm khuyết của bản thân hồn nhiên tới mức không một bạn đồng nghiệp nào nỡ hằn thù, đố kị.

Mặc dù cô là giáo viên dạy văn nổi tiếng toàn khu vực, từ tay cô rất nhiều học sinh giỏi đã đoạt về cho trường những giải thưởng của thành phố và toàn quốc. Sự trục trặc giữa vợ chồng cô, và mối tình giữa cô với nhạc sĩ danh tiếng Trần Phương, mọi người đều biết. Có người khuyên giải cô bóng gió, có người im lặng một cách thận trọng, nhưng không ai nỡ bêu riếu hoặc xỉ mắng Linh. Người ta không thể hiểu nguyên do nhưng họ tin rằng mọi hành động cũng như lầm lỗi của cô không bao giờ bắt nguồn từ những dục vọng tăm tối...

Tuy nhiên lúc này, trước những lời lẽ gang sắt của một người đàn bà chưa hề quen biết, Kim Anh bối rối.

- Thưa bà, bà muốn yêu cầu chúng tôi điều gì?...

Kim Anh vừa hỏi vừa nghĩ cách đối phó.

- Muốn các đồng chí tìm hiểu rõ sự thật để giúp đỡ cô Linh.

Kim Anh di ngòi bút trên trang giấy. Chị chợt nghĩ: Bà ta là ai nhỉ? Bà ta có chức trách gì? Và cớ sao mình lại phải thoả mãn những đề nghị đó?... Nhưng nhìn đôi mắt gườm gườm của mụ sau cặp kính, chị lại không cất được lời. Nghĩ một lát, chị đáp:

- Chúng tôi biết gia đình anh chị Nguyên có mắc mớ nhưng chưa rõ nguyên nhân nên chưa thể kết luận. Theo tôi, còn phải có thời gian theo dõi.

Nói xong, chị thấy đó là cách trả lời khôn ngoan nhất. Chị nói thêm, nhấn từng chữ:

- Trách nhiệm với sự hiểu biết chỉ cho phép tôi nói với bà

như thế thôi.

Bà Tòng ngồi vài giây, im lặng nhìn cô hiệu trưởng. Sau đó, bà đứng lên, buông thõng một tiếng:

- Được rồi.

Đoạn, không cần chào cô hiệu trưởng, bà quay đi.

Tối hôm ấy, sau khi ăn xơm xong, bà tới gõ cửa phòng vợ chồng Nguyên:

- Cho tôi vào nào.

Nguyên và Linh vừa ăn cơm xong, chưa kịp dọn bát đũa. Họ vừa hối hả thu vén, vừa pha nước. Bà Tòng cất tiếng hỏi:

- Con bé đâu rồi.

- Cháu xuống ông bà ngoại.

Nguyên đáp.

- Ờ... ờ... ông bà ngoại nó ở đâu nhỉ? Lâu nay tôi không hỏi.

- Ông bà ngoại mất từ khi mẹ cháu còn nhỏ. Nhưng ông bà trẻ ở dưới chèm.

- Ờ...

Bà Tòng gật gù, đặt hai tay lên bàn. Vài giây sau, bà bất chợt chuyển giọng:

- Anh Nguyên, chị Linh này, tôi có chuyện muốn nói với anh chị.

Nguyên đang lúi húi rót nước. Linh rửa tay ngoài phòng tắm. Họ bắt đầu khó chịu vì cái giọng quyền uy của người hàng xóm nhưng vẫn tới bàn ngồi.

- Gia đình anh chị đang có chuyện bất hoà. Khu nhà này xưa nay là khu nhà kiểu mẫu trong khối phố, được nêu gương gia đình văn hoá mới và nhận cờ luân lưu của Uỷ ban thành phố tặng. Việc xảy ra trong gia đình anh chị nhất định rồi sẽ ảnh hưởng tới thành tích chung. Vì thế, tôi muốn anh chị nghiêm khắc đấu tranh với những sai lầm của nhau để...

Khi bà Tòng bắt đầu nói, Nguyên chăm chú nhìn vào bộ mặt rắn như đá của bà. Nhưng lúc đã hiệu mọi chuyện, mắt anh bỗng dưng vằn lên. Một nỗi tức giận không cắt nghĩa được ập tới, Nguyên không giữ được sự bình tĩnh vốn có ngày thường, anh đứng phắt dậy, phác một cử chỉ mạnh để cắt ngang lời người hàng xóm:

- Không có chuyện gì xảy ra trong gia đình chúng cả. Và không có ai có quyền yêu cầu chúng tôi điều gì hết.

Bà Tòng ngồi lặng. Bà không tìm được phản ứng. Chóp mũi sưng tía lên, người đàn bà ưa quyền uy cảm thấy uất ức vì sự bất lực của mình, vì lòng từ ái được ve vuốt lâu nay bị xúc phạm và cả vì nỗi hoảng sợ trước một sức mạnh mà bà không thể khuất phục.

- Tôi... tôi làm mọi việc vì lợi ích chung...

Sau một lát lúng túng, bà cất tiếng nói lắp bắp và đứng lên, Nguyên cũng đứng lên chờ đợi người hàng xóm ra về, mắt anh lạnh như nước đá. Bà Tòng ra khỏi phòng, nện những bước chân vĩ đại trong hành lang. Những âm thanh nhỏ dần, rồi tắt hẳn sau tiếng sập cửa.

Căn phòng trở lại yên tĩnh. Nguyên quay lại, những thớ thịt hai bên gò má run run:

- Thế nào, cô đã sung sướng chưa?

Người đàn bà im lặng nhìn chồng.

- Thế nào?

Nguyên nhắc lại, giọng đay nghiến. Anh nhìn vợ vừa đớn đau, vừa hờn tủi và xa xót. Và phía sau tất thảy những tình cảm đó là lòng ước muốn âm thầm: Hãy trở lại với anh, anh tha thứ và chờ đón em bất cứ lúc nào. Đối với em - cuộc đời còn dông gió nhiều lắm - đưng phiêu lưu nữa, hãy trở về mái nhà ấm áp của chúng mình...

Giá như Linh có thể đọc được những ý nghĩ của chồng. Nhưng cô đã trân trân nhìn lại anh, không run rẩy, khôg bối rối, không chút mặc cảm tội lỗi. Đôi mắt nâu lộng lẫy của cố gắng chói lên, hằn học và khinh bỉ. Nguyên bị gắn chặt vào đôi mắt ấy, anh thấy rõ từng cái rung động khe khẽ của làn mi. Anh thấy cặp má mịn màng với vài nốt tàn nhang li ti, món tóc bên tai trái và mụn ruồi nơi chân tóc... Những hình ảnh quen thân ấy khua động tình yêu bị vùi lấp ở trong anh - một tình yêu cuồng si cả ức não cùng thân xác. Tình yêu ấy của một chàng trai hai mươi, của một người đàn ông từng trải và dạn dầy nhẫn nhịn, của cả một ông già sáu mươi tám tuổi mai sau - người đã mất hết mọi dục vọng lẫn

những khả năng tìm đến dục vọng. Cái tình yêu đa diện ấy gào thét trong anh, sau ột quãng thời gian trống vắng, sau nhiều đêm hy vọng mỏi mòn, sau nhiều ngày chờ đợi...

- Tôi căm thù cô.

Anh gầm lên trong cổ họng. Rồi ghé sát miệng vào tai Linh, anh trút những lời độc địa:

- Nếu tôi lấy một người đàn bà khác, tôi sẽ hạnh phúc bao nhiêu?

Giây phút ấy, hình ảnh người đàn bà chèo đò dọc sông Thương hiện lên trong trí não anh, với tiếng mái chèo nhẫn nại quạt nước, với dáng vẻ và những lời lẽ khiêm nhường...)

- Nếu tôi lấy một người đàn bà khác...

Nguyên nhắc lại, gần như nghẹn ngào:

- Người ta cần gì ở tôi cơ chứ?... Tôi có phải là một người chồng chung thuỷ không? Tôi có gánh vác gia đình và làm tròn mọi bổn phận không? Tôi có biết tu thân, sống nghiêm chỉnh và cư xử tử tế với những người xung quanh không?... Cô còn muốn những gì?

Linh hất tóc, cô giận dữ đẩy Nguyên ra và đáp lại với anh một giọng không kém phần tàn nhẫn:

- Anh là một kẻ dối trá. Kẻ dối tra có ý thức và vì lợi ích cá nhân còn đáng khinh bỉ một trăm lần hơn những người nói dối vì mắc thói huênh hoang hay sĩ diện. Anh có thể lấy bất cứ người đàn bà nào thích hợp với anh. Tôi không hề có ý

định cản trở.

Cô mở ngăn kéo, lấy tờ giấy trứng, cây bút bi:

- Kết cục ắt hẳn sẽ như thế này. Tôi chưa hề dối anh điều gì cả. Tôi đã nói từ lâu rằng tôi không còn yêu anh nữa và không muốn sống ở đây. Nhưng chính anh cầu xin tôi ở lại...

Cô đặt bút viết rất nhanh dòng chữ: Đơn xin ly hôn...

Nguyên đứng lặng đi. Cơn điên giận đã rút xuống như thuỷ triều buổi sớm. Anh nhìn dòng chữ nghiêng trên tờ giấy trắng, lòng giá lạnh. Và ngay tức khắc anh nhìn thấy cảnh hai bố con côi cút sống trong căn phòng thênh thang này, nơi mỗi viên gạch men xanh hoặc men trắng đều nhắc nhở đến bàn chân Linh, đến màu quần cô mặc, mỗi chiếc đinh đóng trên tường đều gợi lại từng kiểu mũ cói cô thường đội, một chiếc ghế tựa cũng sẽ khiến anh nhớ lại chiếc áo rét có đai rộng kèm theo hai dãy khuy trước ngực hoặc chiếc blouson màu mận chín, khu trắng óng ánh như ngọc tria. Rồi những bữa cơm buồn tẻ, vội vã. Rồi những ngày chủ nhật dằng dặc trôi qua... Có ghĩa gì một cuộc đời như thế. Có nghĩa gì chuỗi ngày đơn điệu, chán ngắt, những cuộc giao tiếp mệt mỏi... Nếu không có cô, ánh đèn xanh lọc qua tấm rèm kia sẽ chẳng còn chút quyến rũ nào với anh sau những chuyến đi. Nếu không có cô, hay nói đúng hơn là hy vọng vãn hồi tình yêu của cô, sẽ chẳng còn gì thúc đẩy anh khi mỏi mệt, chẳng còn gì tựa đỡ khi anh loạng choạng trên những con dốc trơn trượt của cuộc đời. Xét cho cùng, Linh vẫn cứ là cái phần tốt đẹp nhất mà anh hình dung được, cái điểm lấp lánh mà người ta không ngừng ngưỡng vọng vì nếu mất nó - tất cả sẽ còn là màn sương huyễn hoặc thả khói mù xuống cánh đồng mỗi ban

mai. Anh hiểu hơn ai hết, cái chất pha lê đã cấu tạo nên tâm hồn người đàn bà đó. Anh cũng hiểu rằng cô say mê Trần Phương cũng vì muốn tìm kiếm những khát vọng tinh thần... "Nhưng em sẽ thất vọng thôi, cô bé thơ ngây và tàn nhẫn ạ... Giá mà em được nghe những chuyện cô Phượng đã nói với anh. Giá mà em..." Nguyên thầm nói. Trong khi Linh viết hết dòng này tới dòng kia. Trang giấy đã gần kín hết chữ. Tay Linh không hề run rẩy, cô đẩy những nét bút như người xới cỏ dại trong vườn. Nhưng khi hết trang giấy, cô bỗng ngước mắt lên. Và anh thấy đôi mắt cô đầy nước. Người đàn ông lại nhìn thấy cơn đau nhói lên, như lưỡi dao đâm từ cuống phổi xuống tận mạn sườn. Nỗi đau nhục thể ấy làm anh ứa nước mắt:

- Đừng viết nữa đi em.

Anh kêu gọi, nắm tay cô lại. Linh ném cây bút xuống bàn, gục đầu khóc. Nguyên ngồi xuống bên vợ, lặng lẽ khóc theo. Nước mắt lặng lẽ tràn vào khoé miệng anh, mặn như muối. Trong khoảng thời gian ấy, những tiếng động phố xá ùa vào căn phòng. Tiếng lũ trẻ cười cợt, tán róc và văng tục. Tiếng gõ túc tắc của hàng quà rong đêm, tiếng rì rào của những vòm cây đang thời xanh lá... Những âm thanh dịu dàng, mời mọc con người yêu thương nhau, tha thứ cho nhau và khơi gọi quãng đời yên ấm. Những âm thanh xui khiến một người đàn bà tìm lại những kỷ niệm thời con gái và khiến cho những kẻ sắt đá cũng mềm lòng. Nguyên gục đầu xuống vai Linh, nước mắt anh thấm vào áo cô ướt lạnh:

- Ở lại với anh.

Người đàn bà nức nở. Nhưng hồi lâu, cô đứng lên rút khăn lau nước mắt:

- Em phải đi.

- Đừng.

- Tình thế này em phải đi thôi... Mà rốt cuộc, kết cục sẽ phải như thế.

Nguyên nắm chặt tay vợ. Cô nhìn thẳng vào mắt chồng. Từ ngày tình yêu mất đi, đấy là lần đầu tiên cô nhìn vào mắt anh với vẻ bình thản lạ lùng như thế: Không hờn oán, không thù ghét, không khinh khi, chỉ có một nỗi buồn mênh mông và trong đó người ta thấy rõ một thành trì đã đổ vỡ, đã tàn lụi, khôgn còn xây lại được...

- Thôi, để cho em đi.

Cô nhắc lại, khẽ khàng rút tay khỏi bàn tay Nguyên.

- Mặc kệ thiên hạ, ở lại đây với con.

- Em thương con, nhưng em cũng không thể chịu đựng một cảnh sống giả trá, để người ngoài khinh khi, dị nghị.

Im lặng, Nguyên không đáp. Linh nhắc chồng:

- Anh ký vào đơn cho em.

- Không.

Nguyên đột ngột gầm lên trong họng. Mặt anh trở nên hung dữ, cau có:

- Anh không phải là một người ưa phiêu lưu tình ái. Anh

không thể mất em.

- Nhưng em không thể yêu được một người đàn ông em không còn kính trọng.

Nguyên ngẩng đầu lên:

- Thế em tìm thấy những gì đáng kính trọng ở cái ông nhạc sĩ hơn em hai mươi bốn tuổi đời?

Linh quắc mắt lên. Giống như con gà mẹ xù lông ra bảo vệ bầy con, cô lồng lên để bảo vệ người tình của mình:

- Anh không có quyền đụng tới ông ấy. Ông ta không phải thứ người bán rẻ lương tri và phẩm cách vì niêu cơm của mình như anh và các đồng nghiệp của anh.

Nguyên bỗng nhăn nhở cười:

- Đúng rồi, tát cả mọi người đều không thể so sánh với vị thánh, với vị anh hùng trong tim em, phải không?

Anh nói như một tay kép cải lương đọc vở. Linh nhìn trừng trừng vào anh, gần như hét lên:

- Ganh ghét là thói đê tiện nhất của con người.

Nguyên nhìn gương mặt rừng rực căm uất của vợ, anh thấy cô còn nguyên vẹn cái vẻ nồng nhiệt của một thiếu niên mười sáu và bởi thế, vẻ đẹp của cô càng mãnh liệt hơn. Anh thôi cười nhạo báng, hạ giọng:

- Linh, anh xin em. Đừng ảo tưởng vào bất cứ thần tượng nào. Anh là đàn ông và anh hiểu tim đen của tất cả những

gã đàn ông.

Những lời lẽ nhiệt tình của anh khôg còn mảy may giá trị nào vào lúc đó. Ngược lại, nó nhấn anh thêm lần nữa vào vũng lầy của sự khinh ghét trong Linh. Cô nhếch mép cười:

- Anh hèn lắm.

Nguyên đau, nhưng anh cố nói thêm câu nữa:

- Thế hình ảnh đích thực của ông nhạc sĩ ấy là gì?

Linh nhìn thẳng vào mắt chồng, ngạo nghễ và kiêu hãnh buông từng tiếng một:

- Ông ấy là một kẻ sĩ của thời nay.

- Ha ha ha...

Nguyên bật cười. Và chợt nhớ rằng âm thanh ấy khiến người xung quanh dị nghị, anh đưa tay lên che miệng. Gương mặt anh chìm vào bóng tối. Trong lúc những tia lửa của lòng căm giận, của nỗi cay đắng không thể xoa dịu và cứu gỡ, của tình yêu bị chà xát và dồn nén bùng lên trong đáy mắt.

Lẽ ra, Linh phải tìm hiểu nguyên nhân do tiếng cười ấy, phải ngờ vực trước những hành động dị thường ở một người đàn ông vốn trầm tĩnh như Nguyên... Nhưng cô đang yêu, đang mù loà và bất công tột độ vứoi anh. Bởi thế, tiếng cười của anh chỉ gây cho cô một phản ứng tồi tệ, giơ tay lên, cô phác một cử chỉ khinh miệt và nói:

- Thằng điên.

Rồi xếp quần áo vào valy, cô đi ngay. Lúc ấy, đồng hồ chỉ mười một giờ ba mươi lăm phút.

Nguyên nghe tiếng chân Linh tắt dần ngoài cầu thang. Cái tiếng động tiêng biệt từ nhiều năm đã in vào trí nhớ thính giác anh, cái phần nhỏ không thiếu được để tạo nên cuộc đời. Người đàn ông đốt một điếu thuốc hút. Thuốc cũng đắng ngắt. Vô nghĩa quá... Anh đi lòng vòng quanh phòng và cuối cùng, lại ngồi xuống chiếc ghế còn ấm. Nước mắt tràn qua mi, lặng lẽ lăn qua đôi gò má, nguôi dần rồi bò xuống cằm... Tại sao Linh tàn nhẫn thế với anh? Kẻ cuồng tín bao giờ cũng độc ác và tàn nhẫn. Linh đã dựngl ên một thần tượng trong anh và cô chỉ yêu thần tượng ấy thôi. Khi họ yêu nhau, cô hay mặc chiếc sơ mi lụa trắng, cổ lá sen tròn có đính nơ. Mắt cô ngước nhìn anh giống như mắt nằng Têrễa hay Anna xứ đạo ngước nhìn cha bề trên. Lúc phát hiện những khiếm khuyết trong anh, cái thần tượng rơi xuống sàn xi măng vỡ tan và cô đã quay lưng đi không cần suy nghĩ... "Có lẽ, yêu một người đàn bà như cô là tai hoạ. Có lẽ, cô không có những khả năng cần thiết để đem tới hạnh phúc cho một người đàn ông bình thường và sự chia rẽ hôm nay là tất yếu..." Nguyên nghĩ... Nhưng chính trong lúc ấy, anh thấy đôi mắt nâu long lanh của cô. Anh biết rằng Linh đã và sẽ không bao giờ phạm phải những thói tật mà những người đàn bà khác thường mắc: Cô chưa bao giờ sử dụng nhan sắc để vụ lợi, cô không biết gian dối, vụng trộm, không biết che giấu bất cứ khuyết tật nào, không biết đóng bất cứ một thứ trò gì để đạt tới mục đích - thứ tính khả ố nhất trong các tính xấu của đàn bà... Điều khủng khiếp nhất là anh vẫn yêu cô. Nói đúng hơn, yêu dữ dằn tha thiết hơn, như nhân loại yêu mặt trời trong những ngày gió bão.

Nguyên tì cằm vào lòng bàn tay. Anh thương tân. Hồi nhỏ, anh là một chú bé nhút nhát, yếu đuối. Trên anh, có hai người anh trai và dưới anh có hai cô em gái. Anh không phải là đứa con lớn để bố mẹ nể vì, tin cậy cũng không phải là đứa con nhỏ để được hưởng sự chiều chuộng trong gia đình. Anh là con số trung bình trong cái cộng đồng bé nhỏ ấy. Mỗi lần được chia quà, anh thường nhấm nháp dè sẻn. Bao giờ, anh cũng là đứa cuối cùng còn lại miếng bánh đa, vài cái kẹo đã bắt đầu chảy trog lòng tay hoặc nắm lạc luộc. Lúc ấy, hai ông anh trai vừa tới gạ ăn vừa giơ quả đấm. Nếu không, cô em út gào lên đòi. Và mẹ anh, bù đầu vì trăm thứ việc, liền quát:

- Thôi, nhường cho nó...

Cái mặc cảm về sự thiệt thòi ấy theo đuổi Nguyên từ bóng tối xa xăm của thời thơ ấu, khi mọi ý nghĩ chưa hình thành. Trở thành một chàng trai, anh đã chiến thắng nó bằng nghị lực của chính anh. Những thành công sớm tới trên đường danh vọng đã xoá đi, suốt một thời gian dài, hình ảnh chú bé lên năm bị tước đoạt quyền lợi đứng dưới gốc ổi cằn mà khóc. Những dòng nước mắt tuổi thơ bao giờ cũng nóng và mặn hơn thứ nước mắt kẻ đã thành niên. Nó để lại trong trí nhớ ta những xót xa. Giờ đây, nỗi xót xa ấy trở lại với anh. Nguyên lại thấy mình là đứa bé trơ trọi, bị cướp đi miếng bánh trên tay, bị bỏ rơi giữa bốn bức tường lạnh lẽo này... Và rồi, anh bỗng dây lên một ước muốn điên cuồng: Anh muốn được trở thành đứa bé chập chững men theo thành giường. Lúc đó, mẹ sẽ yêu thương, bù trì cho anh nhiều nhất. Bà sẽ dành cho anh lời hát ru chứ không phải những cái gắt gỏng, bà sẽ ve vuốt, sẽ hôn hít mái tóc anh, sờ nắn không chán cặp chân anh mỗi lần anh vấp ngã và bồng bế giờ lâu lúc anh nhíp mát lại vì buồn ngủ. Cái ảo giác thắm thiết, dịu dàng đó lôi cuốn người đàn ông. Anh vùng đứng

dậy, lấy xe đạp, ra hành lang. Sau khi khoá cửa, anh đạp xe tới nhà bố mẹ đẻ.

Nhà Nguyên ở ngoại ô, phải hơn một giờ sau anh mới tới. Các cụ đã đi ngủ, lại lục tục trở dậy bạt đèn, đun nước pha trà uống. Tuy năm đứa con, lúc về già cũng chỉ hai ông bà sống với nhau. Các con đều đã có gia đình riêng, ở cách nhau vài ba trăm cây số. Cuối cùng, chỉ còn Nguyên ở lại Hà nội và bé hương Ly là đứa cháu gần gũi nhất với ông bà.

- Hương Ly ngủ say lâu rồi, con đã ăn cơm chưa?

Bà mẹ nhìn đôi mắt thâm quầng của con trai, và cất tiếng nói.

- Con ăn no rồi mẹ ạ

Nguyên đáp, giọng khàn khàn. Lúc đạp xe tới đây anh nghĩ rằng anh sẽ nhào vào lòng mẹ, sẽ gục đầu lên vai bà, sẽ nức nở nói với bà những thua thiệt đớn đau anh phải gánh... Nhưng bây giờ, anh hiểu rằng anh không thể làm như thế. Một sức mạnh vô hình nào đó ngăn trở anh. Cái sức mạnh vô lý của thói quen, của sự xơ cứng những cảm xúc mà người ta đã nhiễm phải từ khi từ giã tuổi thơ.

- Vào nhà đi con, rồi mẹ lấy hồng xiêm cho mà ăn. Dạo này, sao mày hốc hác thế?...

Không sự trớ trêu nào hơn một đứa con thèm muốn ngả đầu vào lòng mẹ mà không dám thực hiện. Nguyên cứ đứng đờ dại trước khuôn cửa, nhìn mẹ xăng xái pha nước, gọt hồng xiêm cho anh. Và lúc đó anh mới thực sự hiểu rằng nỗi tiếc nuối tuổi thơ thật xa xót và da diết. Tuổi thơ

của con người cũng giống như tình yêu của họ. Nó là lâu đài bằng pha lê, khi đã vỡ không bao giờ còn hàn chắp được.

° ° °

Mặt trời giống như quả cầu bạc treo lơ lửng giữa đường rèm xanh của núi non với những đám mây. Vào dịp này, những đám mây trắng tuyệt đẹp thường lững thẫng trôi qua không gian, để cánh chim bay trở nên huyền ảo và trái tim con người trở nên xa vắng. Gió dường như nặng hơn, ấm mùi vị phù sa. Trần Phương ngắm nhìn khung cảnh quen thuộc, vui vẻ và trống rỗng. Ông không nghĩ gì hết. Cảm giác ngọt ngào làm tràn đầy tâm hồn ông. Cầm bàn tay người yêu, ông nói:

- Gia đình anh là địa ngục. Chỉ những phút gần gũi em anh mới được sống cuộc sống thực sự của con người.

Linh im lặng.

Nhạc sĩ ve vuốt những ngón tay khác.

Những chiếc móng được tỉa tót, hình hạnh nhân hoặc hình trái đào, sơn hồng hoặc sơn nhũ đỏ, tím sen hay da cam?... Linh không giống bọn họ. Cô không hề có ý thức vè sức mạnh đàn bà của bản thân, cô không mài giũa nó như thợ kim khí chuốt nhọn lưỡi dao để hạ địch thủ ngay từ phút đầu tiên. Những ảnh hình của họ xoá nhoà bởi gương mặt xinh đẹp tươi mát của Linh. Cô là sứ giả của những vườn hoa cam thời trai trẻ, ngọn gió trong lanh chưa nhuốm những hằn thù, thất vọng và chua cay.

- Anh muốn viết một bản nhạc tặng em.

- Không, không...

Cô từ chối, mặt đỏ bừng vì hổ thẹn. Sao lại có một người đàn bà khiêm nhường như thế?... Những người đàn bà đã đi qua đời ông giống như một bầy thú ranh ma và tham lam. Tất thảy đều đòi phần của mình: "Anh viết cho em một bản nhạc nhé... Thật hay vào cơ..." Tất cả đều muốn leo qua bẩy nốt nhạc của ông để tới cây cầu thang danh vọng. Tất cả đều hám danh tới ngu độn... Ông đã hứa hẹn, và ông đã viết cho họ những bản nhạc, những bài hát tởm lợm đến nỗi chính ông lại muốn xé chúng đi tống vào sọt rác. Còn Linh, tâm hồn thơ ngây và bản tính khiêm nhường của cô khiến ông lay động giống như buổi ban mai, khi ông quên đi mọi cay đắng, mở khuôn cửa để nhìn những cành roi trắng xoá in lên khung trời, để chìa tay hứng những giọt nước mát lạnh rơi xuống, nghe muôn vàn âm điệu xôn xao như tiếng chim hót từ một khe núi xa vẳng tới. Từng lớp âm thanh xô đến, trùm phủ ông như ngọn thuỷ triều. Ông đã gần như ngạt thở dưới sức nặng của nó. Mắt ông mờ đi và toàn bộ các giác quan của ông chỉ còn cảm nhận được những sóng âm đang chuyển động, giống như bầy chim đa sắc giữa sương mù, mỗi lúc một rõ dần dưới ánh sáng rạng đông. Các giai điệu đã hình thành, và ông cần được giải thoát khỏi sức nén của ngọn thuỷ triều thần bí ấy.

Linh thấy Trần Phương vùng đứng lên, ngạc nhiên hỏi:

- Anh làm sao thế?

Ông hôn nhẹ lên trán cô:

- Anh muốn tặng em một món quà.

- Không, em không cần - Người đàn bà phản đối - Em chỉ

muốn bù lại những thua thiệt cho anh.

Nhạc sĩ nao lòng, ông dừng lại chăm chú nhìn cô hồi lâu và nói:

- Em tốt quá, trên đời này chỉ có em thương anh đến thế... từ ngày mẹ và bà nội anh mất đi...

Đôi mắt ông tối sầm lại, làn môi tái nhợt. Trong giây phút, gương mặt ông hiện lên nỗi sầu thảm của đứa bé bị đầy ải, lẻ loi đi giữa cuộc đời.

Thời gian trôi êm ả trong im lặng. Ngoài ô cửa, những cơn gió ào tới đem theo hương vị sông Hồng. Mùi phù sa, mùi những thân ngô vừa cắt, hơi nước mát... Họ cùng nhau nhìn thấy một cánh buồm nhỏ trên viền diệp lục, lặng lờ trôi.

Trần Phương bảo Linh:

- Chúng ta chỉ còn nửa giờ sung sướng nữa ở vùng ngoại ô này. Nhưng anh xin em chờ anh một lát. Chúng ta sẽ có một kỉ niệm đẹp cho ngày hôm nay...

Ông ngồi xuống bàn, và bắt đầu viết như lia những nốt nhạc trên khuông nhạc kẻ tay ngoằn nghèo. Mười lăm phút sau, nhạc sĩ đứng dậy:

- Chúng ta trở về, anh muốn thử hiệu quả trên đàn dương cầm.

Mặt ông tái nhợt vì xúc động. Rồi họ cùng nhau trở về thành phố, quên rằng mình là những tình nhân vụng trộm. Ông, vì say sưa với tác phẩm. Và cô, vì kiêu hãnh bởi tình

yêu. Họ về vừa lúc thành phố lên đèn. Mảnh sân vắng ngổn ngang lá rụng. Ông già thường trực đang ăn cơm, nghe Trần Phương gọi vội đặt bát cơm xuống mâm, lên mở cửa phòng biểu diễn. Khi cánh cửa vừa mở, nhạc sĩ lao vào phòng, quên nói với người lao công một lời cảm tạ. Ông đàn cho cô nghe. Tiếng dương cầm thánh thót tràn ngập căn phòng, làm rung động các tấm cửa kính và những rèm che gió bằng nhung đỏ. Có lẽ, đó là bản nhạc hay nhất trong mười năm sáng tác của nhạc sĩ. Khi hợp âm cuối cùng rung lên rồi dần tắt, ông sững sờ hồi lâu. Và ông quay lại:

- Em là ân nhân của anh. Nhờ em, anh viết được bản nhạc này.

Linh im lặng.

Nhạc sĩ bước tới, quỳ xuống hôn đôi chân nhỏ và cặp gối tròn đầy như gối một đứa bé. Da thịt ấm nồng và thân thiết của cô toả mùi thơm dịu nhẹ. Người đàn ông nhắm mắt lại, tận hưởng giây phút thần tiên. Chợt, cánh cửa phòng xịch mở, ông già thường trực bê lên một ấm trà nóng với hai chiếc tách nhỏ.

- Mời thủ trưởng xơi nước.

Ngay tức khắc, Trần Phương đứng phắt dậy, phác một cử chỉ quyền thế:

- Để đấy cho tôi, cảm ơn bác.

Rồi quay lại nhìn Linh, ông hỏi bằng một giọng thản nhiên, đầy vẻ bề trên:

- Như thế đấy, cô đã hiểu hết tinh thần bản nhạc chưa?

Phương Linh đờ người. Có lẽ cô chưa bao giờ lâm vào tình trạng đó, cũng chưa bao giờ cô ngờ rằng có lúc ông xử thế với cô như vậy. Linh lắp bắp mãi không thành lời. Nhạc sĩ đã rảo bước trong phòng, với dáng đi của một lãnh chúa, đầu ngẩng cao, buông từng tiếng:

- Cô phải nhớ kỹ tinh thần bản nhạc. Tôi sẽ không dễ tính với bất cứ người nào cẩu thả và kém thông minh trong nghệ thuật...

Cô im lặng. Và sau một tích tắc, ông nhấn mạnh:

- Sao, tôi có cần nhắc lại không?

Đến lúc này, Linh đã đủ tỉnh táo để hiểu màn kịch, cô đáp:

- Vâng, nhớ rồi ạ...

Ông già thường trực dường như không chú ý tới mọi việc quanh mình. Ông lau kỹ bàn nước với mảnh giẻ gài phía sau tấm tranh sơn dầu treo tường. Sau đó, ông đặt bộ ấm chén, rót nước sẵn ra hai chén rồi lầm lũi đi ra. Khi tiếng chân ông ta hoàn toàn tắt hẳn trong cầu thang, Trần Phương đi tới bên Linh, đặt tay lên vai cô:

- Em tha thứ cho anh nhé. Chuyện vặt trong đời.

- Vâng.

Cô đáp. Nhưng nỗi buồn thoáng lên qua tâm trí: Sao ông đóng kịch thành thục thế? Không một giây bối rối... Và khi nghiêm nét mặt nhướng đôi mày dài rậm lên, trông ông tàn

nhẫn quá. Một người có thể có nhiều vẻ mặt. Nhưng hình như ông mang nhiều gương mặt trong một khoảnh khắc. Hình như, có luồng sáng đa sắc ở nơi thẳm sâu nào đó trong ông, rọi chiếu lên ánh mắt, nụ cười và biến đổi ông như màu sắc của ngọn đèn xoay iến đổi cảnh trí trên sân diễn.

- Chết thật, bẩy giờ bốn mươi lăm phút rồi...

Nhạc sĩ xem giờ và bất chợt kêu lên. Họ dự định chia tay vào lúc sau rưỡi... Người đàn bà, trong cơn buồn chán, bỗng nhiên cáu giận:

- Vậy, anh về trước đi.

Nhạc sĩ nhìn cô cười, mềm mỏng:

- Em đừng giận dỗi, anh lo cho em thôi. Còn anh...

Ông nhín vai, phác một cử chỉ bất cần. - Anh có còn gì nữa đâu? Anh là một phế nhân của lịch sử!

Phương Linh nhìn đôi mắt tối sầm của ông, và lần này nữa, lòng xót xa dâng lên, cô tha thứ cho ông tức khắc. Bất luận điều gì, ông cũng là con người đáng yêu nhất, đáng thương nhất, đáng được ngưỡng mộ nhất trên thế gian...

° ° °

Ở quán cà phê đặc biệt mà bà Phương đã dẫn Linh tới, vào hồi chín giờ sáng hôm nay chỉ có gã đàn ông đeo chiếc túi thổ cẩm bẩn thỉu ngồi ngất ngưởng. Cô bé phục vụ mũm mĩm tên Lan bưng cho y một đĩa bánh chả và một bao Samít.

- Ông còn lấy gì nữa không ạ?

- Cảm ơn cô, đủ rồi.

Gã đàn ông rút trong túi một cuốn sách bìa da, ngồi đọc. Y đọc được hai trang, chủ quán về. Ông ta đập đôi guốc mộc cốc cốc ngoài cầu thang rũ đất. Người khách bỏ cuốn sách, quay ra:

- Xin chào.

Chủ quán ngẩng đầu, sửng sốt:

- ơ hay, ông còn ở đây cơ à?

- Còn chứ... Tôi nhớ rằng tôi nợ ông một món.

- Không, không phải vì món nợ ấy, nhưng tôi tưởng ông đã đi Canađa? Họ bảo với tôi rằng bà cô ông nhất quyết bảo lãnh cho ông đi cùng.

- Có chuyện ấy thật.

- Nhưng ông từ chối?

- Tất nhiên. Nếu không sao tôi còn ngồi trò chuyện với ông ở cái đất Hà thành cổ lỗ này... A, ông bạn, tôi còn nợ ông bao nhiêu nhỉ? Giở sổ ra xem sao.

- Không cần. Trí nhớ của tôi còn đáng tin hơn sổ sách. Trước khi đi Sàigòn, ông thiếu tôi ba nghìn bảy trăm tám mươi lăm đồng. Gã khách móc trong túi ra một xếp tiền, ném lên bàn:

- Có một người bạn như ông thích thật đấy. Nếu không cánh tôi đến nhịn thèm thuốc lá, cà phê lúc rỗng hầu bao. Chủ quán cầm xếp tiền, tủm tỉm cười:

- Đưa làm gì lắm thế?... Năm ngàn cơ à?... Thôi được, tôi sẽ giữ cho ông bạn uống cà phê dần. Chắc kỳ vừa rồi ông bán được nhiều tranh?

- Có đâu. Gã cười - Tôi chỉ nhậu và lên Đà lạt xem phong cảnh chơi thôi. Chờ tới mùa khô, tôi sẽ trở lại vẽ tranh sơn dầu. Tiền này của bà cô tôi thuê.

- Thuê ông? Để làm gì cơ?

- Thuê tôi ăn chơi nhảy nhót cho thoả để cùng bà đi Canađa. Cô tôi không có con. Bố tôi là trưởng tộc mà chỉ có một mình tôi nên tôi là kẻ đích tôn thừa tự nối dõi tông đường của cả dòng họ.

- He he he... Chủ quán cười, tay vê hàng ria mép. Có một ông đích tôn thừa tự như ông thì cũng khổ.

Gã khách cười theo, thú nhận:

- Khổ thật đấy. Ông có tưởng tưởng được rằng cái thằng đàn ông bốn mươi sáu tuổi tròn, bẩn thỉu như con cóc mà bước chân vào Sài gòn được đón tiếp như thế nào không?... Khi tôi vừa bấm chuông, bà già phục vụ cô tôi ra mở cửa nhìn thấy là đã kêu lên ngày giữa sân: "Nam mô a di đà phật, cậu vào, cậu vào, bà ơi i i..."

Ngay lúc ấy, cô tôi đang tụng kinh trên gác bốn. Cả lũ em gái họ ở các buồng cũng đổ ra. Rồi họ tíu tít pha nước cho tôi rửa mặt rửa tay. Rồi họ hối hả nấu miến, nấu xúp cho tôi

ăn tạm với bánh mì. Sau đó, họ lột những tấm giẻ bẩn thỉu trên người tôi ra, đẩy tôi vào phòng tắm. Ở đó có sẵn nước nóng, nước lạnh với xà phòng thơm hảo hạng - cái thứ hàng xa xỉ mà ở miền Bắc này, quanh năm tôi không sờ đến. Tôi buộc lòng phải khoác lên người những thứ quần áo sang trọng. Khi tôi từ phòng tắm bước ra, cả nhà nhìn tôi sung sướng như tôi vừa đem lại cả một kho vàng cho họ hoặc vừa cứu vớt gia đình khỏi một nỗi nguy nan. Bấy giờ mới bắt đầu bữa cơm chính. Bà cô và lũ em nhồi nhét cho tôi thiếu mức biến tôi thành con vịt của mấy mụ lái buôn chợ Đồng Xuân. Họ nhìn tôi xót xa như tôi vừa từ hầm tối của một nhà tù nào đó bước ra, sau những năm ròng rã đói khát. Nào cháu chịu ăn chút nữa. Thứ này mau lại sức lắm... Nào, anh ăn thêm chút xíu lấy sức khoẻ cho mọi người nhờ...

Chủ quán phá lên cười, hàm răng ám khói phô ra. Gã khách nhìn ông ta với đôi mắt lấp lánh vui vẻ như mắt con ngan mới nở và kể tiếp:

- Rồi, họ bắt tôi ăn mặc bảnh bao, tới nhà này nhà khác thăm hỏi. Trong tay họ, tôi trở thành một công tử lịch thiệp hào hoa. Thế mà, vừa mới rời tay họ ra, tôi đã thế này đây...

Y đứng lên, xoay người lại để chủ quán có thể ngắm nghía y đủ mọi phía. Chiếc quần nhung hảo hạng lấm lem vệt dầu và những vết bùn hoặc xôi dính đã khô. Chiếc áo sơmi bằng loại vải mịn kẻ ô nhã nhặn, bẩn tới mức như vừa được xoa lớp nhựa nâu loãng. Rồi y chìa hai bà tay, những ngón tay đẹp nhưng vàng sẹm khói thuốc và mười móng tay đóng ghét đen sì. Chủ quán cười rũ rượi, ho từng tràng dài, nước mắt ứa ra. Gã khách cười theo, nhón một chiếc bánh chả nhai tóp tép. Kể ra, gã cũng xinh trai, nói đúng

hơn gã có một gương thiện và thông minh. Nhưng gã để râu tóc xồm xoàm và ăn mặc lôi thôi tới mức trở thành một kẻ lập dị. Khi đã hết cơn cười, chủ quán nhìn đĩa bánh chả, hỏi:

- Sao không lấy bánh kem hay gatô mà lại ăn thứ bánh trẻ con này?

- Tôi thích.

Gã đáp gọn lỏn, nhắm mắt rít thuốc nghiến ngấu. Chủ quán ngồi xuống bên gã:

- Này.

- Sao cơ?

- Tôi vẫn không thể hiểu được.

- Cái gì nhỉ?

- Trước kia ông từ chối vào Sài gòn, tôi đã băn khoăn. Giờ ông lại từ chối đi Canađa, vô lý?... Những kẻ không có giấy bảo lãnh còn liều mạng ôm thuyền vượt biển. Vậy mà ông cười cợt như không. Bữa trước, có một tay bác sĩ tâm thần tới đây với môt nhà văn. Họ trò chuyện khá lâu, và tôi nghe họ nói rằng cái nghề nghiệp của các ông thường dễ mắc chứng bệnh tâm thần...

- Ha ha ha... Nghệ sĩ gần với người điên - gã cười phá lên, vui sướng - Rất có thể tôi sẽ mắc bênh tâm thần như Vangôc... Nhưng mà ông, ông đã thấy tôi điên chưa?...

- Chưa.

Chủ quán đáp thật thà. Ông ta có vẻ bối rối khi gã khách soi cái nhìn tinh quái về phía mình. Vẻ sượng sùng của chủ quán làm gã càng thích thú. Nghiêng đầu rít thuốc, gã mơ màng nhìn xuống phố. Những vòm lá xà cừ ngoài khuôn cửa soi vào mắt gã thơ trẻ, dịu dàng. Sau một lát im lặng, gã quay lại nói:

- Này ông bạn... tôi quý ông. Ông là người biết cư xử. Những gã chủ quán bình thường, nghe tin tôi đi Canađatrong khi còn mắc vài ngàn bạc nợ chắc chắn sẽ lồng lên, tới cơ quan kiện tụng. Nhưng ông... Gã vỗ vai chủ quán: Ông khác đấy. Ông biết trọng những thứ ở phía trên đồng tiền. Chắc hẳn, ông tin rằng cái thằng tôi không phải thứ người hèn hạ đi quỵt nợ bất cứ ai, đúng không?

- Đúng - Chủ quán xác nhận - Vợ tôi đã làm ầm lên, đòi tôi viết thư vào Sài gòn, nhưng tôi gạt đi. Tôi cũng nghĩ rằng ông đã đi rồi, và vì với một chuyến đi như vậy, người ta phải lo toan trăm ngàn thứ việc nen dễ quên đi một món nợ còm.

- Chính vì ông biết nghĩ đúng về tôi, nên tôi sẽ nói chuyện với ông. Với kẻ khác, tôi sẽ không bao giờ phí nước bọt. Ông biết tính tôi rồi, đám chúng sinh có đáng tôi phải quan tâm đâu? Họ ca ngợi tôi là thiên tài hay chửi tôi là thằng khốn nạn cũng đến vậy thôi. Tôi vẫn sống, vẫn đến quán này uống cà phê và vẫn vẽ tranh. Giống như mỗi sáng, mặt trời vẫn mọc...

Y ngừng lại để ném mẩu thuốc vào bình, và tiếp:

- Ông có biết mười tám năm nay tôi sống thế nào không? Tôi ở trong một gian gác rộng chín mét vuông rưỡi, dưới lát

gạch đã long, trên mọc từng chùm nấm xanh nấm trắng. Ở đấy, tôi vừa ăn cơm, vừa mời bè bạn tới uống rượu, nơi tiếp đãi những người làm mẫu, nơi tôi vẽ và viết bài giảng. Thậm chí cũng là nơi tôi tắm và làm vệ sinh những lúc đau ốm... Thủ trưởng của tôi là kẻ dốt nát. Thời xưa, ông ta thi ba năm liền mà không giật nổi một mảnh bằng tiểu học. Về nghề nghiệp, nói chung ông ta chỉ ngang hàng với những tay vẽ truyền thần hoặc quảng cáo ở tỉnh lỵ. Nhưng vì trong lớp hoạ sĩ cùng thời, ông ta được vào Đảng trước nên được tin vậy và giao trách nhiệm. Mặc cảm về sự ngu dốt thường đi đôi với lòng ham muốn thống trị và đàn áp người khác. Tay thủ trưởng của tôi thừa hiểu những ánh mắt giễu cợt, những khoảnh khắc im lựng lãnh đạm che giấu sự khinh khi của đám cán bộ dưới quyền. Và ông ta đối phó lại bằng mọi thủ đoạn hèn kém. Một nhân viên hành chính có thể được chia ngay nhà ở nhưng những giảng viên quan trọng phải trầy trật xin xỏ, đấu tranh. Với các lý do hợp lý, ông ta hành hạ đám người có năng lực, làm họ mệt mỏi, bạc nhược vì những nỗi lo cơm áo, nhà cửa, khiến họ tan rã yếu hèn. Nhiều người phải đầu hàng. Số khác chạy đi chạy lại các cửa, kiện tụng để giành giật một căn phòng, một chuyến tham quan nước ngoài, một góc trưng bày trong phòng triển lãm. Cần phải cảm thông với họ. Cuộc đời đâu phải miếng bánh ga tô ngon ngọt bày trong tủ kính của ông?... Ông có còn nhớ tay Huỳnh không?

- Nhớ cái ông to béo thường đòi uống sữa đá vì không thích cà phê.

- Tay ấy bị áp huyết cao, khôg được uống các chất nước kích thích.

- Dạo này không thấy ông ấy tới đây.

- Còn đâu nữa mà đến? Anh ấy đã chết vì đứt mạch máu não, sau vụ xung sát với tay thủ trưởng.

- Ông thì xung sát vì lý do gì? Cũng như mấy ông bạn đồng nghiệp hay sao?

- Không, xưa nay tôi phớt ăng lê. Một mình, một thân, nhiều nhặn gì ham muốn để mà đấu tranh. Nhưng tôi không chịu được khi các chiến hữu bị đàn áp. Chính bởi vụ anh Huỳnh, tôi đã nhảy vào. Tay thủ trưởng trù tôi. Nhà không cấp, tôi chẳng cần. Cắt xuất tham quan nước, ngoài, tôi lờ như không. Tới khi đích danh tôi được mời đi nhận giải một cuộc thi quốc tế, hắn cất giấy mời quá hạn năm ngày, tôi mới làm ầm lên. Cóc mở miệng là chuyện không yên. Bao nhiêu người hưởng ứng cuộc đấu của tôi. Hắn đành mời tôi lên mặc cả. Mồi treo là một căn hộ lắp ghép và một chuyến thực tập ở châu Âu. Nhưng mà ông biết không, tôi đã từ chối...

- A tôi nhớ ra rồi... Chủ quán gật đầu xác nhận: Hồi ấy các ông thường đến đây với tay Đào Hùng sứt răng. Hình như anh ta đang si mê một cô bé gầy gầy xanh xao tên là Kim Cúc...

- Đúng rồi... Trong tình thế ấy, Sài Gòn giải phòng - Gã tiếp tục kể với giọng đều đều. Ai cũng chắ tin rằng tôi vào trong đó. Trước hết, để khỏi nhìn thấy bộ mặt đê tiện của gã thủ trưởng. Sau đó, tôi sẽ tha hồ rủng rỉnh tiền tiêu. Cả một biệt thự ba tàng, mười bốn phòng thuộc về mình, đó là điều có ngủ mơ cũng không thấy. Nhưng tôi đã lắc đầu. Mọi người bảo tôi điên. Đúng rồi, tôi có cái lý của thằng điên. Con người cần nhiều thứ lắm, ông bạn ạ: Cơm áo, bún phở, từ các món sơn hào hải vị đến đĩa dưa muối chấm tương rồi cà phê, thuốc lá... Tất thảy những thứ đó cũng chỉ là một

phần những yêu cầu của đời sống thật sự, của sự tồn tại thật sự cho mỗi chúng ta. Giờ đây, lại tới lúc người ta hỏi tôi: tại sao không đi Canađa, tại sao bỏ lỡ một cơ hội trời cho như vậy? Tại sao và tại sao?... Đời nhiều lý lẽ thật. Có bao nhiêu con người, sẽ có bấy nhiêu thứ lý lẽ. Tôi, một thằng lãng tử có trong huyết quản chín mươi phần trăm máu phiêu lưu mà lại từ chối sang Tây bán cầu?... Nghịch lý của cuộc đời là thế. Tôi đã từng ngắm tuyết trên đỉnh Hoàng Liên Sơn và đã uống rượu thịt rắn nướng với những ông già Đồng Tháp. Đã ngồi câu cá ở đảo Cô tô với lính hải đảo và ăn mòn răng cơm nếp của dân Lào. Lẽ nào tôi lại không muốn hưởng cái thú du lịch, ngoại trừ việc đương nhiên sẽ có một cuộc sống cực kỳ đầy đủ... Hai mươi năm nay, tôi là người duy nhất trong cơ quan không một lần được gọi đi làm hộ chiếu để đi nước ngoài, dù chỉ đi họp mười ngày hay một tuần lễ... Lòng khao khát hiểu biết là đặc tính tự nhiên của con người, đặc biệt với những ai làm nghệ thậut. Nhưng niềm khao khát đó khác xa một sự đánh tráo hay đổi giá...

Y ngừng lại nhém tia nhìn lơ đãng xuống mặt đường. Chủ quán đứng dậy, bưng ra chiếc giành tích nhỏ, có nắp nhồi bông và hai chiếc chén viền chỉ vàng:

- Ta cùng nhau uống thử ấm chè sen tôi vừa mới ướp.

Gã khách gật đầu. Sau khi uống cạn một chén trà, gã tiếp:

- Giá bây giờ, có người nào đó đày quyền uy gọi tôi lên và bảo rằng: Nhà nước sẽ cho anh đi du lịch nhưng chỉ được lĩnh thực phẩm hàng ngày đủ sống và không có của cải mang về... Tôi sẽ kí hai tay ngay. Tiền đối với tôi không đến nỗi thiêng liêng như với nhiều người khác. Ông có biét mấy tuần lễ ở Đà Lạt tôi đã nướng của bà cô tôi bao nhiêu tiền

không?... Bốn mươi lăm ngàn, tính ra vàng là trên hai mươi lạng. Chỉ mấy hôm nữa thôi, rất có thể tôi sẽ lại tới đây uống cà phê ghi nợ ở quán ông, và mỗi sáng tôi sẽ lại tới đây uống cà phê ghi nợ ở quán ông, và mỗi sáng tôi sẽ lại ra hàng xôi ngôi mua một gói năm đồng. Đời như dòng nước, nó sẽ cuốn đi cả sự giàu sang lẫn nỗi khốn cùng, cả những vinh quang lẫn những hèn mọn... Nhưng điều có thật đối với một thằng nghệ sĩ, là mỗi rạng đông, khi mặt trời lên, nó sẽ phải nhìn thấy hình ảnh của chính mình. Dù chân dung của nó được soi vào tấm gương pha lê hảo hạng hay vũng nước tù cũng thế. Điều quan trọng hơn cả là nó sẽ tự hỏi mình khi nhìn vào chân dung ấy: mày là ai?... Nếu tôi sang Canađa, mỗi buổi mai tôi sẽ thấy bộ mặt râu ria này trong gương, và tôi sẽ tự hỏi, tự trả lời tôi như thế nào?... Chắc chắn tôi sẽ phải đáp lại tôi rằng: mày là kẻ làm thuê, kiếm cơm xứ lạ... Đã đi làm thuê thì nên khâu giày hay quét tuyết, cùng lắm làm thư ký hay gia nhân chứ đừng làm nghệ thuật. Có lý gì tôi không vẽ những cây liễu ở Hồ Tây hay những cánh đồng Bắc Ninh mà tôi lại đi vẽ những cây tùng ở Môngréan hay cái tỉnh Quêbếch nào đó?... Tôi làm sao có thể vẽ được một cây thông hay cây tùng khi lúc mở mắt tới lúc thở hắt ra tôi chỉ quen nhìn cây chuối, cây tre?... Không, không thể đổi cái thu phiêu lưu lấy một cuộc đời ở ngoài mình... Vả lại, tại sao tôi lại phải làm như thế?

Gã bỗng dưng nắm tay lại, đám xuống mặt bàn khiến những chiếc tách nẩy lanh canh trên đĩa:

- Tại sao tôi lại phải sang Canađa để tránh mặt một thằng đê tiện? Tổ quốc không phải của những thằng đê tiện ấy. Tổ quốc là của tất cả chúng ta...

Gã ngừng lại, hai má đỏ ửng lên. Mắt gã lonh lanh và nước

mắt ứa quanh tròng.

Chủ quán rót tuần trà thứ hai ra chén:

- Uống nữa đi ông.

Đoạn quay vào nhà, ông cất tiếng gọi:

- Lan, đem một đĩa bánh dừa lên nhé.

- Vâng, có ngay đây ạ.

Tiếng đáp vọng ra. Chủ quán nói:

- Tôi mới đặt thử loại bánh dừa thơm ngon lắm. Tôi sẽ đãi ông trước khi bán.

Cô gái mũm mĩm đem ra chiếc đĩa sứ trắng đựng đầy tràn thứ bánh tròn như bánh trứng nhện ngày xưa, lăn tăn những mảy dừa vàng sẹm và những hạt đường lấp lánh. Chủ và khách ăn bánh với nước trà nóng, không ai nói với ai một câu. Lúc đó, Trần Phương đưa Linh vào. Chủ quán quay ra:

- Chào nhạc sĩ.

Trần Phương cười, gật đầu. Ông ta đưa Linh tới chiếc bàn kê sát cửa sổ. Gã khách ngước nhìn cô gái, mắt gã như mờ đi. Gã vơ chiếc túi thổ cẩm và nói:

- Tôi về đây.

° ° °

Linh đã nhiều lần nói với Trần Phương rằng cô không muốn

giấu giếm tình yêu của mình:

- Em không muốn mình trở thành một kẻ khuất tất. Nếu anh còn yêu vợ anh, chắc chắn anh sẽ không yêu em. Vậy thì cớ sao chúng ta cứ phải trốn tránh chui lủi như những con chuột ngày?

Nhạc sĩ mỉm cười:

- Em lại thơ ngây rồi. Cái bí mật của bóng đêm có sự huyễn hoặc và lôi cuốn của nó chứ!

Mắt ông khép lại, ẩn giấu ngọn lửa đen. Người đàn bà lờ mờ cảm thấy một vực sâu đồi truỵ phía sau ngọn lửa ấy. Cô to tiếng:

- Em không chịu được cái thú vị của kẻ ăn trộm.

Trần Phương thấy cô nổi nóng, vội vã đấu dịu:

- Cô bé ơi, bình tĩnh lại. Xin em đừng giận dỗi. Anh biết làm gì cho em bây giờ? Anh là một kẻ bị chết kẹt giữa cây búa và chiếc đe. Một bên là tình yêu, một bên là lòng nhân đạo. Nếu em mong một, chắc chắn anh phải mong mười ngày chúng ta được đàng hoàng chung sống với nhau. Em còn tươi trẻ, còn nhan sắc, còn tất cả cuộc đời phía trước. Anh có gì nữa đâu. Người ta đã hất chân anh khỏi mảnh đất anh đang đứng, người ta ném tấm áo anh mặc vào lửa, những gì anh đã xây đắp bằng cả tuổi thanh xuân và bao nhiêu năm nhẫn nhục giờ tan như bọt xà phòng... Anh là kẻ trắng tay...

Những lời cuối cùng, ông hạ giọng thầm thì rồi chìa bàn tay trước mặt Linh. Người đàn bà nhìn thấy một bàn tay trắng

như đá, với những ngón tay thuôn dài và những đường chỉ rối ren. Cô bỗng thấy thương ông. Cô úp bàn tay mình vào đó. Nhạc sĩ hất món tóc đen như lông quạ và tiếp:

- Bao nhiêu năm nay, có gì gắn bó anh với mụ ấy? Một người đàn bà xấu xí và tai quái như trẻ ranh... Nhưng nếu anh cương quyết ly hôn, kẻ tuyệt vọng ấy có thể tự vẫn. Lúc ấy chúng ta làm sao sống được khi búa rìu dư luận trút xuống đầu? Một tên tội phạm bình thường mãn hạn tù có thể tìm lại được cuộc sống yên ổn, nhưng chúng ta, một khi đã bị đặt trước vành móng ngựa của công luận, chúng ta sẽ không thể nào trốn thoát.

Ông ngừng lại tì cằm vào lòng bàn tay, vẻ mặt u ám. Linh bỗng thấy chính cô là người có tội. Cô đã gieo thêm đau khổ vào cuộc đời đau khổ của ông và thúc đẩy ông vào ngõ cụt của sự bế tắc tinh thần. Lẽ ra, cô không nên hối thúc ông đi tới một cuộc hôn nhân tầm thường như mọi người đàn bà tầm thường khác.

Nhưng không lẽ, mãi mãi cô phải dấn thân vào một tình yêu vụng trộm và vô vọng?... Những kỷ niệm nhục nhã theo đuổi, ám ảnh cô như chiếc bóng đuổi bước chân người những đêm trăng.

Họ ngồi im lặng giờ lâu, rồi Linh bật hỏi:

- Chẳng lẽ chúng ta cứ sống trong tình trạng mãi sao?...

Nhạc sĩ im lặng quỳ xuống, úp mặt lên gối người yêu. Lúc đó, họ đang ở trong căn phòng ngoại ô thành phố. Qua khuôn cửa sổ mở rộng, người ta có thể nhìn thấy bờ đê xanh ngát, những cánh buồm trôi lừ đừ trên đồng ngô và bờ bên kia sông Hồng kéo một vệt phù sa đỏng đảnh

ngang đường chân trời.

- Anh chịu ơn em - Trần Phương nói - Anh hiểu rằng yêu anh, em đã phải chịu những đau khổ thiệt thòi mà không người đàn bà nào muốn hứng chịu. Nhiều lúc, anh đã tự buộc mình phải trả lại cho em quyền tự do, để em tìm được một hạnh phúc tương xứng với tuổi trẻ, nhan sắc và vẻ đẹp của tâm hồn. Nhưng anh đã không đủ can đảm để làm được điều đó... Tha lỗi cho anh...

Đúng ra, chưa bao giờ ông nghĩ tới việc từ bỏ cô. Nhưng khi nói ra điều đó, nỗi tiếc nuối đã ào tới, cồn cào, mắt ông long lên, gương mặt ông tràn đầy vẻ si mê cuồng nhiệt. Rồi những giờ ân ái sau đó, ông hệt như kẻ bị thúc hối bởi một đam mê man dại và cái trạng thái đó khiến cho Linh cảm thấy rằng có một ngọn thác mãnh liệt đang lôi cuốn, một tình yêu ghê gớm và sâu xa đang nhấn chìm ông trong những đắm chìm của nó - Mà ông, một người tài ba, danh tiếng đến như thế và cô, một cô giáo bình thường trong ngàn vạn cô giáo bình thường của thành phố này. - Cô tự hào về tình yêu của ông, tự khinh bỉ mình vì những thúc hối và đau khổ để đi tới một cuộc hôn nhân tầm thường khác, tự thấy mình tồi tệ, thấp hèn... Và vừa ôm người tình cô vừa khóc:

- Em xin lỗi anh. Em cũng chỉ là một người đàn bà trong ngàn vạn những người đàn bà tầm thường khác.

- Không, không... đừng nói vậy...

Trần Phương xiết chặt Linh trong vòng tay, ve vuốt dỗ dành. Một ngọn lửa tinh quái cháy lên trong đáy mắt ông: Em lại thuộc về tôi rồi... Em vẫn còn là của riêng tôi...

Linh là người đàn bà trung thực. Cô không tìm đến ông để chơi trò phiêu lưu tình ái như nhiều người đàn bà khác. Khi yêu, cô muốn đi đến tận cùng con đường tình yêu như loại đàn bà thích đời sống êm ấm và có chừng mực. Cô không chơi trò ú tim trong bóng tối như nhiều người đàn bà đã chơi trò đó cùng ông. Họ đã thể nghiệm nỗi thích thú hồi hợp trong những đợi chờ, dưới bóng cây cổ thụ hay ở một tiệm càphê, trước một quán cơm vắng khách hay nơi ngã ba đường... Những người đàn bà tô son dồi phấn, mắt long lanh thèm khát thú phiêu lưu tình ái, dạn dày và từng trải trong trạng thái sẻ chia những nỗi sợ hãi và lòng ham muốn...

Trần Phương giấu nụ cười trong mái tóc thơm ngát của người yêu:

- Anh cảm ơn em suốt đời.

Rồi với giọng nhẹ nhàng, đượm nỗi buồn thấm thía, ông tiếp:

- Chúng ta cần có thời gian. Anh không phải là một con người độc ác nhưng em thừa biết rằng bà Hoa bệnh hoạn cả thể xác lẫn tâm hồn. Thần chết không ban bố lòng nhân đạo cho bất kỳ ai. Sẽ tới lúc nó đem bà ta đi, theo quy luật tạo hoá... Thời gian là người bạn đồng hành của nhân loại, em đã nghe câu nói đó bao giờ chưa?

Nhiều tháng sau, Linh còn phải ngẫm nghĩ tới câu nói đó của ông:

"Khủng khiếp quá, mình phải chờ đợi bà vợ ông ấy chết đi để làm cuộc hôn nhân. Một hạnh phúc đặt nền móng trên sự tử vong của kẻ khác. Có cái gì tàn nhẫn và gớm ghiếc

trong sự sắp đặt ấy..."

"Nhưng làm gì có một biện pháp tốt đẹp hơn, đối với người đàn bà thiếu tự trọng như vậy?..."

Lý lẽ của trái tim cuối cùng đã thắng. Và Linh tin rằng mọi hy sinh của cô cho tình yêu là sự hy sinh của các tín đồ trên đường hành hương tới mảnh đất đã sinh ra chúa Jêsu...

° ° °

Từ ngày xách valy ra đi, Linh đã thay đổi chỗ ở ba lần. Đêm đầu tiên, cô đáp tàu điện ra ngoại o, sống với bà dì ruột mà bé Hương Ly thường gọi là bà ngoại. Dì cô thương cháu gái, nhưng bà lại có tới sáu đứa con. Căn nhà ba gian cả thảy ba mươi hai thước vuông. Một mảnh vườn nhỏ trồng hương nhu, tía tô với mùi tàu cũng chỉ trọng hai mươi mét nữa. Sáu đứa con của bà đều đã thành gia thất, nhưng chỉ hai đứa có nhà, còn bốn đứa kia dắt díu vợ chồng con cái về tụ họp trong khoảng không gian ấy. Các tiểu gia đình ngự trị trên những chiếc giường và các vương quốc được kiến tạo bởi những tấm rèm ngăn. Chỉ cần một cơn gió mạnh là cắc cặp vợ chồng trẻ có thể nhìn nhau cười trừ. Mùa đông, họ có thể bước một bước từ vương quốc này sang vương quốc kia để chơi một ván cờ, hay một chầu tam cúc. Nếu bà mẹ rang ngô, tất cả có thể thò tay bốc chung một rá. Cảnh sống ấy, mùa đông còn tạm vui thú, nhưng lúc mùa hè tới, thạt khó khăn. Lũ em Linh cảm thông và yêu quý chị Linh, nhưng dù sao, cô cũng chỉ ở được tới ngày thứ ba là lại phải xách valy đi tiếp. Lần này, Linh tới ở với người bạn gái cùng lớp thời sinh viên. Cô này, không tốt nghiệp nên đã xin vào một lớp đánh máy ngắn hạn. Khi đã có nghề, chú ruột cô xin cho cô vào làm việc tại một viện nghien cứu khoa học. Ở đó một chàng phó tiến sĩ hiền lành

tốt bụng đem lòng yêu thương cô và họ đã thành vợ thành chồng thật chóng vánh và dễ dàng. Cưới được hai năm, anh được cử sang nước ngoài công tác. Rồi sau đó, đi đi về về, liên miên xách valy sang các sân bay quốc tế, khi thì dẫn một phái đoàn đi tham quan, khi trợ lý cho một cấn bộ cao cấp đi ký kết các chương trình hợp tác, yên trí để đứa con nhỏ ở nhà với cô vợ trẻ. Linh ở nhà bạn được hai ngày, và lập tức hiểu rằng mình đã sai lầm. Cô bạn hoàn toàn không cô đơn buồn bã chút nào như lời co ta nói. Ngược lại cô có quá nhiều cuộc hẹn hò để lấp đầy cái khoảng trống thời gian mà cô than phiền là heo hút. Linh chợt nhớ rằng cô nghờ nghệch trong mọi mối quan hệ. Cuộc sống hạnh phúc xưa kia như chiếc tổ kén vây bọc cô giữa những êm ấm, ngọt ngào, giờ đây, cô nhìn được những rác rến của đời sống. Linh xách valy vào trường. Bà thủ thư của nhà trường nghỉ dài hạn nằm điều trị chứng ung thư dạ con, trong bệnh viện. Kim Anh bảo Linh tới phòng trực thư viện ở tạm. Đó là một gian buống xép rộng mỗi bề chừng hai mét bảy mươi phân, tối và ẩm, luôn luôn lưu cữu thứ ánh sáng của những ngày đông thiếu mặt trời. Linh đã bỏ ra hai ngày trời để quét dọn, lau chùi, tô điểm. Cô lau chùi các cánh cửa và bậu cửa tới bóng lên. Nên gạch xi măng được phủ bằng những tấm chiếu cói rực rỡ. Cô cũng mua một chiếc lọ cắm hoa thuỷ tinh hồng để cắm vào đó những bông xuxi và những bông đồng tiền tươi rói. Bà thủ thư để lại chiếc bếp điện tự chế, Linh mua thêm bếp dầu cùng ít xoong nồi bát đũa mới... Hết giờ họp ban giám hiệu buổi chiều, Kim Anh tới thăm. Chị thấy căn buồng nhỏ biến đổi như có phép lạ. Ngay cả chiếc giường cá nhân cũng được trải tấm vải thêu lộng lẫy:

- Đẹp quá.

Chị thốt lên tiếng kêu và ngồi xuống giường. Linh vừa tắm

gội xong đang chải tóc. Cô quay lại mỉm cười, gương mặt rạng rỡ. Kim Anh chăm chú nhìn Linh:

- Thế nào đây cô?

Chị hỏi.

- Chị bảo gì em cơ ạ?

Linh đáp, cô ngỡ ngàng nhìn hiệu trưởng. Kim Anh đưa mắt nhìn đám xoong nồi bóng loáng đặt trên bếp dầu, những chiếc bát đũa mới, chiếc gương bỏ túi và lọ cắm hoa nhỏ xíu đặt trên bậu cửa... Tất cả những thứ đó gợi lại thời thiếu nữ, gợi lại cuộc sống lưu trú của các nữ sinh. Khi đã là đàn bà, người ta phải dùng những thứ xoong chảo lớn hơn, những bát đĩa đẹp hơn, những thìa dao, nĩa, khăn lau bàn và trăm thứ đồ tỉ mỉ khác cần cho đời sống của một gia đình. Ví như chiếc dạo nạo khoai tây gọt bí gọt mướp, những bàn nạo đu đủ, hoặc máy xay cua, những nồi hầm, chõ đồ xôi hoặc nồi chưng cách thuỷ... Chưa kể tới các loại cốc chén, cối xay sinh tố hoặc lò nướng điện mà các bà nội trợ thường mơ tưởng. Kim Anh biết rằng Linh đã có tất cả những thứ ấy. Gia đình cô là một gia đình người ta khao khát cả về sự êm thấm lẫn những tiện nghi. Bây giờ, co lại bắt đầu trở lại cuộc sống độc thân của nữ sinh, với chiếc bếp rẻ tiền, vói những đồ đạc tầm thường và xoành xĩnh. Kim Anh mủi lòng. Linh hoàn toàn không hiểu những ý nghĩ của chị, cô đang thoả mãn vì tìm được nơi cư trú tươm tất.

- Chị bảo em gì cơ?

Linh nhắc lại. Cô ngồi xuống bên chị hiệu trưởng. Kim Anh không trả lời chị, nhìn những bông hoa tươi còn long lanh nước:

- Hoa đẹp quá. Cô thích đồng tiền kép không?

- Trước kia thì không - Linh đáp - Nhưng bây giờ có.

Cô không thể nói với Kim Anh rằng ở trong quán cà phê quen thuộc của Trần Phương, ơi bất cứ lúc nào cô cũng được nghe bản "Chèo thuyền" của Menđénon có cắm những bông hoa ấy.

Bất giác, Kim Anh cất tiếng thở dài. Rồi sau hồi lâu im lặng, chị hỏi:

- Cô có sung sướng không?

Linh nhìn Kim Anh, im lặng. Làm sao cô có thể trả lời câu hỏi đó. Giờ đây, cô vừa là người sung sướng vừa là kẻ bất hạnh. Trong mọi niềm vui đều có chứa những hờn tủi, buồn phiền. Không bao giờ cô còn tìm được những thời khắc vô tư như trước. Cô nhìn lại thời cô sống hạnh phúc cới Nguyên như người ta nhìn bầu trời qua cơn mưa bóng mây. Ở bên này những hạt nước nóng là cuộc đời trần trụi. Bên kia những hạt nước ấy là hạnh phúc mong manh, sáng chói. Chị hiệu trưởng nói chậm rãi:

- Cô biết rằng về nguyên tắc đang hiện hành trong đời sống của chúng ta, tập thể phải lên án cô từ lâu.

- Vâng, em có biết.

- Mọi người không ai nỡ làm thế, cả tôi cả những người không thân thiết lắm với cô. Nhưng chúng tôi không hiểu được, vì sao lại như thế?

-...

- Cô mê tài của ông nhạc sĩ?

- Em đã ly thân với Nguyên từ trước khi gặp mặt ông ấy.

- Vậy là tại Nguyên?

- Em không biết.

- Tôi không tin Nguyên phản bội cô. Cậu ấy luôn yêu cô và bản tính nghiêm túc.

- Vâng, điều đó hoàn toàn đúng.

- Vậy vì lẽ gì? Hay tính cô cả thèm chóng chán?... Nếu vậy cô đã hư hỏng trước khi gặp ông Trần Phương. Tôi nhớ tất cả những trường hợp cô có thể sa ngã. Tôi nhớ tất cả đám người hào hoa đẹp trai đã từng si me cô. Đối với họ, Trần Phương chỉ là một ông già. Dù tài ba, ông ta vẫn cách biệt cô hai thế hệ.

- Không phải thế.

- Vậy lý do nào, nguyên cớ nào đã đẩy tới tình trạng này? Ít ra, cô cũng phải nói thật với tôi.

- Trước đây, em luôn luôn nghĩ tới Nguyên như một người có lý tưởng sống, trọng tư cách và có tam hồn cao thượng. Dần dần, em phát hiện được những giả trá vô lương. Và em hiểu rằng em đã lầm.

- Thế rồi cô căm ghét cậu ấy?

- Không tới mức căm ghét, nhưng không còn coi trọng. Đối với em không trọng được có nghĩa là không còn yêu được.

- Nguyên biết điều đó?

- Vâng.

- Cậu ấy không nói gì?

- Anh ấy xin em cứ ở lại với bé Hương Ly nhưng em không thể.

- Tôi hiểu chuyện đó... Nhưng còn Trần Phương. Ông ta là người thế nào?

- Ông ấy là một tài năng bị vùi dập. Em sẵn sàng chịu hy sinh để san sẻ những khổ đau thua thiệt mà ông ấy đã phải chịu.

Kim Anh ngồi lặng lẽ hồi lâu, rồi đứng lên,mở nắp chiếc thùng nhôm đặt trong góc phòng :

- Cô chưa mua được gạo à ?

- Vâng, chiều nay em ăn bánh mì. Chị ở lại với em nhé ?

Kim Anh lắc đầu, chị rút trong túi chiếc phong bì

-Người ta vừa thưởng cho tôi đấy. Chắc cô hết tiền rồi, cầm lấy mà tiêu tạm.

Người đàn bà nhìn lại lần nữa căn phòng vừa được chuẩn bị cho một đời sống độc thân :

- Tôi về nhé.

Chị bước ra khỏi căn phòng. Sân trường đã tối ôm. Xa x, những chùm đèn toả thành từng quầng sáng.

"Nếu bây giờ đột nhiên mình phát hiện ra một khuyết tật nào đó ở chồng mình - Chị nghĩ - Ví như thói nịnh bợ, tham lam hoặc gian dối. Ví như sự hèn hạ hoặc thói trăng hoa... và mình không còn chung sống được với anh ấy nữa..."

Kim Anh bất giác rùng mình, ghê sợ quá. Lúc đó, mọi sự tan vỡ và sẽ lại bắt đầu. Những chiếc ly thuỷ tinh Đức, bồ bạn ghế, bộ tách uống trà vừa sắm được, chiếc bình sứ đựng đường có nắp lá nho, và chiếc máy xay sinh tố... Tất cả những đồ vật ấy mất đi sẽ đem theo một giá trị lớn hơn giá trị thật sự của chúng rất nhiều, bởi lẽ nó gợi cho người ta cuộc sống êm ấm và sung mãn của một gia đình, nó là những viên gạch của thành trì hạnh phúc.

"Nhưng giả như chồng mình là một kẻ bất lương, cứ đặt ra giả thiết ấy. Biết chắc chắn như vậy, mình có còn can đảm và tình yêu để tiếp tục chung sống với anh ấy không?... Không, không... Chắc chắn lúc đó, mọi đồ vật sang trọng đều trở thành vô nghĩa. Mình cũng sẽ phải tìm một xó trú than và mua chiếc bếp dầu rẻ mạt bằng sắt tây. Vì không còn tình yêu, người ta có thể phải từ bỏ một vương quốc, một lâu đài để tìm cuộc đời dân dã. Lịch sử đã đầy rẫy những chuyện như thế... Nhưng đó là thời xửa thời xưa, ngày nay, con người thực dụng quá, và người ta cân đong đo đếm tình yêu bằng những điều kiện sinh tồn..."

Những ý nghĩ miên man xô đẩy, chồng chéo nhau trong óc não người đàn bà. Khi dừng lại trước khuôn cửa quen thuộc, Kim Anh nghe tiếng đứa con trai reo :

- Bố ơi, mẹ về, mẹ về... đi ăn cơm thôi.

Người đàn bà hết cơn nghĩ ngợi, trở nên bàng hoàng. Chị đứng thần ra. Chồng chị ra dắt xe vào cho vợ :

- Có lý do gì mà bắt bố con tôi chờ cơm lâu thế ?

Anh hỏi chị, nụ cười trìu mến sáng bừng trên gương mặt.

... "Không, không, anh ấy không bao giờ là một kẻ đê tiện, một tên ăn cắp hoặc một gã đàng điếm lẳng lơ..."

Ý tưởng ấy lướt qua óc não rất nhanh, khiến chị bình tĩnh lại giống như kẻ vừa ngồi trên con thuyền chòng chành được đặt chân xuống bến. Niềm vui trào đến ngay tức khắc, sau cơn thảng thốt, chị bất giác ôm choàng lấy anh.

- Có chuyện gì thế em?

Người chồng lo lắng hỏi.

- Suýt nữa em chết kẹp ô tô.

Chị buột miệng đáp hết sức trôi chảy, tự nhiên và mừng rỡ như vừa trải qua con hiểm nguy đó thật. Chồng chị nắm chặt tay vợ. Họ vào mắt nhau rưng rưng cảm động, dường như họ vừa thoát được một tương lai bất hạnh. Hai còn người ấy mới chỉ nghĩ tới sự thiếu vắng nhau trong cõi đời là đã lạnh xương lưng...

Nhưng thôi ta hãy chúc cho cặp vợ chồng hạnh phúc đó những điều may mắn. Giờ, trở lại căn phòng chật hẹp của Phương Linh. Sau khi Kim Anh đi, cô lấy bánh mì ra ăn với

nước muối, uống một cốc nước đường rồi đi ngủ. Nhưng nằm mãi không nhắm mắt được. Thoạt đầu, Linh cứ tưởng cô lạ nhà. Chưa bao giờ cô ở một mình trong gian buồng, dù chật hẹp tới đâu nó vẫn là khoảng không gian trống vắng và nơi đó, người ta thấy hiểu cặn kẽ nỗi cô đơn. Không cần quan tâm tới một ai và không một ai quan tâm tới mình. Chỉ có đồ vật. Ngay những bông hoa rực rỡ kia cũng lạnh lẽo, vô tri vô giác. Vài con gián từ kho sách bò sang, chậm chạp dạo quanh mép tường. Một con thạch sùng bé xíu, đen thui kiếm mỗi quanh bóng điện. Tiếng tặc lưỡi của nó nghe rõ mồn một. Linh với quyển: "Thằng gù ở nhà thờ Đức Bà" của Huygô đọc, nhưng những dòng chữ cứ bập bềnh như đám rác giữa nước xoáy. Cánh tay cô vòng sang một bên theo thói quen đã rơi xuống chiếu. Không có bé Hương Ly ở đấy. Người đàn bà ném quyển sách lên bàn. Cô kéo cuộn chăn lên ôm cho bớt cảm giác lạnh lẽo. Nhưng ngay cách lừa dối ấy cũng không giúp cô dằn được nỗi nhớ đang cuộn lên như lũ, mỗi lúc mỗi bạo liệt. hai cánh tay Linh tì trên chiếu lạnh, cảm giác tiếp cận với những sợi cói trơn láng, với lớp vải lanh vở chăn, với mền gối bông xốp cùng lúc gợi cho cô mùi thơm và hơi ấm của da thịt đứa con. Mùi hương ấy, hơi ấm ấy như một niềm vui sướng ngất ngây lan toả trong tâm hồn cô ngày ngày, thân thiết và bền vững. Con bé thường gác cả hai đùi lên bụng mẹ, đầu nó rúc vào nách mẹ và đám tóc tơ mềm mại khiến Linh thấy vừa nhột nhột vừa êm ái. Giờ đây thiếu vắng tất cả. Cả tiếng bi bô và những câu hỏi ngớ ngẩn, cả những câu nói khôn ngoan lọc lõi, những câu chửi bậy bạ, những trò đùa ranh ma mà con bé học được ban ngày... Vợ chồng Linh thường răn dạy con vào lúc ấy, trước khi giấc ngủ kéo đôi mi dài cong vút của nó sập xuống. Trong khoảng thời gian long đong tim nơi cứ trú, mối lo toan thường trực, những toan tính và đối phó với hoàn cảnh đã khiến Linh quá mệt nhọc và nguôi nỗi nhớ. Nhưng chính

vào lúc cô đã tạm thu xếp được một khoảng không gian nhỏ bé cho riêng mình, nỗi nhớ ấy quay trở lại, dội thêm lên vì khoảng thời gian xa cách, quặn thắt trái tim người mẹ khiến cô đau. Linh nằm im, nước mắt bò từ từ qua thái dương vào đám tóc. Không chịu nổi, cô ngồi dậy vòng tay qua gối. Ánh đèn nhảy rỡn trong vòng sáng của nước mắt đọng trong mi. Người đàn bà như bị chìm lút giữa quầng sáng của chất muối cay xót... "Giờ này con bé làm gì?..."

Cô hình dung ra căn phòng xưa cũ, nơi hạnh phúc đã ngưng đọng giữa bốn bức tường và đã tan như đám khói mùa thu. Lúc này, con cô đang ở nơi đó với Nguyên. Cõ lẽ anh ấy đã tắm rửa thay quần áo xong cho nó và hai bố con cùng ngồi ăn cơm. Có lẽ, anh đưa nó ra hiệu ăn phở và lúc này họ cùng nằm khểnh trên giường. Có lẽ Nguyên bận dịch tài liệu và bắt con bé ngồi xếp đi xếp lại hộp trò chơi khai trí... Tất cả những tình thế ấy đều hiện ra trong óc não Linh, với cảnh côi cút thảm sầu. Nguyên cô đơn và con gái cô càng cô đơn hơn. Nó vẫn gắn bó với cô là chính. Đành rằng, bé Hương Ly yêu bố và Nguyên là người đàn ông tận tình tận nghĩa với con, nhưng dẫu sao anh cũng vẫn là đàn ông, anh không thể iu ấp dịu dàng, không thể chiều nựng tỉ mỉ và cặn kẽ như người đàn bà thực thụ. Rốt cuộc, chỉ có đứa bé thiệt thòi nhất. Trong lúc nhớ mẹ, nói không thể đốt một điếu thuốc lá hay nhâm nhi môt ly rượu cho khuây. Nó chỉ có thể âm thầm nhìn những đứa trẻ khác mà thèm khát. Nó chỉ có thể lặng lẽ khóc trong giờ, để nước mắt đọng hoen gối. Hoặc nó chỉ có thể gọi tên mẹ trong giấc mơ... Những ý tưởng đó khiến Linh nấc rung lên từng đợt. Nước mắt tràn trên má, ngấm vào môi vừa ấm vừa mặn. Người đàn bà đứng dậy, lau mặt, tìm chiếc áo khoác rồi đạp xe ra phố, không kịp nghĩ ngợi, đắn đo. Dường như một thúc hối từ cõi âm u của vô thức xua đẩy cô chạy khỏi căn buồng quạnh quẽ.

Lúc ấy, dường như phố đã vắng. Thỉnh thoảng, mới có một cặp tình nhan nép dưới bóng cây. Linh thấy trán nóng bỏng còn hai má lạnh toát như đồng. Một cảm giác chênh vênh mơ hồ trấn ngự trong cô dường như cô đang vượt qua một cây gỗ bắc qua vực, bên dưới là bóng đêm và gió lạnh, bên kia cầu là cái quầng sáng nhỏ xíu ẩm ướt và mịn màng của gương mặt đứa con. Lúc Linh leo lên cầu thang, chuông đồng hồ báo thức nhà chị Hồng gõ mười tiếng. Linh dừng lại trước khuôn cửa sổ đang toả ra ánh sáng xanh mờ, ánh đèn chụp lụa xanh Nguyên dùng đọc sách ban đêm. Chắc chắn con bé đã ngủ rồi, và người đàn bà chợt nhận thấy tình trạng trớ trêu của mình.

"Chỉ cần ôm con một chút thôi, hoặc nhìn mặt nó cũng được. Cho tới lúc, mình có thể đón bé Hương Ly theo..."

Đấy là một hy vọng, nhưng cô không dám bày tỏ vì dẫu sao, Nguyên đơn chiếc và đau xót hơn. Anh lầm lũi nuôi con, lầm lũi chờ đợi một kết thúc quá mỏng manh, và nghiến răng chịu những nỗi đau cay độc. Trong thâm tâm, Linh vẫn hiểu anh thiệt thòi hiểu anh nhẫn nhịn và vị tha...

Giữa lúc phân vân, người đàn bà va phải cánh cửa sổ. Cánh cửa đạp cạch một tiếng vào tường. Cô giật mình, tim đập thon thót. Nhưng cô đứng im. Trong nhà, Nguyên đã rời quyển sách, thong thả ra mở cửa :

- Ai đấy ?

Anh hỏi khẽ, có phần hơi ngạc nhiên vì tiếng gõ lúc khuya khoắt.

Tiếng nói tắt ngấm khi anh nhìn thấy gương mặt trắng như

đá của Linh.

- Hương Ly...

Người đàn bà lắp bắp. Mắt cô nhìn anh như lạc đi trong bóng tối. Nguyên mở rộng cánh cửa, khẽ dùng vai ẩy vợ vào, anh khép chặt cửa lại, đứng đó, tựa lưng lên như muốn mãi mãi khoá chặt người đàn bà yêu dấu của anh trong căn phòng. Linh đã lao tới giường, không còn cẩn trọng ghìm giữ được tình cảm :

- Hương Ly, con gái của mẹ, con gái mẹ...

Cô hôn như điên dại, hôn chi chít lên mặt đứa bé, ghì chặt đến nỗi nó tỉnh giấc. Không mê ngủ, không kinh ngạc, con bé ngồi nhỏm dậy và nhoẻn nụ cười tuyệt đẹp :

- Mẹ đấy à, sao mẹ lâu về thế ?... Nào, chìa má ra, tới lượt con thơm mẹ phải không ?...

- Mặt mẹ ướt quá, mẹ vừa tắm xong hả mẹ ? Bà ngoại vẫn dặn mẹ không được tắm đêm cơ mà?... Mẹ vào ngủ với con nhanh lên kẻo mai con còn phải tới lớp...

Linh không nói được. Cô chìm đắm trong trạng thái của cơn sốt yêu thương và tủi hờn. Rồi ôm chặt đứa bé kêu :

- Mẹ phải mang con đi theo, nhất định mẹ phải mang con đi...

Tiếng kêu ấy nghe như tiếng hét trong giấc mộng. Nguyên rời cánh cửa, tới sau Linh và lặng lẽ đặt tay lên vai cô :

- Khẽ chứ em, khuya rồi.

Linh sực tỉnh. Cô nhìn anh, nước mắt đầm đìa :

- Em không thể xa Hương Ly được. Em phải mang con theo.

Lúc ấy, bé Hương Ly đã nằm xuống lại ngồi nhỏm dậy. Đôi mắt đen tinh khôn của nó hết nhìn người này tới người kia. Nó thỏ thẻ nói :

- Bố cho con đi chơi với mẹ, bố nhé ?... Rồi đến chủ nhật con lại rủ mẹ về nhà mình...

Nguyên đặt con bé nằm xuống giường...

- Con ngủ đi.

Rồi anh ngồi xuống mép giường, lặng lẽ. Trong khoảng thời gian ấy, tiếng tắc kè từ vòm cây phía trước vọng vào, rõ mồn một. Chưa bao giờ, tiếng tắc kè vang động và buồn đến thế. Người đàn ông đăm đăm nhìn vợ, đáp :

- Được, Linh ạ.

Bà Phượng là người đầu tiên ngửi thấy mùi tai hoạ trong gia đình Nguyên. Ngay sau buổi đưa Linh tới quán cà phê gặp Trần Phương, bà đã dự cảm được tất cả những biến cố sẽ đến với người cháu gái sau cái nhìn đầy ma lực của người tình xưa. Bà tới bảo chàng cháu rể phải đề phòng những hiểm nguy có thể xảy tới trong mọi gia đình. Nguyên hiểu ý bà cô, nhưng chính anh cũng không ngờ Linh đã bị ông nhạc sĩ kia chinh phục nhanh chóng đến thế. Một tình yêu tự nó kết thúc bao giờ cũng chậm chạp, khó khăn. Nhưng khi có một tình yêu khác thay thế, nó sẽ bị treo cổ mau lẹ không thương tiếc. Bằng kinh nghiệm bản thân, bà Phượng hiểu tình cảnh cô cháu gái và ân hận vì dù sao bà cũng phải gánh chịu một phần trách nhiệm khi Linh lâm vào tình cảnh ấy.

Một buổi sang, bà tới tìm Trần Phương :

- Tôi mời anh đi uống cà phê nóng, được chứ ?

Ông đáp lại bằng một nụ cười im lặng và hiền dịu. Họ cùng nhau bước tới một tiệm cà phê nhỏ gần ngã tư. Trong tiệm, co Ngọc Minh đang ngồi đấu hót với một gã gầy gò, ông chân như ống xì đồng bó trong ông quần Jin nhung... Khuôn mặt vuông của cô trệt phấn màu cam và đôi mày kẻ chì đen kéo tới hết thái dương. Khi Trần Phương bước vào, cả hai vội quay lại, chào con người danh tiếng. Cái vẻ thân quen, bả lả mà họ cố bộc lộ trước mặt đám khách khiến bà Phượng nhếch môi cười. Bà bảo Trần Phương :

- Ông nên lùi vào góc nào đấy thì hơn. Kẻo cô phóng viên xinh đẹp kia biến ông thành kép hát trước mặt mọi người.

Nhạc sĩ tìm một bàn khuất sau cây đinh lăng của chủ quán.

Ông ngượng ngùng thanh minh:

- Phượng thông cảm cho, tôi đâu muốn thế?

Bà gọi hai tách cà phê nóng, rồi châm thuốc cho ông:

- Đã có một thời, ngày nào tôi cũng châm thuốc cho ông.

Ông lặng im, và bà nói tiếp:

- Ngày ấy, ông thường đội mũ nồi da nâu, và mùa hè ông thường mặc sơ mi trắng. Tôi đã đan cho ông một chiếc áo len màu ghi sáng, cổ thuyền, ông còn nhớ không?...

- Xin lỗi Phượng - Trần Phương đáp ngập ngừng - Tôi đã cho một anh bạn. Anh ấy bị mất cắp cả valy quần áo.

Bà Phượng cười:

- Không phải một anh bạn, mà là cậu em họ của bà Hoa. Tên hắn là Tư, trước đây làm trong Sở ươm cây thanh phố nhưng đã xin về hưu non để làm pháo và ươm cây non bán. Nhà hắn trên Bưởi, có người đã đưa tôi tới đấy mua cây cảnh và tôi đã nhận ra...

Mắt bà nheo lại tinh quái và giễu cợt. Trần Phương không đáp, miệt mài nhả khói thuốc. Gương mặt ông lúc đó dửng dưng. Lát sau bà Phương quay sang nhìn vào mắt ông, và đổi giọng:

- Anh hãy buông tha con bé ra.

Người đàn ông ngước mắt lên:

- Phượng muốn nói gì?

- Tôi bảo anh tha con bé cháu tôi ra.

Bà dằn giọng, đập vào tay Trần Phương, một cử chỉ lỗ mãng khác hẳn với vẻ mặt và dáng dấp đài các của bà:

- Giữa tôi và anh không cần màn kịch đó. Cháu tôi chỉ là một cô bé học trò. Nó mồ côi cả cha lẫn mẹ từ thuở nhỏ. Anh hãy tha cho nó... Hay anh muốn tôi chắp tay lạy?

- Phượng đừng nặng lời - Trần Phương vẫn nhẹ nhàng, bình thản... - Linh đã là một thiếu phụ chứ không còn ở tuổi quàng khăn đỏ. Tôi có bao giờ cưỡng ép, thúc hối tình cảm của ai đâu?

- Tất nhiên anh không thể cưỡng ép, nhưng anh quyến rũ và hứa hẹn đàn bà tài tình nhất thế gian này.

Bà nói giọng căm uất.

Trần Phương nhún vai, thở dài:

- Đó có phải lỗi của tôi đâu?

Bà Phượng nhìn vào mắt ông:

- Những lời hứa hẹn của ông nhiều như vỏ sò mà nhẹ như gió ấy.

Lại một lần nữa, nhạc sĩ nhún vai nhưng ông không trả lời. Và vẻ mặt hiền lành vô tội của ông khiến người đàn bà càng sôi sục:

- Đừng bắt tôi nói nhiều. Ông anh cả tôi là người hiền lành tội nghiệp nhất trong nhà, và con bé Linh cũng không khôn hơn bố mẹ nó. Cuộc sống của nó đang êm ấm, bình ổn. Anh hãy buông tha nó ra...

Trần Phương nhẹ nhẹ khép mắt lại, và thong thả nói:

- Phượng đừng giận tôi, bao giờ tôi cũng biết ơn những người đàn bà đã dành cho tôi một phần tình yêu của họ, dù tình yêu đó chỉ nhẹ như một chiếc lông chim... Tôi vẫn nhớ. Ông hạ giọng, thì thầm - Những ngày ngọt ngào êm ái mà Phượng đã đem tới. Tôi biết ơn Phượng, dù bao nhiêu năm nữa, tôi cũng sẽ còn rung động vì những ngày sung sướng của chúng ta...

Bà Phượng hằm hằm nhìn ông. "Đồ đểu". bà bật lên những tiếng rủa thầm trong óc não nhưng bà không thể cất thành lời, và một xúc động mơ hồ nhè nhẹ lên trong tâm hồn lâu nay hoang vắng. Trần Phương đặt tay lên vai người tình cũ, khẽ bảo:

- Chúng mình về đi, tôi sẽ đàn những bản nhạc ngày xưa Phượng thích...

- Không, không...

Bà gạt đi những lời chống đỡ đã ỉu như bánh đa nhúng nước, Trần Phương không đáp, đứng lên thanh toán tiền với chủ quán rồi đi ra trước. Buộc lòng bà Phượng phải đi theo ông.

"Mình nghe theo lời hắn ta làm gì? Hắn không ngoan quỷ quyệt lắm". Bà nghĩ, nhưng chân vẫn bước đi như cái máy. Khi học đi qua gốc một cây cổ thụ, bà vấp phải rễ, Trần

Phương thốt tiếng kêu sợ hãi rồi ông bảo bà:

- Phượng cẩn thận kẻo ngã.

Người đan bà không trả lời nhưng nỗi xao xhuyến từ lâu bị chôn vùi chợt thức dậy xốn xang trong tim bà mỗi lúc mỗi cồn lên như sóng. Trần Phương dừng lại trước cửa phòng biểu diễn:

- Chỗ này nhiều người ngã rồi đấy, nào, đưa tay đây...

Ông nắm tay bà, dắt qua ngưỡng cửa hỏng được ghép tạm bởi vài tấm gỗ. Cử chỉ gần gụi ấy khơi dậy cả một thời nồng nàn ân ái cũ. Trong phòng họp, hai cô thư kí đang ngồi ghi chép sổ sách vội ôm chồng sổ đi ra, nhường chỗ cho nhạc sĩ. Chắc họ xuống phòng quản trị. Trần Phương lấy ghế, ân cần bảo bà tới ngồi bên cây dương cầm. Và ông bắt đầu đàn bản Xêrênata của Enricô Tosselli. Đấy là bản nhạc bà Phượng thích nhất suốt thời yêu đương của họ...

Ba giờ chiều bà Phượng trở về nhà. Phố xá, cảnh trí của đời thường dẫn bà trở lại với đời sống thực tại. Ở cổng, dưới vòm hoa tigôn, một con bé mười lăm đứng nghêu ngao hát. Vào sân, bà gặp chồng đang dắt chiếc xe máy đi ra:

- Chào Phượng, Phượng có lá thư tôi đặt dưới lẵng hoa.

Nói xong, ông gật đầu chào rất nhã nhặn và dắt xe đi ra. Đã mười bảy năm nay, họ sống với nhau như thế. Tấn kịch trong gia đình là tấn kịch đáng kinh sợ nhất trong kiếp sống của loài người. Chồng bà không tha thứ cho bà. Ông là người được nhào nặn trong một gia đình cao quý và coi

trọng tiết hạnh tới mức như một thứ tôn giáo. Nhưng ông cũng không thể ly hôn với bà vì ông thương con và lo sợ cho đời sống tinh thần của chúng, vì ông yêu bà cũng như hận thù bà...

Bà Phượng tìm phong bì, bóc lấy lá thư. Thư của một cô bạn gái từ Sài Gòn gửi ra, thăm hỏi đôi điều, kể lể đôi điều, chán ngắt. Bà Phượng ném bức thư vào chiếc sọt đựng giấy vụn ở góc phòng rồi nằm vật ra giường:

- Cả một ngày trời vô tích sự...

Bà nghĩ, gương mặt và tiếng đàn thánh thót của Trần Phương giờ đây không còn cuốn hút mà chỉ gợi cho bà nỗi căm giận:

- Mình đã bị mê hoặc, mình đã thua...

Bà lẩm bẩm.

° ° °

Trời mưa từ sáng cho tới lúc chạng vạng. Chưa năm nào, ngâu rả rích sụt sùi như năm nay. Lá rụng lẫn rác dồn trên các miệng cống, đám công nhân vệ sinh đội nón, choàng áo mưa lặng lẽ hót rác vào những chiếc xe kéo tay để đổ lên xe tải. Họ cặm cụi dưới mưa, giờ này qua giờ khác. Thỉnh thoảng một con bé đang tuổi dậy thì, má đỏ như son đạp xe ngạo nghễ trên đường, mặc cho áo quần tóc tai ướt dính. Cái cơ thể tươi non, tròn trịa và quyến rũ hiện lên dưới lớp áo dính sát vào người. Ở quán nước chè, Nguyên đang ngồi, có bốn người khách: Anh là một, người thứ hai và một một cặp tình nhân đã luống tuổi. Người đàn ông cỡ ngoại bốn mươi, và người đàn bà cũng trạc cỡ đó - mã đã hơi chảy dưới lớp phấn - ngồi đối diện nhau qua chiếc bàn

nhỏ bày đĩa bánh đậu còn đầy nguyên với hai cóc nước chè đã nguội ngắt. Họ mê mải nhìn nhau, quên cả Nguyên và bà già chủ quán đang ngoáy trầu trong chiếc cối đồng.

- Mưa ngâu, thật buồn như trấu cắn.

Bà già bỗng nói bâng quơ. Nhưng Nguyên biết rằng bà muốn trò chuyện với mình. Anh đáp:

- Vâng, năm nay ngâu dài thật.

- Hồi tôi còn trẻ, cứ trời này là cả lũ con gái ngồi rang cốm với rán bánh khoai. Bác đã được ăn bánh khoai Thị Cầu bao giờ chưa?

- Dạ, cháu cũng đã được ăn hai lần. Toàn vào dịp Tết Nguyên Đán.

- Bánh khoai ấy tìm cả ngày ở đất Hà Nội này cũng không thấy... Ngon thật là ngon...

Bà già bỏ miếng trầu vào miệng, cặp mắt mờ đục nhìn ra ngoài trời. Chắc hẳn bà đang trở về tuổi thơ ấy và thời thiếu nữ trên thị trấn quê hương. Nguyên thôi không nói chuyện với bà lão nữa vì anh bị câu chuyện của cặp tình nhân lôi cuốn:

- Anh ta đã nói với em như thế...

Người đàn bà vừa nói với bạn tình sau một hồi lâu thầm thì kể chuyện. Chị ta vụng trộm lau nước mắt. Những sợi gân xanh nổi trên cần cổ gày. Người đàn ông hói trán nhìn chằm chằm vào những sợi gân ấy, xót xa. Khi người đàn bà quay ra, mắt chị đỏ hoe và nỗi ngượng ngùng hiện trên

vẻ mặt:

- Dạo này em còn uống Rimiphông không?

Ông ta hỏi nhỏ:

- Còn.

Người đàn bà gật đầu:

- Nhưng thuốc dạo này khó mua lắm.

Họ lại im lặng một lúc lâu. Ánh mắt hai người ngoắc vào nhau, như rễ loại cây chùm mọc trên vùng đất mặn. Trong ánh mát ấy, vẫn còn những đam mê sôi sục của tuổi trẻ, nhưng nhiều hơn là nỗi xót thương khắc khoải của những kẻ đã trầm luân. Người đàn bà hoàn toàn không đẹp. Một tấm thân tầm thước trung bình, một gương mặt trung bình, không nét nào lưu lại trí nhớ những người mới gặp. Tuy nhiên, chị ta có cái vẻ chân thành và tội nghiệp khiến cho người khác dễ tha thứ và mủi lòng. Từ cách trang phục xoàng xĩnh đến lối phấn son vụng về. Từ cái nhìn rụt rè đến những cử chỉ khiêm nhường ngượng ngịu. Người đàn ông còn xấu xí hơn. Một gương mặt cũ kĩ, một chiếc đồng hồ quai da cũ kĩ nơi tay, một chiếc sơ mi đã sờn cổ, một chiếc quần lỗi mốt nhiều nếp ly rộng thùng thình...

- Em đã uống hết gói bổ sâm hôm nọ chưa?

- Chưa ạ.

- Thé sau tuần này anh đi Hải Phòng. Anh sẽ nhờ chị Hậu mua Rimiphông cho em.

- Thôi anh ạ, phiền lắm...

Chị ta ngừng lại, rồi cúi thấp đầu xuống:

- Giá như ngày ấy...

Người đàn ông ngắt lời:

- Thôi em đừng nói nữa... Lỗi tại anh. Thế nào rồi chúng ta cũng sẽ...

Hai người nhìn nhau. Và trong khoảnh khắc ngắn ngủi ấy họ bộc lộ tất cả những gì mà lời lẽ không bộc bạch được: nỗi luyến tiếc, lời sám hối và những trách móc, tình yêu được khơi dậy trong tro tàn của quá vãng và những hứa hẹn cho hạnh phúc được vớt vát từ những mảnh hồ oan uổng... Trước đây, Nguyên vẫn nghĩ rằng những bi kịch tình ái chỉ dành tiêng cho lớp người có suy nghĩ phức tạp và có quá nhiều nhu cầu tinh thần cần thoả mãn. Giờ đây, anh biết mình lầm. Tai họa ấy phổ biến trong toàn nhân loại, có lẽ có chỉ trỗi lên ở lớp ngời này và giảm đi ở lớp người khác mà thôi. Hình như loài người luôn luôm tìm kiếm cái nửa thân thứ hai của họ trên cõi mênh mông trái đất. Họ sẽ vấp ngã lần này rồi lần khác sẽ thức tỉnh, rồi sẽ ngộ nhận, sẽ quay lại nhìn những lầm lạc của mình rồi để lại sai sót lần khác... Họ sẽ tiếp tục tìm kiếm cho tới lúc sinh lực khô cạn như dòng suối trên sa mạc và những khát vọng cũng thui chột hoàn toàn theo quy luật thời gian. Có bàn tay thần bí vô hình nào đã đánh tráo cỗ bài nhân duyên trước khi lật. Vì thế con xe hồng phải ghép đôi với con tượng đen, chú tốt điều lại sóng cùng bà sĩ... Và suốt đời, con tượng sẽ quay lưng lại con xe, quân sĩ sẽ quay lưng lại chú tốt.

Cặp tình nhân đứng lên, mặc áo mưa. Người đàn ông trả

tiền rồi quay lại bảo bạn tình:

- Này em.

- Gì cơ ạ?

- Từ rày, em đừng đánh phấn nữa nhé.

- Vâng, em có biết đánh phấn đấu, nhưng em tưởng rằng anh thích thế?

- Không, anh không thích.

- Vậy từ nay em sẽ thôi...

Hai người ra đi. Mưa rắc từng lớp hạt cheo chéo lên vai họ. Một chiếc ca pốt lính cũ bên tấm vải che mưa màu xám. Họ không thuộc loại người được chú ý trong xã hội. Một con tốt đi tìm một con tốt khác, đơn giản thế thôi, nhưng đó là hành trình thật sự của tình yêu. Nguyên đứng lên để nhìn hút theo bóng họ. Hai người mỗi lúc một xa rồi mất hoàn toàn sau ngã rẽ. Người đàn ông cô đơn bỗng hình dung tới những hình ảnh của một bộ phim khoa học viễn tưởng vừa xem. Trên bộ mặt nứt nẻ, lồi lõm của một hành tinh mới, những con người mù loà vì không thể nhìn thấy gì trong bầu khí quyển đặc màu lam. Họ quờ quạng tìm lối đi... Phải chăng, những kẻ đi tìm tình yêu cũng giống như vậy?... Phải chăng Linh cũng ở trong số ấy?... Linh sẽ vấp ngã đau khổ, và một ngày nào đó anh cũng sẽ hẹn cô ở một quán nước để lại nhìn cô như người đàn ông hói trán nhìn bạn tình hôm nay?... "Dù thế nào, ta cũng vẫn yêu Linh". Anh thầm nói với mình những sau vài phút bình tĩnh, anh chợt thấy mình ngớ ngẩn. Chẳng có gì đồng điệu trong tình cảnh gia đình anh và hai con người vừa rồi. Những liên tưởng

của anh thật phiến diện và vô căn cứ.

Nhưng dù sao, anh vẫn nhớ cô điên dại. Mùi thơm trong tóc cô như phảng phất trước mũi anh. Cặp đùi rắn chắc và vòng hông tròn dưới lớp lụa màu hoàng yến. Chiếc áo cộc tay có viền ren quanh cổ... Nguyên nhớ rành rọt từng thứ một. và anh cảm thấy không thể nào kiềm chế được ý muốn nhìn thấy cô. Anh mặc áo mưa, đội mũ, trả tiền bà chủ quán rồi đạp xe tới trường. Dọc đường, anh nghĩ rằng anh sẵn sàng quỳ xuống chân cô để xin cô trở lại với anh, anh sẽ chứng minh cho cô hiểu rằng những tình thế con người không thể vượt qua được và bởi điều ấy cô hãy tha thứ cho anh và hãy thương anh... Không, không có gì trọng đại hơn đối với con người bằng cái hạnh phúc thật sự mà họ ao ước. Anh đã nắm được con cá lớn, và anh đã để sổng mất. Bây giờ, anh phải lặn dưới con hồ kia mà tìm kiếm...

Trước cửa thư viện, chỉ có một ổ khoá lớn. Linh đi vắng. Người đàn ông đứng tần ngần nhìn những hạt rưa ròng ròng chảy trên mặt kính hồi lâu, rồi chậm chạp dắt xe đi.

° ° °

Chỉ còn vài chục thước nữa, họ sẽ tới đền thờ Chử Đồng Tử. Nhưng bà Hoa nhất quyết bắt cậu lái xe dừng lại:

- Cảnh đẹp quá... Chưa bao giờ em thấy hoa dâm bụt đẹp như ở đây. Lại cả dậu bìm bìm kia kìa...

Bà reo lên nức nở khen ngợi cảnh làng quê. Chiếc xe đậu giữa đường làng, mỗi bên chỉ chừa ra vừa một sải ty là chạm tới các dậu cúc tần hoặc dâm bụt. Cậu lái xe đã quen với tính đồng bóng kì cục của bà, rời khỏi xe, rúc đầu vào một bụi cúc tần hút thuốc. Trần Phương ngồi trong xe, đưa

mắt nhìn theo vợ. Bà đang ngất nghẩu dọc theo các bờ dậu, theo sau là một lũ trẻ làng. Chúng tò mò nhìn bà khách Hà nội ngót nghét năm mươi, bận quần bò, áo thun trắng, chù tó giả quăn buông tới tận vai. Hai đường chỉ màu nâu kéo từ tinh mũi cho đến chót thái dương. Một thứ sơn óng ánh như đóm đóm quẹt trên mi mắt:

- Ôi leo ơi, mắt xanh xanh là, nom cứ như mắt mèo ấy.

- Mày dốt, như thế mới đẹp chứ lị.

- Đẹp thì đẹp, nhưng nom sợ bỏ bố...

Chúng thản nhiên bình phẩm.

- Hoa ơi...

Chồng bà gọi. Bà quay lại chống cánh tay lên hông đưa mắt tiếc rẻ liếc nhìn cảnh vật lần cuối và nói:

- Ở đây thơ mộng thật.

Trần Phương không đáp, ông nhăn nhó gọi cậu lái xe. Chàng trai nhìn bộ mặt sa sầm của nhạc sĩ, lẳng lặng ngồi vào ghế lái. Cậu đã lái xe cho bà Hoa bảy năm nay, hồi ông còn giữ chức vụ quan trọng và hai người thường dùng chiếc Moscovic trắng của ông chứ không dùng chiếc Lađa của bà. Anh thuộc tính nết họ, từ cách họ ghìm giữ nối tức giận trước mặt người khác tới cách họ bày tỏ sự yêu chiều nhau vì lẽ nào đó...

- Phong cảnh ở đây giống như thơ Nguyễn Bính ấy.

- Ờ.

- Anh còn nhớ những bài anh đọc cho em nghe hồi chúng mình mới cưới không.

- Ờ.

- Cái bài gì ấy nhỉ?... À, Hoa chanh nở giữa vườn canh, Thầy u mình với chúng mình chân quê... Rồi sao nữa anh nhỉ?

- Ờ...

Bà quay sang nhìn chồng. Ông dang nghĩ ngợi điều gì đó, đôi mắt như trôi dạt trong một vùng đất khác. Bà kêu:

- Anh nghĩ gì mà cứ ờ tràn đi như thế?

- Ờ ờ...

Xe đỗ lại, và tất cả bước xuống con đường lát gạch để đi tới mái tam quan. Anh chàng lái xe đoán cơn thịnh nộ sắp xảy ra vội vã đi vọt lên phía trước rồi biến mất sau những gian nhà dài rộng đón khách thập phương. Lúc đó, bà Hoa năm tay áo Trần Phương kéo lại:

- Anh đứng đây em hỏi đã, anh đang nghĩ gì mà không thèm nghe chuyện của em?

Trần Phương sực tỉnh. Ông cúi xuống nhìn bà vợ đang túm chặt tay áo mình, mắt long lên dưới đôi mày kẻ chì giả tạo. Ông chợt cảm thấy như ông có thể bóp nát bà, hoặc ném bà xuống dòng nước phía trước ngôi đền, hoặc là chui xuống địa ngục để lần tránh cuộc hôn phối lầm lạc giữa họ. Ông không còn giữ được vẻ bình tĩnh ngày thường, ông

cao giọng hỏi lại vợ:

- Em làm sao mà kiểm soát được mọi ý nghĩ trong anh?

Bà chu chéo lên ngay tức khắc:

- Em là vợ anh. Đã là vợ chồng nghĩa là thuộc về nhau tất cả. Em có quyền kiểm soát mọi ý nghĩ của anh.

Bà chu chéo lên theo thói quen. Đã từ lâu cứ mỗi bận bà chu chéo lên là ông đều đấu dịu, giãi bày an tủi, khích lệ bà. Và kết thúc tất cả những cuộc gay cấn ấy, bao giờ ông cũng để cho bà hiểu rằng trọn đời ông thương yeu bà, rằng đối với ông không có gì quý hơn tấm tình son sắt thuỷ chung của vợ ông... Nhưng lúc ấy, ông đã cúi xuống nhìn bà với đôi mắt xa lạ, ánh len những tia màu tro xám :

- Cứ giả sử như anh đang nghĩ tới một người đàn bà khác, em làm gì được anh ?

Bà chưa chuẩn bị tinh thần để nghe một câu nói lạ tai như thế, bà đứng đần mặt ra. Ông khẽ khàng nói tiếp :

- Cứ coi như là anh đang nghĩ tới một người đàn bà trẻ trung và xinh đẹp.

Bà hiểu, mặt bà đỏ lên, và bà dẫm chân bành bạch xuống nền gạch, hệt như mụ nạ dòng trong làng thuở xưa :

- Anh không được phép, anh không được phép...

Ông lạnh lùng gỡ tay vợ ra, và nói giọng chậm rãi :

- Cô nên nhớ rằng không có thứ phép tắc nào tồn tại trong

tình yêu của một người đàn bà đối với một người đàn ông. Chỉ có một luật lệ thôi: đó là sự chinh phục lẫn nhau. Chừng nào còn sức mạnh chinh phục, chừng đó còn tình yêu...

Bà đứng ngây như phỗng, không tìm được lời đối đáp. Xưa nay, ông vẫn nín nhịn chiều chuộng bà. Chưa bao giờ ông cư xử tàn bạo như hôm nay... Trần Phương hả hê nhìn vào đôi mắt rối loạn và gương mặt đờ dại của vợ. Hai đường chì nâu thay thế cặp lông mày giờ bóng nhẫy mồ hôi, trông đến tởm. Mấy giọt mồ hôi bò dưới mái tóc giả chảy xuống trán. Nỗi căm uất từ hố sâu nhẫn nhịn trồi lên. Ông khao khát được dày vò bà :

- Cô lấy gì để chinh phục tôi? Nhan sắc của cô chăng, hay đức hạnh? Sống với cô bụt cũng điên chứ đừng nói người đàn ông bình thường.

Bà Hoa lùi lại một bước. Bà vừa nhận thấy sự kinh tởm trong ánh mắt chồng. Bà hiểu rằng trong khoảnh khắc này bà chỉ là một đồng xu hoen rỉ thời Tự Đức không thể tiêu xài được. Dù đã vận thứ áo quần sang trọng nhất, dùng những đồ mỹ phẩm và nữ trang đắt tiền nhất bà cũng chỉ là một xác chết trong lòng khinh ghét của ông. Lâu nay, bà vẫn tưởng rằng bên những ưu thế chính trị, tấm tình thuỷ chung và những gì bà đắp điếm lên thân xác cũng khiến ông phải yêu mê hơn...

Trần Phương nhìn cặp mắt bạc phếch của vợ. Rồi cơn khát thèm hung dữ kia mỗi lúc một dậy lên bạo liệt trong ông. Ông khát thèm được làm nhục bà, được di bà dưới chân như người ta di một con sâu vừa tìm thấy trong mớ rau hoặc chùm quả sắp đem ăn. Những màn kịch trường kỳ trong quãng thời gian chung sống đã tích tụ lại trong ông

khả năng khuất phục giả tạo. Sự khuất phục đó giống như con thú rình rập trong bụi rậm - cái hình hài của kẻ thống trị phải thu mình đợi chờ, mai phục. Giờ đây, con thú đó vươn vai, duỗi vuốt, gầm lên :

- Thế nào, sao cô im lặng thế? Ngày thường cô nói như bắn súng liên thanh cơ mà? Nói đi, cô có gì để chinh phục tình yêu của tôi?

Ông cười, môi nhếch lên để lộ hàm răng trắng bóng. Bà Hoa tắc họng, không nói được. Bà nhìn như bị đóng đinh vào hàm răng vô cùng trẻ trung ấy và cảm thấy mình lún xuống tận dưới bùn. Phải đó là ưu thế của ông. Bà đã si mê ông hai mươi năm nay nhưng bây giờ bà biết mình chỉ là tên nô lệ cho chồng. Bà đoán ông có những mối tình trăng gió sau lưng, những lời lẽ ngọt ngào của ông và lòng tự ái của bà ngăn cản bà công nhận sự phũ phàng ấy. Và bà trang điểm, cố tỏ ra thông minh, cố tỏ ra hiểu biết để níu giữ ông. Cứ mỗi lần bà quẫy lộn, quăng chân quăng tay trên giường là ông lại tới giảng giải thề thốt rằng chỉ riêng bà là người phụ nữ ông tin yêu và kính trọng... Giờ đây, tất cả biến thành ảo ảnh. Bà thẫn thờ nhìn ông, có lục tìm trong óc não những lý do xui khiến ông thay đổi cách cư xử với mình :

- Biết thế sớm nay...

Bà hối tiếc. Sáng nay, ông giục bà lên gặp người bạn than thiết với ông bố liệt sỹ để hoàn thất khâu cuối cùng công việc cho ông. Ông đã gặp cậu Lưu tuần trước và mọi sự đã tiếp diễn tốt đẹp. Chỉ cần cuộc gặp gỡ này nữa, kết quả cuối cùng sẽ tới... Nhưng bà, vì muốn tỏ ra mình là người biết thưởng ngoạn những công trình văn hoá cũ và phong cảnh nên đã buộc ông tới đây.

- Biết thế...

Bà đã sai lầm, những giọt nước mắt nóng hổi tràn qua mi chảy trên má phấn lem nhem. Bà ngước nhìn chồng với đôi mắt đỏ hoe và đờ dại. Vốn là một cô hàng xén phố rừng, bà không biết cách tự vệ trong những lúc nguy nan. Bà cứ khóc nức lên từng hồi như đứa trẻ. Trần Phương nhìn vợ, lòng căm ghét đã nguôi ngoai, ông bỗng thương bà như người ta thương con mèo ăn vụng bị một gậy oằn lưng. Ông hạ giọng :

- Đừng khóc nữa, người ta cười cho bây giờ.

Lời an ủi của ông khiến bà mủi lòng, và bà càng nức nở thảm thiết hơn. Trần Phương vừa buồn cười, vừa bực, ông đặt tay lên vai vợ, hạ giọng:

- Em ngốc thế, sao lúc nào cũng nghĩ chuyện vẩn vơ. Mình có còn ở tuổi hai mươi đâu mà tơ tưởng trăng hoa. Anh thì đang nẫu cả ruột...

Ông đã bấm trúng huyệt, bà nín ngay tức khắc. Nhạc sĩ biết vợ tính đồng bóng nhẹ dạ. Ông nghiêm giọng nói thêm :

- Lẽ ra, em phải biết thương anh. Đừng vẽ chuyện mà hành hạ thêm nữa.

Bà im lặng nhìn chồng với ánh mắt biết lỗi. Bà hoàn toàn tin mình là kẻ tội phạm, rằng bà đã vô cớ gây cho ông cơn bực tức, rằng bà đã không làm tròn nhiệm vụ của người vợ là phải san sẻ những gánh nặng cho chồng... Bà len lén nắm tay ông :

- Em xin lỗi anh... Em xin lỗi...

Trần Phương không đáp, đôi măt ông bất động dưới hàng mi rợp, tựa như hai mảnh vỡ. Bà Hoa lùi lại sau lưng chồng, vào nhà dân ở gần đó xin nước giếng rửa mặt. Rồi ngồi dưới rặng dâm bụt, bà tô vẽ lại bộ mặt của mình. Mười lăm phút sau họ vào đền thăm, bà Hoa lại nói như bắn súng liên thanh đủ mọi thứ chuyện: nào chuyện chính trị, chuyện thơ ca, dăm ba câu ngạn ngữ, những biến cố ở một quốc vương nào đó vùng Châu Phi. Tất cả những gì được thu lượm vào cái trí nhớ cạn cợt, và lộn xộn của bà. Trần Phương im lặng, thỉnh thoảng ông giơ đồng hồ lên xem và nhắc vợ:

- Còn nửa giờ nữa thôi đấy nhé?

Họ đã trở về thành phố trước lúc trời chiều. Hai người ghé vào một tiệm ăn rồi về nhà tắm giặt. Lúc thành phố lên đèn, chiếc Lađa xanh đưa bà Hoa tới nhà ông chú. Ông vốn yêu thương bà. Ai mà chẳng yêu thương đứa con côi cút của người bạn thời tù đầy đen tối. Ông đã từng tuyên bố trước vợ và bốn đứa con : "Bố có thể yêu các con vì bố đẻ ra các con. Nhưng thương, bố phải thương chị Hoa hơn tất cả".

Đám con ông thầm ghen tị bởi những ưu đãi ông dã giành cho chị Hoa, nhưng không ai dám to nhỏ nửa lời.

- Em mang khăn đi kẻo lúc về trời lạnh.

Trần Phương bảo vợ khi bà bước lên xe. Giá lúc đó vợ ông quay lại, hẳn bà sẽ thấy mắt ông rực lên một ngọn lửa khó tả. Nhưng bà đang gài chiếc khuy áo, bà chỉ đáp vắn tắt:

- Em đã bỏ vào trong sắc rồi.

Cánh cửa đã sập lại và chiếc Lađa vụt ra cổng. Trần Phương leo lên chiếc cầu thang, về phòng. Những khuôn cửa mở toang khiến ông nhìn rõ cùng một lúc cả những ngôi sao liti lẫn ánh đèn thành phố. Vòm cây tối đen lay động và mùi dạ hương thoang thoảng bay lên. Khung cảnh êm đềm nhưng đầu ông nóng sực. Những ý tưởng chen lấn, chồng chéo, xô đẩy nhau trong óc não ông, giống như một lũ ô tô chạy cuồng loại trong ánh đèn pha loang loáng rượt bắt. Nhạc sĩ đặt tay lên trán, trán ông hầm hập như đang cơn sốt. Ông uống một cốc nước lạnh nhưng không ăn thua, tâm trí ông bồi hồi bồn chồn, các ý nghĩ xáo trộn không sao đến đầu đến đãu... Tất cả quay tròn với lực ly tâm.

"Tại sao mình lại đốn mạt thế nhỉ ?... Có gì đáng để quay cuồng lên như vậy ?"

Ông thầm mắng mình dữ dội và sải những bước dài trong phòng. Các ý tưởng, những lo sợ, hy vọng và nỗi phấp phỏng cùng lúc đè trĩu trái tim ông :
"Danh vọng, ấy là thứ giá trị hư vô nhất trong đời sống. Nó không phải vàng dưới mỏ, muối trong nước biển, hạt lúa giữa bình nguyên... Nó không là cây gỗ từ cánh rừng sâu thẳm đưa về thành phố, không là tấm da thú hiếm hoi người thợ săn tặng cho vợ mình lúc rạng đông... Câu này mình đã đọc ở đâu nhỉ? Trong một cuốn sách của Châu Mỹ la tinh... Cần phải xem danh vọng như con cáo bị trúng đạn ngay trước hang ổ của nó anh hãy lột tấm da mà mang về..."

Những lời lẽ ấy gõ vào tai trái nhạc sĩ. Nhưng những lời lẽ khác lại gõ vào tai phải của ông:

"Thành công, không thành công, thành công, không thành công... Ngày xưa, người ta bói tình yêu bằng cách bứt những cánh hoa. Giờ, mình bói chuyện công danh bằng cách đếm những bước chân. Hai mươi, hai mươi hai, hai mươi bốn... thành công. Hai mươi lăm, hai mươi bảy, không thành công..."

Trong lồng ngực ông, con tim đập dữ tợn như một con chim trúng thương đập cánh. Ông rót cốc nước lạnh thứ hai, uống cạn rồi tới cây đàn dương cầm :

- La, si, đô.

Tay ông lần theo bài tập chạy gam La trưởng. Tiếng đàn giống như những hòn sỏi từ trong ống bị dốc ra, lăn theo mặt phẳng kê nghiêng:

"Nốt đô thăng này hơi mòn, có lẽ phải bảo cậu Hồng tới lên dây lại..."

Ông nghĩ, cố tập trung toàn bộ thần kinh vào những âm thanh. Sự cố gắng làm toàn thân tê bại hẳn đi. Một cảm giác bí bức xâm chiếm ông giống cảm giác của người không được thở đủ lượng oxy cần thiết. Đầu ông nặng tới mức cổ và hai vai mỏi nhừ. Trần Phương bỏ ra giường nằm và ông thiếp đi ngay. Khoảng chín giờ, nhạc sĩ tỉnh dậy. Ông rửa mặt rồi ngồi vào đàn ngay. Lần này, những âm thanh lôi cuốn ống khỏi cơn ám ảnh về sự thành bại. Khi Trần Phương lật mở cuốn sách chép nhạc của mình, ông lật đúng bản nhạc ông đã viết tặng Phương Linh:

"Cô bé này đã cứu mình..."

Ông nghĩ và gương mặt xinh đẹp mặn nồng của cô hiện lên

ngay giây phút đó, như một rừng đào chợt hiện lên sau thung lũng đầy sương. Ông gõ từng nốt và những âm thanh lần mở cho ông khoảng thời gian hạn hẹp vàng ngọc mà họ đã cùng sung sướng bên nhau. Theo chiều dài của các âm giai tiếp nối, mỗi lúc những hồi ức yêu đương một lôi cuốn nhạc sĩ và tâm hồn ông trở nên thanh thoát dần.

Lúc ấy, bà Hoa về:

- Em biết mà, chú thương mình lắm. Chú bảo rừng không có điều gì cần lo nghĩ...

Trần Phương ngồi lặng đi. Cánh hoa cuối cùng của định mệnh đã rơi xuống. Ông thắng rồi. Chiếc moscovic trắng lướt qua mảnh sân, cùng với nỗi chua xót ám ảnh ông lâu nay và niềm say sưa trong cơn hy vọng. Ông quay lại:

- Cảm ơn em!

Bà Hoa cười, sung sướng:

- Chú bảo em ở lại ăn chè nhưng em sợ ở nhà anh sốt ruột.

Bà nhìn vào quyển sổ chép nhạc của ông:

- Anh đang chơi bản đàn gì thế?

-Anh vừa viết xong một bản...

Ông đáp lời, hoàn toàn vô thức, và sau đó một ý tưởng còn chưa kịp hình thành trong óc não, nhưng lời đã vụt khỏi môi.

- Một bản nhạc dành cho em.

Bà vợ ông kêu to:

- Tuyệt quá...

Bà lao tới bên chồng:

- Nào, anh đàn cho em nghe...

Trần Phương gõ các phím đàn. Vừa gõ ông vừa quay mặt đi mỉm cười. Gương mặt ông trong tấm kính cửa: hàm răng trắng bóng phô giữa hai làn môi.

° ° °

Linh nhớ mãi buổi sáng sương mù thời thơ ấu. Thời thơ ấu ngắn ngủi như cánh chim bay qua lúc rạng đông. Các tia chớp bất chợt loé sáng, các hồ nước im lặng giữa vùng thiếu gió và tiếng ngân khe khẽ của các âm thanh đơn điệu mơ hồ. Sương mù, cả một vùng sương mù lảng vảng như khói trên mặt đất. Tại sao mẹ lại sớm bỏ cô mà ra đi như vậy? Có lẽ, Linh không sao hiểu nổi và trong đáy sâu tâm khảm mình, cô đã trách móc khôn nguôi. Từ lúc bà chết, cõi đời với cô rộng rênh, hoang vắng:

- Con gái ơi, ra với bố nào...

Bố cô thường gọi cô như thế, giọng nghẹn ngào, nồng hơi rượu. Chính ông cũng có lỗi với cô. Ông yêu bà đến nỗi trái tim ông không còn đủ chỗ dành cho đứa con gái và ông đã bỏ cô để đi về cõi đất âm u tìm vợ. Chính ông đã dạy cho cô hiểu thế nào là tình yêu. Trí nhớ tản mạn, mong manh của Linh hội tụ, trở nên sáng rõ dưới mặt trời hiện tại, dưới quyền năng mãnh liệt của mối tình cô đang thờ phụng. Sự

nghiệm sinh có sức mạnh vĩ đại hơn chúng ta tưởng, chính vì nó đã rọi phóng ánh sáng và hơi ấm vào cuộc đời quá vãng khiến cho những vật mơ hồ bị vây bọc giữa đám sương mù vô thức trở nên góc cạnh và rõ nét, và tất thảy những cảm giác vấn vương, tăm tối mà trí não non nớt của tuổi thơ không sao nắm bắt được bỗng biến thành những ý tưởng sắc bén, những gọi mời quyến rũ. Linh nhớ những chiều ấm nóng, ánh hoàng hôn diệu vợi trải trên đất đai vườn tược, bố cô thường lặng lẽ ngồi vài giờ liền bên vợ. Bao giờ bà cũng có một việc để làm: hoặc đan len, hoặc mạng tất hoặc nhồi bột làm bánh chay... Còn ông, ông cứ ngồi như cái bóng. Trước đây, Linh thấy bố kì dị. Giờ, cô hiểu rằng niềm đam mê đã đem lại cho ông dáng vẻ lạ lùng ấy. Giờ đây, cô cũng có thể ngồi vài giờ liền cạnh Trần Phương, nghĩ tới ông triền miên ngày này qua tháng khác, có thể sung sướng nhìn đôi mắt đen u sầu của ông chìm dưới hàng mi rợp, ve vuốt những nếp nhăn trên gò má và sau đuôi mắt ông... Tình yêu nào cũng thế, nó gán cho đối tượng những vòng hào quang bí ẩn, những mối cảm thương bị che giấu trong bóng tối và vì thế nó khơi dậy trong óc não lẫn tâm linh kẻ si mê những thắc mắc khôn cùng, những quyến rũ khôn cùng, những trắc ẩn không cùng...

Đã bắt đầu mùa thu thực sự. Sau đợt mưa ngâu dầm dề, các rặng cây ven đường tự dưng bạc hẳn lá đi như được phủ thiếc. Rồi những chiếc lá đầu tiên rớt xuống hè màu xanh già sau gả sang xám với những đốm vàng nâu lấm tấm. Đám con gái ở tuổi chưng diện là những kẻ đầu tiên đón nhận thời tiết. Các loại sơ mi thêu ren lộng lẫy cũng như những tấm áo sợi in hình băng nhạc ABBA, BONNEY... đã biến mất. Thay vào đó là các loại sơ mi vải bông hoặc áo pun mềm. Các ông bà già và hưu đi trên hè phố, ngước cặp mắt bạc phếch nhìn vòm cây. Họ tìm thấy

trong cái xao động xanh om của nó tiếng thì thầm vô thanh của thời gian, cái lặng lẽ khắc nghiệt của tuổi đời. Chốc chốc, những con gió chạy rần rật trên mái phố, chưa mang nỗi buồn hoang hoải của heo may nhưng đã nhạt phai sắc màu rực rỡ của mùa hè. Thời khắc những đam mê của tuổi già chưa tới. Thời khắc các con tàu ngủ trên mép nước và những day neo lững lờ trong bến cảng... Gã trầm ngâm với những ý nghĩ về thời gian. Chợt gã thấy Linh, người con gái đã biến mất sau lần gặp gỡ. Cô đang dắt một đứa bé đi phía bên kia đường. Họ đi sát vào các cửa hiệu và đứa bé đang bi bô gì đó:

- Có lẽ dó là đứa con của anh trai cô nàng?...

Gã nghĩ, băng qua đường, êm nhẹ bước sau lưng cô. Gương mặt cô nhìn nghiêng và nhìn vát từ phía sau cũng đẹp lạ lùng. Vẻ đẹp khác biệt vẻ đẹp gã đã ghi nhận trong quán cà phê bữa trước. Linh chợt dừng chân trước một quán giải khát:

- Mẹ ơi, mua bánh ga tô cho con...

Đứa bé đòi... Gã hoạ sĩ dường như sững lại: Trời ơi, con cô nàng đó sao? Nàng đã là một thiếu phụ?...

Linh lục túi áo, bảo con:

- Bữa khác con nhé, mẹ không đem theo tiền mua bánh.

Đứa bé kêu to:

- Ứ ừ, con muốn mua bánh cơ. Trong túi mẹ có tiền.

- Đây là tiền mua rau. Người đàn bà giải thích - Mai mẹ sẽ

mua bánh cho con.

- Ứ ừ...

Đứa bé kêu to hơn và chực mếu máo. Linh vội vã bế nó lên:

- Thôi được, mẹ mua cho con ngay đây...

Gã nhìn vào gáy Linh khi cô đứng quay mặt vào cửa hiệu. Tóc cô cuốn cao lên, để lộ mảng da trắng ngà với lớp tóc tơ mềm mại. Chủ quán, một ông già có gương mặt khắc khổ ra bán hàng. Đứa con gái kiễng chân nhìn chiếc bánh trong gói giấy ông già đưa cho mẹ nó:

- Mẹ ơi, sao hôm nay mẹ mua ít thế?

Xưa nay, Linh thường mua một lần nửa tá bánh ngọt cho con. Đứa bé không hiểu những gì đã xảy ra trong gia đình nó. Trí não non nớt chỉ băn khoăn bởi những xáo trộn trong nếp sống ngày thường. Trước đây, nó luôn luôn có cả bố lẫn mẹ. Giờ, nó chỉ được sống với một người. Trước đây, hộp bánh kẹo lúc nào cũng đầy ắp, và mẹ có thể mua cho nó vài cân kẹo hoặc nửa tá bánh gatô với nụ cười tươi rói. Giờ đây, hộp bánh chỉ lèo tèo dăm chiếc kẹo vừng hoặc gói chè lam. Một lần mua bánh ngọt cho nó, mẹ không còn tươi cười như trước. Các bữa cơm ít thịt cá hơn, mẹ không ăn để nhường cho nó và con bé cảm thấy thiếu vắng cái gì đó trong đời sống mà nó không hiểu nổi...

- Nào mẹ, đưa cho con.

Hương Ly láu táu đòi. Nó cầm bánh, ăn ngấu nghiến. Linh nhìn con, nỗi đau dâng tới họng. Lâu nay, cô đã tín tới

những món tiêu nhỏ mọn. Vì tự ái, cô đã không nhận những món tiền chồng gửi qua bà Phượng hoặc Kim Anh - Những đồng tiền dơ dáy... - Cô nghĩ và con người lý tưởng trong cô lần lượt trải qua nỗi cay đắng của sự nghèo túng. Ngoài giờ làm việc, Linh nhận viết phích cho một thư viện và đan len thêm. Nhưng những lao động ấy cũng chỉ đem lại cho cô những món tiền eo hẹp. Gương mặt Linh tóp lại, xanh xao. Đôi mắt trở nên mênh mông hơn, sáng chói hơn và vì thế nhuốm vẻ quyến rũ lạ lùng. Cô chịu mọi sự thiếu thốn, cố gắng để cho con không cảm thấy khổ quá khi sống với mình.

- Mẹ ơi, bánh của ông nhỏ quá, mẹ mua nữa cơ.

Con bé đã ăn quá nửa chiếc bánh ngọt, nhìn tủ bánh vòi vĩnh.

- Mai, mai mẹ sẽ mua... Về nhà đi con...

Người đàn bà nói vội vã rồi bế đứa con đi ngay, sợ rằng chần chừ thêm một phút nữa, nó sẽ dụ cô vào một tình thế xót xa. Khi vượt qua đường, Linh chợt thấy gã đàn ông râu ria cô đã gặp vài lần trong quán cà phê. Y đang nhìn cô, và rõ ràng trong ánh mắt y có một thứ tình cảm nào đấy mà cô không cắt nghĩa được.

Bé Hương Ly đã quá nặng đối với đôi tay mảnh khảnh của mẹ nó. Chưa hết dãy phố, Linh đã phải đặt con xuống thở. Ngừng lại vài phút, vẫn thấy gã đàn ông râu ria ở phía sau, cô lại bế con đi. Lúc tới cổng trường, cảnh vật bắt đầu xoay quanh cô những những chiếc mâm bạc lốm đốm vệt đen, vừa lấp loáng, vừa u tối. Rất nhiều bầy đom đóm, không toả sáng mà phát ra những tia lửa đen như than đá bay lượn trong không trung. Cây phượng vĩ đứng ở đầu hồi văn

phòng chạy tít về phía xa, gù gù như thằng hề mặc áo nhiễu lục.

Mảnh sân trường phồng lên, giãn nở như tấm cao su dưới chân cô:

- Mẹ ơi i i i...

Cô nghe con gọi. Rồi một tiếng khóc xa vời vẳng tới. Làn nước đen thẫm từ từ dâng, tràn ngập mọi miền. Phố xá, sông hồ, đất đai chìm dưới những gợn sóng câm nín và lạnh lẽo. Một âm giai huyền điệu khẽ cấtl ên, lượng lờ trên đại dương đen kì ảo đó, phiêu diêu trong cõi khôn cùng của vũ trụ - nơi những giấc mơ của con người hoà nhập với niềm thống khổ mà họ phải chịu đựng trong cõi đời.

- Anh ơi i i... Em chết mất...

Cô cất tiếng kêu người tình. Trần Phương mỉm cười với cô bên kia ngọn triều đen thẫm:

- Em không bao giờ chết, tình yêu của anh sẽ giữ gìn em mãi mãi.

Trời ơi, đã bao lần ông nói với cô điều đó?...

Vào lúc Linh ngã xuống, bé Hương Ly khóc thét lên. Đám học trò của cô được nghỉ giờ Hoá ùa ra sân chơi. Chúng xô tới, khiêng cô vào văn phòng. Kim Anh đang làm việc với tổ bộ môn toán tại đấy. Chị bế Linh đặt lên bàn, cùng vài giáo viên khác làm hô hấp nhân tạo. Những học sinh gái bắt đầu rân rấn nước mắt. Đám con trai đứng xa hơn, nín lặng nghe ngóng. Một giáo viên chạy đi gọi y tá. Khoảng mười phút sau, anh hổn hển quay về báo tin:

- Chị Khuyên về đây rồi... May thật...

Y tá trường vừa đi mua thuốc về. Chị bỏ túi thuốc xuống ghế rồi bảo mọi người:

- Cho tôi thở một tý nào, dãn cả ra.

Đám học sinh lùi ra ngoài cửa văn phòng, hau háu nhìn chờ đợi. Chị y tá lấy trong túi cứu thương chai cồn, đổ một ít vào hộp ống tiêm, xoè diêm đốt. Các động tác nhanh nhẹn và chính xác. Kim Anh đặt một ngón tay trước mũi Linh hỏi:

- Có sao không chị Khuyên?

Chị y ta lắc đầu:

- Không sao cả, tiêm hồi sức và đường glucô là cô ấy tỉnh.

Chị Khuyên rút ống tiêm và kiêm tiêm từ đám lửa xanh ra một cách cẩn trọng, rồi bẻ ống thuỷ tinh, rút thuốc. Mọi người dán mắt vào đôi tay chị y tá. Lấy thuốc xong chị bảo một giáo viên đứng bên mình :

- Bóp cánh tay cô ấy lại cho tôi tìm ven... Như thế này này...

Vừa nói, Khuyên vừa xoa cồn. Chị đưa mắt dò tìm trong khoảnh khắc và loáng một cái, mũi kim đã thọc xuống lớp da xanh nhợt. Khuyên rút cần ống tiêm, một gợn máu theo mũi kim chạy ngược lên, toả dần những tia mỏng như khói.

Chị hiệu trưởng chăm chú nhìn dung dịch đường glucô tinh lọc hoà với máu đen trở thành thứ nước màu nâu nhạt. Lúc

đó, ai khẽ kéo cánh tay chị :

- Thưa cô...

Một bé gái học sinh vào loại nhỏ tuổi nhất trong lớp học của Linh kiễng chân, ghé vào tai chị thì thầm :

- Thưa cô, có người hỏi cô Linh ạ.

- Ai thế, em biết không ?

- Thưa cô không ạ. Trông ông ta lạ lắm.

Chị y tá tiêm xong, buông một tiếng trống không :

- Yên tâm.

Rồi khoác túi cứu thương lên vai, chị đi ra nhanh như chớp. Gương mặt Linh đã dần trở lại màu trắng ngà của da thịt. Cô thở đều đặn. Kim Anh bảo đám học sinh ra sân chơi rồi chị đi cùng với bé gái ra cổng :

- Sao em không mời ông khách vào văn phòng ?

- Thưa cô, em có mời nhưng ông ấy bảo phải đi ngay.

- Trông ông ta thế nào ?

- Thư cô, râu ria nhiều lắm ạ.

- Ông ta hỏi gì cô Linh ?

- Thưa cô, thoạt đầu em đi tìm giẻ lau cho lớp, ông ta tới hỏi : Cháu có thấy cô nào mặc áo xanh chấm trắng dắt đứa

bé buộc nơ đỏ vào đây không? Em đáp : Đấy là cô giáo Linh. Ông ấy ảo : Cháu mời cô Linh ra gặp người quen. Em nói rằng cô giáo vừa bị cảm gió đưa vào văn phòng. Ông ấy đứng một lúc rồi bảo em vào mời cô ra... Đấy, ông ta kia kìa...

Kim Anh nhìn theo hướng tay đứa bé và chị thấy một người đàn ông râu tóc xồm xoàm, đeo chiếc túi thổ cẩm có tua "trông đến gớm" - Chị nghĩ thoáng qua nỗi lo lắng. Nhưng gã đàn ông ấy đã đi tới trước mặt chị, không đủ thời gian để chị ngờ vực thêm :

- Chào chị ạ.

Gã cúi dầu chào, chẳng ra khiêm nhường cũng không ra lấc cấc. Điệu bộ gã từa tựa như điệu bộ của một thằng bé mười sáu tuổi.

- Chào anh.

Kim Anh đáp lễ và hỏi :

- Chắc anh có điều gì nhắn với Linh ?

Chị thấy đôi mắt của gã khách hiền và trong trẻo. Ngoại trừ bộ râu kiểu Enghel và hàng ria tựa dân Côdắc, trông gã cũng không đến nỗi phải rùng mình. Gã tự giới thiệu thay vì trả lời câu hỏi của cô :

- Tôi là hoạ sĩ.

- Vâng

- Tôi nợ chị Linh một món tiền.

- Thế ạ...

Đọc thấy vẻ ngạc nhiên trên mặt Kim Anh, gã giải thích :

- Thế này chị ạ... Chẳng là tôi đã nhờ chị Linh làm mẫu để vẽ...Nhưng tôi chưa trả đủ tiền thù lao.

- Quái lạ, cô ấy có thời giờ ngồi làm mẫu vẽ cho anh à ?...

Kim Anh buột nói một câu ngờ vực :

- Có chứ, có chứ chị... Gã hấp tấp :

- Tôi chỉ cần vài giờ ngày chủ nhật thôi... Kim Anh im lặng, chị biết gã nói dối vì chủ nhật nào Trần Phương cũng chở Linh và họ đi tới nơi nào đó ở ngoại ô thành phố. Gã đàn ông cúi xuống lúc túi, tìm chiếc phong bì :

- Nhờ chị chuyển giúp cho chị Linh.

Vài giây ấp úng, gã thêm :

- Cho tôi... gửi lời thăm chị ấy.

Kim Anh cầm chiếc phong bì, do dự, rồi chị hỏi :

- Theo nguyên tắc tài chính, tôi là người chuyển giao, vậy xin anh cho biết tên và số tiền là bao nhiêu ?

Gã đàn ông luống cuống :

- À à...

Gã định rút lại chiếc phong bì để mở xem nhưng sau đó lại thôi. Cuối cùng, gã lắp bắp :

- Chắc là... chắc là...

Mặt ngẩn ra, gã nhìn Kim Anh cười, nhún vai :

- Xin lỗi, thực ra tôi cũng không biết là bao nhiêu... Tôi vốn có tính đãng trí. Tiền này do anh em trong xưởng vẽ đưa.

Nói xong, gã cúi chào :

- Chị giúp cho, tôi xin cảm ơn chị.

Gã đi, mái tóc dài gần chấm vai lắc lắc. Kim Anh nhìn theo, và sau một giây đắn đo, chị gọi :

- Này, anh.

Gã, quay lại, đôi mắt hiền nhìn chị thay vì cho một câu hỏi : Kim Anh không trấn áp được nỗi tò mò, chị bật lên :

- Anh... anh có phải là người... quen của nhạc sĩ Trần Phương không.

Gương mặt gã tối sầm, gã đáp :

- Tôi không quen con người đó...

Và gã lầm lũi bước.

Kim Anh cùng cô bé học trò trở lại văn phòng trường. Chị ngồi vào bàn làm việc mở phong bì : Một xấp tiền buộc sợi cao su. Một tờ giấy gập làm tư nguệch ngoạc những dòng

chữ :

"Tao đã tới triển lãm kí nhận tiền cho mày từ hôm kia nhưng tìm mãi không thấy ông tướng nhà trời đâu nên đành ném qua khe cửa sổ. Mấy hôm nay, mày say sưa ở đâu vậy. Tụi triển lãm keo cú lắm, nó chỉ trả tụi mình mỗi thằng ba nghìn năm trăm rưỡi thôi. Tao nói không tiện, nhưng mày hãy tới dạy bảo chúng đôi điều, cái lũ treo đầu dê bán thịt chó ấy. Này, mồng bảy này thằng Thảo què ở trong kia ra, mày tới uống rượu mừng nó nhé. Địa điểm tại nhà thằng Bách. Sẽ có thịt chó, ngoại hạng. Nhớ gọi cả thằng Đào Hùng sứt răng tới."

Theo thói quen của đàn bà, Kim Anh đếm món tiền. Ba ngàn năm trăm. Chị nghĩ ngợi hồi lâu. Chắc chắn Linh sẽ không đụng đến một xu nếu chị tường thuật lại mọi sự. Cô là người tự trọng tới mức gần như gàn dở. Đã nhiều lần bà Phượng đem tiền Nguyên gửi cho bé Hương Ly tới trường nhưng Linh đều từ chối. Cô muốn nuôi con bằng đồng tiền trong sạch của mình... nhưng lúc này, tình cảnh của Linh thật khó khăn. Kim Anh cất món tiền vào ngăn kéo, khoá lại.Chị quyết định sẽ đưa dần cho Linh từng ít một, dưới danh nghĩa các chi phí hợp lí và các khoản thù lao.

° ° °

Cuộc liên hoan kéo dài tới sáu giờ bốn mươi nhăm phút.

- Áo khoác của cậu đâu ?

Nguyên nhắc.

- Á á...

Trọng há miệng kêu, quay lại lấy áo vét rồi khoác lên đôi vai

lực lưỡng. Nguyên hỏi :

- Có cần tôi đưa về không ?

- Không, đừng có coi thường tôi thế.

Trọng kêu lên, xiết chặt cánh tay Nguyên. Họ vừa định ra cửa, một tốp người kéo đến :

- Ngồi lại đã, làm gì mà vội vã thế Nguyên ?

Anh chàng Tú, bạn cùng lớp với anh, giờ công tác ở Hội nhà báo túm vạt áo Nguyên, giằng lại. Nguyên vốn nể bạn, nhất là bạn thân thiết với anh thời sinh viên như Tú.

- Thôi, cho tớ về. Mai có việc cần từ sớm.

Tú trợn mắt :

- Tao mời mà mày từ chối hả?

Nguyên cười :

- Không, không phải... nhưng...

Anh không thể giải thích với Tú rằng anh hoàn toàn không muốn ngồi với cô Ngọc minh, người đàn bà mặc áo giả da viền lông thỏ đang khoác tay Tú kia. Nói công bằng, cô ta cũng là một trong số những phóng viên sắc sảo và những bài báo của cô ta, không nhiều thì ít cũng khiến dư luận quan tam. Tuy nhiên, người đàn bà hiện diện ở cô không làm cho anh thích thú. Chừng đoán được những ý nghĩ của Nguyên, Ngọc Minh há miệng cười sằng sặc, bảo Tú :

- Thôi để cho anh ấy về. Giờ này, anh ấy còn phải tượng niệm tới hình bóng giai nhân.

Cái cười ngạo mạn đầy giễu cợt và báng bổ của Ngọc Minh khiến Nguyên nóng bừng mặt. Vừa hổ thẹn, vừa căm ghét, anh nhìn chằm chặp vào cặp môi son bóng nhẫy của cô mà nói :

- Thưa cô, tôi chưa hân hạnh quen biết cô. Xin cô giữ đúng phép giao tế.

Vẻ mặt lạnh lùng, khắc khổ của Nguyên lúc ấy tái xám. Trọng đừng đờ ra, còn Tú vội dàn hoà :

- Thôi, thôi... mày đừng bực... Cô Minh này buồn cười thật, ai cũng đùa. Phải tuỳ người thôi chứ ?... Nguyên này, cũng ở Hà Nội mà gần năm nay chúng mình mới gặp nhau. Giá không có cuộc liên hoan này chắc ông cũng chẳng thèm đoái hoài tới tôi đâu ?... Ngồi xuống đây. Dù mày có lên cấp đại tướng mày cũng chỉ là thằng bạn nối khố ngày xưa...

Trong mọi lời lẽ cũng như dáng vẻ của Tú, có cái gì đó đằm thắm, mặn nồng như tình phụ tử hay huynh đệ. Chắc Tú đã biết mọi chuyện không hay của Nguyên và cố gắng tìm cách sẻ chia với bạn. Một tay anh vẫn nắm chặt vạt áo Nguyên, tay kia anh vẫy một cô phục vụ để gọi một chai rượu Lúa mới, một đĩa mực nướng và một đĩa bánh batêsô nóng.

Tú ấn Nguyên ngồi xuống ghế bên anh, rồi bảo Trọng : - Ông thích làm chầu nữa thì ngồi với chúng tôi. Nếu sức chiến đấu đã hết, cứ việc khăn gói quả mướp về với vợ.

Trọng đã tỉnh táo hoàn toàn, cười hiền :

- Thôi chào các ông, tôi tút về với vợ.

Và anh ra cửa. Nguyên ngồi đờ đẫn. Cảm giác uất ức còn ám ảnh. Ngọc Minh ngồi sát vào Tú, mặt nhơn nhơn không mảy may xúc động. Tú dọn dẹp đám cốc chén bẩn lại một góc bàn chờ người phục vụ đem đi.

Anh hỏi bạn :

- Mày bị cảm tuần trước nữa phải không ?

Nguyên sửng sốt đáp :

- Phải, nhưng sao cậu biết ?

Tú rút bao thuốc, chìa cho Nguyên :

- Mày là thằng tồi, chỉ biết chúi mũi vào công việc thôi. Tao không giống mày, đời tao lúc nào cũng còn một góc dành cho bè bạn.

Nguyên im lặng.

Tú tiếp :

- Mày biết công việc của tao chưa ?

- Biết.

- Tháng sau, tao đi đấy.

- Ừ.

Nguyên gật đầu. Thực ra, anh chính là người đề nghị và bảo vệ hăng hái nhất cho Tú được đi bổ túc nghiệp vụ phóng viên ở Tiệp trong cuộc họp ban chấp hành Hội nhà báo gần đây. Nhưng anh không muốn Tú biết điều đó.

Tú bảo :

- Tôi chỉ nhờ anh một việc thôi : Khi tôi rời chân khỏi đất này, cứ hai tuần một lần, anh tới thăm thằng cu và bà xã hộ tôi.

- Anh ấy rút kinh nghiệm - cô Ngọc Minh xen vào - Cần phải giữ các bà vợ trước khi mất.

Nói xong, cô lại cất tiếng cười sảng khoái như vừa nghe xong một câu chuyện tiếu lâm vô hại. Nguyên định đứng lên, nhưng anh nghĩ đấy là cách tháo lui của một kẻ bại trận nên anh lại ngồi im, điềm tĩnh rít thuốc đáp :

- Hạnh phúc lớn nhất của người đàn ông là có được một người vợ mà họ muốn giữ gìn.

Anh tưởng những lời lẽ ấy sẽ làm người đàn bà được mệnh danh là Tác ta này hổ thẹn. Nhưng cô ta lại giơ tay chỉ vào mặt anh mà nói :

- Ôi thôi thôi, bỏ mẹ tôi rồi... Sao mà cổ lỗ thế ?... Cổ lỗ thế thì không thể chịu được. Đến tận hôm nay mà anh còn quan niệm như một lão già răng đen, búi tó.

Mắt cô ta sáng rực lên trong quầng màu xanh, vẻ hồn nhiên không chút mặc cảm :

- Anh phải giết cết thằng đàn ông phong kiến trong anh đi.

Châu Âu đã trải qua cuộc các mạng giải phóng tình dục gần thế kỉ rồi mà anh còn đắm chìm trong đạo Khổng... Làm sao anh hiểu nổi thế hệ trẻ ? Anh thích ngâm thơ Đoàn Thị Điểm trong khi người ta nhảy theo nhạc Discô... Nguy, nguy thật...

Nguyên im lặng nhìn Ngọc Minh. Tú luôn tay dưới bàn bấm Nguyên ra hiệu cho anh đừng đối thoại nữa. Rồi anh hỏi :

- Minh nhảy giỏi chứ ?

- Giỏi.

Người đàn bà gật đầu. Rồi cô liến thoắng nói tiếp :

- Kia kìa, anh Tú nhìn xem, con bé kia mặc áo in băng ABBA giá năm trăm rưỡi đấy. Chỉ tội bộ mặt xấu điên.

Lại lần nữa, giọng nói tự tin của người đàn bà khiến Nguyên sửng sốt. Chắc chắn cô ta phải tin rằng cô có một nhan sắc vô cùng lộng lẫy khi cô hạ lời phê phán thiên hạ. Thực ra, cô bé mặc áo pun in hình băng ABBA kia còn xinh đẹp hơn Ngọc Minh rất nhiều : Một gương mặt vuông vuông, trệt đầy phấn, cái mũi ngắn và hếch, hai đường chì kẻ dài quá khổ, và hàm răng ngắn như bị cà đá phô ra mỗi lúc cô cười... Lúc này, Nguyên không còn khinh ghét người đàn bà ngồi đối diện với mình. Anh chỉ còn tò mò và mong muốn quan sát kĩ nhân vật đã nghe đồn thổi rất nhiều giai thoại. "Âu cũng là một dịp tốt để hiểu thêm đời sống".

Cô phục vụ đã trở lại với chiếc khay lớn đặt chai rượu Lúa mới, đĩa mực xé sẵn với đĩa bánh batêsô nóng ngùn ngụt bốc hơi. Tú bảo :

- Cho tôi ba bánh kem nữa nhé.

Nguyên kêu :

- Dạ dày nào mà chứa được ngần ấy thứ hả Tú ?

Tú gạt đi :

- Kệ, vừa ăn vừa nói chuyện sẽ tiêu ngay thôi. Mấy khi tụi mình được ngồi với nhau ?...

Anh tiếp bánh cho cô nữ phóg viên và Nguyên :

- Bánh phải ăn thật nóng mới ngon.

Dù không đói, Nguyễn cũng thấy bánh ngon. Ngọc Minh ăn còn ngon lành hơn anh. Người đàn bà ăn mê mải, son môi dính hết vào lớp bột vỏ bánh. Nguyên chưa từng tiếp xúc với kiểu đàn bà như cô ta bao giờ, kiểu người luôn sống trọn vẹn với phút giây hiện tại. Họ chỉ nghĩ tới mùi vị thức ăn trong lúc ăn, nghĩ tới tình yêu khi đang yêu, không cần đắn đo vì bất luận điều gì ở phía sau hoặc liên quan tới tới những hành động ấy.

"Đó là mẫu đàn bà sống hết mình, đúng mốt thời đại".

Anh đã nghe bạn bè nói về cô ta như thế. Nguyên biết Ngọc Minh có một đứa con trai lên năm. Chồng cô là một giáo viên mảnh khảnh dạy trong thành phố. Họ đã ly hôn từ khi đứa bé lên hai. "Anh là đàn ông, phải lãnh việc nuôi con. Nó mang họ Nguyễn của anh chứ có mang họ Đào nhà tôi đâu?"

Con cô sống với bố từ dạo đó. Thỉnh thoảng, cô tuyên bố

với bạn là :

- Hôm nay ngừng nhảy nhót, tôi nổi cơn nhớ thằng cu, phải về thăm nó đã.

Cô bỏ nửa ngày mua sắm áo quần, giầy dép, bánh kẹo cho con, rồi buổi chiều cô phóng xe tới nhà chồng cũ :

- Con trai của mẹ đâu ? Cục vàng của mẹ đâu, ra với mẹ nào...

Thằng bé gần như ngạt thở trong cơn mưa hôn hít. Vết son in đầy mặt nó. Nhiều bận, son dính lên tóc và ông bố lại phải khổ công lau tóc, gội đầu cho con. Thằng bé sướng mê vì những áo quần, giày dép sang trọng. Mặc dù, nhiều thứ nó không sử dụng được bởi mẹ nó đã nhớ nhầm kích thước. Sau đấy, ông bố trẻ lại mang gửi hàng cho bà chị dâu bán lại. Những bánh dẻo, bánh nướng, bánh gatô ngày thường nó thèm rỏ rãi bây giờ được chén thoả thê hàng tuần chưa hết. Sự chu cấp của mẹ nó không theo quy tắc nào. Khi rủng rỉnh tiền và bị kích thích bởi một hình ảnh cảm thương nào đó của tình mẫu tử, người đàn bà phóng xe về thăm con ngày ngày. Nhưng lúc hết xu trong túi, hoặc nhiều hơn là sa vào những mối tình nồng nhiệt, vài ba tháng cô mới nhớ ra mình đã có một đứa con trai. Bố đứa bé nuôi con rất vất vả vì anh kiếm đồng tiên khó khăn eo hẹp hơn cô. Bởi thế mỗi lần cô về, cả hai bố con đều hốt hoảng xen lẫn mừng vui. Tiếng honda của cô ào ào phóng tới, rồi ào ào phóng đi như cơn mưa dông, không thể chờ đợi, không thể đoán định trước và càng không thể hy vọng...

- Khá thật, bánh khá thật... Ngọc Minh khen sau khi ăn hết bốn chiếc bánh - Tôi ăn bốn, các ông ăn ba, thế là công

bằng, vì tôi uống ít rượu hơn.

Cô liếm mép như đứa bé rồi mở ví lấy thỏi son tô lại môi. Những cử chỉ của cô mỗi lúc mỗi kích thích trí tưởng tượng của Nguyên. Anh khôi phục trong trí nhớ những lời đàm tiếu và những giai thoại, đem chúng ra đối chứng với người đàn bà bằng xương bằng thịt đang ngồi trước mặt mình.

- Thôi ăn đi, đừng có nhìn em như nhìn con vượn trong vườn bách thú thế.

Không thèm ngẩng lên, Ngọc Minh bảo Nguyên bằng một giọng rành rẽ. Người đàn ông giật mình, nghĩ: "Con mẹ này là phù thuỷ chăng? Cô ả thọc tay vào trong óc mình"...

Ngọc Minh cất thỏi son vào ví nheo mắt nhìn Nguyên:

- Ăn hết bánh Batêsô đi rồi em rót rượu cho.

"Cứ tự nhiên như vợ nói với chồng". Nguyên nghĩ thầm. Anh im lặng không đáp. Tú rót thêm rượu vào từng chén:

- Tao rót cho mày... Nguyên ơi, mày còn nhớ buổi liên hoan cuối cùng không?

- Nhớ.

- Hôm ấy thằng Hưng say khướt. Nó khóc như đàn bà. Tụi mình chẳng hiểu vì sao. Mãi sau này tao mới biết rằng nó yêu Thu Thuỷ, nhưng Thu Thuỷ lại yêu thầy Kha. Khi ông Kha đá đít Thuỷ để lấy một bà răng vổ con ông đại sứ ở Inđônêxia, thằng Hưng lại tới. Chúng nó tổ chức đám cưới ngay sau đám cưới của ông Kha hai tuần. Tụi nó có gửi thiếp mời cưới cho mày không?

- Có, nhưng đúng hôm ấy tao phải lên đường đi Nghệ Tĩnh.

- Thôi, thôi... xin các ông...

Ngọc Minh bỗng nhiên xua tay, nói xen vào:

- Các ông lại sắp rỏ nước mắt, nước mũi thương cảm cho quá khứ phải không? Chỉ những lão già thở hắt ra mới nói chuyện ngày xửa, ngày xưa. Trí thức như các ông mà cũng thế thì chán quá...

Cô ta can thiệp vào câu chuyện của họ thật thô lỗ. Nhưng Nguyên ngạc nhiên vì thấy anh không bực mình. Cả Tú cũng vậy, anh nhăn ra cười, lại còn giơ tay véo tai Ngọc Minh, Nguyên biết Tú cũng yêu vợ với một tình yêu say mê và ngưỡng vọng như anh yêu Linh. Chắc chắn Tú không chia sẻ tình yêu đó cho người đàn bà lạ lùng này. Tuy nhiên, Nguyên cũng thừa nhận rằng giá những hành vi và lời lẽ của Ngọc Minh đặt ở một người đàn bà khác, ắt họ sẽ tẩy chay kịch liệt. Khiêm nhường nhất anh cũng sẽ đứng dậy và bỏ đi. Nói cho công bằng, Ngọc Minh thông minh và thêm vào đó, cô ta bộc lộ vẻ chân thành hồn nhiên của một đứa bé. Nó có thể chặt đuôi con mèo, bóp chết con chim sẻ, ăn cắp quả ổi chín trong vườn hàng xóm với niềm tin chắc chắn rằng cần phải hành động như thế, rằng hành động như thế cũng đương nhiên như con bò gặm cỏ, như con vịt bơi lội trên ao hồ...

- Nào, nào... Nói chuyện gì khác đi.

Người đàn bà giục. Nguyên nhìn cô, bất giác mỉm cười. Phải chăng vì mấy chén rượu mà anh hoá dễ tính?... Gương mặt người đàn bà lúc này đã quen quen. Cặp lông

mày đen dài lê thê và đôi môi tô son bóng nhẫy màu gạch non không còn làm anh gớm ghiếc.

"Có lẽ xưa nay mình quá khắc khổ và nghiệt ngã".

Anh tự nhủ. Có lẽ, đời sống bây giờ giản đơn và bụi bặm như người đàn bà này. Một con thuyền không cần chèo lái, trôi nổi theo dòng nước. Một cánh buồm nhởn nhơ hết quãng thừi gian tạo hoá cho phép nó tồn tại trên cõi thế gian. Một người đàn bà hoặc một người đàn ông không bị chi phối bởi một quyền năng nào và ràng buộc bởi một mối liên hệ nào... Hãy sống hết mình cái khoảnh khắc anh đang sống. Câu nói đó ở cuốn nào nhỉ?... Một đoạn văn hiện sinh trong vô số những đoạn văn mình đã đọc qua...

- Kìa, anh Nguyên, cạn chén đi chứ? - Ngọc Minh kêu to.

- Cạn chén đi rồi chia tay. Anh Tú hết bốn chén, em ba chén mà anh mới được hai, kém quá.

Cô rót rượu tràn cốc cho Nguyên. Anh lắc đầu. Người đàn bà đưa lưỡi liếm môi nhanh như mèo rồi nói:

- Uống đi. Uống cho say đi... Anh lại suy nghĩ gì thế hả? Lúc nào cũng đóng vai, chán chết.

- Vai nào?

Nguyên hỏi. Anh không hiểu người đàn bà có đôi mắt bôi xanh kia định nói gì, Ngọc Minh cười phá lên:

- Đừng vờ, vai đạo đức giả chứ còn vai gì? Lúc nào anh cũng như quan chánh án ấy. Chán lắm.

Nguyên vỡ lẽ, anh nổi cáu thực sự:

- Co hàm hồ, tôi chưa bao giờ đóng vai cả.

Ngọc Minh bĩu môi:

- Nguỵ biện. Trừ em, toàn bộ người đời đều đóng vai cả. Họ đóng vai cao sang, đứng đắn, nghiêm chỉnh, thành thật. Toàn đồ rởm.

Nguyên đáp:

- Cô chủ quan quá. Cô nghĩ rằng cô tốt lành lắm sao?

Người đàn bà cười hơ hớ chẳng tức giận cũng không chạnh lòng:

- Chẳng tốt với lành gì hết nhưng em dám sống với cách sống của em. Em không cần đóng vai người mẹ tốt, không cần đóng vai người vợ thuỷ chung đứng đắn. Thích ai, em đi với người đó.

Vẻ trâng tráo hồn nhiên của cô ta khiến Nguyên bất lực. Cơn cáu giận của anh xẹp xuống như trái bóng bị xì hơi. Anh chăm chú nhìn cô, đúng như người ta nhìn con chuột túi hoặc con lạc đà Châu Phi trong sở thú, Ngọc Minh nghẹo cổ cười ngặt nghẽo:

- Lạ lắm hay sao?

Nguyên lắc đầu:

- Thật không tưởng tượng được rằng cái nước Việt Nam này mà có một người đàn bà như cô.

Ngọc Minh gật đầu:

- Chính thế, cái hội đàn bà Việt Nam đã khai trừ em lâu rồi. Mà em cũng chẳng thiết ở với họ. Giá có hiệp hội phụ nữ sao Hoả hay sao Kim thì em sẽ xin vào.

Cô cười giòn tan, xé miếng mực nhai. Lần nữa, Nguyên chú ý tới hàm răng đều và ngắn của cô. Tú im lặng uống, anh đã quen tính nết Ngọc Minh. Óc não anh lúc này tràn ngập những lo toan sắp xếp việc gia đình trước khi lên đường đi công tác. Nguyên vẫn ngồi lặng thinh trước chén rượu đầy tràn. Ngọc Minh bảo:

- Đừng sầu muộn quá, anh Nguyên. Đời được mấy tí mà sầu muộn mãi?... Bà Linh nhà anh cướp mất ông bồ cưng của em rồi. Giờ, anh có dám đến với em không?...

Có lẽ, trên gương mặt bất động của Nguyên chợt hiện lên vẻ sợ hãi, kinh hoàng thái quá nên Tú giật mình. Anh bứt khỏi những lo lắng cá nhân và chợt hiểu lời nói của Ngọc Minh:

- Cái cô này - Anh giận dữ quát - Đùa gì cũng phải có giới hạn thôi chứ?

Người đàn bà nhìn gương mặt cứng như đá của Nguyên, cười:

- Ồ, anh yếu thần kinh quá... Em xin lỗi nhé...

Nguyên không đáp. Anh đứng lên, bảo Tú rằng sớm mai anh phải làm việc với đoàn nhà báo của Đảng cộng sản Nhật và bởi thế, phải về nhà bây giờ để xem lại chương

trình.

- Chết thật, không ngờ anh lại giận dữ thế. Em đã xin lỗi rồi cơ mà...

Ngọc Minh đứng lên, chìa tay. Nguyên lạnh lùng bắt tay cô ta rồi quay lưng đi. Tú bảo:

- Chờ tao, tao cũng phải về kẻo Loan mong.

Anh chạy vào quầy hàng, ba chân bốn cẳng để thanh toán thật mau rồi quay ra. Ngọc Minh đeo xắc lên vai:

- Nào thì về... Mấy ông này bất lịch sự quá...

Họ là ba người cuối cùng ra khỏi căn phòng. Tú nhìn đồng hồ lẩm bẩm:

- Bỏ xừ, chín giờ mười lăm rồi, có chết tôi không?...

Ở cửa khách sạn, bà già coi xe đạp làu bàu: "Thuê trông xe tới chín giờ mà chín giờ hai mươi phút mới ra".

Ngọc Minh vội rút trong túi quần tờ giấy bạc năm đồng:

- Đây, đây, biếu bà... đừng kêu ca nữa...

Ba người cùng đạp xe một lối. Nguyên khó chịu nhưng anh không nói gì thêm. Anh thấy lạnh và nhức hai thái dương. Đạp xe chừng vài chục thước nữa, hai ống chân anh bắt đầu run và đầu choáng váng:

"Chết thật, mình cảm rồi. Nguy hiểm quá, phải cố bò về nhà rồi nhờ giáo sư Lê gọi điện thoại tới tổng biên tập báo"

Anh cắn răng, dồn hết nghị lực để chống đỡ cơn choáng váng. Nhưng mỗi lúc, đầu óc anh mỗi quay cuồng. Đèn phố xá bay như bầy đom đóm trên mặt ao mùa xuân. Vài chiếc ô tô nhẫn bóng lướt qua mặt anh, như những con vật kỳ dị thời tiền sử.

- Nguyên.

Tú hét lên khi thấy Nguyên lao thẳng vào mũi chiếc xe Bắc kinh cũ kỹ chạy ngược chiều. Anh kịp thời đẩy mạnh Nguyên vào bờ hè. Nguyên ngã vật xuống:

- Chết thôi.

Tú nhẩy xuống xe, rên rỉ đỡ bạn dậy. Nguyên đã mê man không còn hay biết gì. Ngọc Minh vội gọi xích lô:

- Đưa anh ấy vào nhà em, mau lên...

Nhà cô cách đó vài trăm thước. Tú thoáng lưỡng lự, nhưng anh đành đồng ý vì không còn phương sách nào hơn. Nhà Nguyên còn cách đây ba bốn cây số. Và nhà anh, gấp rưỡi lần quãng đường đó. Ông già đạp xích lô lực lưỡng như võ sĩ. Nhảy xuống xe, ông bế xốc Nguyên lên.

- Bác làm ơn đạp nhanh cho chúng cháu... Khổ quá...

Ngọc Minh nài nỉ, dúi vào tay ông một món tiền công lớn gấp năm món tiền bình thường phải trả. Lúc này, cô chỉ là một người đàn bà tốt bụng, đầy lo âu:

- Anh về đi, mọi việc để em lo cho.

Cô bảo Tú khi Tú vừa dắt chiếc xe của Nguyên vừa đạp tới tận cửa nhà Ngọc Minh. Anh bế bạn vào giường, giao cho người đàn bà chiếc xe đạp và cùng cô xoa dầu, đánh gió cho tới lúc Nguyên nóng người lên, thở đều đặn anh mới quay ra. Ngọc Minh đứng ở ngưỡng cửa bảo anh:

- Cứ yên tâm về. Cái khoản chữa say rượu trúng gió thì em là chúa. Bồ em toàn các cây rượu cả, anh lạ gì?...

Tú lắc đầu, không biết nên cười hay nên khóc. Anh đạp xe đi.

Một sáng, Kim Anh đang ngồi trong văn phòng làm việc thì ông già thường trực báo với chị rằng có người muốn gặp. Kim Anh bảo ông đưa khách vào. Lát sau, một người đàn bà trạc ngoại tứ tuần xuất hiện. Bà ta béo núng nính, mạc áo mỏng để khoe tấm áo ren bên trong. Một gương mặt viên mãn của lớp dân đô thị giàu có.

- Báo cáo cô hiệu trưởng, tôi là mẹ cháu Vân Anh, học sinh lớp cô Linh.

Bà tự giới thiệu trước khi ngồi xuống ghế. Trong khi Kim Anh pha nước, bà khe khẽ gõ tay lên bàn, những ngón tay múp míp do đeo nhẫn. Ba chiếc nhẫn mặt đá đồ sộ như những chiến hạm phô trương sự giàu sang:

- Tôi là cửa hàng trưởng cửa hàng rau quả X. Cửa hàng mẫu mực được nhận cờ luân lưu của thành phố đấy. Cô giáo có biết cửa hàng của chúng tôi không ạ?...

Bà tự giới thiệu lần thứ hai. Kim Anh rót nước, đáp ngập ngừng:

- Dạ, dạ...

Chị không muốn làm phật lòng bà khách. Xem chừng bà ta kiêu hãnh về chỗ đứng của mình lắm. Kim Anh mời bà cửa hàng trưởng rau quả uống nước và hỏi:

- Chị có việc gì cần gặp chúng tôi?

- Ấy, có việc khá quan trọng cô hiệu trưởng ạ...

Bà dài giọng nói, và sau khi cạn chén trà, chê khéo rằng

thứ trà này kém quá, rằng lúc nào đó rỗi rãi bà sẽ gửi biếu cô hiệu trưởng thứ trà ướp sen hảo hạng nhà bà vẫn dùng... bà kể với Kim Anh ngọn ngành chuyện bà phải tới đây: Bà có đứa em họ ở cùng khu nhà với cô giáo Linh. Cô em này vừa thông báo với bà toàn bộ những chuyện không hay ho xảy ra trong nhà cô chủ nhiệm. Từ chuyện bà Tòng tới nhà Nguyên góp ý và bị Nguyên cự tuyệt. Sau đó, bà Tòng đến các hộ trò chuyện về tấm gương xấu để yêu cầu họ tránh, chuyện buổi tối nào đó bà dẫn tổ hoà giải của khu phố tới nhà Nguyên và đám người ấy chưng hửng vì Linh đã bỏ đi. Nguyên đang lên cơn sốt và anh đã nặng lời rằng anh không cần tới những lời giải thích ngớ ngẩn của họ, rằng anh cũng đang cần yên tĩnh và họ không có chút xíu quyền năng nào với tự do của anh...

- Tình hình gia đình cô giáo Linh phức tạp quá.

Bà trưởng cửa hàng rau tuyên bố:

- Một cô giáo như thế không nên để dạy dỗ trẻ em. Tôi cho rằng các cháu sẽ hư hỏng khi chịu sự giáo dục của một phụ nữ thiếu đứng đắn... Tôi là cán bộ lãnh đạo một cơ sở kinh doanh của Nhà nước. Nhà tôi cũng là một cán bộ cao cấp trong quân đội. Chúng tôi không thể giao phó con cái mình cho những giáo viên tư cách như thế...

Bà ngừng lời, sau khi buông một tiếng thở dài. Những mặt đá tím, đá đỏ trên bàn tay mập ú phản chiếu ánh mặt trời lấp lánh. Kim Anh nhìn người đàn bà nặng trên sáu mươi kilô ngồi trước mặt mình, cả bộ điệu quan trọng của bà ta, cả những thớ thịt nổi u dưới lần áo mút sơlin mỏng như cánh chuồn, bỗng dưng chị mệt mỏi muốn bỏ tất cả mọi công việc để vùi đầu vào góc buồng tối tăm nào đó mà ngủ. Sau cùng, chị cố gắng đáp:

- Chị yên tâm. Chúng tôi sẽ nghiên cứu tình hình thực tiễn và biện pháp giải quyết.

Bà trưởng cửa hàng lắc đầu:

- Nhất thiết phải giải quyết cô hiệu trưởng ạ. Một nhà trường xã hội chủ nghĩa không thể chấp nhận những giáo viên yếu kém. Bên ngành chúng tôi cũng vậy...

Và bà nói them một tràng nữa về cửa hàng điển hình gương mẫu của bà, về cách đạo tạo những mậu dịch viên trong sạch và cải tạo những người không đủ tư cách... Kim Anh muốn ù tai. Chị nhẫn nại chịu đựng, mắt lơ đãng nhìn đôi tay béo múp đeo đầy nhẫn khoa lên với vẻ điệu đàng của một nụ nạ dòng. Khoảng mười lăm phút sau, bà trưởng cửa hàng rau quả mới chịu rút lui. Kim Anh vào buồng chứa giáo cụ trực quan nằm nghỉ. Ở đó, chị đặt một chiếc giường gấp khung nhôm để nghỉ trưa. Chừng non một giờ sau chị trở dậy, mời Dụng, hiệu phó kiêm bí thư đảng uỷ trường tới. Anh là người hiền lành, khêm nhường, bằng tuổi Kim Anh nhưng trông anh già và tiều tuỵ. Vợ Dụng mắc chứng xơ gan đã chết bốn năm nay. Anh chịu cảnh gà trống nuôi con cho tới bây giờ. Bà mẹ già làm vườn và thổi nấu cho mấy bố con anh, nhưng thu nhập trong nhà vẫn eo hẹp và đám nữ giáo viên trường luôn luôn phải vá hộ Dụng quần áo hoặc đơm lại cho anh những chiếc khuy đứt. Chưa có một người đàn bà nào sẵn lòng gánh vác cảnh sống neo đơn, túng bấn của anh. Và anh, anh chấp nhận cảnh sống ấy với vẻ chịu đựng nhẫn nại.

Kim Anh thuật lại toàn bộ câu chuyện bà trưởng cửa hàng rau vừa nói và yêu cầu của bà ta. Dụng chống tay lên cằm, mặt buồn rượi. Sau hồi lâu im lặng, Kim Anh hỏi:

- Thế nào?...

Dụng thở dài, không đáp.

- Sớm hay muộn rồi cũng có những phụ huynh học sinh phản ứng. Tôi đã đoán trước điều ấy...

Kim Anh ngừng vài giây rồi tiếp:

- Tôi muốn lẩn tránh việc này mà không được. Nhưng giờ đây, chúng ta tính toán ra sao? Nếu không chuyển Linh sang một công việc khác, tiếng tăm sẽ lan ra ầm ĩ. Loại người như bà cửa hàng trưởng này nhan nhản trong xã hội, họ không chịu thua ai. Nếu buộc phải để Linh thôi làm chủ nhiệm và dạy văn, trường sẽ thiệt thòi lớn. Tới ba phần tư những giải văn chúng ta có được là ở đám học sinh của Linh... Phía nào cũng khó khăn cả.

Dụng ngước nhìn Kim Anh:

- Lâu nay tôi băn khoăn chưa tiện hỏi. Chị có hiểu nguyên nhân tan vỡ trong gia đình cô Linh không?

- Tôi có biết qua loa, nhưng không thể hiểu cặn kẽ những gì dẫn tới sự đổ vỡ trong cuộc hôn nhân của ai đó ngoài mình. Anh có tin điều ấy không?

- Có thể là...

Dụng đáp với vẻ đắn đo, nghi ngại. Kim Anh nói tiếp:

- Chúng ta không thể đem kinh nghiệm sống của bản thân mình để áp đặt cho người khác, dù đó là con cái hoặc anh

em ruột thịt của mình. Xã hội càng văn minh bao nhiêu, nhân cách con người càng được phát triển hoàn thiện bao nhiêu thì sự khác biệt trong đời sống tâm sinh lý con người càng lớn bấy nhiêu. Bây giờ, không thể dùng quyền lực tổ chức để giải quyết những vấn đề mang tính chất cá nhân. Nếu có, các biện pháp hành chính chỉ giúp cho mầm thù hận đòi phản kháng... Anh cứ tin rằng chúng ta nâng đỡ con người khó khăn hơn đẩy họ xuống hố ngàn lần...

Dụng thở dài:

- Rắc rối quá, nhất định phòng giáo dục sẽ hỏi tới chuyện này, các trường xung quanh họ cũng không để chúng ta yên thân. Cái ông nhạc sĩ Trần Phương ấy nổi tiếng quá, và càng như thế, cô Linh càng bất lợi...

Kim Anh nói:

- Nhưng anh em trong trường không hề đả động tới việc này.

Dụng gật đầu:

- Không ai nỡ ghét bỏ Linh. Trong hoàn cảnh của cô ấy, người khác ắt hẳn đã bị bêu riếu, rỉa móc tới nhức xương lên. Nhưng, Kim Anh ạ, đây không phải chuyện đối nội mà là chuyện đối ngoại. Anh sống cũng có người yêu và kẻ ghét. Một tập thể cũng tựa như một cá nhân thôi. Chúng ta phải che chắn dư luận, vì dẫu sao tôi và chị phải chịu trách nhiệm toàn bộ về tập thể này...

Họ bàn định mãi tới chiều. Hai người quyết định tạm thời giao lớp của Linh chủ nhiệm cho một giáo viên mới và điều Linh xuống làm công tác thủ thư. Kim Anh định tới phiên

họp hội đồng giáo viên tuần sau sẽ công bố quyết định đó, nhưng lúc hai người trao đổi với nhau, một cô giáo cùng tổ văn với Linh đã nghe được câu chuyện. Sáng hôm sau, ba bốn giáo viên trẻ tới gặp Dụng và Kim Anh:

- Chúng tôi không muốn thi hành kỷ luật Linh. Từ xưa tới nay chưa ai yêu cầu cô ấy rời bỏ vị trí công tác, điều ấy chứng tỏ không một ai trong chúng ta đánh giá tồi tệ về đồng nghiệp của mình. Tại sao anh chị lại quyết định đột ngột như thế?

- Nhưng đây là yêu cầu của phụ huynh học sinh. Nhà trường cần giữ uy tín chứ?

Dụng và Kim Anh đã trả lời họ như vậy, mặc dù cả hai người cùng thấy trong câu trả lời ấy có cái gì đó không ổn. Nhưng đám giáo viên trẻ càng bất bình hơn. Lý lẽ của họ tuôn ra khiến hai người đâm bối rối:

- Một, hai, ba, bốn thậm chí mười bốn phụ huynh học sinh cũng chưa phải là nguyện vọng của toàn thể. Mà ngay toàn thể phụ huynh học sinh cũng chưa chắc đã là chân lý. Tới ngày nay con người đã quá hiểu rằng chân lý không phải là đám đông... Chúng tôi biết rằng nếu nhìn theo con mắt thông thường, Linh đáng lên án. Nhưng chúng ta không phải là thiên hạ nói chung, chúng ta là những đồng nghiệp gần gũi Linh. Tính cách người phụ nữ ấy đã được xác nhận trong nhiều năm sống và lao động. Nếu chúng ta đã bỏ cho cô ấy một phiếu thuận thì giờ đây, chúng ta hãy cất nhắc trước khi ném xuống một phiếu nghịch. Đám đông có một sức mạnh khủng khiếp. Nhưng ngay trong nó cũng bao hàm cả sự sáng suốt lẫn những thành kiến u tối, cả khả năng biến đổi một cách nhạy bén lẫn những thói quen thủ cựu, những tập tục phản văn minh và nếp tư duy khô cứng,

ù lỳ. Tại sao chúng ta không xác quyết được các ý tưởng của chính mình và bảo về nó trước sự xô đẩy của xung quanh?...

Kim Anh và Dụng thở dài, thay vì cho một câu trả lời dứt khoát. Họ thấy đàm người đã lên lớp hết, chỉ còn hai người ngồi lại trong căn phòng rộng rênh của văn phòng. Trạng thái hăng hái tan dần, cả hai người là bắt đầu lo lắng bởi những dị nghị, bởi sự đàm tiếu của các trờng bạn và trong toàn khu nếu như có vài lá thư phản đối hoặc vài lá đơn kiện... Việc thuyên chuyển công tác của Linh vẫn được công bố trong kỳ họp hội đồng nhà trường sau đó. Linh xuống phòng thủ thư của thư viện trường ngay hôm ấy. Cô cố giữ vẻ mặt bình tĩnh để che đậy nỗi tủi nhục. "Người ta có thể hy sinh cả đến tính mạng cho một tình yêu". Linh tự trấn an. Những đứa trò ngoan của cô xúm tới trước cửa phòng thư viện:

- Cô trở lại lớp, cô ơi... Chúng em lên đề nghị thầy Dụng cô nhé?

- Cô dạy quen rồi, thầy mới cứ lạ lạ là... Thiếu gì người coi thư viện được?... Tại sao cô lại bỏ lớp mà đi?...

Trước mọi câu hỏi, Linh lặng lẽ cười. Những đứa trẻ chỉ nghe phong thanh một chuyện buồn về cô giáo chúng. Đám nam sinh không mấy để ý tới việc đó. Nhóm nữ sinh tinh khôn và sớm từng trải hơn về đời sống tình cảm thì thào với nhau trong các góc vắng vẻ. Niềm cảm mến sâu đậm của chúng với cô chủ nhiệm khiến chúng trở nên kín mồm, kín miệng, thận trọng dự kiến đến cả trường hợp có cơ bị thẩm vấn... Tuy nhiên, ngay cả mối tình cảm của học sinh cũng khiến lòng tự ái của Linh bị tổn thương. Những buổi sáng tiếng cười đùa của chúng vẳng tới kho sách, và tiếng

cười ấy làm người đàn bà thấm thía xót xa. Trước đây, cô đắm mình trong lớp sóng âm thanh vui vẻ quen thuộc. Giờ đây, cô chìm trong một không gian vắng lặng và bụi bặm với tiếng mọt nghiến gỗ, tiếng chuột sục sạo xó tối, tiếng gió sột soạt lùa qua tấm vải che mưa treo sát tường và đôi khi, tiếng vỗ cánh bay xè xè của một con gián táo tợn. Rồi đây đó, khi cô đi qua một khoảng sân nào đó lũ trẻ đang nô đùa. Khi tiếng chào thân thiết của một đứa trò cũ cất lên. Khi ánh mắt của chúng vút qua gương mặt cô để che giấu một xót thương già cỗi... Không, cô không muốn tìm sự thương hại ở mọi người. Cảm giác đớn đau như thứ nhựa dính trên má, không sao rửa sạch. Với một người tự trọng, không nỗi dày vò nào lớn hơn là phải nhận món cháo bố thí của lòng thương hại. Thứ tình cảm ấy đẩy ta vào một địa ngục ngột ngạt và tăm tối, nơi ấy vết thương mở hoác miệng ra chảy máu không ngừng, không thể phản kháng vì đó là một con vật lặng câm, không thể tiêu diệt vì nó như đứa bé hiền lanh, không thể chối bỏ vì đó là lòng tốt của nhân loại...

Trong vài lần, Kim Anh xuống thư viện và nhìn thấy trong mắt Linh nỗi đớn đau uất hận không thể bày tỏ. Chị hiểu rằng người bạn nhỏ tuổi của mình đang bị giằng xé dữ dội về mọi phía. Chị muốn khuyên Linh từ bỏ mối tình oan nghiệt kia đi nhưng chị im lặng vì biết điều đó vô ích. Hai người nói với nhau những chuyện vu vơ, gượng gạo. Kết thúc, bao giờ Kim Anh cũng hạ giọng thì thầm:

- Hiểu cho mình, đừng giận mình Linh nhé.

Linh đáp, giọng cao vói lên:

- Không, không... em có nghĩ gì đâu?

Nhưng cả hai người đều biết đó là một lời nói khó khăn, sượng sùng. Kim Anh trở về tổ ấm của chị, bất chợt khoảnh khắc nào đó chị hình dung ra gian buồng xép Linh đang sống, mùi sách và tiếng mọt nghiến gỗ trong đêm.

"Mình là một kẻ hèn nhát chăng? Mình đã không bảo vệ được một con người mà cả tập thể đều tin cậy. Giữa sự sợ hãi những áp lực xung quanh và lòng tin ở chính mình là cả một thử thách về lòng dũng cảm".

° ° °

Mùa đông đã tới mau lẹ quá. Trên các thân cây, lớp vỏ khô mốc dần. Gió thổi qua phố phường mang âm điệu vắng xa. Ở các tủ kính của cửa hàng giải khát, không còn những trái xoài miền Nam, những trái chanh tươi ngâm muối, các bình chứa xirô mơ vàng sậm, những trái dứa vàng và những trái dưa hấu xanh đen. Lúc này, mùa cam chưa đến, khách chỉ còn uống cà phê, bột đậu, bột sắn. Bà Phượng thích lui tới những quán cà phê trong thành phố. Đã gần hai chục năm nay người dàn bà có vẻ đẹp nửa hàng xén, nửa kiều kì ấy đã trở thành khách quen của các quán cà phê nổi tiếng. Họ đoán chắc bà sống độc thân vì bà có thể ngồi một mình. Không hút thuốc, nhưng bà có thể ngồi trầm ngâm hàng giờ, hai tay ủ bát nước nóng, mắt lơ đãng lướt trên gượng mặt khách bộ hành. Với dáng vẻ ấy, người ta có thể ngờ rằng bà là một triết gia, một thi sĩ hay một kịch sĩ chìm đắm trong suy tư.

Bà vốn là con gái hàng Đào, khả dĩ xinh đẹp và giàu có, học hành vượt quá bằng tiểu học vài tháng nên yên phận ngồi sau chiếc tủ bán len hoặc hàng mỹ phẩm, ngày ngày chăm sóc cơm canh cho anh chồng công chức và lũ con ngoan. Nhưng vì rỗi rãi, bà ngốn tiểu thuyết lãng mạn quá mức cần thiết cho một cô chưa chồng, bởi vậy và đinh ninh

rằng đời bà phải có một tiếng vang nào đó khiến tên tuổi của bà trở thành bất tử như những quận chúa hoặc những tôn nương ghi trong sử sách. Chồng bà vốn là con nhà gia giáo. Ông học nghề công cánh tại Paris từ nhỏ. Yêu nước ông xin về Việt nam sau ngày giải phóng thủ đô, mặc dù ở Pháp ông có một biệt thự sang trọng với món lợi tức năm mươi vạn quan mỗi năm của ông chồng Pháp bà cô ruột tặng. Ông đã mau chóng hoà nhập vào cuộc sống gian nan từ quê nhà. Trung thành với cái mẫu lý tưởng đã hình dung về người bạn đời tương lai, ông tìm kiếm mãi một gương mặt xinh đẹp và hiền thục, đặc biệt Việt Nam, giống như gương mặt cô gái đội khăn mỏ quạ, thắt lưng xanh và mặc váy chùng thâm trong các bản minh hoạ văn xuôi và ca khúc Cô gái Việt. Sau bốn năm tìm kiếm, ông đã gặp bà. Lúc đó, bà là một thiếu nữ mười tám, da trắng như trứng gà bóc, mắt hạt huyền. Sống mũi bà không cao, không thấp nhưng xinh xắn, gương mặt tròn với lúm đồng tiền bên má... Quả là một vẻ đẹp ông ao ước, và chính cái khoảnh khắc sợi dây kiên nhâẫntrong ông đã sờn mòn, nhu cầu yêu đương thúc hối... Ông si mê ngay tức khắc và xin làm đám cưới ngay tức khắc. Cố nhiên, gia đình bà đã ưng thuận với niềm vui sướng và vinh hạnh. Đám cưới cô Phượng hàng Đào lộng lẫy nhất, cao sang nhất Hà Nội trong năm ấy và nó đã trở thành niềm ước ao cho những đêm xuân trằn trọc của các cô gái trẻ... Những ngày qua tháng lại, mọi háo hức đã được thoả mãn nguội dần đi. Những đam mê mới dấy lên. Giấc mơ mệnh phụ phu nhân thúc đẩy trong lòng bà. Chồng bà không dắt bà leo lên nổi những bậc thềm danh vọng. Ông chỉ là một kỹ sư công chánh giỏi nghề và giàu có, nhưng không có một địa vị cao sang. Ông chỉ thoả mãn giấc mơ phù hoa trong bà chứ không bù đắp được lòng khát khao danh tiếng. Ông chỉ đem tới cho bà mọi tiện nghi vật chất với một tấm lòng dịu dàng trìu mến, nhưng không đem tới cho bà những

phương tiện thoả mãn cao vọng tinh thần. Bà muốn rằng khi bà bước chân vào nhà hát lớn hoặc các phòng trà, các rạp xinê, mọi người phải ngước nhìn bà tò mò và kính phục, phải thì thào tên tuổi của bà, phải dán ánh mắt khát thèm lên những niềm vinh quang hiển hiện trên gương mặt vương giả của bà và mọi chi tiết trên tấm thân ngọc ngà của bà phải được chiếu rọi trong luồng mắt của công chúng... Đã có bao người đàn bà xấu xí, ngu muội nhưng may mắn vớ được người chồng có chức tước. Họ được theo chồng tới dự các buổi lễ tân tại các sứ quán, các buổi khai mạc triển lãm hoặc hội nghị lớn long trọng, các tối chiêu đãi phim hoặc liên hoan... Bà, xinh đẹp thế, lịch lãm thế, cũng chỉ là một thường dân ngồi sau quầy bán len hoặc giữ chân kế toán, thủ quỹ... Giấc mơ mệnh phụ phu nhân trong bà cựa quậy rồi lớn dần lên, quẫy đạp ầm ầm như cái thai tám tháng đòi sinh nở. Vào khoảnh khắc chín muồi của dục vọng, bà đã gặp Trần Phương...

Trời đất, mùa đông này sao đến mau lẹ thế? Bà Phượng đứng trước gương sớm hôm đó, giật mình vì những nếp nhăn in sâu dưới đuôi mắt. Các nốt in sậm trên màu da cũng rõ nét quá rồi. Chưa bao giờ bà ngắm bộ mặt không son phấn của mỉnh trước gương lâu thế. Một bức tường đổ sập trong bà. Đã lâu nay, bà không chịu nhìn mình khi chưa tô điểm. Sáng sớm, sau khi rửa mặt xong, bà đã vớ hộp son phấn. Tối trời, trước khi đi ngủ bà mới rửa sạch lớp màu hoá trang và thay vào dó lượt kem nuôi da. Luôn luôn, hình ảnh bà trong gương phải xinh đẹp, lộng lẫy. Bà quyết giữ vẻ đẹp cảu mình trước mắt mọi người như kẻ hám danh quyết giữ ghế của y. Bà cũng muốn dùng vẻ đẹp ấy như một thứ vũ khí để chinh phục và trả thù chồng vì mười bảy năm nay ông đã không một lần ngoái lại, không một lần tha thứ cho bà...

Sớm nay, bà chợt thấy cái ảo vọng đó đã tới giờ sụp đổ... Con mụ xa lạ nào đang nhìn bà với đôi mắt lờ đờ, mất hết vẻ tinh anh kia? Hai đường nhăn dài bên khoé mép, ngay cả làn môi cũng chi chít những nếp nhăn mờ. Chẳng bao lâu nữa chúng sẽ nhăn nhúm lại như miệng những mụ phù thuỷ trong tranh vẽ.

"Kinh khủng thật"

Bà thầm nghĩ. Có thể nửa giờ nữa, sau khi dùng nghệ thuật hoá trang cực kỳ tinh xảo, bà sẽ đánh lừa được những người đàn ông đi cách bà hai mươi mét. Nhưng bà sẽ không đánh lừa được chính mình và đấy mới là điều đáng ghê sợ. Bà không còn giữ được lòng tự tin ở nhan sắc của mình, bà đã bị tước metmxao dungechomomất vũ khí tuỳ thân cuối cùng trong đời sống.

- Chào mợ, con đi đây.

Tiếng đứa con út vọng dưới cửa sổ lên. Nó đã ăn sáng xong và tới giờ vào xưởng hoạ. Đứa con trai thứ hai học nội trú trong trường bách khoa, còn cô gái cả làm ở viện khoa học xã hội đã có chồng, nửa tháng mới về thăm bố mẹ một lần. Chồng bà cũng đã ăn sáng trước. Ông tới nhà ai đó để đánh một ván cờ, tìm một cuộc chuyện trò vui thú hoặc gặp người đàn bà nào đó làm ông ấm áp cõi lòng.... Tất cả đều có thể và bà không có quyền trách móc...

Những ngón tay bà đặt hờ hững trên bàn trang điểm cổ bằng gỗ gụ. Học có những thứ đồ gỗ tuyet hảo từ thời xưa, một loại châu báu đối vúoi những chuyên gia đồ cổ. Nhưng điều đó chẳng có ý nghĩa chi đối với đời sống thật sự của bà.

Những làn gió tung bụi trên đường phố. Vòm tigôn đã rụng gần hết lá, chỉ còn vài đám hoa phơn phớt hồng đọng giữa mớ dây leo khô xác, khẳng khiu. Xe hơi thỉnh thoảng vụt qua phố nhỏ. Một cặp vợ chồng già thủng thẳng bước bên kia hè. Bà Phượng nhỏm lên nhìn. Họ trạc trên sáu mươi tuổi. Cả hai đều đẹp lão, tóc muối tiêu. Ông già mặc bộ complê màu tro nhạt, bà vợ bận quần sa tanh, áo bông Tàu bọc nhưng the. Họ đi bộ chậm rãi, thong dong. Chốc lát, bà vợ lại ghé tai ông chồng nói đôi điều. Và ông già mỉm cười dưới hàng ria bạc. Lần đầu tiên, bà Phượng chợt thấy rằng hạnh phúc có thể có được ở những cặp vợ chồng già, những con người đã trải qua quãng thời gian dài với nhiều thăng trầm của đời sống, với sự ấm lạnh của trái tim, với gió bão của thời cuộc...

"Quả thật, mình có thể sống tới chín mươi, chí mươi lăm tuổi... Bà nội mình chín mươi tám tuổi mới về chín suối, còn ông cụ thân sinh mình dã gần tám mươi mà còn ăn mỗi bữa bốn bát cơm"...

Bà Phượng lẩm nhẩm, rùng mình. Cái quãng thời gian cuối cùng của người đời thật đáng kinh sợ, bởi lẽ, lúc ấy người ta không còn sức lực cũng như lòng can đảm để chống chọi với những gian nan vật chất cũng như những tủi nhục trong tinh thần. Và lúc đó, mùa đông sẽ dài hơn mùa hè, ngày mưa gió nhiều hơn lúc trời nắng nôi, tạnh ráo.

"Giá mà, giá mà..."

Rất có thể bà sẽ có những tháng năm êm ấm vướng chồng, nếu không rơi vào cạm bẫy đó...

Cặp vợ chồng già đi mỗi lúc một xa. Bà nhìn hút theo bóng họ. Mười mấy năm sau, tóc bà cũng sẽ bạc trắng phơ như

bà lão đó, nhưng bên cạnh bà sẽ không có người đàn ông nào mặc complê màu tro nhạt và thỉnh thoảng lại tủm tỉm cười để chịu chuyện với bà. Không có một hình hài nào tựa đỡ cho bà trong cuộc đời cằn cỗi giá lạnh suôi đông... Hi vọng gì ở ba đứa con?... Có, chúng đã từng là niềm hy vọng của bà nhiều năm nay. Trong tương lai, chúng cũng sẽ thương yêu cả bố lẫn mẹ như mọi đứa con hiếu thảo. Nhưng chúng sẽ có cuộc đời riêng, với yêu đương và thù ghét, với tất cả những lo toan cần vật lộn và những quan hệ cần lưu tâm. Bà sẽ nằm ở kẽ hở nào của cuộc đời chúng?...

Đĩa hát nhà ai đó vọng lên tiếng hát sầu muộn, thâm trầm:

Hạt bụi nào hoá kiếp thân tôi

Để một mai, tôi về làm cát bụi...

Những ngón tay thon thả của bà máy động giữa các thứ đồ nữ trang, các thỏi son, các loại chì tô vẽ và cá núm bông thoa phấn... Bà chợt dấy lên nỗi hối tiếc. Phía sau nỗi hối tiếc mù mờ như sương sa kia là một vực sâu vọng lên tiếng kêu nghẹn ngào thù hận. Mỗi gương mặt đối lừa trời lên ngọn triều ảo vọng. Đôi mắt đen dưới cặp mi dày, nụ cười và vẻ chán chường kiêu bạc...

Lần đầu tiên, bà Phượng không còn hào hứng khi nghĩ tới cái tiệm cà phê quen thuộc của bà, ở đó, khách bọ hành trộm chiêm ngưỡng dung nhan lộng lẫy của bà trong khoảng không gian mờ tối của gian phòng và khách uống trà ngước nhìn bà như ngước nhìn một con người lỗi lạc của thời đại... Bà Phượng tì sát mặt vào gương, nhìn lại khuôn mặt mình lần nữa, những lỗ chân lông doãng ra lấm tám như những hạt kê tí xíu vì luôn luôn bị trệt lớp phấn

dầy. Bà buống tiếng thở dài, thoa kem lên khắp mặt, sau đó tiếp tục các trình tự của việc hóa trang.

Hai mươi phút sau, bà bước khỏi căn phòng trong bộ xống áo đẹp nhất, sang trọng nhất. Bà quyết định tới nhà nhạc sĩ Trần Phương, không phải để lật bới đống tro tàn, tìm lại một đốm lửa của mối tình đã chết, mà để khơi dậy một hoả diệm sơn ghen tuông và thù hận trong lòng bà vợ ông ta.

° ° °

Cái đêm Nguyên bị cảm lạnh đã in vào đời anh một dấu ấn lạ. Đấy là khoảnh khắc bất chợt, gió đẩy con thuyền tới bến bờ hoang dã. Sau nhiều năm tháng trôi qua, mỗi lần nhớ lại, Nguyên vẫn còn ngẩn ngơ...

Đêm ấy, anh tỉnh dậy vào lúc bốn giờ sáng. Toàn thân đau như bị đòn, nhất là hai bả vai và dọc sống lưng. Đầu óc anh trống rỗng, lạnh buốt. Trước hết, vật gì đen đen treo trên đầu giường đập vào mắt Nguyên. Anh nhớ rằng anh không có thói quen vắt bất cứ thứ gì lên đình màn và dây màn, dù là chiếc áo lót hoặc chiếc khăn tay... Quái lạ. Nguyên cố gắng giương mắt lên, nhưng thị lực chưa trở lại bình thường khiến anh đau tức trong mắt. Nguyên nhắm mắt lại vài giây rồi mới mở ra lần thứ hai. Lần này, anh thấy cây đền ngủ có hình xoắn, kì lạ, hoàn toàn khác cây đèn ngủ trong buồng mình:

"Mình ở đâu đây?..."

Anh tự hỏi, vừa chống khuỷu tay nhỏm lên. Kề sát anh bên trái, một vầng trán nhô lên với những món tóc quăn: Một người đàn bà... Trong tích tắc, Nguyên có ảo tưởng đấy là Linh và tim anh đập lồng lên. Nhưng rồi, đường sống mũi gẫy lõm khiến anh thất vọng:

"Ai?"

Nguyên nhỏm dậy, nhìn trân trân vào nửa gương mặt đàn bà nhô lên trên mép chăn. Nhờ cái mũi hếch và gẫy, anh nhớ ra cô Ngọc Minh và tất thảy mọi chuyện. Anh đã rơi vào tình cảnh trớ trêu. Có lẽ ngay cả lúc óc tưởng tượng bay lượn trên trời cao hay giữa khoảng không tối om của địa ngục, anh cũng không thể hình dung ra tình cảnh này: Anh đang ngủ trên chiếc giường của một người đàn bà xa lạ, hơn thế nữa, xưa nay anh vẫn thầm khinh và ghét. Cô ta đang ngủ ngon lành, hơi thở mạnh và đều, phảng phất mùi nước hoa lẫn mùi rượu. Những sợi tóc xoăn xoăn chạm vào da thịt anh gợi lên một cảm giác lạ lùng. Họ đắp chung tấm chăn, chân phải cô gác lên anh nặng trĩu. Nguyên vừa muốn đẩy Ngọc Minh ra vừa ngại đụng chạm vào da thịt một người đàn bà mà anh biết rõ mình không ham muốn. Nguyên định vùng dậy, đi về nhà. Nhưng đầu anh nặng trĩu, những khớp xương như chực rời nhau ra. Mệt quá. Bên ngoài, tiếng gió bấc lùa hun hút qua các hàng cây vọng vào căn phòng. Trời rét lắm. Còn ở đây, một bầu không khí ấm nóng vây bọc anh, che chở cho anh. Nguyên nhắm mắt ngả đầu xuống gối. Anh ngửi thấy mùi phấn rôm từ trong tấm chăn xộc lên mũi. Mùi phấn thơm dịu cùng hơi ấm níu kéo anh. Vả chăng, một ý tưởng vừa ập tới:

"Có gì xấu xa khi một người đàn ông chung giường chiếu với một người đàn bà tự nguyện? Huống hồ, đây lại là một trường hợp rất ngẫu nhiên. Xưa nay, ta đã quá câu nệ bởi những lề thói và ước lệ xã hội. Mọi quy ước đều vô nghĩa".

Một nỗi xốn xang lan truyền qua thân xác anh như dòng điện. Nguyên hiểu rằng anh thiếu vắng đàn bà đã lâu và giờ đây hơi ấm ấy đang khiến anh bồn chồn.

"Tại sao đây không phải là Linh?"

Tim anh nhói lên như bị kim xuyên. Bất giác, toàn thân anh run rẩy.

"Linh, em ở đâu?"

Nguyên hình dung tới căn phòng nhỏ ở thư viện trường. Người đàn bà anh yêu dấu đang ngủ trên chiếc giường cá nhân xoàng xĩnh, tồi tàn. Cô ăn uống kham khổ và chịu đựng mọi đày ải của thế gian tới ngày chủ nhật, thầm lén ái ân cùng gã Trần Phương, ở cái xó xỉnh hẻo lánh nào đó vùng ngoại ô. Đứa con nhỏ của họ, Kim Anh đã đưa về cho ông nội từ ngày mẹ nó ốm. Chiếc giường hạnh phúc xưa kia của họ giờ hoang vắng. Còn anh, anh nằm đây, bên một người đàn bà xa lạ mà anh biết chắc chắn rằng không chóng thì chầy đối cánh tay cuồng nhiệt của cô ta sẽ vòng xiết lấy cổ anh... Người đàn ông bỗng bật lên một tiếng rên đau đớn.

- Ô ô ô...

Ngọc Minh vươn vai ngáp, tỉnh dậy. Mắt chưa kịp mở, cô đã đưa tay sờ lên trán Nguyên:

- A, khá rồi đây. Tay này cũng mạnh trai thật.

Ngọc Minh lẩm bẩm, hoàn toàn không biết Nguyên đã thức giấc đang nhắm mắt nằm im. Cô nắm cổ tay Nguyên:

- Mạch đạp gần như đã bình thường.

Nguyên nằm cứng đơ, tim đập thon thót trong lồng ngực.

Minh xoay người lại, quay về phía anh. Hơi thở cô phả vào tai anh nóng hổi. Nguyên nhột nhạt, anh không thể tiếp tục giả vờ ngủ, bèn mở mắt:

- Cô Ngọc Minh.

Minh nhỏm dậy, ngạc nhiên:

- Ô, đã tỉnh rồi cơ à?... Anh khá đấy. Tối qua em đồ chừng phải trưa nay anh mới tỉnh được... Khiếp, người lạnh ngắt như thây ma. Anh có biết anh đã keu lên thế nào trước khi ngã vật xuống giường không? May là em chứ người khác họ sợ chết vía...

Cô nói một tràng dài với nỗi vui sướng chân thành. Mùi nước hoa với hơi rượu phảng phất lần nữa khiến người đàn ông bứt rứt. Những sợi tóc cô vương vào má anh. Cô vẫn tiếp tục nói:

- Khiếp, lúc anh nôn vọt ra mới ghê chứ! Bắn hết vào quần áo em. May mà đã cởi áo khoác ngoài, không thì toi. Nhưng hễ say rượu cảm lạnh, nôn xong coi như đã khỏi quá nửa.

Rôi cô cười, hồn nhiên đắc thắng:

- Chữa say rượu cảm chỉ Ngọc Minh là Thánh thiên tử, không ai sánh được.

Nguyên tự hình dung ra cảnh mình nôn mửa ở nhà một người đàn bà lạ, ngượng ngùng:

- Tôi xin lỗi cô Minh, đây là lần đầu tiên tôi say rượu như thế này...

Ngọc Minh lắc đầu:

- Không sao, không sao... em đã lau dọn nhà cửa sạch sẽ rồi. Làm người phải có lúc say mới thú chứ? Lúc nào cũng tỉnh như sáo thì buồn hơn trấu cắn. Sống như thế thà chết quách đi còn hơn. Này anh Nguyên, em biết anh thông minh, bây giờ anh nói thật ra, tụi dân Châu Âu có lý hơn mình không?

Nguyên mỉm cười, anh bắt đầu thích vẻ hồn nhiên sôi nổi của người đàn bà. Cô ta nói tới mọi chuyện với vẻ giản dị khó ai mà bắt chước. Anh đáp:

- Mỗi dân tộc có một hệ thống giá trị riêng. Điều hợp lý ở nơi này rất có thể sẽ trở thành phi lý ở nơi kia.

- Bảo thủ, bảo thủ...

Minh cướp lời. Và Nguyên càng ngạc nhiên hơn vì ngay giữa đêm khuya khoắt, vừa tỉnh ngủ cô ta đã có thể nhảy vào cuộc tranh cãi ngay tức khắc với vẻ hưng phấn mãnh liệt đến như vậy...

- Anh lại giáo điều rồi - Minh nói tiếp - Những lý lẽ chung chung ấy chỉ nên rao giảng cho đám đông thôi chứ? Còn khi anh đang nằm bên một người đàn bà dưới cùng một tấm chăn hãy nói những ý nghĩ thực của anh.

Nguyên cười, anh không đối thoại nữa mà ngắm nghía gương mặt người đàn bà kề bên. Ngọc Minh lay vai anh giục giã:

- Nói đi chứ? Anh nói đi chứ?

Anh nắm tay cô:

- Lúc này im lặng là hơn cả.

Ngọc Minh lắc đầu, bộ hờn dỗi:

- Không.

Cái mũi hếch và gương mặt vuông vuông của cô trở nên dễ nhìn trong làn ánh sáng mờ ảo. Khi không phấn son thái quá cô gợi nên cái duyên mọc mạc rất đàn bà. Nguyên hạ giọng:

- Lúc này chi có hôn cô là hợp lý hơn cả.

- Em biết mà... Ngọc Minh vừa nói vừa cười - Thế nào rồi anh cũng phải sống cuộc sống thật sự. Thế nào rồi anh cũng phải từ bỏ cái sân khấu đáng nguyền rủa kia đi.

Nguyên không nghe người đàn bà nói gì hết. Vì từ khi cô choàng đôi tay ghì xiết lấy anh, anh đã bị cuốn vào cơn lốc dữ tợn của những khát thèm bị dồn nén. Cũng giống như ngàn ngàn tiếng trống từ những góc sâu tăm tối và hoang vắng nhất trong thân xác anh cùng vang lên. Ngàn ngàn âm vang bị lôi cuốn bởi một nhịp điệu điên cuồng, không thể ngăn cản, không thể kiểm soát, từ khoảng im lặng sâu thẳm của đớn đau và mất mát, từ khoảng mù sương mênh mông của các hy vọng và ảo vọng, dồn dập gieo âm thành cuồng nộ vào máu huyết của anh, thịt da anh, óc não anh...

° ° °

Một buổi sáng, Nguyên cùng tổng biên tập tới dự một cuộc hội nghị về chính sách nông nghiệp mới. Giờ giải lao, họ

ngồi trong căng tin uống bia với lạc:

- Họp với hành mãi, mê mụ cả đầu óc. Không hiểu trên thế giới này có nước nào thích họp như nước mình không?...

Tổng biên tập làu bàu. Ông chọn một góc vắng vẻ:

- Vào đây cậu, phải tự làm thư giãn đầu óc không thì mệt mỏi quá. Có ra ngoài nhiều mới thấy, ở tất cả các nước tiến bộ, người ta quý thời gian lắm, chẳng ai đầy đoạ con người vào những cuộc họp hành liên miên vô hiệu quả như ở xứ sở chúng ta. Nguyên rút trong cặp một mảnh giấy lau mặt bàn lênh láng nước ngọt:

- Có họp mỗi ngày ba lần và phát động thi đua mỗi tuần ba lần thì những chiếc bàn này vẫn bẩn thỉu nhớp nháp, các nhân viên phục vụ vẫn ném hàng vào mặt khách với thái độ của kẻ vô giáo dục và rình mò ăn cắp của công... Tất cả những gì là hình thức, không có nội dung hoặc nội dung đã lạc hậu với thời điểm lịch sử đều trượt bên ngoài cuộc sống. Cái quan trọng hơn cả là làm cho các cỗ máy vận hành chứ không phải treo đèn kết hoa và phủ nhung lụa lên vỏ máy. Hồi nhỏ tôi thường lui tới một gia đình làm nghề cho thuê xe đám ma. Tôi đứng ngoài cửa, nhìn những cỗ xe đứng im lìm, được sơn phết đủ các thứ màu rực rỡ và cờ phướn rủ xung quanh. Chúng gợi cho tôi một cảm giác kinh sợ. Giờ đây, tất cả những gì mà hình thức đối nghịch hoặc nguỵ trá nội dung đều gợi cho tôi một cảm giác kinh sợ gần như thế.

Họ cùng ngồi xuống. Trời lạnh, nhưng đối với những người thích uống bia, đó vẫn là thời tiết đáng thú vị. Tổng biên tập gọi một đứa bé bán lạp xường và mực nướng rong ngoài phố vào mua. Cô nhân viên phục vụ bưng tới trước mặt họ

bốn vại bia, đặt xuống bàn như người đổ cảm vào máng lợn khiến bia sánh ra ngoài. Hai người đàn ông đưa mắt nhìn nhau, khẽ lắc đầu. Rồi họ im lặng uống, không nói thêm lời nào nữa. Ngoài sân, lác đác những khách dự hội nghị đang tới, kẻ lúi húi khoá xe, người thủng thẳng dạo quanh khuôn viên trước phòng họp. Tổng biên tập nhìn Nguyên:

- Dạo này cậu uống khá hơn trước. Không thấy mặt đỏ lên chút nào.

- Vâng.

Nguyên gật đầu xác nhận.

- Trời lạnh thật.

Tổng biên tập chuyển đề tài đột ngột. Trong lúc Nguyên đang thầm nghĩ về điều đó, chợt ông gọi tên anh:

- Nguyên này.

- Anh bảo gì ạ?

Sau cặp kính cận bốn điốp, mắt người đàn ông đã lớn tuổi chợt hiện lên vẻ bối rối:

- Cậu... cậu biết chứ?

Nguyên không trả lời, im lặng chờ đợi. Và ông nói tiếp:

- Lâu nay, người ta xì xào về quan hệ của cậu với cô Ngọc Minh. Thậm chí, có người còn tới chất vấn tôi. Những người ấy, tôi biết họ kèn cựa với cậu. Tôi đã trả lời họ với

thái độ cứng rắn rằng giờ đây các đoàn thể và các tổ chức chính quyền không còn được phép can thiệp thô bạo vào đời sống riêng của mỗi cá nhân. Tôi đã yêu cầu họ dẹp đi thói tò mò và thói quen tự cho mình có quyền thọc múi vào mọi chuyện... Nhưng chỗ thân tình...

Ông ngừng lại, hẳn là để chọn ngôn từ và tính toán lần cuối những điều định nói. Nguyên tiếp tục rít thuốc, lặng lẽ chờ.

- Tại sao cậu lại chọn... một người... mà...

Ông ngừng lời, lúng túng. Mắt ông đuổi theo đám lá khô bị gió lù trên con đường rải sỏi chạy giữa khuôn viên. Con đường ấy dẫn tới một ngôi nhà hai tầng cổ kính, có những bồn hoa đỗ quyên đỏ rực. Hàng cột trơn phía trước tương xứng với mái đỡ và các đường gờ trang trí. Một rèm hoa tigôn rủ phía trên. Các cánh cửa kính ánh lên mờ mờ dưới tia sáng trắng của ngày đông. Toàn bộ ngôi nhà toát lên vẻ đẹp u hoài. Nó khiến ta nhớ tới tất cả những gì tươi đẹp trong quá vãng đồng thời lại khiến ta thấy vẻ đẹp ấy đã xa xôi và quá mong manh. Tựa hồ chiếc màng nhện óng ánh sương buổi sớm. Tựa hồ ráng mây rực rỡ lúc hoàng hôn... Có lẽ, ý tưởng ấy khiến tổng biên tập trầm ngâm. Sau rốt, ông nhìn thẳng vào mắt Nguyên và hỏi:

- Tại sao nhỉ, tôi nghĩ rằng người như cậu sẽ cần thiết một mẫu người đàn bà khác. Bỏ qua chuyện cậu và cô Linh vẫn còn ràng buộc về pháp lý. Điều đó, với những đầu óc thực tiễn, nó không ăn nhằm gì... Nhưng cậu không thể kiên nhẫn thêm chút nữa hay sao? Tôi vẫn nhớ câu châm ngôn của Pháp: "Ai uống nhanh sẽ trả chậm"... Cậu hiểu điều ấy không?...

Nguyên ném mẩu thuốc vào sọt đựng rác vụn trong góc

nhà. Anh lại rút điếu thuốc khác, tiếp tục đốt. Bây giờ tới lượt tổng biên tập đợi chờ. Ông không hút thuốc mà uống bia, hết ngụm này đến ngụm khác, đĩa đồ nhắm vơi dần. Sau hồi lâu, Nguyên ngẩng lên. Và anh trả lời ông:

- Tôi cảm ơn sự quan tâm của anh. Nhưng chính tôi, tôi cũng chẳng hiểu vì sao cơ sự lại như thế. Có lẽ, bởi cơn say tai hại hôm ở khách sạn về. Và có lẽ, bởi... bởi...

Tổng biên tập ngắt lời:

- Thôi được, tôi hỏi cậu điều này: Liệu rồi mọi sự có ổn hay không?

Nguyên nhếch môi cười:

- Tôi làm sao mà biết được?

Tiếng chuông điện vang lên trong loa phóng thanh gọi họ vào phòng họp. Lúc ngồi xuống ghế, Nguyên bất giác thở dài và nói thêm:

- Nhưng anh có hiểu được không?... Tôi, tôi cũng chẳng sung sướng gì...

Nguyên trả lời trung thực. Anh đã đánh mất những phút giây vui thú trong cuộc sống chung với cô Ngọc Minh quá mau. Sáng hôm đầu tiên thức dậy, Nguyên định gọi dây nói cho báo nhưng anh chóng mặt ngã gục xuống giường. Lúc ấy Ngọc Minh hét lên:

- Chết thật làm sao thế này?...

Trong cơn choáng váng nhưng Nguyên vẫn nhận ra trong

tiếng kêu kinh hoàng ấy có nỗi lo âu ngàn đời của kẻ làm vợ dành cho kẻ làm chồng. Anh cảm động. Ngọc Minh ghé sát lại nghe tim Nguyên. Bộ ngực ấm nồng nàn của cô tì sát lên anh và Nguyên lại thấy sự gần gũi ấy tự nhiên, dường như đã diễn ra cả đời người. Anh thư thái dù còn rất mệt. Cô đã gọi điện thoại cho tổng biên tập báo rồi xăng xái cho anh uống thuốc, chườm nước nóng. Không kịp phấn son, cô chải sơ dăm nhát lược cho tóc đỡ rối để đi mua cháo tim gan tía tô hành cho anh ăn giải cảm. Cô đỡ lưng cho anh ân cần như người mẹ chăm sóc con. Cô buộc anh phải uống đủ các loại thuốc bổ cần thiết. Cô gọi y tá tới tiêm trợ sức cho anh... Anh trở nên yếu mềm, nhỏ bé trong cơn đau ốm. Và lúc ấy, anh nhận ra vẻ đẹp trong con người cô, sự bao dung, rộng rãi, tính khoáng hoạt trong các mối giao tiếp cùng sự chân thành... Xét cho cùng, cô tốt bụng, tận tâm với bè bạn và có những nét hồn nhiên tươi mát mà những người đàn bà khác thiếu kém. Khi Nguyên bình phục, Ngọc Minh không tiếc tiền chợ. Cô mua đủ thứ bổ béo với cái dạ dày của người đàn ông đang ở tuổi ba mươi:

- Em xào thịt bò với hành tây cho anh ăn nhé. Còn canh, anh có thích canh sườn nấu dấm không. Canh cua cũng ngon nhưng em ngại lắm. Nếu anh thích canh cua ta rủ nhau ra hàng bún riêu là thượng sách...

- Anh ăn thịt quay chán rồi hả? Em mua thịt chó nhé. Rượu, thịt chó là món em khoái nấht. Đứa nào không biết ăn thịt chó thật là ngu. Ngay bọn sư sãi trọc đầu trong chùa mà cũng còn kêu riềng mẻ vụng nữa là...

Anh đã cố quen với một nếp sống hoàn toàn khác biệt với anh. Vốn là người mực thước, anh chưa bao giờ chịu đựng cảnh chè chén say sưa từ chập tối tới thâu đêm, cảnh những người đàn ông say rượu nôn thốc nôn tháo lên sàn,

những câu chuyện bốc trời, những trận cười lở đất của họ, cái cách thức họ mạt sát nhau rồi lại hỉ hạ bắt tay trước một ly rượu... Anh đã cố quen với cả cách ăn uống của cô. Bữa cô ép anh ăn toàn thịt chó với rượu. Bữa cô rủ anh ăn bánh rán trừ cơm vì ngại nấu. Bữa hết tiền chợ, cô rủ ảnh tới quán phở quen ăn chịu... Tất cả những điều đó chỉ có thể thú vị khi nó diễn ra lần thứ nhất, nó còn khả dĩ chịu được trong lần thứ hai, thứ ba, thứ tư... Nhưng đã tới lần thứ chín, thứ mười nó sẽ biến đời sống gia đình thành địa ngục. Cô Ngọc Minh cũng lờ mờ cảm thấy cách sống của cô trái ngược với anh nê kìm bớt các sở thích riêng. Nhưng ngày một, ngày hai, các sở thích đó lại trồi lên như cây kim nhọn giấu dưới lần vải mỏng. Những sở thích xưa nay hoàn toàn ngự trị đời sống của cô. Chúng đòi cô trả lại quyền hành: Tại sao phải hy sinh rất nhiều thú vui quen thuộc để gìn giữ một người đàn ông trong khi cô có thể có nhiều người đàn ông khác?... Những buổi tiệc tùng xưa kia mới thật sự đem lại nguồn sinh lực và khả năng hoạt động cho cô. Hàng chục người đàn ông thuộc các nghề nghiệp khác nhau cùng xúm xít quanh mâm rượu. Ở đó, cô là bà chúa duy nhất của họ. Cô rót rượu, thứ lửa nóng khiên cho bất kf anh đàn ông nào cũng đinh ninh tin rằng mình là bậc quân tử hoặc đấng hào kiệt trong cõi đời. Họ ca ngợi trí óc sắc sảo của cô, họ tán tụng những ý tưởng tân kỳ của cô, so sánh chúng với những ý tưởng cao siêu nhất của thời đại. Những câu chuyện của họ khiến cô thu nhận được nhiều nguồn thông tin mà chẳng cần mất thời gian đọc sách hoặc tìm tư liệu. Sống cuộc sống ấy, cô đâu cần dằn mình xuống, khép bớt các thú vui để lao vào công việc cần mẫn như Nguyên? Không lẽ, khi anh ngồi đọc trước bàn, cô lại rủ bạn tới uống rượu hoặc tới quán cà phê nghe nhạc?... Không không... có không có cái thú nghe nhạc trong phòng riêng. Cô muốn nghe nhạc ở các công viên hoặc các tiệm quán đông người. Ngay cả những phút cần

yên tĩnh nhất cô cũng thích ném nó vào những khu vực náo động nhất của đời sống. Trong huyết mạch của cô, có một dòng máu cuồng nhiệt chảy, đòi hỏi sự náo loạn căng thẳng của âm thanh, màu sắc với ánh sáng... Nhưng trong tim anh, lại là dòng máu khác...

Một chiều thứ bảy, Nguyên trở lại căn phòng của anh. Lúc leo lên cầu thang, anh gặp giáo sư Lê đi xuống:

- Anh bạn, lâu quá không gặp anh.

Ông nói, tay đung đưa chiếc xô.

- Vâng

Nguyên đáp, tay cầm chiếc xô cho ông già và hỏi:

- Nước không lên được tầng trên hay sao?

- Từ chiều hôm kia tới giờ, không có mọt giọt nước nào - Giáo sư Lê đáp. Hai người cùng xuống sân để lấy nước. Nguyên bảo:

- Giáo sư để tôi xách cho.

- Hôm nay tôi rảnh, cậu ở chơi nhé?

Ông già hỏi, vẻ như nài nỉ. Nguyên gật đầu đáp lại. Anh xách xô nước đem thẳng vào phòng tắm cho ông già rồi mới bước vào gian phòng chính. Tuy cùng ở một ngôi nhà, nhưng đây là lần thứ ba Nguyên tới thăm ông. Không có gì thay đổi so với hai lần anh tới trước. Những dây vạn niên thanh già cỗi leo quanh khuôn cửa sổ và áp vào tầng mái.

Một chiếc giường khung đồng cổ lỗ có giá treo màn tròn. Chiếc bàn làm việc đồ sộ, bóng và đen như sừng trâu mài nhẵn. Trên bàn, hai bình mực thuỷ tinh: một bình mực đen, một bình mực đỏ. Bảng thời niên biểu treo phía trước. Một cành hoa tuylíp bằng thuỷ tinh hồng đặt bên những cục đá chặn giấy hình thù kì dị.

- Anh uống chút cà phê nhé?

Giáo sư hỏi và không chờ anh trả lời, đặt chiếc phin cà phê bạc lên miệng cốc. Có lẽ chiếc phin cà phê này là thứ đồ quý và tinh xảo nhất trong nhà ông. Giáo sư đổ càphê, chặn nắp với một động tác thành thục rồi chế nước. Sau khi đã đậy nắp trên, ông dội nước vào một chiếc thau sứ lớn rồi đặt cốc vào đó. Nguyên ngắm ông, thầm nghĩ:

"Ông già đã sống như thế này từ tuổi hai mươi. Ngày nọ tiếp ngày kia, tháng này qua tháng khác. Hàng vạn vạn khoảnh khắc trôi qua, ông ngắm bảng thời niên biểu này, những dây vạn niên thanh già cỗi kia, cái giường cổ lỗ, bàn làm việc với bông hoa thuỷ tinh giá lạnh và những cục đá chặn giấy. Đúng là đời sống của một bậc tu hành".

- Anh uống đi cho nóng. Thứ cà phê này người ta gửi từ Buôn Ma Thuật ra cho tôi.

Ông đặt cốc cà phê ngâm trong thấu nước nóng với bình đựng đường trước mặt Nguyên, rồi ông ngồi xuống ghế đối diện châm một điếu thuốc.

- Sáng tôi đã uống một tách đặc rồi, xin kiếu anh.

Ông nói tiếp sau khi nhả một hơi khói. Mùi cà phê thơm ngát lẫn khói thuốc khiến Nguyên dễ chịu. Anh nói:

- Tôi thèm khát cuộc sống của giáo sư. Nhưng có lẽ, chúng tôi không đủ can đảm để sống cuộc sống ấy. Chúng tôi chỉ là những kẻ tầm thường.

- Ấy chớ...

Ông già giơ tay ngăn, không cho Nguyên nói tiếp.

- Đừng nói những lời lẽ ấy, anh bạn.

- Tôi là người thành thực, theo đúng nghĩa của chúng ta thường hiểu. Xin giáo sư tin rằng tôi không có ý định tâng bốc hay phỉnh nịnh giáo sư.

Nguyên đáp.

- Không - Giáo sư Lê lắc đầu: - Tôi không có ý nghĩ rằng anh ve vuốt tôi, những người tự chọn cho mình một cuộc đời khác biệt với đám đông chính vì chúng rôi bị ràng buộc bởi những niềm say mê khác biệt với đám đông. Đừng thần thánh hoá điều đó. Vả chăng, con người có những nhu cầu rất khác nhau trong cuộc tồn sinh. Trước mắt mọi người, chắc chắn tôi là một kẻ quái dị. Một gã phù thuỷ suốt ngày chúi mũi vào những con số, quanh năm hít bụi sách và lẩm nhẩm những điều không ai thèm quan tâm. Người ta, những người sống một đời sống dung dị thường ao ước một mái nhà, một người vợ đẹp, những đứa con ngoan và những tiện nghi vật chất. Đừng coi thường sở thích của họ. Ngoài phần đóng góp cho xã hội, con người có quyền tìm cho mình một đời sống tốt đẹp hơn.

- Vâng, tôi có phủ nhận điều ấy đâu?... Nhưng tôi muốn nói rằng chính nhờ những người như giáo sư mà nền văn minh

nhân loại hay của một quốc gia được thúc đẩy.

- Đấy là nhiệm vụ của chúng ta, anh bạn ạ. Bất cứ kẻ sĩ nào cũng chỉ tồn tại trên cõi đời bằng niềm vui thú cỏn con ấy thôi. Khi không còn nó nữa, cuộc đời chúng ta nghèo nàn hơn cuộc đời một anh chủ tiệm tạp hoá mười lần.

- Thưa giáo sư, chẳng có một ông chủ tiệm tạp hoá hàng Đào nào bằng lòng đánh đổi cuộc sống của ông ta và những vinh quang của giáo sư đâu?

- A, tất nhiên, tất nhiên...

Ông già đáp, thoạt tiên với chút ngỡ ngàng, và sau đó với nụ cười ẩn dưới hàng ria mép:

- Tôi hiểu điều trớ trêu đó. Nhưng phàm đã là kẻ trưởng thành, không được phàn nàn sự lựa chọn của chính mình. Chỉ có những đứa bé mới phàn nàn rằng nó trót cầm nhầm phần bánh nhỏ.

Hàm răng ám khói thuốc của giáo sư trông thật dễ thương. Khi ông cười, chất hóm hỉnh trong con người ông hoàn toàn bộc lộ. Ông hài lòng cuộc sống của chính ông. Còn anh, chênh vênh trên một cây cầu tre không tay vịn. Bất giác, Nguyên buông tiếng thở dài:

- Sao vậy?

Giáo sư Lê đưa mắt nhìn anh, hỏi:

- Lâu nay anh vắng nhà, có điều gì bất an chăng?

Nguyên đắn đo vài giây, rồi không nhìn ông, anh nói:

- Tôi muốn hỏi giáo sư... đây chỉ là một chuyện riêng tư...

Ông già gạt tàn thuốc vào bình, gật đầu:

- Tôi rất sẵn lòng, nếu được anh tin cậy.

Nguyên nói:

- Người ta có thể hoàn toàn phá bỏ những nguyên tắc đời sống của chính mình để gia nhập vào một cuộc đời trái ngược với họ không?

Giáo sư Lê không trả lời ngay. Ông rút từng hơi thuốc dài, thong thả nhả khói. Rồi khi đã hút hết điếu thuốc, ông ném mẩu đót lọc vào bình và đáp:

- Tôi không thể trả lời anh cụ thể điều nào đó trong cuộc sống gia đình. Nhưng tôi có thể nói với anh những nguyên lý chung: con người vĩ đại khi họ đặt ra những nguyên tắc, nhưng họ còn vĩ đại hơn khi phá bỏ chính những nguyên tắc đó. Cũng giống như những kẻ đi đường, trong hành trình tư duy. Cột mốc số chín mươi chín là lý tưởng khi họ đang ở cây số chín mươi tám, nhưng nó cũng chính là điều cần phế bỏ khi muốn đi đến cây số thứ một trăm. Nhân loại được đẩy lên phía trước chính nhờ những khát vọng không ngừng dập xoá hiện tại và xây cất lâu đài tương lai. Ở đây, tôi không nhắc tới chủ nghĩa phủ định sạch trơn mà chúng ta đã biết từ khi ngồi trên ghế nhà trường. Ấy là một lỗi lầm của thời thơ dại.

Ông ngừng lại, ho khan vài tiếng rồi nói tiếp:

- Bởi thế, việc từ bỏ quan niệm này, hình thành quan niệm

kia trong đời sống là chuyện bình thường. Nhưng tôi chỉ lưu ý anh rằng mọi sự đổi thay ấy phải dựa trên những nguyên tắc an toàn xã hội. Con người là sinh vật xã hội và nó không thể tồn tại với tư cách con thú ăn lẻ trên sa mạc. Những đổi thay ý tưởng của con người chỉ được chấp nhận khi nó tạo cho họ nhiều điều kiện thuận lợi hơn để sống cho chính họ và cho cả cộng đồng. Tất cả những phá vỡ không dựa trên nguyên tắc đó là sự thoả mãn các dục vọng cá nhân riêng biệt và thấp kém. Anh có quyền hút thuốc, nhưng chớ ném cháy kho xang nhà người khác, anh có quyền ăn cam nhưng chớ hái cam ở vườn hàng xóm đem về...

Ông châm điếu thuốc nữa, nghiêng đầu nhìn Nguyên:

- Tôi chẳng có điều gì hay ho hơn để nói với anh đâu. Tôi là kẻ độc thân. Trong con người tôi, mất hẳn cái phần sống bình thường của nhân loại. Về phương diện ấy, tôi hoàn toàn không kinh nghiệm, nói cho đúng hơn - hoàn toàn là một gã mù loà...

Họ chuyển sang nói chuyện về tình hình trong nước và ngọn lửa sôi sục ở Trung Cận Đông.

Nửa giờ sau, Nguyên về phòng mở cửa, làn gió nhẹ lùa hơi lạnh vào mặt anh. Một lớp bụi mỏng phủ lên mọi đồ vật và làn hơi băng giá của những kỉ niệm cũ khiến người đàn ông nhức nhối. Anh đi đi lại lại trong phòng. Trên những viên gạch lát, hiện lên bàn chân thon nhỏ dưới ống quần màu hoàng yến. Đầu cô nghiêng nghiêng khi cô kéo tấm rèm che cửa sổ. Những bông cẩm chướng tươi rói trong bình, rồi chúng úa tàn và rụng từng cánh... Tình yêu ấy đuổi theo mãi, chẳng buông tha anh. Lâu nay, Nguyên tưởng rằng đã quên được nó. Anh giao du với nhiều người đàn ông. Học

có thể yêu người này trong vài tuần rồi lại yêu người khác trong vài tuần sau với cùng một niềm say mê như thế. Rồi vài tháng sau đó nữa, trí nhớ họ đã rũ sạch hình ảnh của các mối tình ấy như người ta rũ tấm áo mưa hay tàu lá chuối. Những người đàn ông ấy sung sướng làm sao ?... Còn anh, anh đã bị trói chặt vào một say mê duy nhất. Anh hiểu rằng anh sẽ còn phải khổ đau.

Giáo sư Lê nói gì ?... Anh có quyền hút thuốc nhưng chớ ném cháy kho xăng người khác. Anh có quyền ăn cam nhưng chớ sang vườn hàng xóm hái cam... Ông cụ sống đời sống độc thân, ông cũng ngớ ngẩn trong quan hệ gia đình. Bi kịch của mình không rơi vào điều giáo sư đã nói. Hoàn toàn không có vấn đề an toàn xã hội và đạo đức ở đây, cô Ngọc Minh không phải là trái cam trong vườn ai cả...

Nguyên suy nghĩ, và anh thấy bất lực vì anh thiếu khả năng biến đổi. Sau quãng thời gian cô đơn, trong những ngày đầu sống với Ngọc Minh, anh đã tưởng mình hạnh phúc. Anh đã luôn luôn có ý thức gạt bỏ những thói quen, những cảm xúc thẩm mỹ cũ để tìm cảm giác thoải mái trong cuộc sống chung. Nguyên hoà nhập vào những buổi chè chén, những buổi rong chơi, những tối lang thang dọc phố xá... Anh đã quen nghe tiếng cười ồn ã của cô, quen nhìn cô thay áo giữa căn phòng mở cửa toang hoang, trần như nhộng và hồn nhiên như đứa bé. Anh cũng đã quen với cách huýt sao ngay giữa trưa hoặc đêm hôm khuya khuắt khi cô nổi hứng. Anh cũng đã tìm được vẻ đẹp mát mẻ lúc cô cười nhận lỗi trước bất kì người hàng xóm nào tới gõ cửa phản đối cô gây ồn ào. Anh biết cô tốt bụng, hào phóng với tất cả mọi người. Giá cô là triệu phú, hẳn cô sẽ ban phát nửa gia tài cho những kẻ khốn khó. Gặp người hoạn nạn, cô có thể cho họ đồng bạc cuối cùng để buổi

trưa vác bát sang nhà hàng xóm xin ít dưa về ăn cơm. Ngoại trừ những điều ấy, cô là một phóng viên khá sắc sảo tuy khiến thức không toàn diện và sâu sắc, cảm hứng đồng điệu trong công việc cũng là một mối dây khá chặt chẽ thắt buộc họ...

Tuy nhiên, vào một buổi sáng, Nguyên đang ngồi sửa bài, Minh đang đi chợ, chợt một cái đầu hói với mớ tóc giả chấm vai ló vào :

- Cưng ơi i i...

Nguyên ngẩng lên, và bắt gặp một người đàn ông trạc ngoại ngũ tuần. Ông ta cũng vừa thấy Nguyên, cười ngượng nghịu:

- Xin lỗi anh, cô Minh có nhà không ạ?

Nguyên đứng dậy:

- Mời anh ngồi chơi. Minh đi chợ. Cô ấy sẽ về ngay bây giờ.

Ông khách ngồi xuống ghế. Nguyên rót nước mời. Người đàn ông vừa ống trà vừa liếc nhìn Nguyên:

- Chè của anh ngon quá... Hôm nay trời lạnh ghê...

Đôi mắt nhỏ tinh ranh của ông ta lục lọi khắp căn phòng. Đây là cái nhìn của một chủ nhân cũ. Mọi đồ vật đã phơi bày trước mắt người đàn ông xa lạ ấy với cái diện mạo mà nó phải có. Bức tranh ấn tượng, ngọn đèn mờ, cái giá áo có những móc gỗ xiên lệch đang treo đầy áo rét của Ngọc Minh và chiếc bludông của Nguyên. Cái nhìn của vị khách

bao hàm ý nghĩ:

"Tất cả đã từng là vật quen thuộc của tớ. Nơi đằng ấy móc chiếc bludông kia trước tớ treo cái áo lông".

Ngăn tủ kính của cô phóng viên lộn xộn những hộp đựng trà, hộp đựng phấn rôm, vỏ hộp bánh qui và kẹo ngoại quốc... Người khách cũng để mắt tới cả những vật đó nữa, với vẻ tọc mạch kín đáo. Rồi ông ta rút thuốc lá ra:

- Xin anh chút lửa, anh có hút thứ này không?

- Cảm ơn.

Nguyên đáp tự nhiên:

- Dạo này tôi bị ho nên phải ngừng hút.

Lúc đó, Ngọc Minh về. Tiếng cười lanh lảnh của cô vang từ ngoài sân:

- A, chiếc Honđa ghẻ của anh Đức đây rồi. Tưởng đi Tây về phải thay nó đi chứ?

Cô bước vào, chào vồn vã. Người đàn ông chìa tay, mắt sáng lên:

- Chào Ngọc Minh.

Ông ta ghìm giữ một cử chỉ nào đó. Nguyên không xác định nhưng anh đoán biết được. Anh đi tới mắc áo, lấy chiếc bludông:

- Minh ở nhà một lát tiếp khách, anh sang cửa hàng.

- Ờ, ờ, anh đi đi. - Cô gái gật đầu tán đồng rất nhanh với niềm vui không che đậy. - Nhưng chỉ một giờ là cùng đấy nhé.

Khi Nguyên chưa bước ra khuôn cửa, cô đã bảo người đàn ông:

- Ngồi xuống đây với em, kể chuyện chuyến đi xem nào...

- Khe khẽ cưng...

Anh nghe người đàn ông thì thào: "Khe khẽ chứ, rồi anh sẽ kể mọi chuyện cho cưng nghe.."

Hôm ấy, Nguyên đi thẳng tới toà báo. Anh làm việc cho tới chiều mới về. Minh trách:

- Anh phải ăn cơm nguội đi, còn quá nửa nồi đây này.

Nguyên lẳng lặng thay quần áo rồi ngồi vào ăn cơm. Trong con người anh, vốn dư thừa tính nhẫn nại. Vào buổi tối, họ uống chè đường thả lát chanh tươi theo kiểu Nga. Từ ngày được đi Nga tham quan, Ngọc Minh rất chuộng kiểu uống chè ấy. Thấy anh ngồi im, cô láu táu kể chuyện:

- Sớm nay tay Đức kể toàn chuyện thú vị. Kể ra thỉnh thoảng cũng phải ra ngoài một chuyến mới biết trên địa cầu người ta sống ra sao. Nước mình là cái xó kín bưng, bất cứ nguồn tin nào tới được cũng đã thành lạc hậu. Anh có biết rằng...

Cô lần lượt nhắc lại những chuyện vặt thu lượm dọc chuếyn đi của người đàn ông kia. Biết mình im lặng quá lâu

sẽ khiến Minh chạnh lòng nên anh hỏi:

- Ông ta làm gì vậy?

- Tay Đức ấy à ?... Chuyên viên sinh học loại sừng sỏ nhất ở nước mình. Một trong những người cự phách nhất về lý thuyết Sinh - Hoá.

Cô ta tặc lưỡi, gật gù :

- Thông minh thật, lão ấy cực thông minh.

Sau đó, cô cất tiếng cười : - ôi trời, tay bồ là sếp viện khoa học của em lạ thật. Anh có biết hôm nay lão tới đây có việc gì không ? Lão tới xin lại cái máy xay sinh tố đã tặng em từ năm kia, năm kìa : "Bây giờ con gái anh sắp sinh cháu nhỏ, anh cần xin lại máy để xay bột và trái cây cho nó..." Nghe có thủm không cơ chứ?... Em bảo lão rằng có tìm cả đời cũng không thấy được. Hai ba năm trời, một chứ một trăm chiếc máy tôi cũng đã bán ăn hết. Tôi còn đủ hai hàm răng, giữ thứ đó làm quỷ gì cho chật nhà.. Em nói xong, lão không còn hào hứng trò chuyện gì hết, tiu nghỉu ra về...

Cô ngừng lời, cúi xuống rót trà. Anh nhìn thấy những nếp nhăn nhỏ trên trán cô và anh buồn rũ rượi. Buồn cho cô, hay cho anh ?... Nguyên không phân biệt được rạch ròi, nhưng anh biết rằng cảm giác buồn tủi và trớ trêu khiến anh thấy đất dưới chân mình đang sụt lở. Đêm ấy, Nguyên trằn trọc. Dưới ánh đèn xanh mờ, anh ngắm nhìn cái khung cảnh mà anh đã sống nửa mùa đông qua. Bức tranh ấn tượng treo xiên lệch câu thả ngay dưới chân giường. Những đống sách vở và những tấm áo, manh quần treo khắp nơi. Tất cả gợi ta nhớ đến một quán trọ tồi. Mọi thứ đều tạm bợ, thiếu ngăn nắp và bụi bặm, khiến người ta

không thể yên tâm. Một khách sạn tốt là một khách sạn gợi cho lữ khách cảm giác thân thuộc ngay từ phút đầu. Nhưng ở gian phòng của Ngọc Minh, người ta luôn nghĩ rằng sớm mai sẽ phải xách valy ra đi. Nơi đây là tạm trú chân giữa hai cuộc hành trình. Nơi đây, người ta chỉ có thể ngủ giấc ngủ chập chơn, vội vã và mệt mỏi như giấc ngủ bụi bặm trên các tuyến tàu chợ... Kia, hai chiếc sơ mi trắng vắt trên thành ghế. Hệt như đêm đầu tiên anh sa vào chiếc giường của cô vì cơn say không lường trước... Không, không... người đàn bà như cô sinh ra không để gắn bó với riêng ai. Nếu cô tái giá tới lần thứ mười, sau đó cô sẽ sống một thân trong cái lữ quán này. Đời sống gia đình bao giờ cũng dựa trên một mối liên kết. Mối liên kết ấy tuỳ thuộc vào hai cá nhân. Nhưng đối với Ngọc Minh, sẽ không tồn tại bất cứ mối liên kết nào, cho dù đấy là mối liên kết lỏng lẻo nhất, tháo gỡ dễ dàng và tự do nhất... Phải chăng, cô là đứa con của một kiếp sống hoang dã. Chính vào giây phút ấy, Nguyên biết anh sẽ phải ra đi. Anh bỗng thương người đàn bà đã từng chung chăn chung gối. Anh chống cùi tay, nhỏm lên nhìn Minh. Cô ngủ say, gương mặt đắm trong làn ánh sáng nhờ nhợt. Không xinh đẹp nhưng cũng tạm ưa nhìn. Anh nhớ tới nụ cười hồn nhiên của cô, những cử chỉ ta chỉ có thể tìm ở những đứa bé lên mười. Anh kiểm lại tất cả các tính tốt cô đã có... Nhưng sau mọi đắn đo, suy tính ấy, anh vẫn thấy gương mặt cô xa lạ như hình ảnh nào đó đang trôi dạt tít tắp bờ nước bên kia. Dường như chuỗi ngày họ vừa chung sống đã tan thành bọt sóng.

Sáng hôm sau, khi Minh thức dậy, anh đã đi làm. Cô làu bàu:

- Tay này "lên" thật.

Trưa, Minh nấu cơm đoàng hoàng. Nguyên định gọi điện

thoại báo cho Minh biết anh không về nữa nhưng lòng trắc ẩn khiến cho anh lại phải buông máy xuống. Anh còn nghe tiếng cô càu nhàu ở đầu dây đằng kia, rồi cô liến láu đôi co với anh chàng nào đó tới kiện tụng bài viết. Vào giờ tan tầm, đôi chân đưa anh về nhà cô theo thói quen:

- Hôm nay anh chập mạch hay sao mà gọi điện thoại ỡm ờ hàng tiếng đồng hồ thế hả?

Cô trách cứ khi vừa thấy mặt Nguyên rồi giục anh rửa mặt ăn cơm. Cơm xong, Nguyên thu dọn mâm bát, Ngọc Minh đã tót lên giường nghỉ trưa.

- Uống nước rồi đi nghỉ, mau lên anh.

Cô gọi, giọng ân cần bình thản như mọi người vợ trẻ gọi chồng. Nguyên nhìn cô, chợt thấy mình ngần ngại.

"Tại sao, tại sao?"

Anh đi loanh quanh trong phòng, không thể lý giải được trạng thái hoang mang đang xâm chiếm toàn thân mình.

Chiều, Nguyên bảo Minh rằng anh phải ngủ lại toàn báo để lo bài đặc biệt cho tập san. Kỳ thực, anh rủ ông già thường trực đi uống bia tới gần mười giờ đêm, rồi ghé vào căn phòng nhỏ của ông, chiu vào tấm chăn nồng nặc mùi dầu xoa và mồ hôi lưu cữu của người già. Sáng hôm sau, anh trở lại nhà mình, với tam trạng của người dân miền đồng bằng sau một chuyến đi biển, sau những trận nôn mửa kinh hoàng, lại được đặt chân lên mặt đất liền. Nguyên đã bỏ ra cả một buổi chiều để lau rửa nhà cửa, cốc chén, giũ đạp chăn màn, giường chiếu, quét mạng nhện trong các góc nhà, giặt các tấm khăn trải giường và rèm che. Khi tất cả

đã sạch sẽ, anh tắm gội rồi tự nấu cho mình một bữa cơm sang trọng để thết mình: Giò chả, nộm, nem chua mua ở cửa hàng quen phố Hàng Bông. Dưa chua, Nguyên vác bát sang phố bên cạnh, Tối hôm đó, Nguyên lặng lẽ ngồi ăn cơm. Cái bóng đơn lẻ của anh in xuống nền đá hoa. Anh nhìn nó và tự bảo mình: "Dẫu sao, đây mới chính là mái nhà mình. Con chim có tổ, con chồn có hang, con người phải có mái nhà của chính họ. Loài chim không ở được hang chồn cáo, và mình cũng không thể sống dưới mái nhà cô Ngọc Minh".

Trong vòng năm năm nay, chưa bao giờ Trần Phương có một buổi sáng vui vẻ như hôm nay. Ông vừa được gặp vị cán bộ lãnh đạo cao cấp - Chú của bà vợ. Bà đã tô vẽ cho ông khá đủ để vị lãnh đạo có sẵn lượng cảm tình cần thiết trước khi gặp ông. Và ông với sự nhạy cảm đặc biệt đã đánh giá được đối tượng tiếp xúc với mình ngay tức khắc:

"Một ông già thừa đôn hậu nhưng kém sắc sảo. Chinh phục ông cụ không khó khăn gì. Cái hàng rào vây quanh ông ta mới là thứ gai góc đáng sợ. Nhưng nhờ trời, với sự tận tuỵ của Hoa, hàng rào đó đã bị xé rách..."

Lúc ấy, ông thương vợ.

Vị lãnh đạo tiếp ông thân tình. Cũng như nhiều ông già thời thơ bé đã ngâm thơ Lý Bạch, Đỗ Phủ, ông trọng kẻ sĩ và đối với Trần Phương ông muốn thổ lộ những tâm tình sâu kín thường ngày bị dồn nén bởi công việc chính trị nặng nề. Dăm ba bài ngẫu hứng những mẩu chuyện hài hước bên lề cuộc sống, mấy nhận xét hóm hỉnh về một nhân vật trung gian... Tất cả vừa đủ cho ông già vui thú. Trần Phương hiểu rằng bất kì ai, dù giữ cương vị cao đến đâu cũng có nhu cầu thổ lộ tâm tình. Và nhu cầu đó, một khi bị kìm giữ càng lâu, lúc bột phát càng mạnh mẽ... "Hãy gãi cho đúng chỗ ngứa của ông già. Điều quan trọng là phải giữ sự chừng mực: cởi mở nhưng khuôn phép, vui vẻ nhưng thận trọng. Anh hãy nói những gì người ta muốn nghe, anh hãy im lặng vào khoảnh khắc người ta cần sự im lặng. Đó là nghệ thuật đối thoại, những lý thuyết cũ rích nhưng luôn luôn chính xác của con người".

Trần Phương tự bảo mình. Vị lãnh đạo rót nước mời nhạc sĩ, cười sảng khoái vì nghĩ rằng cuộc chuyện trò này giống

những phút giải toả quý báu giữa khoảng thời gian triền miên căng thẳng của ông:

- Cháu thấy cậu Hoan ra sao?

- Dạ, anh ấy có lòng hăng hái lẫn trí khôn của Đôngkisốt.

Trần Phương đáp, đầu cúi thấp xuống. Mái tóc đen như lông quạ che giấu những tia lửa trong đáy mắt ông: Hoan là một thằng ngu dốt, điên khùng, kẻ đã phá hỏng không biết bao nhiêu công trình xây dựng của thành phố. Những gì đã bị huỷ hoại bởi óc độc đoán cộng với sự ngu đốt của y phải rất nhiều năm nữa mới có thể phục hồi lại được. Nhưng Hoan là người trước đây đã có công cõng vị lãnh đạo qua suối, trong một trận càn quy mô của địch. Trần Phương hiểu rằng ông có thể ghi cho mình một bàn thắng nếu giải toả được những khúc mắc sâu kín trong lòng ông già hiền lành và duy cảm. Quả nhiên, vị cán bộ cao cấp thốt lên tiếng nói vui mừng, gần như reo:

- Ồ, đúng rồi, cái anh chàng Tây ban nha đánh nhau với cối xay gió. Cháu nhìn người tinh thật. Chú mất ăn mất ngủ vì cái cậu Hoan này. Bao nhiêu là đơn kiện...

- Vâng, thường thường người ta đánh giá nhau phiến diện nông nổi. Có mấy ai biết nhìn tận gốc rễ của sự việc đâu?

- Quả thật là như thế...

Vị cán bộ lãnh đạo thở dài : - Cần phải nhìn cho được gốc rễ của mọi sự. Trước kia, hồi còn ở chiến khu chú đã biết cậu Hoan này...

Trong đôi mắt già lão của ông hiện lên một nỗi cảm thương

thấm thía. Hẳn rằng ông đang nhớ lại cái ngày cậu bộ đội Hoan kia cõng ông qua suối, hoặc nướng sắn cho ông ăn dưới mái nhà sàn... Hẳn rằng hình ảnh cậu lính trẻ ngờ nghệch, bẽn lẽn và trung thành với thủ trưởng còn lại mãi trong tim ông. Trong khi trên cõi đời cậu ta đã trở thành một gã đàn ông xấp xỉ tứ tuần, có ria mép và nắm nhiều quyền binh, khét tiếng vì sự tàn bạo với cấp dưới và vì ngu dốt trong công việc. Trần Phương hiểu điều đó, nhưng ông không dại gì để không đặt thêm cho mình một quả cầu.

- Thôi chú đừng nghĩ ngợi nhiều mà ảnh hưởng tới sức khoẻ. Sự ngu dốt của công chúng không bao giờ có đáy. Nếu số đông luôn luôn sáng suốt thì đã chẳng có tích cả làng kéo ra đình xem nàng Thị Kính chịu roi. Chú còn nhớ chèo Quan âm không ạ ?

- Nhớ, nhớ... Kể ra các cụ cũng thông minh thật. Chứng khẩu đồng từ, ông sư cũng chết. Lâu nay chú băn khoăn mãi. Hôm nay mới nhẹ cả lòng.

Trần Phương cười, hàm răng trắng ánh lên trẻ trung. Thằng khốn nạn kia nhờ mình mà thoát chết. Nhưng thôi, chẳng nên tính đến sự được mất chung làm gì. Cuộc đời của từng cá nhân là có thật còn sự sinh tồn của đám đông kia chỉ là những con số...

Người nhà đem ra một món chè ướp lạnh. Vị lãnh đạo mời khách cùng ăn. Vừa ăn, ông vừa đọc thơ của Đỗ Phủ mà ông chợt nhớ. Trần Phương đọc tiếp vài bài thơ Đường. Rồi họ cùng bình phẩm bài thơ Hoàng Hạc lâu nổi tiếng. Thỉnh thoảng, bà thím ngồi ở trong phòng ghé mắt nhìn ra vì chưa bao giờ bà thấy chồng cười to và sảng khoái đến như thế... Cuộc trò chuyện kéo dài qúa giờ cơm trưa năm phút. Trần Phương ra về. Thành phố nhìn ông với gương

mặt dễ chịu, tươi cười. Dù là những ngõ hẻm chật chội đầy gánh hàng rong, dù là những vỉa hè bị lật xới để sửa lại đường cống cũng trở nên đẹp đẽ đối với ông :

"Sự chiến thắng và chiến bại của con người nhiều khi mang yếu tố ngẫu nhiên. Thần may rủi có quyền năng ghê gớm. Người xưa có câu: Mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên, cổ nhân thâm thuý thật"

Ông ghé qua chợ Hàng Da mua mấy bông hoa cho vợ : xét ra, đó chính là người đàn bà yêu thương và tận tuỵ với ta hơn cả... Nhạc sĩ mường tượng tới khuôn mặt bè bè của vợ nhưng không còn khó chịu như ngày thường.

"Một người đàn bà tội nghiệp"

Ông bước lên cầu thang với dự tính tốt đẹp rằng ông sẽ yêu chiều vợ gấp ba lần mọi ngày để bù lại lòng tận tuỵ của bà. Nhưng vừa mở cửa, ông đã thấy bà ngồi ở salông, tóc tai rũ rượi, mũi đỏ tía và hai mắt sưng mọng những nước :

- Anh là đồ dối trá.

Bà hét lên khi ông chưa kịp cất tiếng chào. Từ trước tới nay những cơn ghen tuông cửa bà bao giờ cũng bắt đầu bằng điệp khúc ấy nên ông bình tĩnh đặt bó hoa lên bàn :

- Có chuyện gì vậy ?... Đừng có hét to lên như thế xung quanh họ cười cho.

Những chuyện trăng hoa của ông trước đây khi đến tai bà đều đã thành dĩ vãng. Thủ phạm cao chạy xa bay và chính ông, đôi khi cũng đã quên biến họ. Bởi thế, Trần Phương nghĩ rằng vợ vừa biết tới một người đàn bà nào đó trong số

những vệ tinh đã rớt khỏi quỹ đạo của mình. Ông cười, đặt tay lên vai vợ:

- Lại nghe chuyện vớ vẩn nào thế hả em?

Bà Hoa ngước đôi mắt sưng húp nhìn chồng, miệng méo xệch :

- Bà Phượng vừa đến đây.

Trần Phương đứng sững, một nét hốt hoảng lướt qua gương mặt :

"Mình lâm trận rồi đây" - Ông nghĩ. Bà Hoa nhìn chằm chằm vào mặt chồng và đoán được sự sợ hãi của ông. Bà kêu lên :

- Anh không cãi nữa chứ ?

Trần Phương không nhìn vợ, đáp như cái máy :

- Có gì mà chối cãi ?

- Thế nghĩa là anh vô tội phải không ?

Bà vặn lại ông, cố ghìm cơn nức nở chỉ chực trào khỏi họng. Từ sáng tới giờ, bà đã khóc thoả thuê. Khóc trước mặt bà Phượng, người một thời đẹp nghiêng nước nghiêng thành, từng là thù địch trong quá vãng. Khóc khi chỉ còn một mình giữa gian phòng mênh mông, với lũ búp bê bày trong tủ kính, những chai thuốc, lọ thuốc lớn nhỏ, với những túi chườm tối tân và máy xoa bóp điện... tất cả những tiện nghi không thể bù đắp nổi khoảng thiếu vắng của một người đàn bà cô đơn.

Trần Phương nhìn vợ, và lập tức ông nghĩ rằng trong lúc này cần phải cứng rắn với bà: mềm nắn, rắng buông, loại đàn bà nào cũng thế. Ông bước vài bước lại phía bà, nét mặt trở nêm nghiêm khắc và cao ngạo:

- Tôi cấm cô được nói với tôi bằng cái giọng quan toà như thế. Cô đã giở trò ghen tuông bao nhiêu lần rồi, và những lần ấy cô đã thu được gì ngoài sự chê cười của đám đông ?...

Bà biết ông nhắc lại những lần dại dột của bà trong quá khứ. Đúng như vậy, lần nào ông cũng đã rũ sạch quá khứ, chùi nhẵn những dấu vết, lần nào ông cũng là kẻ vô can và bà biến thành trò cười trước sự giễu cợt của ông... Nhưng đã từng sống với ông, bà hiểu ông là một con mãnh hổ. Bà biết rằng ông đã đẩy bà ra khỏi cuộc sống tình ái củ ông vì ông có rất nhiều cuộc đời tình ái khác, vì trong con người ông không còn một góc cỏn con yêu thương dành cho bà, dù chỉ là những nhắc nhở của thời ân ái cũ... Nhưng bà yêu ông, thèm muốn ông, cuồng si vì ông. Và những ý nghĩ tỉnh táo chỉ tới với bà trong những cơn sốc tinh thần.

- Em biết anh là người vô tội.

Sau một lát im lặng, bà nói với giọng trở lại ôn hoà. Lúc này, nỗi đau đớn khiến bà tỉnh táo và khôn ngoan. Bà vừa nhìn thấy một lối đi mới, có khả năng dẫn bà tới đích.

- Xưa nay, đã nhiều lần em nhầm lẫn...

Bà nói thêm.

- Ờ... - ông đáp - Em biết được như thế là tốt. Sang hôm

nay tốt trời, anh đã mua hoa cho em và dự định chúng ta cùng ra phố.

Ông mở sợi lạt buộc, chìa cho vợ những bông hoa còn long lanh nước. Bà Hoa đưa tay chấm nước mắt, nói :

- Em cắm hoa đây. Nhưng anh hãy nói cho em biết cô Phương Linh là ai ?

Trần Phương thấy hai thái dương nóng lên. Tên người đàn bà ấy gợi cho ông tình yêu và sự hiểm nguy trong cùng một giây phút. Ông hỏi:

- Ai nói với em điều đó?

- Bà Phượng.

- Bà Phượng là ai, chắc em biết rõ?

- Bà ấy là chuyện quá khứ rồi, nhưng em muốn hỏi anh người đàn bà hôm nay cơ.

- Bà Phượng ghét anh vì anh từ chối tình yêu cảu bà ấy. Đó là một kẻ hám danh. Anh không thể quý trọng những người không tự mình làm nên vinh quang nhưng muốn bám vào lưng một người khác để đạt tới danh vọng.

Sau câu nói ấy, ông muốn nhắc tới chức vụ của bà, chỗ đứng khó kiếm của bà trong xã hội... Giá như mọi lần khác, vợ ông sẽ thoả mãn lòng tự ái và nguôi cơn ghen giận ngay. Nhưng hôm nay, bà tỉnh táo hơn. Bộ mặt to bè của bà không xao xuyến, nó cứng như sành với cái chóp mũi đỏ tía nom thật khó coi. Bà cất tiếng hỏi ông, bình tĩnh và cương quyết:

- Anh đừng nói tới bà Phượng nữa, cô Phương Linh là ai?

Trần Phương nhún vai quay đi:

- Một người đàn bà tầm thường như mọi người đàn bà em đã biết.

- Nghĩa là anh không có tình ý gì với cô ta?

Bà gặng.

- Tất nhiên... như mọi lần em đã thấy.

Ông đáp.

- Nghĩa là anh hoàn toàn không đếm xỉa tới cô Linh, và cô ấy si mê anh một cách đơn phương?

Nhạc sĩ thấy hai tai nóng ran. Nhưng ông lập tức trấn áp cảm giác bằng ánh mắt dữ tợn chiếu thẳng vào mắt vợ:

- Nếu em lấy một người chồng tầm thường khác, em sẽ không có những thắc mắc ngớ ngẩn như vậy. Nhưng đã là vợ anh, em phải coi trọng sự say mê ngưỡng vọng của những người đàn bà khác với chồng mình là một vinh quang.

-Vâng.

Vợ ông gật đầu, mềm dẻo:

- Nhưng em chỉ muốn biết anh có yêu cô Linh không?

Trần Phương quay mặt về phía cửa sổ. Ở đó, một đôi chim sẻ vừa tha rác bay qua. Ông đáp:

- Không bao giờ.

- Nhưng lấy gì chứng tỏ điều ấy?

- Em nên hiểu rằng nếu muốn, anh có thể tìm những người đàn bà đẹp hơn, sang trọng hơn... Cô ta... cô ta chỉ là một nữ giáo viên bình thường.

Cặp chim sẻ bay qua cửa sổ lần nữa. Đôi mắt chúng như những hạt cườm, nhìn ông giễu cợt và khinh thị. Gương mặt xinh đẹp của Linh hiện lên ngoài khung trời với đôi mắt nâu lộng lẫy. Nhưng... "Xin em tha lỗi, đây là chuyện vặt cuộc đời". Ông thì thầm với cô trong óc não.

Bà Hoa tiếp tục hỏi:

- Cô ta không biết rằng anh coi thường cô ta như thế nào?

Trần Phương đáp:

- Đàn bà không mấy người thông minh như thế.

Ông nhếch môi nở nụ cười khinh mạn, cùng lúc có một tiếng thét vụt lên trong óc não: "Con mụ phù thuỷ kia, cớ sao mi dày vò ta đến thế! Lẽ ra, ta phải ném mi xuống vực sâu từ ngày trên Việt Bắc..." Nhưng ngay lúc ấy, chính ông cũng hiểu rằng ông không đủ tàn ác để giết vợ, cũng không đủ lòng can đảm để từ bỏ bà, cũng không đủ tình yêu và lòng nhân ái để sống với bà cho thành thực...

Bà Hoa nói tiếp:

- Anh hãy đưa em tới gặp cô Phương Linh, để khuyên cô ấy đừng đuổi theo tình yêu đơn phương như thế, để bảo cô ấy đừng thọc tay vào nồi người khác mà xúc cơm.

Vừa nói vừa nhìn chồng, bà thấy mặt ông tái đi:

- Em điên à? Sao lại hành động kỳ quái thế?

- Chẳng có gì kì quái cả - Bà nói với vẻ mềm mỏng hiếm có, trong lòng run lên vì thù hận - Anh đã chẳng nói rằng anh không có lỗi đấy sao?

Trần Phương lắp bắp:

- Nhưng em đừng hành động điên rồ như thế - Ông chưa bao giờ ăn nói lúng túng. Bởi thế, những câu nói lắp bắp của ông lúc đó tố cáo tội lỗi và sự sợ hãi của ông. Bà hiểu rằng chồng mình đang run rẩy vì sợ thanh danh của người đàn bà yêu ông bị xúc phạm. Một khát khao dấy lên trong bà: "Đã thế, ta nhất quyết phải làm cho ra mọi lẽ...". Bà nói với ông, giọng lạnh tanh:

- Anh phải đưa em tới gặp cô ta.

Trần Phương đưa mắt nhìn chóp mũi đỏ tía của vợ, cố nói cho ôn hoà:

- Em sẽ rất ân hận nếu bắt anh làm điều đó. Cô ta là một trong hàng ngàn cô giáo vô danh ở thành phố này. Em là một người phụ nữ có vị trí cao trong xã hội, dù không là vợ anh, cũng đã rất nhiều người biết tới tên em...

- Không, những thứ ấy không quan trọng. Anh hãy đưa em

tới gặp cô ta.

- Đừng làm thế, anh cam đoan với em rằng đó chỉ là một người đàn bà tầm thường. Chúng ta không nên tự bôi nhọ thanh danh mình.

- Không.

Bà đáp với vẻ cứng rắn không ngờ. Xưa nay, bà vốn là người đồng bóng, cạn cợt. Lúc này, bà có vẻ ương ngạnh thấm sâu của một gã đàn ông. Trần Phương bắt đầu run. Ông biết mình sắp rơi vào cơn tuyệt vọng. Cặp mắt không lông mày của bà vợ hiển hiện trước mắt ông như hiển hiện của cái phần đắng cay nhất trong cõi đời. Phía bên kia hình ảnh đó là vườn hoa táo của tỉnh lỵ thời thơ ấu. Có một chàng trai hai mươi tuổi đa tình và khát sống, chàng trai đó chưa uống thoả giấc mơ yêu đương, chàng trai đó gọi tên Phương Linh, say đắm gương mặt thánh thiện và tâm hồn nồng nhiệt của cô, ngưỡng vọng từng ánh mắt nụ cười, từng lời nói bay qua làn môi xinh tươi ấy... Nhạc sĩ nuốt nước bọt khan, đắng ngắt. Vợ ông nói tiếp:

- Anh biết rồi đấy, em xây được, em phá cũng được. Em đã làm tất cả vì anh nhưng em cũng có thể tiêu diệt mọi kết quả ấy.

Tủi nhục và uất giận dâng lên, người đàn ông cất tiếng gầm:

- Cô im đi, cô đe dọa ai thế?... Cô cần hiểu rằng tôi tồn tại bởi những giá trị mà loại người như cô không bao giờ có được. Ném tước vị của cô đi, cô chỉ còn là mụ đàn bà đầu óc lộn xộn, tính tình đồng bóng, không kiếm nổi đồng xu mua gạo. Nhưng tôi không còn chức tước, tôi vẫn là nhạc

sĩ và hoạ sĩ, người ta phải in tranh của tôi bán, và sử dụng những bản nhạc tôi viết ra...

Ngọn roi của ông mãnh liệt và chính xác. Bà Hoa biết ông đã vượt qua mảnh đất mình cai quản. Sự cứng rắn cùng những toan tính khôn ngoan rơi mất. Bà oà lên khóc, nức nở, tức tưởi như một người đàn bà thôn quê Việt Nam trước cách mạng bị ông chồng vũ phu phang cho một bắp cầy:

- Hu hu hu... Anh tàn nhẫn với em. Cả đời em chỉ biết có mình anh, anh chưa bao giờ thành thực với em cả...

Lúc bà khóc lóc, kể lể, Trần Phương nguôi cơn tức giận, ông đắn đo suy tính lại. Chiếc Moscovic trắng lại lướt qua mảnh sân bát giác, dưới những khóm trúc vàng óng. Đã bao lần, gá lái xe mở rộng cánh cửa cho ông. Thật kinh hoàng khi người ta phải rời bỏ một chiếc ôtô có người mở cửa chờ sẵn để ngồi lên một chiếc xe đạp hay xe máy bình thường. Tiếng ai đó thì thào bên tai: Leo cây đã tới ngày hái quả rồi, sao dại dột thế?... Tim ông nhói lên tựa hồ có cây kim nhọn đâm vào. Ông bước tới bên vợ, vỗ vào lưng bà:

- Thôi... đừng khóc nữa.

- Hu hu hu, em khổ lắm.

- Nín đi, nào ai làm gì mà khổ?

- Không...

- Anh đảm bảo với em là không có chuyện gì đâu.

- Nếu vậy, sao anh không đưa em tới gặp cô ta.

- Người ta cười cho... đừng rồ dại như thế.

- Không, anh phải đưa em tới gặp cô ta.

Bà Hoa liền nói thêm câu nữa, vừa nói vừa phấp phỏng sợ chồng nổi đoá. Nhưng quân xe thí vu vơ lại thắng, Trần Phương thở dài, đôi vai xuôi xuống trong một cử chỉ chán chường. Rồi quay mặt đi, ông đáp:

- Được rồi, nếu em muốn...

° ° °

Nguyên trở lại nhà mình được hai hôm, cô Ngọc Minh tới. Lúc đó đang giờ cơm chiều, Nguyên vừa ăn bánh mì vừa cắm cúi đọc các bản tin tồn ứ từ ba tuần trước. Cô phóng viên gõ cửa ầm ĩ theo thói quen:

- Làm gì thế nhà đạo đức?

Chưa bước vào, cô đã cất tiếng hỏi giễu cợt. Nguyên lẳng lặng bỏ chiếc bánh mì ăn dở xuống bàn:

- Em ngồi xuống đi, anh pha nước trà nhé?

Minh cầm nửa chiếc bánh lên:

- Á à, cũng chơi trò bánh mì thay cơm chăng? Hoá ra anh cũng không chăm chỉ như em tưởng. Ngại nấu cơm một mình rồi à?

- Ừ, cũng ngại...

Ngọc Minh liếc nhìn người đàn ông rất nhanh, che đậy những thăm dò. Nguyên đã súc sạch ấm trà mang ra. Anh đổ chè, chế nước cẩn thận rồi ngồi xuống trước mặt cô:

- Em vừa từ toà soạn về à?

Cô cười cười:

- Chơi thôi, ba phần tư đời em dùng để rong chơi. Ba phần tư cái phần còn lại ấy để ngủ. Còn chút xíu kia để viết mấy bài báo ngớ ngẩn cho các anh.

Nguyên nhìn những vết nhăn nhỏ hằn trên trán cô, dù cô đã đánh phấn khá dày. Lâu nay, không hiểu sao, mỗi lần nhớ tới cô, anh lại hình dung ra ngay những vết nhăn đó.

- Nhìn gì em thế? Tìm các dấu vết để làm bài toán quy phạm đạo đức phải không?

Cô lại cười, ngạo mạn và khiêu khích. Bờ môi tô son đậm cong lên dưới chiếc mũi hếch. Nguyên cười hiền rót nước chè nóng ra hai chiếc cốc thuỷ tinh, bỏ đường và thêm vào lát chanh mỏng.

- Đã giống em pha chè chưa?

- Giống. Điều đó chứng tỏ phong cách sống của em mãnh liệt hơn anh và chế ngự anh.

- Ừ, cứ cho là như thế.

Ngọc Minh cầm khúc bánh mì Nguyên đang ăn dở, cắn ngon lành :

- Em đang đói ghê. Hôm nay có tiền, mình đến Tạ Hiển đi anh.

Nguyên lắc đầu :

- Anh còn một đống tài liệu phải đọc.

Minh cười xì qua kẽ răng :

- Đi với em sợ mang tiếng chứ gì ? Này, dẫu sao anh cũng đã mang tiếng rồi, dù có vớt lại cũng chẳng được. Và cô vợ anh cũng chẳng vì thế mà từ bỏ ông nhạc sĩ danh tiếng kia để quay lại với anh đau.

Nguyên cộm lòng, khó chịu nhưng anh lặng lẽ uống nước chè, không đáp. Minh nói tiếp :

- Hay lúc này là thời điểm anh phải ngồi đọc kinh? Tưởng niệm tới một lý tưởng cao siêu nào đó? Loại người như anh cũng giống lũ con chiên sùng đạo, ngày nào không đọc kinh là sợ bị rút phép thông công ngày ấy.

Nguyên vẫn im lặng uống trà. Cô phóng viên bực tức ngoạm từng miếng bánh lớn, với vẻ dằn dỗi. Khi đã ăn hết, cô kêu :

- Thà không ăn còn hơn, chẳng bõ bèn mà còn thêm đói... Vươn tấm thân nảy nở qua mặt bàn, cô nắm tay anh :

- Thôi, không chọc ghẹo anh nữa. Thay quần áo rồi đi với em. Nghe em nào, mau lên...

Nguyên từ tốn rút tay ra. Anh đáp:

- Minh thông cảm, anh không thể đi được.

Trong giọng nói buồn của anh, ẩn giấu vẻ nghiêm trang thâm trầm và sâu xa đến nỗi cô không thể đùa cợt được. Cô rụt tay về, ngồi xuống ghế:

- Sao anh khắt khe như vậy?

Anh nhìn vào mắt cô, trả lời:

- Mỗi người sống theo cách thức của mình đã chọn. Sự tiêu diệt hoặc thay đổi nếp sống cũng khó kăhn như người ta phải tự huỷ hoại thân xác để thay thế vào đó một hình hài khác. Anh đã cố gắng nhiều... Nhưng em thấy đấy, khả năng tự đổi thay của anh quá ít.

Cô kêu lên:

- Anh là kẻ nô lệ trung thành của những lề thói cũ. Tại sao anh không thể bỏ cái đống giấy lộn kia vài giờ để rong chơi với em? Cứ cắm cúi ngày nọ qua ngày kia làm gì? Đời ngắn ngủi lắm, khi anh kịp nhận ra thì nó đã hết rồi. Anh không biết điều đó hay sao?

Anh đặt bàn tay trùm lên bàn tay cô:

- Lý thuyết hiện sinh anh đọc nhiều hơn em. Em cảm nhận những điều đó bằng đời sống của em hơn là bằng suy tư, triết lý.

Minh kêu to:

- Em cần quái gì suy tư với triết lý?.. Loại trò ảo thuật đó chẳng nghĩa lý gì với đời sống con người. Con người phải

được sống cuộc sống của mình, ấy mới là điều đáng nói.

Nguyên gật đầu:

- Thế cũng tốt, tuỳ em.

Ngọc Minh đứng lên, giơ cánh tay mời gọi:

- Vậy thì anh hãy đứng lên, đi đi nào.

Nguyên vẫn ngồi im, và cười:

- Anh không đi được.

Gương mặt anh dưới ánh đèn, giống như gương mặt của một chàng sinh viên trong học đường buổi tối. Vầng trán cao và sống mũi thanh tú khiến Nguyên có một vẻ đẹp trầm tĩnh, hơi mong manh. Lúc ấy, cô sững sờ nhìn anh, và cô biết khó có thể đùa cợt hoặc bước chân khỏi căn phòng của anh mà ra đi. Cô thả tấm thân phì nhiêu xuống ghế, hỏi anh bằng một giọng yếu ớt:

- Sao lại thế, anh Nguyên?

Nguyên lắc đầu:

- Người đàn bà chỉ có quyền năng với người đàn ông nào yêu họ. Nhưng... xin em thứ lỗi, anh không yêu em - Ngừng một lát, anh nói tiếp:

- Rất có thể em sẽ nói: Lại tình yêu, câu chuyện cổ tích ngu muội của loài người. Làm gì có tình yêu và lòng thuỷ chung, và sự tương hợp giữa hai tâm hồn?... Tất cả chỉ là những ngôn từ giả trá, lừa phỉnh nhân loại... Anh đã thuộc

những lời lẽ của em.

- Đúng như vậy.

Cô gật đầu làm bộ ngang tàng, nhưng ánh mắt nhìn lại yếu ớt. Nguyên nhìn phấn son trên mạt cô phơi dưới ánh đèn, xa lạ và buồn thảm. Anh nói tiếp:

- Em vẫn cho rằng cuộc sống chung là bản giao kèo giữa hai người khác giống, sao cho cả hai bên đều toại nguyện. Khi các điều kiện thoả mãn họ không còn tồn tại, bản giao kèo kia sẽ được huỷ bỏ ngay. Nếu theo đúng luật tắc ấy, em có biết rằng anh chung sống được với em bao lâu không?

Cô nhìn anh ngay thật:

- Không, anh nói bao nhiêu lâu?

- Bốn ngày, đúng bốn ngày. Em có nhớ buổi sáng ngày thứ năm, một anh chàng vận động viên bóng rổ đã tới ôm lưng em trước mặt anh không?

Cô phóng viên nhíu mày lại, rồi bật lên tiếng:

- À à... Rồi, nhớ ra rồi. Cậu Quỳnh tồ.

Nguyên tiếp:

- Không người đàn ông nào có lòng tự trọng lại coi chuyện đó là bình thường cả.

Ngọc Minh bĩu môi :

- Lại sở hữu, lại những thứ trò phong kiến sặc sụa mùi...

Nguyên cắt lời cô, nói tiếp. Dường như anh không để ý tới các phản ứng và lời lẽ của Minh :

- Nhưng anh đã tiếp tục chung sống với em vì anh nghĩ rằng chúng ta có thể mài bớt cá nhân mình để hoà nhập vào nhau. Vì anh cảm ơn lòng tận tuỵ của em lúc anh đau ốm. Vì anh biết chắc rằng em là người đàn bà tốt bụng, em không lợi dụng bất kỳ ai trong các mối quan hệ hoặc gần hoặc xa, em không tị hiềm, ganh ghét kẻ này, người khác. Nói cho dễ hiểu, em sống hồn nhiên với bản năng không kiểm soát. Em tự giải phóng cá nhân tới mức gây hiểm nguy cho chính bản thân mình.

Ngọc Minh lắc đầu :

- Chẳng có hiểm nguy nào hết, em bất chấp.

Nguyên từ tốn nói tiếp :

- Sẽ tới lúc em phải lãnh chịu hiểm nguy vì người đàn bà nào cũng muốn bảo toàn hạnh phúc của họ. Giống như những con chim mái che chở cho những quả trứng đang ấp dưới bụng nó. Mà em thì bay lượn hết tổ này tới tổ khác, chơi cái trò đánh cắp những quả trứng mình không tự đẻ ra.

- Thế anh cũng muốn em đắm đuối như những con chim mái kia à ? Suốt đời xù lông ra bảo vệ tổ, xơ xác như nắm giẻ rách, chẳng biết khoảng trời tự do dài rộng bao nhiêu. Em không muốn em trở thành tù binh của một con chim trống nào hết, cho dù đó là vua của loài chim.

Cô gần như hét vào mặt anh những lời nói chuối cùng, nước bọt cô bắn vào má Nguyên, anh lặng lẽ chùi và nói tiếp :

- Anh không cản trở em sống theo cách sống của em. Nhưng anh không thể tiếp tục gắn bó với em nữa. Chúng ta là hai kẻ đứng hai bên bờ vực, và không có cây cầu nào nối hai bờ vực đó lại được.

Cô ngồi im, trân trân nhìn anh. Anh cũng im lặng. Thời gian trôi qua khoảng không gian nặng nề ấy. Rồi anh ngẩng đầu lên:

- Em có uống nước chè nữa để anh pha?

Cô không đáp mà lầm bầm:

- Anh đã ra đi không một lời từ giã. Chơi cái trò ấy xấu thật. Chẳng quân tử chút nào.

- Cũng có thể như vậy là xấu - Nguyên đáp - Nhưng anh đã cảm thấy mình bị sỉ nhục.

- Tại sạo lại là sỉ nhục?

- Một khi anh chung sống với em mà em lại có... Và các mối quan hệ buông tuồng cũ không chấm dứt... Và...

- Anh cổ lỗ quá - cô cướp lời anh với vẻ hùng hồn - Cả một đống xích xiềng phong kiến quấn chặt lấy đầu anh. Thằng lỏi dó dễ thương lắm mà.

Nguyên ngạc nhiên, anh lắp bắp hỏi:

- Thế, cả ông chuyên viên sinh học kia nữa?

Minh gật đầu:

- Ờ, tay ấy thông minh tuyệt diệu. Một khối óc điện tử không sánh kịp, em đã nói với anh rồi mà.

Anh loé lên một ý nghĩ, và không kịp đắn đo, anh vụt nói ra:

- Có nghĩa rằng cùng một lúc?...

- Thì đã sao, nếu không ảnh hưởng gì tới anh?... Tại sao anh cứ bị đóng đinh vào một ý nghĩ xuẩn ngốc như vậy? Trước kia em tưởng anh đóng vai đạo đức giả, nhưng giờ em hiểu rằng anh ngốc thật. Ta có thể yêu nhiều người khác nhau được chứ, bởi lẽ mỗi con người có một vẻ đẹp riêng.

Nguyên ngẫm nghĩ một lát, rồi nói:

- Tới giờ anh mới thực hiểu em. Giá trước đây vài năm, có ai nói những lời lẽ như em, anh đã bỏ đi chỗ khác. Giờ, anh nghe được, và anh thấy em cũng có lý. Đã tới lúc, chúng ta phải hiểu rằng chân lý được nhìn từ nhiều phía khác biệt, thậm chí đối lập nhau. Nhưng chắc chắn rằng anh không chung một ý tưởng với em, anh không có nhu cầu cùng một lúc yêu thương vài ba người đàn bà và cùng sống hết mình vì họ.

- Kì quái thật...

Ngọc Minh lẩm bẩm.

- Tại sao lại kì quái?

Anh hỏi.

- Những ý tưởng của anh - Cô đáp lại - Trước đây em ngỡ rằng mọi người đều sắm vai đạo đức giả. Thật sự họ cũng muốn giải phóng khỏi mọi trói buộc và các ước lệ xã hội. Thật sự họ cũng muốn thoả mãn những thèm khát giấu kiến sau tấm bình phong mô phạm. Từ giờ trở đi, có lẽ em trừ anh khỏi số người ấy

Nguyên lắc đầu:

- Em nhầm, chẳng có ai sống chon von như cái tổ chim trên mỏm đá hết. Nếu con người không là thành viên của một đám đông, môt lớp thì cũng thuộc một nhóm nào đó có những quan niệm sống và sở thích giống như họ.

Anh ngừng lại, nhìn cô chăm chú mà nói tiếp:

- Trong nghề nghiệp em thông minh, nhưng trong đời sống lại đơn giản. Em cứ nghĩ rằng toàn thế giới này đều suy nghĩ như em, có sở thích như em nhưng không dám sống như em vì hèn nhát và sắm vai đạo đức giả. Đó mới chính là điều kì quái.

Ngọc Minh ngẫm nghĩ và nói:

- Kể ra, em cũng còn ngờ vực những điều anh nói.

Nguyên đáp:

- Cái đó là quyền của em. Nhưng giá như anh giống em, có sợi dây nào níu kéo anh ở lại căn phòng lạnh lẽo này?... Lý do gì kìm giữ một người đàn ông khoẻ mạnh và tự do...

Anh ngừng lại vì sực nhớ tới cảm giác ghê tởm trong lần cuối cùng gần gũi cô. Cô lúc đó hệt như đứa bé háu đói, mải mê ăn và cõi đời chỉ tồn tại trong miếng bánh đó thôi, ngoài ra thảy đều là sa mạc hoang vu, trơ trọi. Cảm giác ấy không thể nói được, nhưng nó lặn sâu trong ấm ức của con người và quyết định hết thảy. Anh vẫn chăm chú nhìn cô. Hai quầng mắt xanh lơ bôi không đều, bên to bên nhỏ khiến cô na ná một cậu hề. Nguyên bỗng bùi ngùi, anh nói:

- Trong tình yêu, người ta cần sự say mê, nhưng cũng cần cả lòng kính trọng. Trước đây, ai đó bảo anh rằng chỉ cần người đàn bà khâm phục, trọng nể người đàn ông thôi, hạnh phúc sẽ bền vững. Nhưng bây giờ, anh biết rằng điều ấy không chính xác. Hạnh phúc khó hơn. Nó bước trên cây cầu mong manh, cheo leo không tay vịn. Nó phải tự giữ thăng bằng trên cây cầu hiểm nguy đó. Và muốn thế, phải tựa trên những trọng lực cân bằng của cả hai bên...

Ngọc Minh đỏ mặt lên, hẳn cô tức tối và hổ thẹn. Nhưng chỉ một giây sau, cô xì qua kẽ răng:

- Lý luận suông. Loại người như anh không làm được việc gì hơn là nhai đi nhai lại những đống giẻ rách từ hàng chục thế kỷ trước. Đời sống ngoài kia kìa...

Cô giơ tay chỉ về phía cửa sổ trông xuống phố:

- Đời sống là vàng ròng, còn thứ lý luận nào cũng như bắp cải thối.

Sau khi đã ném một lời thô tục, cô khoác chiếc sắc giả da vào vai, đứng lên:

- Thôi nhé, xin chào. Dẫu sao, anh cũng là người tử tế nhất trong đám bồ của em. Tưởng tối nay vào đặc sản hoá ra lại phải ngồi lảm nhảm những điều vô bổ... Rõ thật buồn...

Không chờ anh đáp lời, cô quay đi. Nguyên nghe tiếng bước chân của cô nện xuống các bậc thang ầm ầm. Lòng chợt cuộn lên niềm ân hận, anh bật đứng lên chạy theo cô. Hành lang tối om, hơi gió lùa vào mặt anh lạnh lẽo. Nguyên quay vào, tới ô cửa sổ để nhìn xuống phố, Nguyên đã đạp xe được một đoạn. Chiếc Mifa láng cháng ven bờ hè. Mọi ngày, cô đạp xe ngổ ngáo như đứa bé mười sáu tuổi, tay khuỳnh khuỳnh, đầu hất cao, thỉnh thoảng lại cất tiếng huýt sáo. Lúc này, trên đường phố lạnh và vắng trông cô lẻ lôi. Nguyên đóng cửa. Anh vội vã thay quần áo, đạp xe theo cô.

Khi tới nhà Ngọc Minh, anh thấy cô đã nằm xoài trên giường, mặt úp xuống gối. Quần áo còn nguyên chưa thay, hai tay dang như tay ếch, và cô khóc hu hu như đứa bé bị đòn oan. Nguyên biết Minh có thói quen đi làm về không thèm đóng của đã tuột quần áo ra thay. Lúc này, chưa kịp đóng cửa cô cũng đã oà lên khóc. Thật khó tìm được một người đàn bà tính nết như vậy. Nhưng anh thương cô, cái tính đỉnh đoảng vụng dại ấy chẳng có gì đáng trách. Điều quan trọng với anh không phải những khuyết tật được đánh giá bởi con mắt người đời. Anh sẵn lòng tha thứ cho cô hết thảy... Nhưng anh không thể tha thứ được chnhs con người cô. Bên dưới những ý tưởng về tự do, về quyền sống mà cô lặp lại sách vở một cách vô cùng tinh nhạy và thông minh, cô chính thức là một người đàn bà hoang dã. Con người trong trắng và tốt đẹp của thời mông muội xa xưa. Người đàn bà trung thực tới tận cùng, sự trung thực trong vương quốc của bản năng được tháo cởi không điều kiện. Có lẽ, trong quãng thời gian sống với cô, một hình ảnh đã

dần dần hình thành và lặn sâu trong những lớp sóng lạnh lẽo của ý thức: hình ảnh người đàn bà trần trụi đứng bên bờ iển, vừa đơn côi vừa mạnh mẽ, vừa nhỏ bé vừa ù lì giữa thiên nhiên hùng vĩ man sơ, nơi muông ngàn lớp ống cô liêu dào dạt xô tới, nơi bà cát chưa in dấu chân của con người...

Cánh cửa bị gió giật đập vào tường ầm ầm. Ngọc Minh vẫn khóc nức nở. Toàn thân cô rung chuyển trong những con nấc dài. Dưới chân giường, trên lớp chiếu cói trải sàn lăn lóc vài chiếc vỏ chai. Một đĩa sứ còn sót vài mụn lạc lép cháy đen. Khắp nơi, những mảy vỏ lạc bay tơi tả... Hồi Nguyên còn sống với Minh,d dã bao lần anh thu dọn những bữa tiệc rượu lớn nhỏ như thế này. Chắc hẳn, khi cuộc vui đã tàn, đám đàn ông tụ họp quanh mâm rượu đã trở về mái nhà của họ, cô mới chợt thấy buồn và nhớ tới anh. Và cô thấy sự mất mát lớn hơn cô đã tưởng. Và bản tính dịu dàng, khoan dung, nhân nại... anh đã khơi mở trong cô niềm khát khao về một cuộc đời êm ấm và chừng mực, cuộc đời cô chưa kịp nhận ra. Trong con người lang bạt của cô vẫn còn chỗ trú ẩn cho một người đàn bà bình thường của đời sóng. Và trái tim đã bị ném vào quên lãng để nhường lại quyền năng cho đời sống nhục thể mộet ngày lạnh giá lại thoi thóp đạp, đòi tra rlại cho nó quyền sở hữu. Không, Nguyên đâu còn thơ dại nữa, anh đã tìm thấy dưới lớp vỏ trơ tráo kiêu căng, ngổ ngáo kia tình yêu của một người đàn bà... Anh thương cô. Nhưng không thể yêu cô. Tình yêu, không thể cố gắng mà có được. Hẳn rằng thời thanh xuân, cô cũng đã trong trắng như mọi người con gái khác, và cái bản năng hoang dại trong máu huyết của cô đã ngủ ngoan như bầy gia súc về chuồng. Nhưng cô đã gặp quá nhiều người đàn ông tinh ranh và ích kỷ. Họ đã khai thác cái cơ thể tràn trề sinh lực của cô và dạy cô rằng đó chính là thiên đường chân thực, rằng tình yêu chỉ là

những giả thuyết lừa mị con người, rằng đời sống ngắn ngủi như một xấp giấy bạc, nếu ta không tiêu đi sẽ có ngày nó trở thành giấy lộn, rằng cô là nữ hoàng của tình ái và tự do... Những lời lẽ đó phỉnh nịnh lòng kiêu ngạo của cô và biến đời cô trở thành một quán trọ thú vui đầy tự nguyện... Nhưng giờ đây, đám người ấy đã tan biến như bọt xà phòng. Và cô còn lại một mình, trong căn phòng này, với những cơn nức nở, với những mảnh vỏ lạc bay tơi tả khắp nơi. Cô, người đàn bà tự tin rằng mình đã hoàn toàn được giải phóng, giờ đang mặc kẹt giữa các cạm bẫy của dục vọng, làm gì có thứ tự do ảo vọng ấy? Nó giống như lớp phấn phủ lên những nếp nhăn ở trán và mép cô. Chỉ cần gạt nhẹ, sẽ rơi hết...

Nguyên định vào nhà, an ủi Minh. Nhưng anh biết rằng điều đó chẳng ích gì. Người đàn ông đứng thêm mười lăm phút nữa rồi lên xe về.

Sau đấy vài ngày, Ngọc Minh lại tới tìm anh. Lần này, cô không còn giả bộ kiêu căng, hợm hĩnh. Cô nói thẳng:

- Em yêu anh, em cần phải có con với anh. Một đứa con trai có gương mặt nghiêm nghị và tâm hồn dịu dàng như anh. Chúng ta không cần đăng kí, sẽ tới lúc nhà nước coi mọi đứa trẻ đã sinh hongieacnh vahaang nhora trên đời này có quyền lợi ngang nhau.

Nguyên từ chối. Cô khóc oà lên và trút xuống đầu anh những lời lẽ thô lỗ, gay gắt. Ngày ngày, cô chờ trước cửa toà báo để về cùng đường với anh. Cô may cho anh một lúc năm bộ quần áo hợp mốt, chỉn chu hơn bất cứ người vợ chỉ chu nào. Nguyên vẫn từ chối. Anh là người nguyên tắc. Sự lạnh nhạt của anh giống như bức tường dựng lên trước mặt cô. Đầu tiên, cô hung hăng xông tới, thu hết sức

lực đạp cho kì được. Nhưng xi măng quá rắn. Lúc ấy, có một bức tường khác hiện ra ngay trên đường. Với lòng hiếu thắng của một chú ngựa non, cô chuyển mục tiêu sang bức tường cao hơn, đồ sộ hơn để chứng tỏ uy lực của mình...

Hai tháng sau, Nguyên gặp cô đi với một chàng trai cao thước tám, có bộ râu đen nhánh, và đẹp như tài tử điện ảnh. Họ tới Nhà hát Lớn xem trình diễn vở kịch mới. Cô giơ tay chào anh từ xa và hét toáng lên:

- Chào nhà đạo đức. Thế nào, anh vẫn cầu kinh chăm chỉ đấy chứ?

Nguyên mỉm cười, gật đầu chào. Rồi anh tìm ghế của mình.

° ° °

Nguyên vừa đến cơ quan, ông trưởng phòng quản trị hành chính đã chạy tới bảo anh:

- Báo cáo, anh có việc gấp đấy.

Ông đưa một tờ giấy gấp làm tư và nói thêm: "Sáng nay, trước khi lên máy bay, thủ trưởng còn dặn tôi nhắc anh cố gắng giải quyết việc này cho sớm sủa".

Nguyên gật đầu.

- Cảm ơn.

Rồi cầm mảnh giấy, anh vào phòng làm việc. Hai cô phóng viên mới về đã đun nước pha chè tươm tất. Nguyên tự rót cho mình một chén nước nóng, vừa uống vừa mở mảnh

giấy ra xem. Tổng biên tập viết cho anh những dòng chữ ngoằn nghèo, vội vã, nhưng lại gạch nhiều nét đậm dưới những dòng chữ đó.

"Nguyên thân.

Mình không thể nói với cậu tường tận việc của Hoà. Sáng nay, cậu hãy tới nhà Trọng. Hoà là thủ trưởng của Lâm, anh ruột vợ Trọng, Lâm và Trọng sẽ thay mình kể mọi chuyện một cách chi tiết. Hoà là bạn mình từ ngày trên chiến khu. Cậu cố gắng giúp cậu ta, như thế cũng coi như cậu đã giúp chính mình. Hy vọng nhiều ở cậu đấy. Bài vở đã duyệt giao cho thư kí, cậu tới đó mà lấy. Hai tuần nữa chúng ta sẽ lại hàn huyên,

Thân mến kí tên..."

Nguyên gập thư lại, bỏ vào túi áo. Anh kiểm tra bài vở lần nữa, trước khi đem xuống nhà in. Sau đó, anh đạp xe tới nhà Trọng. Đồng hồ chỉ chín giờ mười lăm phút. Trời nắng nhưng se lạnh, từng đám lá vàng xô dạt theo gợn gió. Những vẩy mây tê tê bạc trắng trên trời khiến người ta dễ nhớ tới mùa thu. Ngày thường, Nguyên là người chăm chỉ và cần mẫn với mọi công việc. Theo lẽ đó, với sự giao phó chí tình như lá thư tổng biên tập đã gửi, hẳn anh phải thực hiện nhanh chóng. Nhưng hôm ấy, Nguyên bỗng thấy dửng dưng; anhd dạp xe chậm rãi dọc theo phố, ngắm những gương mặt ơ hờ và quen thuộc của đô thị mùa đông. Những cơn giá lạnh bạo liệt đã qua, đã huy động toàn bộ sức chống đỡ của con người, và giờ đây, trong một buổi sớm êm ả thế này, người ta chợt cảm thấy trống vắng, mệt mỏi. Có lẽ, tiếng lá xào xạc kia và những con chim đơn lẻ bay qua khung trời thành phố làm ta nhớ tới tuổi thơ, nhớ tới hơi thở ấm nồng của những khát vọng, nhớ gương mặt

nào đó khơi gợi những niềm vui sướng ban đầu... Có ai vừa cất tiếng hớt hải gọi anh:

- Nguyên, Nguyên ơi i.i...

Nguyên quay lại, Trọng vòng xa máy, mặt đỏ gay, áo khoác mở phanh hai vạt để chiếc áo len thùng lỗ chỗ bên trong:

- Tìm cậu đứt cả hơi.

Anh vừa thở hổn hển vừa cất tiếng kêu. Nguyên bảo:

- Tôi đang đạp xe xuống nhà cậu đây. Vội vã gì mà ăn mặc luộm thuộm thế?

Trọng cúi xuống cài áo:

- Thủ trưởng đã viết thư cho anh, tôi biết điều đó nhưng vợ tôi và ông anh cô ấy sốt ruột cứ giục cho được. Tôi đã phóng xe tới cơ quan rồi mới quanh flại đây... Nhanh lên cậu. Mọi người đang chờ sẵn ở nhà...

- Cậu cứ về trước đi rồi tôi sẽ tới.

Nguyên đáp, anh vẫn thong thả đạp xe. Trọng đứng tần ngần vài giây rồi phóng xe lên, cố nói thêm một lời:

- Tất cả đã sẵn sàng, chỉ còn đợi cậu thôi đấy...

Nguyên không buồn đáp. Chính anh cũng không hiểu vì sao sáng nay anh trở nên khó tính và dửng dưng với mọi chuyện. Gần nửa giờ sau anh mới tới nhà Trọng. Nói đúng hơn, đây là nhà cua rbố mẹ vợ để lại. Ở Hà Nội, có một nơi cư trú như vậy là lý tưởng. Hai gian phòng lớn với một

hành lang khá rộng, một mảnh sân chừng mười tám thước vuông đủ kê bộ bàn ghế tre ngồi dưới vòm dưa leo. Khu nhà bếp lẫn nhà vệ sinh rộng và thoáng. Cầm - vợ Trọng đã xây ngăn đôi bếp để nuôi lợn và gà công nghiệp. Lúc nào, trong chuồng cũng có dăm con lợn xấp xỉ một tạ và vài chục gà mái. Ở toà báo, Trọng là người an nhàn nhất, hạnh phúc nhất, hiểu theo một khía cạnh nào đó. Không bao giờ anh biết rõ giá sinh hoạt và không bao giờ anh biết tới sự thiếu thốn vật chất - mối lo ngại thường trực của đám bạn bè xung quanh. Tiền lương Trọng chỉ để hút thuốc lá, và chi tiêu vào những chuyến đi, và thêm nữa, mua vé xem kịch mời vợ. Thỉnh htoảng Cầm lại kiểm soát những giấy tờ, tiền nong trong túi áo, trong cặp hoặc sổ làm việc của Trọng. Nếu chồng đã hết tiền, chị bỏ vào đấy một món vừa đủ cho anh tiêu. Nhà Trọng lúc nào cũng đầy đủ rượu ngâm rắn, ngâm thục, chè Thái nguyên mộc, chè ướp hoa nhài, cà phê và các loại thuốc lá. Cầm không tiếc tiền chi cho mọi nhu cầu sinh hoạt của chồng, kể cả tiền sách báo hay từ điển là những thứ chị không đụng tới, chị cũng chịu mua sắm. Chỉ riêng quần áo Trọng là không tươm tất như anh mong muốn. Cầm thường công khai tuyên bố trước mọi người:

- Ăn bao nhiêu tôi cũng không tiếc, uống bao nhiêu tôi cũng chiều, nhưng diện thì tuyệt đối không. Nay mốt này, mai mốt nọ để đi đánh đú với mấy đứa con gái rửng mỡ à?...

Trọng được mệnh danh là ông thích ăn không thích mặc trong các vị La Hán chùa Tây Phương. Đôi làn, Nguyên phải cảnh cáo anh ta vì tiếp khách nước ngoài, Trọng ăn bận như một công nhân khuân vác. Sau này, Nguyên đích thân tới bảo Cầm. Chị may cho chồng một bộ complê mới nhưng chỉ cho anh sử dụng cào những dịp biết chắc chắn là có công có việc.

Khi Nguyên vừa dắt xe vào hành lang, cả hai vợ chồng Trọng cùng đon đả chạy ra:

- Gớm, mong anh mãi... Anh Trọng dắt xe cho anh Nguyên vào sân đi.

Cầm lại bảo chồng. Rồi chị tong tả bưng lại một thau nước nóng:

- Anh rửa mặt rửa tay rồi vào uống rượu. Hai vợ chồng em cứ hâm đi hâm lại thức ăn chờ anh.

- Thôi, thôi...

Nguyên gạt đi, anh nhìn thấy một bàn tiệc bày đầy thức ăn, ba bốn chai rượu, lọ hoa thược dược, những chiếc cốc pha lê cao chân... Tất cả toát lên một vẻ trịnh trọng bất thường. Phía sau bàn, một người đàn ông mặc sơ mi trắng đang ngòi. Vừa thấy Nguyên, anh ta vội đứng lên:

- Đây là anh Nguyên, anh ruột em. Đây là anh Nguyên, thủ trưởng trực tiếp của anh Trọng đấy ạ.

Cầm lên tiếng giới thiệu, với vẻ hoạt bát và khôn khéo. Người đàn ông kia tiến ra cửa, cúi đầu rất thấp chào anh. Nguyên bắt tay anh ta, bàn tay nhỏ nhưng rắn chắc và hơi lạnh. Anh thấy Trọng đứng phía vợ như chờ được sai một việc mới liền bảo:

- Thôi, vào cả trong nhà. Cậu không cần phải làm thêm việc gì nữa đâu.

- Anh vào được chưa Cầm?

Trọng hỏi vợ. Cầm đang vắt chiếc khăn mặt lên dây phơi. Chị đưa mắt lườm chồng:

- Vào rót rượu mời anh Nguyên đi. Có thế mà cũng phải hỏi.

Nguyên mỉm cười, bảo người đàn bà:

- Bắt nạt cậu ấy vừa thôi.

Rồi anh bước vào phòng, ngồi xuống ghế. Trước mặt anh hoa còn long lanh nước, từng chùm lá mọng như chạm bằng cẩm thạch. Sau lọ hoa ấy, hai người đàn ông: Lâm và Trọng lúi húi rót rượu, xé mực, cắt chả ra đĩa:

- Tại sao lại có đại tiệc bất ngờ thế này nhỉ?

Nguyên hỏi, anh bắt đầu phỏng đoán nhưng chưa rõ được nguyên cớ hợp lý. Anh bảo Trọng: - Mà tại sao hai đứa bé lại biến khỏi đây?

Trọng cười cười, không đáp. Cầm mau mắn nói thay chồng:

- Lâu ngày anh không tới, tiện thể ăn cơm cho vui với gia đình em. Các cháu ăn trước, lên bà nội cả rồi.

Nguyên im lặng, anh ngờ rằng bữa tiệc bất thường này có liên quan gì tới công việc mà tổng biên tập báo đã nhờ cậy mình, nhưng không tiện hỏi. Anh ruột Cầm, lúc ấy ngẩng lên, xoa hai tay vào nhau và nói:

- Xin mời anh cầm đũa... Chẳng mấy khi tôi đươc hân hành

gặp một người... quan trọng như anh...

Nguyên không đáp, nhưng anh nhìn bàn tay Lâm thấy nó run nhè nhẹ. Lâm cố trấn tĩnh cơn run rẩy ấy, đành uống một ngụm rượu lớn, cúi xuống:

- Nào, in mời cô chú...

Họ bắt đầu uống. Uống dè dặt rồi ăn cũng dè dặt, Nguyên hiểu rằng bữa cơm thịnh soạn này là thứ thuốc trợ sức giúp mọi người có thể nói một điều gì đó nghiêm trọng với anh. Người đàn bà hết đứng lên lại ngồi xuống, thay bát canh này lấy bát canh kia cho sang, cho ớt hoặc hạt tiêu vào thức nhắm, tìm hộp thuốc hoặc bao diêm.. Hai người đàn ông gứp lên lại để xuống, đặc biệt là trọng, xưa nay anh ta vốn háu ăn và sà vào bàn tiệc nào cũng ăn uống hồn nhiên nhất đám, cười cợt to nhất đám...

- Kìa, anh Nguyên ăn tự nhiên đi chứ, các anh...

Cần mời mọc. Chị tiếp cho từng người thúc giục nhấp nhổm. Mắt chị lia trên những đĩa đồ nguội, những bát hầm, bát măng vẫn còn gần như nguyên vẹn. Vẻ âu lo, xáo trộn trên gương mặt người đàn bà làm Nguyên áy náy. Anh bảo:

- Cô cứ để chúng tôi tự nhiên.

Anh gắp một miếng măng, và nói:

- Nào cậu Trọng, anh Lâm... Chúng ta là những người đàn ông, nam thực như hổ, nữ thực như miu, ăn đi để cô Cầm được vui lòng...

Vẻ khoáng đạt của Nguyên làm cho bữa cơm bớt căng

thẳng. Hai người đàn ông kia cạn chén rượu tiếp tục rót chén thứ hai. Nguyên nhìn thứ nước màu hồng đựng trong cốc, nghĩ: "Lần thứ nhất ta đã say tại câu lạc bộ nhà báo. Lần thứ hai chính tại đây chăng?... Lần thứ nhất ngã vào giường cô Ngọc Minh, còn lần này sẽ ngã vào cạm bẫy nào?..." Nguyên tự mỉm cười với những ý tưởng chua chát về giễu cợt đó. Hai má anh chàng Trọng béo đã đỏ ửng lên, cùng với chóp mũi bóng nhẫy. Nguyên nhìn đồng hồ: Mười giờ bốn mươi lăm phút. Chắc chắn phải mười một giờ rưỡi câu chuyện mới bắt đầu...

Đầu óc anh lạnh buốt, tỉnh táo đến mức chính anh cũng kinh sợ vì trạng thái tinh thần của mình: Những kẻ quá tỉnh táo là những kẻ bất hạnh. Có lần mình đã đọc được ý tưởng đó. "Tônxtôi, tôi hiểu rằng ông không bao giờ sung sướng. Bởi vì ông luôn luôn tỉnh táo, dù trên lưng ngựa hay trên nực một người đàn bà..."... Ấy là lời Gorki nói về nhà văn vĩ đại, trong cuốn Chân dung văn học... Mình, đâu có phải Tônxtôi, mình đã hoàn toàn sung sướng với Linh, nếu trong óc sống mình được liệt vào loại tinh khong thì trong tình ái, mình là kẻ mù loà. Chỉ có kẻ mù loà mới còn si mê đến thế một người đàn bà đã bỏ mình ra đi... Nguyên nghĩ như vậy nhưng trong khi nhìn đôi cườm tay béo núc của Cầm đang dọn bàn ăn, anh vẫn nhớ tôi tay rắn chắc và làn da mịn màng của vợ. Cầm thuộc loại đàn bà bếp núc, vô cùng tinh không trong những quyền lợi thiết thực nhưng lại trì độn trong các hoạt động tinh thần. Cô ta đã béo phì ra quá sớm, mắt sưng mí lên quá sớm và cặp má chảy nhão ra quá sớm. Cầm vô cùng hài lòng vì cuộc sống của mình: Một ông chồng vạm vỡ, trung thành, hai đứa con ngoan, một chuồng gà đầy ắp trứng và một chuồng lợn thường xuyên có dăm bảy tạ thịt. Thức ăn cho gia súc đã có Lâm cung cấp, thuốc tiêm chủng dịch có một trong ba người yêu cũ hiện làm ở Bộ Nông nghiệp gửi tặng, Cầm lại mát tay

chăn nuôi... Túi tiền của cô cứ mỗi năm mỗi căng phồng lên một cách đều đặn và bình ổn... Không, mình chẳng có thể còn yêu ai được nữa một khi đã yêu Linh... Thế gian đầy rẫy những loại đàn bà như thế này. Thật khủng khiếp khi ngày nọ qua ngày kia phải nhìn thấy họ...

- Mời anh ạ...

Cầm đã bổ xong cam, chị đẩy đĩa đồ tráng miệng lại mời Nguyên rồi đưa mắt nhìn chồng, ra hiệu cho anh bắt đầu câu chuyện. Trọng rót nước:

- Cậu uống nước chè hay uống cà phê để tôi pha?

- Cảm ơn, tôi uống cà phê sáng nay rồi.

Nguyên đáp, Anh châm một điếu thuốc, rít từng hơi nhỏ, chờ đợi. Chắc chắn bây giờ là lúc ngwif ta nói với anh câu chuyện chính. Kim đồng hồ báo thức trên mặt tủ chỉ mười hai giờ kém hai mươi lăm. Trọng bắt đầu:

- Nguyên ạ, thủ trưởng đã nói với cậu rồi. Tôi và anh Lâm được giao nhiệm vụ tường thuật lại sự việc.

Nguyên cắt ngang.

- Nguyễn Thanh Hoà.

Nguyên im lặng và Trọng nói tiếp:

- Theo thủ trưởng và anh Lâm thì anh Hoà là một cán bộ có khả năng, tính tình cởi mở, rộng rãi, được cấp trên tin cậy và cấp dưới kính nể. Tuy nhiên, anh ấy cũng có những nhược điểm trong sinh hoạt... Nói cụ thể là quan hệ nam

nữ quá mức cho phép. Nghĩa là...

Trọng ấp úng tìm lời. Nguyên ít thấy anh lúng túng như thế xưa nay. Sau đôi tròng kính, đôi mắt nhỏ sập xuống, như bị vít chặt vào cái miệng con cá bằng sứ trắng đựng tăm trên bàn. Những ngón tay hộ pháp đỏ hồng của Trọng máy liên hồi, nhưng không thành một cử chỉ nào rõ rệt. Lâm cũng nhìn vào mặt kính chiếc đồng hồ Orien trên cổ tay. Những thớ thịt nhỏ trên gò má anh ta khẽ giật. Nguyên lặng lẽ rít thuốc. Cầm đã từ sân trở lại với đĩa bánh đậu Hải Dương. Chị đặt xuống, đưa mắt nhìn ba người đàn ông, rồi lặng lẽ rút lui. Sau một hồi lúng túng, Trọng kể tiếp:

- Hiện nay, anh Hoà đang bị kiện. Có mấy lá đơn...

- Của chồng những người đàn bà đó?

Nguyên hỏi đột ngột.

- Không, của anh trai cô gái ấy... Và sau đó, của cha mấy cô khác.

- A...

- Sự thực là anh Hoà đang rất khó khăn. Bên viện kiểm sát và toà án nhìn nhận sự việc này rất nghiêm khắc. Nhưng, cơ quan của anh Hoà đã đạt được nhiều thành tích đáng kể trong các chiến dịch vận tải từ thời chiến tới thời bình... Thủ trưởng muốn cậu viết giúp một bài báo cho cơ quan bên ấy và đăng kịp thời. Điều đó sẽ có lợi cho ngành vận tải nói chung, nhưng quan trọng hơn cả là nó sẽ giúp anh Hoà thêm một điểm trong trận đấu.

- Với những ai cơ?

Nguyên hỏi, không giấu được chút giễu cợt ẩn giấu phía sau. Nhưng Trọng và Lâm không hiểu nổi điều đó. Lâm lên tiếng ngay:

- Rất nhiều đối thủ, anh Nguyên ạ. Thủ trưởng tôi đến nguy mất... Những gia đình ấy, và bên viện kiểm sát với toà án nữa... Họ có liên hệ chặt chẽ với nhau.

- Thành một mặt trận...

Trọng im lặng. Lâm, không cười, anh nói tiếp bằng một giọng đục và khẩn thiết:

- Xin anh giúp cho, Thủ trưởng tôi là người trọng tình trọng nghĩa. Chẳng thế mà anh ấy luôn luôn được quý nhân phù trợ lúc khó khăn. Ai đã giúp anh Hoà một việc, dù chỉ nhỏ bằng móng tay, bảy năm sau tới chơi anh ấy còn trải chiếu điều ra tận cửa đón.

Nguyên cười, anh làm bộ ngạc nhiên:

- Thời buổi này mà còn trải chiếu điều cơ à?

Lâm chớp mắt, anh ta hắng giọng và cười theo:

- Nói thế nghĩa là thủ trưởng tôi không quên ơn nghĩa một ai. Anh gặp anh Hoà sẽ thấy mến anh ấy ngay tức khắc.

Nguyên nhìn gương mặt đen đúa, sắt lại vì lo âu của Lâm, và anh không thể dừng trò đùa cợt, anh vỗ vai người đàn ông, hỏi tiếp:

- Thế thủ trưởng anh chỉ nhớ ân nghĩa trong vòng bảy năm

thôi à? Nếu sang năm thứ tám mà còn tới chơi thì ông ấy sai thư ký đuổi ra khỏi cửa phải không?

- A a...

Lâm buột tiếng kêu, anh không trả lời mà cố nở một nụ cười gượng gạo. Những thớ thịt gò má Lâm lại giật giật. Anh ta không nổi giận mà chỉ thêm lo âu. Trọng nhấc bình chè lên, cẩn thận gạt xuống khay rồi rót vào từng chén. Tiếng nước chảy vang lên trong căn phòng tĩnh lặng. Rồi Nguyên nói, giọng nhẹ nhàng:

- Anh Lâm ạ, tôi sẽ trả lời anh việc này vào tuần sau. Tuần này đã kín hết rồi.

Lâm thốt kêu lên:

- Thế thì chậm mất.

Những nếp nhăn trên trán anh ta hằn lại: - Xin anh thông cảm cho. Tình hình đang căng thẳng. Lúc nước sôi lửa bỏng này chỉ chậm một ngày cũng hỏng việc.

Nguyên đáp:

- Tôi đã từng viết bài ngay sau lúc trận oanh tạc B52 của Mỹ chấm dứt. Bài viết xong, đưa thẳng xuống nhà in cho kịp ra báo sáng mai. Nhưng ca tụng thành tích của một cơ quan vận tải không phải là loại việc cần làm như thế.

- Nhưng thưa anh - Lâm nói - Thủ trưởng tôi đang hy vọng ở anh từng giờ. Anh Hoà đang gặp nguy hiểm. Nếu có bài báo của anh trong tay, với những tác động ở các phía khác nữa, anh ấy sẽ vững tâm hơn...

Nguyên vẫn mềm mỏng nói:

- Nhưng dù sao, muốn có một bài báo cũng phải bỏ thời gian lấy tài tiệu, rồi quan sát thực tiễn, rồi suy nghĩ tới nững mục tiêu cần thiết...

- Vâng, vâng...

Lâm đáp hối hả: - Thủ trưởng tôi cũng biết được những điều đó nên đã lo chuẩn bị trước rồi.

Anh ta lật đật đứng dậy, đi tới đầu giường ngủ của hai đứa bé, mở chiếc cặp da đen và lấy ra một tập giấy:

- Đây là bản báo cáo tổng kết năm kia. Đây là bằng khen và giấy khen của Bộ. Đây là hồ sơ lưu bản báo cáo điển hình đọc trước toàn ngành bốn năm trước. Đây là...

- Được rồi, tôi xin...

Nguyên cắt lời người đàn ông, gật gù: - Thủ trưởng của anh quả là không ngoan và chu đáo. Đống tai fliệu sẵn có tới tận bàn viết của phóng viên, chúng tôi không cần nhích nửa bước chân khỏi cửa nữa... Lẽ ra phải cảm ơn anh ấy rất nhiều. Nhưng thôi, xin anh cho phép trả lời anh sau.

Nguyên quay sang Trọng:

- Trọng sẽ thông báo kết quả cho anh.

Đoạn, Nguyên khoác áo bludông, kéo khoá tới cằm, Cầm từ ngoài sân chạy vào:

- Anh ngồi chơi thêm ít phút nữa anh Nguyên. Mấy khi anh đã hạ cố tới nhà em mà vội vã.

Vừa nói, người đàn bà vừa đưa mắt nhìn bộ mặt lì xì của chồng và vẻ nhớn nhác của ông anh. Đôi tây mập mạp túm chặt cánh tay nguyên:

- Sao anh vội vã thế?... Anh làm thế này thì thật bẽ mặt chúng em.

Nguyên lắc đầu:

- Tôi có việc phải đi bây giờ và cậu Trọng cũng sẽ đi theo.

Người đàn bà nhăn trán lại một giây nghĩ ngợi... rồi quay vè phía chồng:

- Kìa, đi với anh Nguyên đi. Mặc thêm cái áo lên dài tay vào đấy nhé...

Trọng không đáp, anh chàng lầm lũi mặc áo, lầm lũi bước theo Nguyên ra hành lang. Hai người dắt xe đạp từ sân ra, chào Lâm lần nữa. Người đàn ông mặc áo trắng vẫn ngồi trên mép giường nhìn theo họ. Gương mặt anh ta xỉn như hòn than trên nền sơmi trắng. Cầm đứng bên cạnh Lâm. Khi họ ra tới cửa, chị ta cúi xuống thì thầm gì dó với người anh trai, bộ như an ủi. Không một chi tiết nào lọt qua mắt Nguyên, nhưng anh không bực, cũng không tò mò. Hai người lặng lẽ đạp xe qua các phố, tiện phố nào rẽ sang phố ấy, không cần biết tới đâu. Chừng non một giờ sau, Nguyên bảo:

- Lên nhà tôi, rẽ sang bên phải, chỉ năm phút nữa là tới.

- Được thôi.

Trọng gật đầu. Năm phút sau, họ tới chân cây cầu thang nhà Nguyên. Hai người cất xe vào nhà chứa, rồi thong thả đếm từng bậc thang một. Khi Nguyên mở cửa, Trọng đột nhiên cất tiếng:

- Đã lâu lắm rồi tôi không tới đây. Từ hồi...

- Từ hồi tôi sống kiếp mồ côi vợ.

Nguyên nói tiếp câu nói lửng lơ của bạn. Giọng anh lạnh tanh, nghe như giọng nói của một người nào đó từ bên kia bức tường vang tới. Trọng không dám nhìn Nguyên, toàn thân khẽ rùng lên trong cơn dao động. Còn Nguyên đã mở cửa sổ, đứng ở đó quay về phía bạn, đôi mắt trở nên sắc sảo và hung dữ với cái nhìn như muốn khoan thủng cả vỏ địa cầu:

- Nào, bây giờ thì cậu nói đi...

Những ngón tay đỏ hồng của Trọng bỗng quờ quạng trên mặt bàn. Đôi mắt anh ta tìm kiếm gì đó:

- Cậu tìm gì? Thuốc lá phải không?

Anh móc túi, quẳng bao thuốc xuống bàn: - Xưa nay có mấy khi cậu cần thuốc lá đâu?... Mặc dù tôi biết ở nhà cậu lúc nào cũng có vài ba thứ... Tìm gì nữa? Diêm à?... Nhà tôi hết diêm rồi, nhưng có bật lửa đây.

Anh chàng hộ pháp châm thuốc, rít từng hơi dài với vẻ nghiến ngấu của một kẻ đói ăn hơn là thói quen thưởng thức vài hơi khói sau bữa cơm của một người sành thuốc.

Nguyên vẫn đứng khoanh tay nhìn Trọng, chờ đợi. Hồi lâu, anh ta ngẩng lên:

- Cô Cầm đã bày đặt ra cái trò này. Tôi vô cùng ngượng với cậu. Nhưng tôi cũng không thể khuyên can...

- Tôi biết - Nguyên cắt ngang - Nhưng Nguyễn Thanh Hoà là ai?

- Tôi chưa hề biết mặt anh ta. Nhưng qua những điều anh em cô Cầm trao đổi, đó là một con người ghê gớm. Trước đây, anh ta là kĩ sư nông nghiệp. Ta trường, Hoà được phân công về một viện canh nông trực thuộc Bộ nông nghiệp. Là một trong số những cán bộ kháng chiến đầu tiên có bằng đại học, anh ta được đề bạt tới tấp, hết cấp nọ lên cấp kia. Như người ta vẫn nói, Hoà có số làm quan và luôn luôn được quý nhân phù trợ. Anh ta có ít nhiều khả năng nhưng độc đoán và tàn nhẫn. Ngày chiến tran leo thang của Giônxon, cơ quan Hoà sơ tán về một vùng quê cách Hà nội hai mươi tám cây số, thuộc tỉnh Hà Sơn Bình. Ở đấy, Hoà đã hiếp một cô gái vị thành niên. Việc bị phát giác. Bố mẹ đứa bé làm đơn kiện. Hoà buộc bà vợ già của ông ta kháng án, và vu cho chính bố đứa trẻ đã gây ra tội ác kia. Sự kiện này là một trong những vụ tai tiếng nhất thành phố hồi ấy. Nhưng anh biết rằng Hoà quen thuộc nhiều. Nào là bạn cũ, nào là anh đỡ đầu, nào là thủ trưởng cũ từ ngày còn ở trên chiến khu Việt Bắc. Tất cả những ngời này có trách cứ đôi chút, mắng mỏ đôi chút nhưng cuối cùng đều vì tình nghĩa cũ mà can thiệp với toà án giúp anh ta. Hoà bị xử án treo sáu tháng. Nhưng ngay đến cả cái án đó nữa, rồi cũng được ngơ đi... Hoà không muốn ở lại cơ quan cũ vì ở đấy, lòng căm ghét của quần chúng sẵn có từ xưa, nay cộng thêm sự khinh bỉ. Cho dù nhờ các thế lực mà thoát khỏi nhà tù nhưng Hoà không thể gột rửa được tội lỗi

nhơ nhuốc của chính mình.

Anh ta chạy chọt, cậy cục khắp nơi. Nửa năm sau, Hoà được chuyển sang làm giám đốc một cơ quan vận tải. Từ ngày đó tới nay đã gần chín năm rồi.

- Và trong thời gian chín năm đó anh ta đã kịp gây ra thêm bao nhiêu tội ác nữa?

- Tôi không rõ... nhưng sự việc mới bị phát giác gần đây. Có một cô kế toán trẻ mới được phân công về cơ quan Hoà sáu tháng. Cô ta mười chín tuổi, mồ côi bố mẹ từ hồi lên năm và chỉ có độc nhất một người anh trai đang ở trong quân đội. Cách đây chừng dăm tuần lễ, anh sĩ quan này về phép thăm em, bắt gặp đúng lúc cô gái khoá chặt cửa buồng khóc như mưa. Người anh trai đập ổ khoá vào buồng vì cô gái nhất quyết không mở cửa. Anh phải dỗ dành từ chiều tới gần sáng hôm sau cô mới kể rằng bị cưỡng dâm một cách tàn nhẫn, và vì sự nhục nhã ấy cô muốn tự sát. Anh sĩ quan đã chạy ngay tới phòng làm việc của Hoà. Và tại đó, nếu không có cả một đội cờ đỏ làm áp lực bảo vệ Hoà thì anh ta đã bị bắn chết. Anh sĩ quan phát đơn kiện. Sự việc lan ra, và từ đấy, người ta mới phát hiện ra rằng lần lượt các cô gái trong cơ quan đã chịu chung một số phận như cô kế toán trẻ tuổi kia, nhưng họ đã âm thầm nén chịu vì họ sợ, hoặc xấu hổ, hoặc là họ không có được một người anh trai chí tình và can đảm đứng lên đương đầu với kẻ gây tội ác. Hiện nay, số đơn kiện đã tăng lên con số mười lăm... Tôi chưa rõ nó sẽ là bao nhiêu vào hồi kết thúc?...

Trọng ngừng lời. Một khoảng thời gian tĩnh lặng chầm chậm trôi giữa hai người. Rồi anh chàng hộ pháp châm lại điếu thuốc đã bị tắt. Nguyên chăm chú nhìn vào một điểm

nào đó trong không gian, và cất tiếng hỏi:

- Còn ông anh vợ cậu, anh ta có liên đới gì trong tội ác này mà run rẩy đến thế?... Ông thủ trưởng quý báu kia cho anh ta được hút lại sái thuốc hay sao?

- Không, không... Trọng lắc đầu: - Lâm không có tính ấy. Nhưng anh ta mắc phải sai lầm khác... Cậu biết rồi đấy. Những người làm nghề lái xe như Lâm khó mà kìm giữ được lòng tham... Hoà đã nắm điểm yếu của Lâm, anh ta gọi Lâm lên, chìa cho xem các tang chứng rồi lại cất vào cặp da, đem về nhà. Đó là bản án chưa tuyên bố, và Lâm trở thành tù binh của Hoà một cách tự nguyện, trung thành... Quả tình, Hoà là một kẻ cơ mưu và quỷ quyệt. Bây giờ, có khi Lâm còn lo sợ cho Hoà hơn chính bản thân anh ta. Hoà còn mạnh, tội của Lâm được để yên trong bóng tối và anh ta còn kiếm chác được nhiều, Hoà lo những đối thủ trong cơ quan sẽ lôi sự việc cũ ra. Và chưa rõ Lâm sẽ gánh chịu những hậu quả gì... Anh ta vốn nhát nhúa, tham những lại sợ chết, thích ăn cắp nhưng không dạn đòn...

- Thế còn vợ chồng cậu?... Nguyên cất tiếng hỏi rồi anh lại tự trả lời với một giọng nhẹ nhàng, đùa cợt và nụ cười kín đáo trên môi: - Cậu thì là nô lệ của vợ ậu. Còn vợ cậu lại là kẻ hàm ơn ông anh. Cái nhà ấy, lẽ ra vợ chồng cậu chỉ được chia một nửa, nhưng Lâm đã cho cả cô em gái mà không đòi bồi thường gì. Kể ra, đó cung xlà một người anh tốt bụng. Thêm nữa, đàn lợn, đàn gà của cô Cầm, mỗi năm sinh lời dăm bảy chục ngàn lại nhờ vào những bao cám, bao ngô của ông anh. Nếu ông ấy lâm nạn, khoản cứu trợ sx mất, chưa kể đến trường hợp xấu nhất xảy ra, vợ chồng cậu sẽ phải san sẻ cửa nhà, gia cơ cho vợ con anh ấy... Tôi nói có đúng không?...

Trọng không trả lời, tiếp tục rít thuốc. Và Nguyên nhíu đôi mày lại, vừa nói vừa cười cười:

- Thế là tôi được phânc ông phải viết báo ca ngợi thành tích của một tên tội phạm, với mục tiêu giảm nhẹ tội phạm của y và nếu có thể biến y thành một anh hùng? Hay ho thật... Cậu có biết vì sao thủ trưởng lại mê cái tay Hoà tới mức phải viết thư khẩn thiết cho tôi không?

- Với tổng biên tập - Trọng đáp chậm rãi - Tôi không nghĩ anh ấy là kẻ tầm thường và trục lợi. Bởi vì trong rất nhiều mối quan hệ khác, Hoà thường sử dụng ngón đòn này. Những xe quà cáp vào lễ Tết, những hỗ trợ vật chất đáng kể vào các dịp ma chay, cưới xin, xây nhà, mua đất... Với danh nghĩa quan hệ ngoại giao, Hoà vung tay không thương tiếc để mua cho mìn các cổ phần trong đám người quen biết có thế lực... Nhưng với tổng biên tập của chúng ta, tôi nghĩ rằng Hoà đã sử dụng lại mối thâm tình từ thời họ còn trai trẻ. Theo danh từ của cậu, đó là căn bệnh thường có của chủ nghĩa duy cảm...

- Căn bệnh của chủ nghĩa duy cảm... Nguyên lặp lại, mỉm cười: - thế vợ chồng cậu bỗng dưng bày ra tiệc tùn mời tôi đến vì duy cảm hay duy lý?

Trọng ngẩng lên, mặt anh ta vốn đỏ lại đỏ thêm. Đôi mắt nhỏ bỗng dưng long lanh giận dữ:

- Tôi đã nói ngay từ đầu rồi. Tôi rất ngượng nhưng không sao ngăn cản được Cầm. Trong gia đình tôi, cô ta là bà tướng... Tôi vốn lười suy nghĩ nhưng không phải là tôi không biết rằng với tư cách đàn ông, tôi là kẻ bất lực... Nhưng chính cậu, tại sao cậu không tự hỏi rằng vì lý do gì mà tổng biên tập giao việc viết bài cứu tay Hoà này cho

cậu? Một việc xấu xa thầm kín mà mọi người đều cố dùng những danh từ đẹp để nguỵ tran glên. Tại sao anh ấy không giao cho tôi, hay giao cho cô Tâm, cậu Nạm, cậu Phúc? Phải chăng vì từ xưa đến nay, cậu vốn là người ngoan ngoãn thực hiện mọi ý đồ của anh ấy, và anh ấy tin rằng cậu sẽ mãi mãi là một công bộc trung thành, bất luận trường hợp nào?...

Nguyên đứng lặng, không đáp. Và Trọng, sau cơn hăng hái đã gỡ cặp kính xuống loay hoay lau. Anh chàng hộ pháp nguội cơn bất bình, bắt đầu ân hận vì từ xưa tới nay, vốn lười nhác và đuểnh đoảng, anh luôn luôn vấp phải những lỗi lầm trong công việc, và lần nào cũng vậy, Nguyên đã đỡ cho anh... Lau kính xong, Trọng đeo lên, ấp úng tìm lời để xoa xuốt bạn. Nhưng anh chưa kịp nói, Nguyên đã cất lời, vơi smột giọng khẽ khàng, nhưng lạnh lẽo:

- Cậu nói đúng đấy... Tại sao?

Ngay buổi chiều bà Hoa tới đánh ghen với Phương Linh, Kim Anh tới nhà Dụng. Anh đang ngồi ăn cơm với bà mẹ già và hai đứa con gái. Vừa thấy chị dựa xe đạp vào tường, Dụng đã buông bát cơm, chạy ra:

- Vào ăn cơm với chúng tôi một thể, Kim Anh.

Kim Anh ngẩng lên, cất tiếng chào bà già, đáp lại tiếng chào gần như đồng thanh của hai đứa trẻ. Rồi chị nói:

- Anh cứ ăn cơm cho xong bữa, tôi nghĩ tường chúng ta có chuyện cần bàn đấy.

Chị tự rót cho mình chén nước,lấy mấy tờ báo trên giá sách treo tường xuống xem. Cử chỉ tự nhiên, giản dị của Kim Anh khiến mọi người yên tâm. Họ ăn tiếp bữa ăn xoành xĩnh ngày thường: một đĩa lau luộc với ít tép khô kho khế.

Chừng mười phút sau, Dụng ăn xong. Anh ra cửa mua vài chiếc kẹo lạc mời bạn. Kim Anh bảo:

- Sao anh khách khí thế, tôi có phải trẻ con đâu?

Chị chia quà cho hai đứa bé. Và hai đứa trẻ, sau khi lễ phép cảm ơn khách đã vào phòng trong cho bố nói chuyện. Dụng hỏi:

- Có chuyện gì mới thế Kim Anh?

- Một việc không hay ho gì với cô Linh.

Kim Anh đáp. Chị chờ Dụng hỏi tiếp câu hỏi nữa nhưng

anh chỉ im lặng, cặm cụi súc ấm trà, pha nước mới. Sau một lát chờ đợi, Kim Anh nói tiếp:

- Chúng ta đã sai lầm, khi quyết định buộc Phương Linh nghỉ dạy và chuyển sang làm thủ thư.

Dụng vẫn im lặng.

- Nói cho đúng, hôm ấy người quyết định là tôi. Bởi tôi sợ áp lực bên ngoài, sợ ảnh hưởng của phòng giáo dục quận, sợ ảnh hưởng tới thành tích của trường... tôi là người phải gánh lỗi nặng hơn. Chúng ta đã bỏ qua những lời trách móc và các ý kiến phản đối của giáo viên trong trường... Giờ đây, tôi thấy mình kém cỏi. Tôi sợ ai cơ chứ? Người đàn bà cao lớn, tướng mạo đàn ông ở khu nhà cô Linh, rồi cái bà phụ huynh béo tròn trưởng cửa hàng rau quả... Tôi không muốn chúng ta phải đương đầu với dư luận và không muốn mất lá cờ luân lưu của phòng...

Dụng cúi đầu trước chén nước chè, anh không nói. Kim Anh nhìn bàn và tiếp tục, giọng trở nên gay gắt hơn:

- Tại sao chúng ta lại phải sợ hãi những con người đó? Tôi đã nói với anh chưa?... Cái bà phụ huynh béo trương béo nứt luôn luôn giở giọng mô phạm đòi con mình phải được học một giáo viên đức hạnh ấy đã bị bắt tuần trước. Bà ta a tòng với người chị dâu giữ chức vụ quan trọng trong ngành ngoại thương tuồn hàng ra thị trường. Chỉ vụ ấy, họ đã nhét túi nửa triệu bạc, một món tiền ngay lúc ngủ mơ, chúng ta cũng không thấy... Những loại người ấy, khi tội lỗ của họ cò khuất lấp trong bóng tôi, họ hù doạ chúng ta. Còn chúng ta, giống như những kẻ ngu ngốc, chúng ta phạt rất nghiêm khắc những đứa trò nhỏ trót bôi bẩn một tấm bản đồ, hay khắc tên mình lên bàn học nhưng chúng ta lại chiều luỵ

những kẻ đã qua tuổi thiếu niên và những lỗi lầm dơ dáy, gây những tội ác tày trời... Phải thay đổi, anh Dụng ạ.

- Chuyện bà phụ huynh to béo kia - Dụng nói nhẹ nhàng - Kim Anh đã kể cho tôi nghe rồi, nhưng còn chuyên Phương Linh, bàn thêm đã. Dẫu sao, theo cách đánh giá hiện nay, Linh vẫn là người phạm lỗi. Mà tại sao, Kim Anh không kể cho tôi nghe sự việc xảy ra chiều nay? Có gì nghiêm trọng lắm phải không?

- Không, không có gì nghiêm trọng cả...

Kim Anh đáp với giọng cứng cỏi: - Đấy chỉ là một dịp, để hiểu biết thêm người đàn ông.

Dụng ngước đôi mắt hiền lành nhìn Kim Anh, mỉm cười:

- Bạn muốn chọc tức tôi đấy à?... Nhưng xưa nay tôi có biết tức giận đâu?

- Phải - Chị bỗng dưng gắt lên một cách thạt vô lý - Chính đó là điều đáng ghét nhất ở con người anh. Người ta không biết căm ghét thực sự thì không thể yêu thương thực sự. Không biết nổi giận thì cũng không thể biết ôn hoà...

Dụng vẫn giữ nguyên nụ cười trên môi:

- Lý thuyết ấy đúng đấy... Nhưng bây giờ không phải lúc chúng ta bàn về điều đó. Kim Anh hãy nói tiếp chuyện cô Linh đi.

Kim Anh buông tiếng thở dài. Vẻ kiên nhẫn của anh khiến cơn bực bõ của chị xẹp xuống như trái bóng xì hơi:

- Lỗi lầm của con người - Chị nói tiếp - Theo cách đánh giá bên ngoài nhiều khi khác lỗi thật của họ tới một trời một vực. Chuyện riêng của Linh không đơn giản như người ta nghĩ. Chúng ta hãy xét cô ấy theo trái tim.

- Tôi và Kim Anh đều yêu mến Linh. Đám giáo viên trẻ trong trường càng tin cậy cô ấy hơn. Nhưng ngoài tình, còn có lý. Chúng ta phải thận trọng. Nếu như trước đây, Kim Anh không đề xuất việc đưa Linh xuống thư viện trường, một vài tuần sau chính tôi sẽ nói với Kim Anh việc dó. Chúng ta không sống trong một thế giới riêng...

- Tôi hiểu... Nhưng nếu xét về lý, chúng ta là những người làm thầy. Nhiệm vụ tối cao của những người làm thầy là phải dạy giỏi cho học sinh. Linh là gió viên dạy văn số một của trường ta. Từ ngày cô ấy thôi dạy và kèm cặp lớp chuyên văn, hai cuộc thi vừa qua trong thành phố, chúng ta đã thua hụt nhiều giải thưởng... Nhưng ngay cả việc ấy nữa, cũng không quan trọng bằng chính cách cư xử của chúng ta. Một khi, đã nhận thấy hành động của mình là phi lý, liệu ta có dám thay đổi không?

Dụng lặng lẽ nhìn Kim Anh, lát sau anh hỏi lại:

- Kim Anh có đủ can đảm không?

Chị đáp:

- Trước kia thì không. Bây giờ có.

- Như vậy có nghĩa ta công nhận quyết định của ta là lầm lẫn. Dù bây giờ có viện lý do rằng tình thế dẫn tới quyết định lúc ấy hợp lý, và hoàn cảnh hiện nay cho phép có các cải thiện. Mọi người cũng sẽ nhìn rõ sự việc thôi.

Kim Anh nghĩ ngợi vài giây, rồi quả quyết gật đầu:

- Cũng được.

Dụng nói chậm rãi:

- Tôi chấp thuận ý muốn của Kim Anh. Nhưng tại sao đến hôm nay Kim Anh mới quyết định điều đó?

- Tôi... tôi...

Chị hiệu trưởng lắp bắp, và sau cùng bỏ dở câu trả lời, chị đứng lên cao từ anh:

- Tôi phải về ăn cơm kẻo nhà đợi... Sớm mai ta gặp nhau nhé...

Dụng tiễn chị ra đường. Anh nghĩ rằng Kim Anh có điều gì muốn giấu anh nên không tiện hỏi nữa. Nhưng thực sự, Kim Anh cũng không hiểu vì sao tới buổi chiều hôm ấy, sau khi chứng kiến nỗi đau củ Linh, chị mới nảy sinh ra những ý nghĩ quyết liệt vừa nói với anh.

° ° °

Một chú bé mười lăm tuổi, khá kẻng trai, tay đút túi quần đi trên hè phố, vừa đi vừa hát mải mê. Đôi mắt cậu bé mơ màng làm sao... Nguyên nghĩ, anh nhớ lại hồi anh mười lăm tuổi, ngờ nghệch hơn và còn trẻ hơn chú bé ấy nhiều. Mười lăm tuổi bây giờ, đã biết hát bài hát về tình yeu. Mười lăm tuổi ngày xưa, anh đứng dưới gốc ổi, nước mắt chảy ròng ròng vì bị tước đi một miếng bánh ngọt...

Cô chủ quán cà phê đi tới bàn :

- Anh gọi cà phê đen ?

- Vâng.

Nguyên gật đầu, đón tách cà phê từ tay cô gái xinh đẹp, mặc quần Jin trắng và áo pun đỏ, giống nữ diễn viên hơn là giống cô bán giải khát. Anh gọi :

- Cho tôi xin một bánh ngọt nữa.

- Vâng, có ngay.

Cô gái trả lời và gần như tức khắc, đem ra chiếc bánh gatô nữa. Nguyên gạt chiếc đĩa trống sang một bên, anh đã ăn hai chiếc bánh ngọt mà vẫn đói cồn cào. Buổi sáng uống nhiều càphê quá mà không kịp ăn lót dạ. Bây giờ, sau khi đã xong việc, lẽ ra có thể kiếm một miếng bánh mì hoặc một bát phở nhưng anh lại mắc hẹn với Nguyễn Trung, một cán bộ trẻ của toà án. Đồng hồ đeo tay của Nguyên chỉ mười giờ kém mươi lăm. Chàng trai này đã trễ hẹn năm phút. Nguyên đoán chắc có một sự cố nào đó bởi lẽ trong những lần hẹn trước, không bao giờ Trung đến trễ một giây. "Trước ba phút, đó là nguyên tắc bất di bất dịch của tôi từ khi vào trường đại học, dù là lên lớp, hay đi gặp người yêu"

Trung đã nói với anh như vậy ngay từ khi hai người hẹn gặp nhau buổi đầu tiên, với vẻ cứng rắn và tự tin hiếm có ở những chàng trai hai mươi bảy tuổi. Đó là một thanh niên mảnh khảnh, dáng đi vội vã, cặp mắt sáng và chiếc cằm vuông lúc nào cũng xanh rì những râu. Trong cách nhìn ngắm xung quanh, Trung bộc lộ sự từng trải và bình tĩnh mà nhiều người ở lứa tuổi sáu mươi cũng còn phải tìm

kiếm. Khoé miệng cười, cái nheo mắt tinh quái giễu cợt, lối rọi thẳng vào mặt người đối diện từng chùm tia nhỡn quang bỏng rát khi cần thiết... Tất thảy đều chinh phục Nguyên. Anh cảm nhận được ở chàng trai đó hình anh của chính mình mười năm trước, nhưng cứng cáp hơn, dạn dày hơn và thấm sâu hơn. Các đặc tính ấy vô cùng cần thiết cho sự phát triển của xã hội, bởi lẽ nó là một trong những cây cầu thang để cho thế hệ sau leo cao hơn thế hệ trước...

Mười giờ kém mười một phút. Trung vẫn chưa tới. Cậu bé lúc nãy đã quay lại, đi ngang qua tiệm càphê Nguyên ngồi, hát say mê như chỉ có một mình giữa thế gian :

Rồi trời mịt mùng

Làn mưa rơi xoá nhoà

Hình bóng em tôi

Lời bài hát buồn quá, và khiến người đàn ông chạnh lòng

Hình bóng em tôi

Chìm dần trong gió mưa...

Cậu bé vẫn gào lên, không biết người đàn ông rầu rĩ ngồi trong quán giải khát kia đang muốn nức nở theo... hai tay đút túi, nó đi xa dần, tiếng hát nhỏ dần theo. Nguyên ngồi lặng, đuổi theo những lời hát, trí nhớ xót xa của anh trôi như con thuyền xuôi dòng nước. Đám khói thuốc lá mỗi lúc một toả mờ bầu không gian trong quán trà chật hẹp. Nguyên không nhớ rằng mình còn đang hút thuốc, đốm lửa liếm dần tới tận ngón tay anh. Lúc đầu ngón tay bỏng rát khiến người đàn ông thức tỉnh, ném mẩu thuốc vào bình

gạt tàn cũng là lúc Nguyễn Trung bước vào:

- Xin lỗi, xin lỗi anh... Chàng trai nói:

- Tôi không thể thoát khỏi một tai nạn bất ngờ, vừa cách đây hai mươi phút.

Trung ngồi xuống ghế, giơ tay xua làn khói ngột ngạt trong phòng. Nguyên bảo:

- Tôi chắc có sự cố bất ngờ nào đấy, vì anh luôn luôn là người đúng hẹn... Anh dùng gì?

- Cho tôi một càphê đen như anh thôi...

Trung đáp và móc túi ra một gói nhỏ:

- Đây này, sự cố đây này... Anh hãy xem đi...

Nguyên cầm lấy cái gói xinh xẻo ấy, đoán chắc là một vật có giá trị. Anh mở hai lớp giấy gói, thấy một chiếc hộp nhung đỏ thắm, có hình những bông hồng mạ vàng trên nắp và đường hoa văn cực kì tinh xảo chạy quanh. Giữa nắp và đáy hộp còn nguyên tem dán.

- Anh chưa mở ra xem hay sao?

Nguyên hỏi.

- Chưa.

Trung lắc đầu, uống một ngụm càphê nóng cô chủ quán vừa đem ra và nói thêm:

- Anh mở ra đi, đó là một điều thú vị. Càng giống như sự thú vị của người được mời cắt băng khánh thành một công trình xây dựng hoặc một cuộc triển lãm..

Chàng trai nheo mắt lại, và những tia sáng đầy vẻ bỡn cợt hiện lên trong mắt anh. Nguyên mỉm cười bóc tem bảo hiểm, lật nắp hộp: Trong lớp nhung lót đen óng ánh, nổi bật lên chiếc đồng hồ phụ nữ vỏ và dây đeo bằng vàng tây: A... Cả hai người cùng thốt ra tiếng kêu một lúc:

- Rađô mười bốn hạt xoàn, thứ đồng hồ của loại dân giàu có nhất thời nay đấy... Anh xem, ông Nguyễn Thanh Hoà chịu chơi không?

Trung nói, uống một ngụm càphê cuối cùng. Nguyên chìa bao thuốc ra:

- Anh hút cho vui.

- Không, anh đãng trí thật. Tôi có hút thuốc đâu?... Chúng ta gặp nhau lần này là lần thứ bao nhiêu rồi mà anh vẫn cứ chìa bao thuốc ra như lần đầu.

- A... xin lỗi. Có lẽ tôi lẫn rồi.

- Chưa, chưa lẫn đâu... Nhưng chắc chắn anh bị phân tâm bởi một điều gì đó...

Nguyên im lặng không trả lời, trong thâm tâm, anh thốt lên tiếng kêu: "Thằng bé này thông minh thật". Trọng không chờ Nguyên, nói tiếp:

- Bây giờ chúng ta vào chuyện chính: Trước khi tôi tới đây hai mươi phút, có một người đàn ông tầm thước, da đen,

trông ủ rũ đứng chờ trước cửa. Khi tôi vừa mở cửa định dắt xe ra, anh ta liền hối hả bước vào và đóng ngay hai cánh cửa lại. Sau đó, không chờ tôi hỏi, anh ta tự xưng là đại diện cho một số đông anh em nhân viên văn phòng và lái xe thuộc cơ quan Nguyễn Thanh Hoà. Theo anh ta, đa số anh em rất thương thủ trưởng và rất tiếc cho lỗi lầm của thủ trưởng, rằng đó là một người tài ba và có rất nhiều thành tích cách mạng, rằng so với các khuyết điểm hoặc các nhầm nhặt, cống hiến của thủ trưởng Hoà vẫn nhiều hơn gấp bội, rằng quần chúng mong chờ ngày thủ trược được về để điều hành cơ quan... Sau rốt, anh ta tặng tôi... à không, tặng cho người yêu của tôi một kỉ niệm... Tôi buộc anh ta mang về, nhưng anh ta lủi nhanh như một con chuột ngày. Tôi không muốn chạy ra phố kêu gọi ầm ĩ, vả lại... tôi muốn mang tới đây để anh có thêm một bằng cớ nữa. Bây giờ, anh hãy giữ lấy nó. Anh giữ có lợi hơn tôi khi chúng ta công bố sự thật này... Nhưng còn người đàn ông kia, anh có biết anh ta là ai không, và vì lý do nào anh ta làm việc ấy?

- Đó là một tù binh của Hoà, sự sống còn của ông ta phụ thuộc vào sự sống còn của y... Nhưng đó là nhân vật thứ yếu. Việc tôi nhờ anh đã tới đâu rồi? Sở dĩ tôi hối thúc anh vì tổng biên tập báo đã về nước sáng hôm qua. Sáng nay ông ta còn nghỉ nhưng chiều nay, chắc chắn ông ta sẽ tới cơ quan và tôi muốn có niềm tin chắc chắn vào điều tôi định nói.

- Tôi đã thu thập toàn bộ những tài liệu liên quan và hồ sơ pháp lý vụ án cho anh. Tất cả đã nằm gọn trong tủ riêng tại nhà tôi. Nhưng bây giờ, tôi sẽ mời anh làm một trắc nghiệm...

Trung xem giờ và nói thêm: - Ta đi cho sớm. Khoảng hai

mươi phút nữa mới tới giờ điểm. Anh hãy gói lại nguyên xi chiếc đồng hồ và bỏ nó vào túi cho tôi... Được rồi, túi áo anh có thủng không đấy? Nếu mất, cả hai chúng ta sẽ lâm nạn, và không ai bào chữa nổi cho mình.

Nguyên thanh toán tiền cho chủ quán và họ cùng đi ra. Hai người đạp xe song song, nhưng không ai nói với ai điều gì. Tới cột đồng hồ trước cửa rạp hát Hồng hà, Trung bảo Nguyên:

- Chúng ta đứng ở đây. Lát nữa, vợ của tay Hoà sẽ từ chợ ra, cô em gái tôi đã đoán chắc như vậy, mình sẽ mời bà ta vào nhà hỏi chuyện. Anh im lặng nhé, mọi việc để mặc tôi.

Nguyên gật đầu, anh hồi hộp đôi chút. Trung dường như không để ý tới anh nữa, đôi mắt sáng chói của chàng trai nhìn thẳng về phía trước, nới đám người nội trợ đang đi đi lại lại, nhộn nhạo và rối rắm với đủ màu sắc áo, đủ kiểu tóc, kiểu khăn, đủ các gương mặt...

- Con em tôi kia kìa...

Chàng trai nói, Nguyên nhìn theo anh mắt Trung, thấy một thiếu phụ trẻ, rất trẻ, nét giống Trung nhưng ôn hoà hơn, mập mạp hơn. Nước da anh trai xanh xao, còn gương mặt cô em lại đỏ hồng như đánh phấn:

- Nó mới ở cữ được tám tháng.

Trung nói thêm, dường như để giải thích cho ánh mắt băn khoăn của Nguyên. Một lần nữa, Nguyên phải thầm thốt lên tiếng kêu ngạc nhiên thán phục trong lòng. Chàng trai vẫn nhìn về phía cô em gái, dường như nhỡn lực của anh có sức hút mạnh và chính xác siêu nhiên nên cô gái đang lúi

húi chọn rau bỗng ngẩng đầu lên và ngay tức khắc giơ tay ra hiệu cho Trung. Rồi cô đi về phía dãy người đang nối đuôi nhau trước quầy bán thịt, nói gì đó với một người đàn bà mặc áo xanh. Khoảng vài giây sau, cô đưa bà ta ra khỏi đám đông đi về phía hai người chờ. Khoảng cách mỗi lúc một ngắn dần và Nguyên nhận ra người đàn bà mặc áo xanh kia đã già, khoảng gần sáu mươi hoặc kém chút ít. Một khuôn mặt dài, ảo não với hai nếp nhăn dài vòng quanh mép. Bà ta có cái dáng đi khá đặc biệt, người lúc lắc chao đảo sang hai bên và đầu luôn luôn chúi về phía trước.

- Chào bà.

Khi Trung cất tiếng chào, bà ta giật phắt người, ngẩng mặt lên:

- Ôi, không dám, chào anh... chào hai anh...

Nguyên nhìn rõ đôi mắt nhỏ, đục, hốt hoảng như mắt con chim sa lưới. Trên gò má, sau đuôi mắt chi chít những nếp nhăn dài và sâu. Anh chợt se lòng, Trung nói:

- Chúng tôi có vài điều muốn hỏi bà. Xin bà vào nhà cô Trinh chơi.

- Tôi... tôi có biết gì đâu? - Người đàn bà lắp bắp - Tôi không biết gì cả...

- Chúng tôi chỉ hỏi những điều bà biết.

Chàng trai đáp với giọng nhẹ nhàng. Cô em gái nói thêm:

- Bà đừng lo, mọi chuyện đơn giản thôi... Bà có lỗi gì đâu mà ngại...

Cô mở cửa, bước vào nhà, mọi người vào theo. Nhà Trinh tuy gần chợ, nhưng khi khép hai cánh cửa gỗ dày lại trở nên yên tĩnh. Cô pha nước, sắp chén đầy đủ cho anh rồi vào buồng trong, sau khi nói thêm một câu khích lệ với người đàn bà. Bà ta thu hai tay vào lòng, mắt chăm chăm nhìn xuống chén nước. Một khoảnh khắc yên tĩnh trôi qua. Nguyên chờ đợi, và Trung cất tiếng:

- Nhà bà nhiều khách lắm phải không?

- Không.

Người đàn bà đáp tức thì, đôi mắt chớp chớp như để giữ gìn những ý định thầm kín bên trong. Đó chắc chắn là một lời nói dối, nhưng nét mặt Trung không xao động. Hình như anh đã quá quen với những câu trả lời đại loại như thế. Chàng trai tiếp tục hỏi bằng một giọng bình thản:

- Nhà bà ít khách lắm à?

- Không... à... vâng. Nhà tôi ít khách.

- Giám đốc một đơn vị vận tải lớn như vậy mà không có khách tới giao dịch hay sao?

- Không, tôi không biết.

- Còn bạn? Ông Hoà khong có bạn à ?

- Không, không... Mà nếu có, chắc ông ấy tiếp ở cơ quan.

- Từ ngày ông Hoà bị giam giữ, không có ai đến nhà bà à ?

- Không có ai.

- Ai đi tiếp tế cho ông Hoà, bà hay các con bà?

- Các con tôi.

- Ai thường xuyên làm việc ấy? Anh Huy, Anh Hoàng hay chị Xoan?

- Tôi không biết. Chúng nó tự cắt lượt nhau.

- Mọi việc xảy ra trong gia đình bà, không ai bàn bạc với bà hay sao?

- Không ai cả.

- Bao giờ con trai thứ hai của bà được gọi đi làm Luận án phó tiến sĩ ở Hung?

- Tôi không biết. Mọi sự ở bố con nó với nhau.

- Chị Hoan vừa xây xong một căn nhà hai tầng đẹp lắm, bà tới thăm chưa?

- Không, không... Người đàn bà lắc đầu:

- Con gái đã lấy chồng, tôi không để mắt tới nữa...

Bà ta trả lời vẫn một giọng đều đặn như những giọt mưa nhỏ từ mái tranh xuống, không chút lay động, không chút do dự băn khoăn. Nguyên bắt đầu sốt ruột, anh thấy Trung ngồi im phăng phắc hai tay đặt trên bàn, nét mặt thản nhiên tới mức độ đáng ngờ vực.

- Anh Hoàng con bà vừa được đề bạt lên trường phòng điều phối, bà đã tổ chức ăn mừng chưa?

Chàng trai tiếp tục hỏi, giọng nhẫn nại.

- Tôi không biết chuyện đó.

Người đàn bà đáp với vẻ gan góc lì lợm hơn. Mặt bà ta tựa như một hang sâu đã được bít bằng các viên đá tảng, tăm tối và bền vững.

- Anh Hoàng đã tập kết đầy đủ nguyên vật liệu để xây nhà mới. Bà xem kiểu vẽ biệt thự tương lai chưa? Của một kiến trúc sư trẻ tuổi có tài vừa tốt nghiệp đại học kiến trúc ở Xôphia về.

- Không, tôi không biết gì cả.

Tới đó, Trung đột nhiên dằn giọng xuống. Và sự biến đổi âm thanh khiến bà ta giật thót người lên:

- Điều này, bà phải biết...

Những tia sáng nhọn như kim từ đôi mắt chàng trai phóng thẳng về phía trước. Luồng nhỡn quang bỏng rát ấy khiến gương mặt người đàn bà đờ dại.
- Bà có một ngôi nhà rất đẹp ở quê bà - Hải Hưng. Năm gian trên làm nhà thờ họ. Ba gian dưới là nơi bà cụ sinh ra bà và người em trai tàn tật của bà sống với nhau.

Người đàn bà vẫn ngồi như phỗng. Đôi mắt bà ta giống như đá đeo, không nhìn vào điểm nào đó giữa không gian. Chúng trơ trơ, tựa hồ mất những pho tượng trong bóng tối hậu cung của đền chùa. Chúng mù loà, hoặc chúng nhìn

vào đáy nước hư vô...

- Bà là người con hiếu thảo, cho tới hiện nay, mẹ bà và em bà vẫn dựa vào bà mới có được một đời sống sung túc. Có phải vì ngôi nhà tám gian ấy mà bà viết đơn kháng án cho ông Hoà chín năm trước, và bà đã vu cho anh Tiến, bố cháu Vũ Thúy Hồng tội hiếp dâm con gái không?

Không có tiếng trả lời. Cả khuôn mặt lẫn đôi mắt mờ đục của người đàn bà biến thành vực thẳm.

- Cách đây năm hôm, ông Hoà đã cho người cháu ruột gọi ông ấy về Hải Hưng, bán năm gian nhà trên để lấy tiền chạy chọt.

Từ cái khuôn mặt bất động như tảng đá vụt lên cơn dao động, các nếp nhăn có rúm lại quanh hố mắt và hai bên mép. Và từ đôi mắt đờ dại tối tăm kia bỗng toé lên tia lửa điên cuồng, hoảng loạn.

- Điêu... không phải. Đấy là chuyện điêu toa..

Trung rút trong túi áo ngực một chiếc phong bì bằng giấy viết học trò kẻ ô, dán lem nhem. Những dòng chữ xiên xẹo đề trên mặt trước, to như chữ học sinh vỡ lòng:

Em Trương Văn Từu

Thôn... xã... huyện.... tỉnh Hải Hưng

Gửi chị Trương Thị Tựu

số nhà... Phố... Hà Nội

Dưới chữ Hà Nội viết hoa là một nét gạch run rẩy. Mặt người đàn bà trắng bợt như ngâm nước, những ngón tay quờ quạng mãi không mở được phong bì. Gian phòng im lặng tới mức những tiếng động của phố xá dù rất nhỏ cũng vang lên rõ mồn một. Trung nói tiếp:

- Có phải đấy là cái giá mà ông Hoà đã mặc cả với bà chín năm trước không?

Người đàn bà không trả lời, gương mặt vừa nhợt nhạt đã xám lại như tro. Đôi mắt hoang vắng tựa một ngôi nhà sụt mái. Trung tiếp:

- Vì cái giá ấy bà đã vu khống cho một con người cái tội ác đê hèn nhất.

Anh ngừng lại giây lát, hạ giọng, khẽ khàng:

- Có bao giờ bà nghĩ lại việc làm đó hay không?...

- Có...

Người đàn bà chợt cất tiếng trả lời, giọng khàn khàng như mèo đực gào đêm:

- Tôi có nghĩ, có nghĩ... Nhưng tôi làm sao được. Đã mười mấy năm nay, lão ấy có nhòm ngó gì tới tôi đâu? Tôi là mụ đầy tớ cho bố con lão ấy ở trong nhà: Nào cơm canh, chợ búa, giặt giũ, giỗ tết... Cái lũ bạc như vôi ấy chỉ quý bố chúng nó thôi. Lão ấy quyền thế cao, tiền bạc nhiều, lão lo từ công việc, tới nhà cửa, chồng vợ, con cái cho chúng. Còn tôi, tôi biết cho chúng nó cái gì?... Thế mà tôi lại đẻ ra cái lũ ấy, nên tôi vẫn phải thương, phải yêu chúng. Chiều ý lão Hoà, tôi vẫn còn nhà cửa, con cháu, cơm ăn áo mặc.

Trái ý lão, tôi ra đứng đường... tôi biết làm sao?... Trên đời, chỉ có hai người đoái hoài tới than tôi, bà cụ dưới quê với cái thằng Què...

Tới đó, từ đôi mắt đục mờ những tia máu rỏ rai hai giọt lệ lớn. Chúng lăn qua gò má và rớt xuống tận cằm. Người đàn bà ngồi yên, không cất lên một tiếng nấc nhỏ, nhưng những giọt nước mắt cứ nối nhau troà qua mi, theo đúng lối của giọt lệ đầu tiên mà chảy xuống. Giờ lâu, bà ta đưa tay chùi nước mắt, gương mặt héo úa ngước lên:

- Tôi có phải ngồi tù không?... tù cũng được.

Trung không đáp, anh bảo người đàn bà với giọng nhẹ nhàng, nhưng lạnh lẽo:

- Bà có thể về được rồi.

Quay vào trong, anh gọi:

- Cô Trinh đâu?

Trinh từ trong buồng, vén tấm màn che gió đi ra. Cô mở cửa đưa người đàn bà đi một đoạn mới trở lại. Nguyên châm thuốc, bắt đầu nhả khói:

- Tôi có làm anh khó chịu không?

- Không sao, tôi không hút nhưng chịu được khói thuốc, thích nữa là khác.

Trung ngó vào buồng trong, bảo:

- Có gì cho chúng tôi ăn không, cô Trinh?

- Có chứ... - Cô em ngoan ngoãn đáp - Em xuống làm thức ăn đây. Cơm cạn rồi...

Trung trở lại bàn, rót nước uống và hỏi Nguyên:

- Anh thấy thế nào?

- Thật ghê tởm. - Nguyên đáp - Tại sao lúc đó người ta không tìm ra căn nguyên nhỉ.

- Nói cho đúng ra là người ta không muốn tìm. Trong mọi trường hợp, chín mươi phần trăm ý chí của con người quyết định thành hay bại. Tất cả các biện pháp hiệu lực nhất, các phương tiện khoa học tối tân nhất cũng trở thành vô nghĩa một khi con người không muốn nhìn nhận và bảo vệ công lý.
Chàng trai trả lời bình thản, giọng điệu đều đặn, hơi buồn. Đôi mắt sáng của anh như phủ lớp khói mỏng, trong một tích tắc rồi sau đó lại rực lên. Nguyên chưa gặp người nào có cặp mắt quyền uy và mạnh mẽ như vậy. Anh im lặng rít thuốc, ngắm Trung với vẻ trìu mến và cảm phục thầm kín. Rồi sau khi ném mẩu thuốc cuối cùng đi, anh hỏi:

- Đã bao giờ anh tự nghĩ rằng mình phải đầu hàng chưa?

- Cũng có lúc, nhưng chỉ trong phút chốc thôi. Tựu trung, cho tới giờ tôi vẫn chưa đầu hàng!

- Nhưng ngày mai, ngày kia, hoặc một ngày xa hơn nữa...

- Rất có thể... Con người là sinh vật nhạy cảm và mau thay đổi nhất trong mọi loài... Vì thế, xã hội muốn tồn tại phải có những nguyên tắc để đo đếm và kiểm tra con người. Phải

có những nguyên tắc để gìn giữ các mối tương quan. Cái chính là nguyên tắc, chứ không phải lòng tốt của cá nhân. Hôm nay tôi trung thực, nhưng ngày mai rất có thể tôi gian trá. Hôm nay tôi yêu thương anh, nhưng ngày mai có thể vì quyền lợi cá nhân tôi sẽ tiêu diệt anh... Một xã hội tốt đẹp là xã hội tồn tại trên những nguyên tắc của công lý chứ không trông cậy vào lòng tốt của bất kỳ cá nhân nào...

Cô Trinh bưng lên một mâm cơm khá thịnh soạn, đặt lên bàn. Trung đưa mắt nhìn qua, khen:

- Dạo này cô đã biết đường nấu nướng rồi đấy.

Thiếu phụ trẻ bẽn lẽn cười:

- Nhà em dạy đấy. Hồi trước ở nhà, anh Trung vẫn mắng em là đồ con gái đoảng, không ai thèm lấy.

Nguyên nhìn Trung:

- Hình như anh có chút máu gia trưởng trong người, đúng không?

Chàng trai cười, không đáp. Anh so đũa cho Nguyên và bảo:

- Cơm sang đấy chứ: Giò lụa này, giá xào thịt bò này, dưa kiệu này... Cậu em rể tôi đi nước ngoài luôn luôn, lại có thêm nghề phụ. Còn chúng ta, chắc chắc không mơ tưởng thường xuyên tới một bữa cơm như hôm nay... Trinh, cô xới cơm cho anh Nguyên trước đi.

Cô em đặt từng bát cơm nghi ngút khói trước mặt mọi người càu nhàu:

- Mãi chẳng chịu lấy vợ đi. Mẹ kêu ca nhiều lắm đấy.

- À, cái khoản ấy thì chưa được.

Trung đáp, nửa như trả lời em, nửa như nói với Nguyên:

- Tôi rất sợ khi chìm tàu, người ta nói thế này: Tôi không muốn lam cái điều tồi tệ ấy, nhưng vì vợ con tôi... Tốt nhất là đừng móc thêm toa khi đầu máy chưa đủ sức gồng...

"Cậu có lý thật - Nguyên nghĩ - Có lẽ chính vì Linh va bé Hương Ly mà anh đã thoả hiệp nhanh chóng như thế... Một thân một mình với suất cơm tập thể và tích nước không bỏ chè đặt ở đầu giường, người ta dễ dàng bảo vệ ý tưởng của mình hơn..." Anh bỗng giận Linh và thương thân.

- Ăn đi, anh nghĩ ngợi gì thế?...

Trung hỏi, Nguyên lắc đầu. Ăn xong cơm, họ vội vã chia tay ngay. Trung trở lại toà án có việc hẹn đồng nghiệp. Còn Nguyên đến toà báo gặp tổng biên tập như anh đã tính:

- Cảm ơn Trung nhé, nhờ anh tôi đã tìm được niềm tin ở chính mình...

° ° °

Dọc đường, một người đàn bà phấn son lộng lẫy gọi Nguyên. Anh dừng lại, định thần một lúc mới nhận ra bà Phương: Bà mặc đồ ký giả, uốn tóc cao sát gáy trông như một nhà báo ngoại quốc vừa đáp xuống sân bay Nội bài

chiều qua. Anh nói:

- Cháu chào cô. Cô đi chơi phố ạ?

Bà giáo đáp:

- Không hẳn là dạo phố mà là đi chợ. Tôi vừa rẽ xuống thăm hai mẹ con cái Linh. Hương Ly đang ốm. Nó bảo tôi gọi anh xuống trường: Bà bảo bố cháu chơi một lúc thôi rồi về cũng được. Con bé khôn ghê khôn gớm. "Đúng là giọng nói của con gái mình..." Nguyên nghĩ. Anh chào bà cô rồi rẽ vào mộtc ơ quan gần đấy gọi điện thoại cho Tổng biên tập báo rằng anh có việc đột xuất chiều nay. Xong, Nguyên ghé qua tiệm bánh ngọt và hàng hoa quả mua những thứ quà Hương Ly vẫn thích. Những gói quà bao bởi nhiều loại giấy khác nhau chất đầy ngăn cặp lớn. Người đàn ông gắng gượng xếp lại cho chúng khỏi hư nát, những trái cây dễ làm bẹp gói bánh ga tô, những túi kẹo dễ làm tróc lớp kem phết trên mặt bánh trứng... Sống cũng khó khăn như xếp những thứ hàng quá khác biệt nhau trong một ngăn cặp chật hẹp như thế này. Làm sao bảo toàn được những ý tưởng cao thượng lẫn cuộc mưu sinh, làm sao gìn giữ được niềm tin thanh xuân giữa những chao đảo và trầm luân của đời thường. Làn khói mờ bốc lên từ khe sâu buổi sớm và ánh hoàng hôn trên các chóp nhà thành phố, tiếng chim rúi ran trong vòm lá và giọng điệu khả ố ta phải chấp nhận ngày ngày...

Nguyên xuống tới trường vào lúc một giờ trưa. Linh đã xuống văn phòng. Bé Hương Ly thiêm thiếp ngủ. Nhưng khi anh vừa ngồi xuống mép giường nó mở mắt, hoàn toàn tỉnh táo như cái đêm Linh trở về căn phòng của họ:

- Bố Nguyên.

Nguyên cúi xuống, áp má lên vầng trán hâm hấp nóng của đứa con:

- Mẹ co con uống thuốc gì?

- Mẹ cho con uống lá nhọ nồi, thuốc ngọt lắm nhưng làm đen bẩn hết cả khăn mặt lẫn khăn tay.

- Bố mua bánh cho con, cả kẹo nữa, con ăn gì?

- Không, con ăn cháo rồi, con cũng uống sữa rồi. Con chỉ muốn bố ngồi đây thôi.

Người đàn ông nuốt giọt nước mắt vào trong tim, ngắm nhìn gương mặt đứa con. Con bé cũng đăm đăm nhìn anh, vừa khôn ngoan vừa như dò xét:

- Bố Nguyên?

- Gì thế con?

- Sao mẹ không muốn ở nhà mình?

- Lớn lên con sẽ hiểu.

- Con thấy bố không làm mẹ đau, cũng không mắng mẹ.

- Người lớn không chỉ tức giận vì bị đánh hay bị mắng. Bao giờ con lớn, con sẽ biết.

Hương Ly ngừng lại, nhíu đôi mày tí xíu lại. Vầng trán đều đặn phơn phớt lông tơ của nó như ánh lên một thứ ánh sáng của rạng đông. Người đàn ông thấy tim nhói đau vì

cái cử chỉ ấy, đứa con gái giống mẹ nó một cách đáng sợ. Anh quay mặt đi. Con bé bất giác thở dài, nó cựa mình rồi đặt bàn tay nóng bỏng lên tay bố:

- Bố Nguyên?

- Gì thế con?

- Bố yêu mẹ nhiều không?

- Nhiều.

- Con biết, bố yêu mẹ gần bằng con.

Nó đáp lại trịnh trọng và tiếp:

- Tại sao hàng xóm nhà mình hay nói xấu mẹ?

- Vì họ không hiểu gì về mẹ cả.

- Họ không tốt... Nhưng con không tin những điều họ nói đâu. Hàng xóm nhà mình giống như bạn Lan ở lớp mẫu giáo của con. Bạn ấy ăn trộm bánh của bạn Hùng nhưng lại nói với cô giáo là đã ném cho chim bồ câu ăn hết.

Nguyên phì cười:

- Sao con biết?

- Con nhìn thấy bạn ấy đem bánh ra sau tủ, đứng ăn.

- Con có nói cho cô biết không?

- Không.

- Tại sao?

- Vì bạn ấy sẽ thù và sẽ cấu con. Con chỉ nói riêng cho bố biết thôi.

Người đàn ông nhìn cặp môi đỏ như tô son của đứa con gái. Cả cặp môi tròn đầy nó cũng giống mẹ. Nhưng con bé đã khôn ngoan hơn mẹ nhiều lần. Nó đã biết thích ứng với đời sống ngay từ thuở thơ ấu. Nguyên không còn biết anh nên vui hay nên buồn vì điều ấy. Anh nhìn con và thấy sau gương mặt nó là gương mặt của Linh, thơ ngây hơn và khờ dại hơn. Một tín đồ cuồng nhiệt. Con người chỉ có thể trưởng thành khi xoá bỏ đi bản chất tín đồ ở trong lòng mình. Căn phòng thảm hại này, đứa con trên chiếc giường cá nhân ọp ẹp, cái xoong nhỏ xíu đặt trên chiếc bếp dầu rẻ tiền kia, cảnh chia lìa của gia đình họ... Anh không còn giận mà bỗng thương Linh như thương một đứa con gái nhỏ khác của mình, một phần hoá thân của chính anh trong những ngày trai trẻ, ngọn lửa nguyên thuỷ của niềm tin xưa cũ, ngọn gió phiêu diêu thổi qua vòm trời của các giảng đường...

° ° °

Phòng làm việc của tổng biên tập không rộng lắm nhưng cô thư kí khéo trang trí nên thoáng và tao nhã. Một bàn lớn, bóng lộn với chiếc ghế cao chân bọc da êm ái. Hai chiếc ghế mây kê đối diện dành cho khách trắng tinh. Một tủ nhỏ đựng tài liệu trên đặt bình hoa bằng thuỷ tinh mờ. Một hàn thử biểu có quả táo mạ vàng gắn bên trên treo vào cánh tủ. Và, duy nhất, một bức tranh thuỷ mạc trên tường.

Trước đây, Nguyên thích căn phòng này. Mỗi lần làm việc với tổng biên tập, anh đắm mình vào bầu không gian nhẹ

nhàng yên tĩnh. Nhưng hôm nay, cảm giác quen thuộc ấy bỗng mất đi. Người đàn ông tựa lưng vào ghế, đưa mắt nhìn mọi vật, từ bức tranh thủy mạc tới chiếc hàn thử biểu, thấy chúng xa lạ như từ một thế giới nào đó du nhập về. Tổng biên tập không nhìn Nguyên, ông đang loay hoay lục tìm gì đó trong chiếc cặp da đen. Lát sau, ông rút ra bao thuốc 555 và gọi nho khô bọc giấy thiếc:

- Đây là quả của cậu.

Ông nói với vẻ xuê xoa : - Mình không còn chút thời gian trống nào, không thể tìm được thứ gì khá hơn.

Nguyên đáp :

- Anh bận tâm làm gì ? Xưa nay tôi vẫn quen hút thuốc rẻ tiền.

Tổng biên tập im lặng. Ông bóc gói nho khô, đổ ra đĩa :

- Mời cậu.

- Cám ơn anh.

- Mọi chuyện ở nhà suôn xẻ chứ ?

- Vâng, không có gì đáng phàn nàn...

Nguyên đáp, với cảm giác hơi khó chịu. Ông ta vờ vĩnh, mọi chuyện thư kí toà sạn đã báo cáo đầy đủ rồi. Tại sao cứ phải loanh quanh ?...

Tổng biên tập nói :

- Ở các nước tư bản - Ông châm thuốc cho Nguyên- Ở các nước ấy, hệ thống tư tưởng và các quan điểm xã hội của họ hoàn toàn khác biệt chúng ta, nhưng phải thừa nhận rằng riêng về làm nghề báo, họ thật thông minh và tinh nhạy.

- Vâng.

- Cũng không phải chỉ riêng nghề làm báo, tất cả các nghề nghiệp khác cũng dựa trên nguyên tắc tối cao là sự hữu hiệu của các cá nhân trong hệ thống công việc. Người ta không công nhận con người bằng các mối quan hệ, các điều kiện ưu tiện sẵn có mà chỉ dựa trên chân tài của họ. Con trai của một tổng giám đốc ngân hàng Nhật trước khi làm trợ lý cho cha, phải đoạt được hai bằng tiến sĩ kinh tế học và luật học, sau đó còn phải qua bảy năm thực tập tại các loại ngân hàng cơ sở để nắm vững thực tiễn và kiểm nghiệm lại toàn bộ kiến thức.

- Vâng.

- Cậu thấy không, mỗi cá nhân được lựa chọn như vậy sẽ tồn tại độc lập với chính khả năng thực có của anh ta. Và kếu cấu của xã hội thờ thế sẽ lành mạnh. Hình như đã có lần tôi nói với cậu về vấn đề này ?

- Vâng, tôi nhớ, tôi có nhớ...

Nguyên gật đầu. Lòng anh tràn ngập nỗi buồn : Ông ta cứ vòng vo mãi. Bao giờ thì câu chuyện chính bắt đầu đây ?... Anh nhìn đôi tay mở màng của tổng biên tập, những nếp nhăn rung rung trên đôi mí mắt đã bắt đầu sệ mỡ. Dung nhan của sự viên mãn và tuổi già, cái lãnh địa mà lòng quả cảm và ý chí tồn tại độc lập của từng cá nhân bị vùi lấp

dưới tầng dày của tháng năm mệt mỏi. Bóng chiều âm hiểm lướt qua vườn cây thời gian...

- A.. A... a... a

Tổng biên tập bỗng buông tiếng thở dài, lắc lắc mái tóc:

- Thế đấy, thế đấy... ở nước ta mọi sự khó khăn thật...

Nguyên chợt thấy tức thở, anh không thể chịu đựng thêm cái không khí giả tạo mà thường ngày anh ta đã coi như thói đời và đặt ra ngoài sự quan tâm của mình. Không mào đầu, anh nói:

- Ngày lên đường, anh đã nhờ thường trực chuyển cho tôi lá thư.

- Phải, phải... à có...

Tổng biên tập đáp, hơi bối rối vì thái độ đường đột của Nguyên. Ông ta vội rít một hơi htuốc dài rồi ngửa mặt lên nhả khói. Nguyên nói:

- Tôi biết rằng đám người chạy chọt cho tên Hoà đã chờ anh ngay tại chân cầu thang nhà riêng, khi anh vừa từ sân bay trở về. Và tôi cũng biết rằng họ còn chạy chọt, săn tìm cứu cánh ở nhiều nơi khác.

- Ư hừ...

Tổng biên tập phát ra một tiếng hừm hừm khẽ trong họng, chẳng ra thú nhận cũng chẳng ra đồng tình. Nguyên nhìn gương mặt có vẻ như thờ ơ nhưng lại bối rối của vị cán bộ lãnh đạo mình. Chợt, anh hỏi:

- Tại sao anh lại giao phó việc ấy cho tôi?

- Hả?

Tổng biên tập phác một cử chỉ tỏ ý ngạc nhiên.

- Tại sao không phải Tâm hoặc Phúc hoặc Trọng mà lại là tôi?

- Chính tớ mới cần hỏi vì sao cậu hỏi điều đó?... Thật quá bạc bẽo với quan hệ của chúng ta.

- Anh tin cậy ở tôi?

- Điều đó có lâu rồi.

- Xưa nay, tôi chưa làm việc gì ngoài ý muốn của anh và khiến anh phải phiền lòng. Xưa nay tôi vẫn là cánh tay phải, là kẻ tâm phúc của anh như người ta thường bàn tán... Bởi thế, lần nay anh mới giao cho tôi một công việc trọng đại và liên quan mật thiết tới bản thân.

- Không, không phải với bản thân tôi mà với một người bạn mà tôi coi như chính bản thân tôi... Thôi thì, nói đằng nào cũng được... Nhưng chính thực là...

Tổng biên tập đáp, nhìn Nguyên e dè. Thái đọ của anh hôm nay có cái gì đó khác biệt khiến ông khó đoán biết. Nguyên ngừng rít thuốc, anh giơ mẩu thuốc đang cháy, đăm đăm nhìn vào đốm lửa phủ tàn tro đang ngún dần điếu thuốc, dường như muốn tìm trong đó một ý tưởng chưa hình thành. Hồi lâu, anh ngẩng lên, cất tiếng chậm rãi:

- Cảm ơn lòng tin cậy của anh. Nhưng tôi muốn hỏi anh một điều: Có bao giờ anh nghĩ rằng lòng tin cậy của cá nhân này đem lại cho ta những giá trị và lòng tin cậy của cá nhân khác thiêu đốt danh dự đẩy ta xuống tình thế của kẻ nô bộc hay không?

Tổng biên tập cớp mắt, rõ ràng ông bối rối. Nhưng tuổi tác và sự từng trải giúp ông tinh không. Ông lắc đầu, mỉm cười vui vẻ:

- Này, cậu bắt đầu rắc rối rồi đấy nhé. Khi tinh thần không minh mẫn người ta thường đẻ ra những ý nghĩ bất thường. Phải chăng vì cậu sống một mình lâu quá?

Nguyên không cười, anh nói:

- Không có nguyên nhân tâm sinh lý ở đây. Và cũng không phải là một câu chuyện bông phèng.

Tổng biên tập không cười nữa. Mặt nóng lên, ông khó chịu rút khăn tay lau trán dù chưa có giọt mồ hôi nào. Rồi, ông im lặng chờ đợi. Nguyên tiếp:

- Anh có biết gì về tay Hoà ấy, người bạn cũ của anh?

- Bạn mình - Tổng biên tập đáp - Hồi chúng tớ còn trai trẻ, ở trên Sơn La ấy...

- Tôi xin phép được ngắt lời anh. Tôi muốn hỏi những sự kiện quan trọng về nhân vật ấy?

Tổng biên tập chớp mắt, làn da mỡ màng trên mi lại khẽ rung rung. Cố trấn áp nỗi ngượng ngùng, ông cúi xuống gạt tàn thuốc. Nguyên không nhìn ông, anh nói giọng đều đều:

- Tôi chắc rằng anh không thể không biết cái tội ác ghê tởm ấy. Nếu như nó xảy ra ở một kẻ xa lạ: gã X hoặc tên Y chẳng hạn, anh thấy thế nào?...

Tổng biên tập nhăn mặt đáp:

- Tất nhiên, đó là một lỗi lầm ghê gớm, khủng khiếp.

- Nhưng vì nó đã xảy ra với người bạn của anh, nên anh không thấy ghê tởm và khủng khiếp nữa. Vì lẽ đó, tới bây giờ anh mới yêu cầu tôi phải bênh vực hắn ta?

Tổng biên tập thở dài hạ giọng:

- Cậu tính tôi có thể làm gì khác được lúc này?... Sống ở đời, không ai có thể cạn tình cạn nghĩa, nhất là với những người thân từ thuở hàn vi. Tình nghĩa nhiều khi cũng trói buộc và làm khó dễ cho con người. Nhưng nếu hoàn toàn xoá bỏ, nó sẽ gây cho ta một nỗi day dứt, băn khoăn không sao giải thích được. Vả chăng, có những nguyên lý tình cảm cũ kĩ nhưng luôn luôn chính xác. Các cụ đã nói rồi: yêu nhau .... Cũng tròn, ghét nhau đến quả bồ hòn cũng vuông...

Nguyên cười:

- Ngày xưa, tôi nghe bố tôi kể chuyện làng cụ khá nhiều: Nào họ hàng nội ngoại, nào chuyện cưới xin, tăng gia, chống cướp, mưu sinh, chống thuế... Cụ kể rằng: Trong cả tổng, người làng tôi nổi tiếng về tinh thần hiệp hội: Hễ có một người trong làng bị kẻ khác xử đánh, bất kể phải trái, cả làng xông vào bênh. Có lần, một tên lưu manh ở làng tôi sang thôn bên cạnh cướp trâu của một ông già mới lập trại.

Ông lão biết, cầm đòn gánh rượt đuổi theo. Tên ăn cướp kêu la cầu cứu, người làng tôi đi chợ phiên và cấy lúa thuê quanh đấy nghe được. Họ ập tới, cứ đòn càn và gộc tre đánh ông lão gẫy xương lưng, lòi một bên mắt ra... Hồi ấy, trí não non nớt của tôi đã ghi nhận câu chuyện như một giấc mơ khủng khiếp và quái đản. Tôi hồ nghi. Nhưng đến hôm nay, tôi hoàn toàn tin đó là sự thật.

Nguyên dừng lời. Điếu thuốc đã cháy hết. Anh ném mẩu đót lọc vào chiếc bình gạt tàn, nói tiếp:

- Ở một nước có nền kinh tế thấp kém, óc bè phái địa phương là sản phẩm tất nhiên. Nhưng với anh, tôi hơi lạ. Ít nhiều, chúng ta cũng là trí thức. Và với công tác này...

Tổng biên tập thở dài luồn những ngón tay vào tóc:

- Cậu hãy đặt tình cảnh của cậu vào mình: Một người bạn đã chia sẽ những ngày gian nan nhất. Viên thuốc lào cũng chia và củ sắn nướng cũng chia. Tố Hữu có câu thơ hay lắm về cảnh ấy... Tớ nhớ ra rồi:

Thương nhau chia củ sắn lùi

Bát cơm xẻ nửa chăn sui đắp cùng...

Cái nghĩa lớn của bậc quân tử là không được quên thuở hàn vi. Năm bốn chín, mùa đông cắt ruột. Hồi ấy, tớ sốt rét trọc cả đầu, nhìn thấy cơm thèm rỏ dãi mà suốt tháng chỉ có cháo ngô với sắn luộc. Tay Hoà đã chim được một cô hàng xén chuyên ra vào vùng địch hậu. Cô nàng đã đem lên hàng tay nải thuốc tây, rồi bánh quy hảo hạng, rồi sữa con chim... Không có cô ta cung phụng, chắc mình xanh cỏ lâu rồi... Chúng tớ đã sống như hai ông hoàng giữa rừng

núi, chao ơi i i...

Ông lại buông thêm một tiếng thở dài:

- Khốn khổ thật... Chẳng hiểu vì sao cậu ấy lại giở chứng ra như thế?... Đã một lần trước rồi...

Nguyên mỉm cười:

- Lần trước, chắc hẳn anh đã góp một tay trong đám người cứu gỡ án tù cho hắn. Và lần này, chắc anh sẽ đưa hắn từ một xí nghiệp vận tải sang làm giám đốc nông trường quốc doanh. Và sau đó, nếu hắn mắc sai lầm lần thứ ba, hắn sẽ được chuyển sang làm chủ nhiệm một công ty chăn nuôi gia súc?...

Tổng biên tập quay đi, lảng tránh cái nhìn giễu cợt của Nguyên. Nguyên thoáng thương hại ông, nhưng anh tiếp tục nói:

- Tôi cũng hiểu rằng con người cần phải có tình cảm. Việc anh thương nhớ quá khứ của anh và hắn là chuyện bình thường, nhưng việc anh gỡ án tù cho hắn vì tình thương ấy là chuyện bất thường nếu không muốn nói rằng phản cách mạng. Chính nhờ lòng thương của các anh mà hắn tiếp tục gây tội ác với mười bảy người con gái nữa tiếp theo đứa bé chín tuổi kia. Nếu lập đẳng thức, người ta có thể đặt dấu bằng giữa tình thương của các anh với hắn và tội ác của các anh với mười tám nhân mạng kia... Không, đó không phải là tình thương thực sự. Đó chính thực là biểu hiện của lòng vị kỉ, lối ve vuốt lòng tự ái của bản thân một cách màu mè, một cách tự tán tụng quyền uy cá nhân dưới chiêu thức lòng nhân nghĩa, thói tàn bạo và coi khinh quần chúng được bọc nhung lụa, được trát phấn tô son...

Nguyên định ngừng lời, theo thói quen tự kìm chế của anh. Nhưng những ý tưởng sục sôi trong óc não đã tuôn ra ngoài như thác lũ:

- Ngạn ngữ xưa nói: Nhân đạo với chó sói là tàn ác với bầy cừu... Có phải một phát hiện mới mẻ đâu? Nhưng điều đáng kinh sợ nhất là người ta hiểu biết một đắng mà làm một nẻo. Người ta nhìn nhận được chân lý nhưng lại hành động theo những thúc hối riêng tư. Phải chăng các anh cố gắng o bế, cứu gỡ cho tay Hoà chỉ vì mối thâm tình và các lưu niệm trong quá khứ?... Không, tôi không tin rằng, kẻ đã dám xây gần như trong cùng một lúc năm toàn nhà đồ sộ không phải kẻ ngây dại trả những món nợ ân nghĩa bằng nước bọt suông.

Tổng biên tập nhìn Nguyên, đáp gần như thầm thì:

- Với những người khác, điều đó có. Nhưng với mình thì không... Nếu có, cũng chỉ là tượng trưng, hoàn toàn không đáng kể... xin cậu tin mình...

Và Nguyên trong cơn bột phát những dồn nén, không nhìn người đối diện, tiếp tục nói như đối thoại với bản thân:

- Con người có thể quen với sự nhẫn nhịn, nhưng con người cũng có khả năng xoá bỏ sự nhẫn nhịn ấy để đấu tranh. Xưa nay, tôi được anh tin cậy vì tôi hoàn toàn làm những điều anh muốn. Nhưng điều ấy, tôi đã đặt ngòai sự quan tâm thầm kín của tôi vì coi chúng như những phương tiện sống mà ta bắt buộc phải chấp thuận. Giống như người ta cần chiếc xe để vượt qua một quãng đường, cần tới chiếc gầu để múc nước dưới giếng sâu... Bây giờ, tôi biết sự chấp thuận ấy đẩy tôi vào tình thế kẻ nô bộc. Lòng

tin cậy của anh tước bỏ danh dự cá nhân tôi. Lần này, tôi từ chối. Hơn sự từ chối đó, tôi và một cán bộ pháp lý trẻ bên toà án đã tập hợp tư liệu về hai vụ án cách nhau chín năm của tên Hoà. Chúng tôi cần phải công bố ý kiến của chúng tôi...

Nguyên đứng lên, không bắt tay tổng biên tập, bỏ ra ngoài. Anh không nhìn gương mặt sửng sốt của người lãnh đạo mình, nhưng anh biết rằng ông ta đang hoang mang và ngờ vực. Còn anh, run lên vì mặc cảm buồn bã, anh bước qua khuon viên trước cửa toà báo, rẽ ra phố và đi như kẻ mộng du... Anh vừa thoát xác, anh vừa trồi lên ngọn triều của sự thoả hiệp hèn mọn, ngọn triều hung bạo đã nhấn chìm biết bao con người trong cuộc tồn sinh. Lẽ ra, anh có thể nói những lời này từ năm, mười năm trước?... Lẽ ra, đó chỉ là một trạng thái ứng xử tất nhiên của người có ý thức đầy đủ về nhân cách của mình?... Vậy mà đã phải có một khoảng thời gian dài chờ đợi cho hoa nở, cho trái chín, cho cái cần có của con người đủ cứng cáp trên đôi vai họ... Trời ơi, để tìm được chính con người mình, đau đớn làm sao?...

° ° °

Đêm yên tĩnh. Ánh đèn mờ nhạt rọi lên những dây vạn niên thanh khiến chúng trở nên sóng động và bí ẩn. Trần Phương đăm đăm nhìn đám dây leo, cố lúc tìm một hình ảnh mà chính ông cũng hình dung được những đường nét cong queo, mờ ảo kia sao giống lối đi của đời người? Chúng cũng đường đột, mù mờ không dò tìm được trước... Đã tròn tháng nay ông không gặp Linh.

Một vườn hoa táo trắng. Tràn trề hoa trắng... Phía sau đó là Linh. Người đàn bà ấy đã thức tỉnh trong ông tình yêu đã thui chột từ cuộc hôn nhân vội vã hơn hai mươi năm trước và đã xoá bỏ thói quen giả dối chế ngự ông rất lâu trong

các cuộc phiêu lưu tình ái với đám đàn bà háo danh - cái thói quen của người làm tình trước khi yêu và thích nói những lời đường mật không thẹn thùng. Cái chất học đường ở trong Linh khiến ông si mê và trọng nể cô thật sự. Tính khiêm nhường và trung thực của cô buộc ông hoà nhập vào nó... Phải, ông đã từng muốn quỳ dưới chân cô để dâng tặng tuổi trẻ cùng những vườn táo trắng. Ông đã từng cuồng dại vì một cuộc hò hẹn, vì một khoảnh khắc đợi chờ, hệt như chàng trai mười tám tuổi.

Trần Phương xoay người, ông thấy mình quá trống trải. Cái trí nhớ tinh xảo và cực kì chính xác giờ đây đương nồng thắm với Linh, tấm thân tươi trẻ và quyến rũ, mái tóc mềm óng ả và ánh sáng êm dịu diữa hai làn mi tựa ánh nắng lọc qua vòm cây xanh ngắt. Ông thấy vết chàm bằng hạt ngô phía sau bả vai trái và mụn ruồi nhỏ nơi cườm tay thon thả của cô. Ông ngửi thấy mùi xà phòng Hoa Táo trong tóc cô và tưởng như nhìn được những giọt mồ hôi li ti đọng trên cánh mũi cô những ngày oi nóng... Tất thảy dày vò ông điên dại. Trần Phương tự giật chòm tóc hai bên thái dương cho thần kinh đỡ căng thẳng. Ông tự nhủ:

- Thôi đi, quên đi những chuyện vặt của đời người. Tình yêu, đó chỉ là bữa ăn thêm đối với người đàn ông.

Đó là tiếng nói của trí khôn, nhưng trái tim ông vẫn không ngừng gào thét. Tiếng gào của nó lấn át tiếng nói tỉnh táo kia. Máu huyết ông đập bừng bừng trong mỗi thớ thịt, trong từng tế bào óc não. Cơn cào cấu dấy lên những hồi ức yêu đương mỗi giờ khắc mỗi tăng trưởng và khiến ông quằn quại như cây lau trong bão. Và không kìm mình được, ông đến trường tìm Linh.

Ông nói với ông già gác trường.

- Bác làm ơn cho tôi gặp cô giáo Linh.

Ông thường trực nhìn nhạc sĩ, ngờ ngợ như a đó đã từng quen. Ông cố lục tìm trong trí nhớ hình ảnh người đàn ông cao lớn có bộ râu quai nón tuyệt đẹp. Nhưng ông đành thất vọng vì bữa nay Trần Phương không mặc sơmi carô nâu mà bận chiếc áo da ngoại đắt tiền, kiểu áo trẻ trung của các chàng trai đang thời săn đuổi tình ái. Ông già đáp:

- Xin mời bác vào.

Nhạc sĩ đáp:

- Bác giúp cho, tôi có việc phải đi ngay. Chỉ cần nhắn cô Linh tin tức gia đình.

- Vâng.

Ông già gật đầu, vừa đưa mắt sục tìm đám học trò nối đuôi nhau qua cửa như những hành khách hàng không nối đuôi nhau qua trạm kiểm soát của hải quan.

- Này, này... Vân Thanh lại bác nhờ tí việc.

Ông gọi giật giọng. Một cô bé mặc măngtô đỏ, khuy đen quay lại.

- Bác bảo gì cháu ạ?

- Gọi cô giáo Linh ra cổng có người nhắn tin nhà.

Con bé đưa cặp mắt đen hạt nhãn liếc qua Trần Phương, nhoẻn cười rồi quay lưng chạy vào sân. Ông già thường

trực nói với theo:

- Nhanh lên nhé...

Giọng ông thật oai vệ, rõ ràng tụi học trò kính nể và sợ hãi ông. Cô bé bận măng tô đỏ đã vượt qua sân, đi về phía khu nhà hai tầng có kẻ chữ: Khu C, rồi khuất lấp sau một cánh cửa.

Chừng năm phút sau, Linh đi ra. Trần Phương bất giác run rẩy:

- Bác ơi, bác làm ơn nói giùm cô Linh sang bên kia - Ông giơ tay chỉ - Tôi gửi xe bên đó.

Nói đoạn, không chờ ông già đáp lời, nhạc sĩ hối hả băng qua đường, ông dựng lại chiếc xe, nhìn cô chờ đợi. Cô đã tới phòng thường trực nghe ông già gác cổng nói gì đó rồi ngoài nhìn ra ngoài đường. Cô sững lại giây lát, rồi thong thả bước sang. Tim Trần Phương đập lồng lên trong ngực. Nó đập dồn mãi cho tới lúc cô đứng trước mặt ông, gương mặt cô chỉ còn cách mặt ông vài gang tay và những món tóc nhỏ bên vai cô, gió đánh vương sang tay áo rét của ông:

- Em...

Ông cất tiếng kêu nghẹn ngào. Một cơn rung động lan truyền khắp thân thể người đàn bà. Mặt cô lạnh lẽo, nhưng ánh sáng trong đôi mắt tối sầm đi. Lúc ấy, tình yêu thiêu đốt Trần Phương khiến ông gần như không còn làm chủ được mình. Ông giơ tay định ôm choàng lấy cô nhưng sực nhớ tình cảnh hiện tại, ông lại rụt tay về, buông thõng xuống đu đưa như khúc gỗ:

- Linh...

Cô ngước nhìn ông, đáp với giọng khàn khàn xa lạ:

- Đi đi thôi, đựng đây chẳng tiện chút nào...

Cô quay lưng, đi dọc hè phố, và ông dắt xe lẽo đẽo theo sau. Họ im lặng, và cứ im lặng như thế đi tới cuối con đường. Nơi đây là ngoại ô phía đông của thành phố. Các dãy nhà trở nên lộn xộn, đỏm dáng. Các quán ăn dựng san sát bên nhau để phục vụ các đoàn xe vận tải, quán nào quán ấy tuềnh toàng bụi bám như mọi quán ăn thường gặp ở tỉnh lỵ. Ở ngã ba, từng đoàn xe chở cát, chở vôi đang đỗ và cánh lái xe ăn nhậu ầm ĩ trong các quán gần kề.

- Em cho anh nói một lời.

Sau rốt, Trần Phương cất tiếng nài nỉ Linh, khi họ dừng lại trước tấm biển: Chú ý tốc độ. Người đàn bà không quay lại, đáp:

- Không có gì để nói nữa.

Nhưng cô vẫn đứng yên, nhìn cánh đồng ngoại ô trải màu xanh yếu mềm của lúa non tới tận chân trời. Gió thổi căn cắt. Mọi vật như bé nhỏ và côi cút trong cơn băng giá: vài quán cắt tóc treo biển gỗ, dăm ba hàng bán nước chè, mấy ngôi nhà cũ, ngói xạm đen và những dây bìm bìm nặng trĩu bụi bám... Xa hơn nữa, một hàng cây cong cong nghiêng xuống trên đường... Người đàn bà bỗng thấy hết nỗi cô đơn của mình trong khung cảnh ấy. Cô đã lìa khỏi sợi dây an toàn của đời sống, giờ đây đứng chơ vơ trên mặt đất, và con đường dẫn tới hạnh phúc đã chìm trong vực thẳm mù

sương.

- Anh biết anh đã cư xử như một tên đê mạt, anh không còn xứng đáng nhìn em, nhưng anh xin em cho anh nói một lời...

Ông ta nói những gì thế nhỉ?... Những sợi dây an toàn đã bị cắt lìa. Giờ đây, chỉ có ông ta còn đứng bên cạnh cô trên bờ vực...

- Anh biết anh không đủ tư cách để nhìn vào mặt em, nhưng dù sao, em cũng cho anh được nói một lời...

Ông ta vẫn nói, vẫn van nài khổ sở. Kẻ nào biết được tội lỗi của y, y đã xoá hết nửa phần tội lỗi, có phải câu này trong tử điển châm ngôn không?... Ánh mắt ông ta rối loạn và đau đớn quá. Xét cho cùng, ông ta cũng chẳng sung sướng gì...

Linh không trả lời, tiếp tục bước. Trần Phương lẽo đẽo dắt xe theo. Chiếc xe quá nặng so với quãng đường vừa đi, người đàn ông thở hào hển. Tự dưng, Linh mủi lòng, cô rẽ vào quán nước cuối phố. Từ đây không còn nhà nữa, chỉ còn đường trơ trụi với cánh đồng hai bên. Nhạc sĩ dừng xe trước quán, e dè bước theo Linh. Mọi cử chỉ của ông đều chứa đựng nỗi tủi hổ của một kẻ hối lỗi.

Bà lão chủ quán rót nước vào hai chiếc chén cáu những cặn chè đặt trước mặt họ rồi co chân lên xuýt xoa thọc hai tay vào nách, gà gật, nhắm mắt lại. Trần Phương chống khuỷu tay lên mặt bàn nhớp nháp ngước mắt nhìn Linh:

- Em có thể sỉ nhục anh, chửi rủa anh, căm thù anh... Em có thể nhổ vào mặt anh vì khinh bỉ... Em có quyền hành

đồng như thế.

Linh im lặng.

Ông hạ giọng gần như thì thầm:

- Nhưng anh biết em sẽ không bao giờ làm thế, và vì vậy anh càng bị dày vò ghê gớm hơn...

Mái tóc rũ xuống trán, nhạc sĩ lùa những ngón tay chải ngược lên. Mắt ông u ám và những thớ thịt trên gò má ông khẽ giật như người mắc chứng kinh phong. Một nỗi tuyệt vọng nặng nề, chìm đắm khiến gương mặt ông trở nên yếu mềm và bí ẩn như gương mặt một tu sĩ.

- Em đã cho anh được nói... Giờ xin em kết tội anh...

Trần Phương cúi đầu, mái tóc xoã xuống. Gương mặt ông khuất lấp sau mái tóc đen nhánh, tuyệt vọng. Những ngón tay mềm mại của ông khiến Linh hồi tưởng những ve vuốt êm ái trong kí ức cô: - Giữa kẻ phản bội lý tưởng chung và kẻ phản bội cá nhân mình, mình sẽ tha thứ cho ai?.. Giữa một kẻ phạm tội có ý thức và một người phạm tội vì hoàn cảnh trói buộc, ai đáng thương và ai đáng kết tội... Dẫu sao, Trần Phương cũng là thần tượng của đám thanh niên đương đại. Vĩ nhân nào cũng có khuyết tật và người ta phải tha thứ cho các khuyết tật ấy bởi những phẩm chất lớn lao hơn...

Trời rét. Cánh đồng trải nỗi hiu quạnh tới chân trời. Hàng cây cong cong nghiêng xuống trên con đường côi cút. Thi thoảng, một đoàn xe tải nhoáng qua.

Linh hiểu rằng, ngoại trừ những lý lẽ rạch ròi của lý trí, tiếng

kêu mù loà của trái tim cũng sẽ buộc cô tha thứ cho Trần Phương và trở lại với ông. Cô rơi vào vực thẳm mù sương chỉ duy nhất sợi dây leo mỏng manh là tình yêu của ông. Người đàn bà lại trào nước mắt. Cô lặng lẽ lau những giọt lệ nóng bỏng trước khi chúng rơi xuống.

Chủ nhật, Trần Phương lại chờ cô ở ngã ba đường vứi tất cả nỗi bồn chồn sôi sục của một người đàn ông đang ở tuổi hồi xuân.

Nguyên đã đứng gần một giờ đồng hồ. Trời mưa phùn, những đám lá trúc dính bết xuống sân. Gió thổi mãi, không ngừng. Anh đốt hết điếu thuốc này tới điếu thuốc kia. Những giọt mưa từ vòm lá trúc nhỏ tí tách. Thi thoảng, một đợt gió lùa vào phòng buốt như kim châm. Ông già thường trực ngồi thu lu trên ghế, hai tay ủ trong vạt áo bông:

- Trời đất này chỉ trẻ con là sướng. Chui vào chăn bông ngủ suốt ngày cũng chẳng ai kêu ca.

- Vâng - Nguyên cười - Nhưng những đứa trẻ thường lại ao ước được trở thành người có chủ quyền. Hồi bé cháu vẫn nghĩ: Người lớn sướng ghế, muốn gì được nấy...

- Hà hà... Chuyện đời cũng vòng vo thật.

Ông lão xuýt xoa rồi bảo Nguyên:

- Sao không về nhà mà ngồi? Trời đất này tội gì anh đứng đây cho khổ?...

- Cháu có việc cần bác ạ.

Nguyên đáp. Anh liếc đồng hồ và hỏi:

- Bác có chắc rằng cuộc họp sẽ kết thúc vào sáng nay không?

Ông lão gật đầu:

- Chắc. Mới có mười giờ hai mươi. Họp kiểu này ít nhất cũng mười một rưỡi mới kết thúc. Tôi đã bảo rồi, anh đến sớm làm gì?

- Cháu chờ cũng được.

Nguyên trả lời. Sáng nay, anh đã dỗ dành bé Hương Ly cho nó chịu ở nhà với ông bà nội. Xa bố lâu ngày, con bé cứ quấn chặt lấy anh. Suốt đêm, nó ôm ghì lấy cô Nguyên mà ngủ. Đôi lúc, nó lùa tay vào ngực anh quờ quạng:

- Mẹ Linh ơi, cho Hương Ly sờ ti một tí nào.

Nguyên gỡ tay con, những mũi gai vô hình cào xé tìm gan. Trước đây, cũng trên chiếc giường này, đứa con nằm giữa cặp vợ chồng trẻ. Nó vừa tận hưởng trọn vẹn sự chiều chuộng của hai người, vừa ban phát niềm vui cho họ. Khi tiếng cười của nó cất lên có hai giọng cười khác hoà điệu. Mỗi cử chỉ ngộ nghĩnh của nó, có hai cặp mắt rõi nhìn. Giờ đây, nó luôn luôn chịu đựng cảnh sống thiếu hụt, què quặt trong tình cảm. Giờ đây... giờ đây...Nguyên không ngủ được, anh bật đèn ngồi vào bàn đọc sách. Nhưng cách con chữ vô hồn giống nư những dấu hiệu tối tăm, không ánh sáng, nhảy nhót trước mắt anh. Khi Nguyên gấp sách, anhlại thấy Linh đi lại trong phòng. Cốc chén kêu lanh canh dưới tay cô, những viên đá hoa bóng lộn in dáng hình cô, các tấm cửa kính và không gian rung lên trong những chuỗi cười lanh lảnh vô tư lự... Và cô quay lại nhìn anh, đôi mắt nâu lộng lẫy đọng đầy ánh sáng của bầu trời... Linh có đẹp đến thế hay không. Nhiều lần Nguyên tự hỏi. Anh đã gặp ngàn vạn người con gái và trong số đó đâu có ít người xinh đẹp. Những diễn viên lộng lẫy diêm dúa, những phụ nữ làm công tác nghiên cứu khoa học nhạy cảm và thông minh tới mức ngạc nhiên, những thiếu nữ lao động mạnh khoẻ hồn nhiên như trái chín... Những vẻ đẹp khác biệt nhau, anh đã từng nhận biết. Nhưng anh vẫn chỉ yêu cô. Phải chăng dòng máu chảy trong anh là dòng máu của một tín đồ trung

thành với tôn giáo? Phải chăng, trong đáy sâu tâm hồn anh có một tên nô lệ bị trói chặt vào cây cột đá vĩnh cửu của nếp cảm xúc và niềm ngưỡng vọng hình thành từ buổi ban đầu?... Ngần ấy sự dò tìm không đủ cho anh quên được Linh và gia nhập vào một tình yêu khác? Từ ngày rời bỏ căn phòng của cô Ngọc Minh trở về, tình yêu cũ sống dậy với sức mạnh gấp trăm lần. Cuộc chung đụng ngắn ngủi kia giống như một lằ mạo hiểm trên mặt biển làm cho đứa con vùng đồng bằng bám chặt hơn vào mảnh đất liền. Anh đã không nguôi nhớ Linh, mong mỏi ngày cô trở lại với mình... Cho tới buổi chiều Kim Anh đưa bé Hương Ly về và kể cho anh nghe mọi chuyện...

Ông già thường trực thấy Nguyên đi lại mãi liền bảo;

- Ngồi xuống đây cho đỡ mỏi.

Nguyên lắc đầu:

- Cảm ơn bác, cháu đứng cho đỡ rét.

Anh rút điếu thuốc khác, châm lửa. Mấy đầu ngón tay tê cứng lại. Từ lúc đưa con gái về gửi ông bà nội tới giờ, Nguyên đã hút gần hết một bao thuốc. Miệng đắng, anh không còn thấy cảm giác nào khác hơn cảm giác tê dại đang làm đầu lưỡi anh cứng ngắc. Tuy nhiên óc não anh lại tỉnh. Thậm chí nó lạnh lẽo, bình thản hơn mức độ anh mong. Nguyên rít được nửa điếu thuốc, có tiếng xe máy vọng tới. Rồi Trọng xuất hiện trên chiếc xe máy quen thuộc với tấm nilông choàng qua hai vai. Nước mưa chảy thành dòng từ tóc anh nhỏ xuống:

- Thế nào, sao lâu vậy?

Trọng cất tiếng hỏi.

- Chưa tan họp.

Nguyên trả lời.

- Có rét lắm không? Hay ta vào quán kiếm chén càphê nóng đã?

Trọng nói.

- Thôi - Nguên xua tay chối từ - Anh đi đi, mọi chuyện để mặc tôi. Chìa khoá đâu?

- Khoá đây.

Trọng móc túi áo ngực lấy chùm chìa khoá buộc cẩn thận vào chiếc mỏ neo nhựa đưa cho Nguyên: Các cháu đi hết rồi, còn cô Cầm hết chiều mới về. Giờ tôi đến toà báo.

- Như vậy là ổn - Nguyên đáp - Cảm ơn cậu, cứ đi đi và đừng lo ngại gì cho tôi.

Anh chàng hộ pháp ngước đôi mắt cận nhìn bạn với nỗi ái ngại rồi phóng xe máy đi. Nguyên ngồi xuống ghế. Tiếp tục chờ đợi. Ba mươi lăm phút sau, cuộc họp kết thúc. Trần Phương cùng một nhóm người từ Hội nhạc sĩ bước ra. Họ vội vã vượt qua mảnh sân ướt lép nhép tới nhà để xe. Nguyên đi khỏi phòng thường trực. Anh đi rất nhanh nên đã bước vào nhà để xe trước Trần Phương:

- Chào anh.

Nguyên cất tiếng:

- Chắc hẳn anh biết tôi?

Trần Phương ngẩng lên, một thoáng run rẩy chạy qua đôi mắt đen.

- A, a... - Ông thốt tiếng kêu bối rối - A, vâng, chào anh.

Nguyên nói:

- Chúng ta có chuyện cần trao đổi.

Nhạc sĩ cúi xuống mở khoá xe:

- Vâng, vâng... nhưng rất tiếc hôm nay tôi bận. Anh để khi khác nhé.

- Không, anh đủ thời gian để nói chuyện ngày hôm nay. Và tôi yêu cầu anh ngay bây giờ.

Ánh mắt, vẻ mặt Nguyên đủ cho Trần Phương hiểu rằng ông không thể chối từ. Nhạc sĩ đứng ngẩn ra, chùm khoá xe còn cầm trong tay. Nguyên nói tiếp, giọng bình thản nhưng hàm chứa sức mạnh:

- Tốt nhất, anh hãy cư xử sao cho tôi có thể nói với anh những lời êm thấm.

Trần Phương đưa mắt nhìn quanh. Các nhạc sĩ khác đã dắt xe khỏi nhà chứa, hối hả đạp ra đường. Chiếc Moscovic trắng lướt qua sân. Không có ai chứng kiến cuộc gặp gỡ không mấy vui vẻ của ông. Chồng Phương Linh đang nhìn ông chờ đợi. Với gương mặt lạnh lùng và điếu thuốc kẹp giữa hai ngón tay, người đàn ông đó chứng tỏ rằng anh có

thể đợi ông cả một thế kỷ ngay trong gian nhà xhứa xe này và sẽ buộc ông phải đối thoại. Trong thâm tâm, Trần Phương buông tiếng tặc lưỡi: "Thôi được, dù sao cũng chẳng ai biết đến chuyện này... May mắn là cuộc họp quá dài và thời tiết tồi tệ đến mức không ai còn muốn nhìn ngó đi đâu ngoài mong muốn về nhà thật nhanh..."

Ông bảo Nguyên:

- Được. Ta nói chuyện ở đâu bây giờ?... Tôi có một quán cà phê quen ở gần đây.

- Không cần - Nguyên đáp - Cách đây vài trăm mét sẽ có một căn phòng vắng vẻ thuận tiện cho cả anh lẫn tôi.

Nỗi sợ hãi vụt lướt qua mắt Trần Phương.

Nguyên mỉm cười:

- Không có gì nguy hiểm đâu, tôi không phải là thám tử.

Giọng nói anh giễu cợt pha lẫn niềm khinh thị, Nguyên đã biết nhiều người đàn ông ngoại tình, nhưng chưa ai nhát nhúa như ông nhạc sĩ danh tiếng này. Có lẽ, nếu không vì sự trói buộc của số phận, sẽ chẳng bao giờ anh tiếp xúc với Trần Phương và biết rõ những tì vết của ông ta.

- Xin mời anh đi theo tôi.

Nguyên đạp xe trước, Trần Phương cho xe máy nổ chầm chậm đi theo. Nhà trọng chỉ cách đó chừng sáu trăm mét. Chỉ vài phút sau, họ đã lên hè. Nguyên rút khoá, mở ổ khoá đồng trước cửa và bảo Trần Phương.

- Anh có thể dựng xe tới sát khuôn cửa, gat chân chống. Rồi ông xoa hai bàn tay vì lạnh. Nguyên nói:

- Mời anh vào.

Nói xong, anh vào trước kéo ghế mời khách. Trần Phương đưa mắt liếc qua gian nhà. Ông thấy một khung cảnh bình thường, yên ả như nhiều khung cảnh của đời sống dư dật. Buồng thoáng và sạch, đồ đạc được lau chùi không vương hạt bụi, giường kiểu mới, tủ đứng, tủ bò, các loại tách chén óng ánh và một lũ búp bê ngồi trước gương. Trọng đã đặt sẵn phin pha cà phê, bình đường và phích nước sôi lên bàn. Nguyên pha càphê, khuấy đường thong thả và thận trọng. Trong khoảng thời gian đó anh thấy Trần Phương dao động, giữa nỗi sợ hãi và sự sĩ diện, giữa những phỏng đoán mù mờ và các ý nghĩ buông thả... dường như có một làn sóng u ám lợn gợn trên gương mặt tài tử của ông ta. Ông ta cố tỏ ra bình tĩnh, nhưng vô cùng lo âu, nhớn nhác.

"Ra con người lẫy lừng này cũng chỉ đến thế thôi - Anh nghĩ - Xưa nay, Trần Phương vẫn là thần tượng của đám thanh niên yêu nghệ thuật. Quanh ông ta, bao giờ cũng có những vệ tinh bay lượn. Đám người ấy đồn thổi tài ngăng của Trần Phương, về âm nhạc và hội hoạ... Không ai có thể chinh phục công chúng trẻ tuổi giỏi hơn ông, nếu ông xuất hiện trước họ. Khi ông ngồi hàng ghế danh dự đầu tiên, nét mặt ông lộ rõ vẻ chán chường, mệt mỏi và những nếp nhăn cao quý hằn trên vầng trán rộng. Lúc ông ngồi ở hàng ghế dưới hoặc trong góc tối nào đó, đôi mắt sáng ẩm ướt như hai vì sao sẽ khuất lấp dưới mái tóc đen, và gương mặt ông toát lên sắc thái ưu tư kiên nghị của bậc sĩ nhân suốt đời quên mình vì mối lo thiên hạ. Thành ra, lúc ông đắc thời, người ta nghĩ rằng ông là kẻ sĩ ngán ngẩm công danh nhưng vì nghĩa cả phải ghé vai gánh vác việc nước. Lúc

ông thất thế, người ta lại thường tiếc bùi ngùi, và ngờ rằng ông là vị Thánh tử vì nạn.

"Bây giờ, vĩ nhân bằng xương bằng thịt đó ngồi đây"...

Nguyên nghĩ, anh đặt tách càphê trước mặt nhạc sĩ:

- Xin mời anh uống cho nóng.

Nguyên uống cạn tách càphê nhanh chóng, rồi ủ chiếc chén còn nóg giữa hai bàn tay, anh chờ đợi Trần Phương. Khi ông ta đặt chiếc tách không xuống bàn, anh bắt đầu nói:

- Tôi không mong muốn có cuộc trò chuyện này, chắc anh cũng thế. Vì chúng ta không thuộc loại người sẵn sàng giơ mặt ra để thiên hạ ngó nhìn và đàm tiếu.

- Vâng, vâng, tôi cũng nghĩ thế... Trần Phương hấp tấp đáp: - xưa nay, tôi chỉ nghe tên mà chưa biết mặt anh. Có lẽ lỗi lầm chính là ở đây...

"Ông ta quá vội vã, và chưa chi đã muốn thanh minh. Thật kỳ lạ". Nguyên nghĩ, nhưng anh im lặng nhìn Trần Phương và lắng nghe ông ta nói tiếp:

- Tôi đã nghe Linh mô tả đời sống chung của anh với cô ấy. Quả thực là với những lời lẽ của Linh, tôi đã hiểu rằng Linh cũng bất hạnh như tôi. - Ông dừng lại, nhăn mặt - Thế đây, hai chúng tôi đã tìm thấy sự đồng điệu của những kẻ mất mát, thua thiệt, và chúng tôi không thể nào... Anh là trí thức, anh hiểu rằng con người luôn luôn có khát vọng sẻ chia những tâm tình sâu kín. Bởi vì, nếu không có ai gửi gắm, nỗi đau khổ sẽ trở thành một gánh nặng khó chịu

đựng nổi trong cuộc đời.

Những tiếng nói của Trần Phương gõ nhịp vào tai Nguyên. Anh vẫn nghe nhưng mắt lo đãng nhìn những ngón tay của Trần Phương đang máy động trên bàn. Những ngón tay thuôn dài, không ám khói thuốc, không có chai và các vết xước vì lao động nặng, với làn da nâu nâu xam xám và lớp lông đen dài... Nguyên vụt nghĩ: Những ngón tay kia đã thoả thuê ve vuốt Linh... Ngay tức khắc, anh hình dung làn da mịn màng của vợ, khuôn ngực rắn chắc và vòng cổ tròn đầy sức sống. Một lưỡi gơm dài xuyên qua anh, chọc thủng các thớ thit khiến máu anh nhỏ ròng ròng cuống ngang hông...

Trong lúc ấy, Trần Phương quan sát gương mặt Nguyên. Không thấy một phản ứng nào trên đó, ngoài sự nhẫn nhịn đã hằn thành nếp:

"Anh ta là loại người có thể chịu nỗi đau đớn và cảnh đơn chiếc năm năm, mười năm, mười lăm năm hoặc tới chót cuộc đời..."

Ông thấy thương hại Nguyên, sau giây lát ngập ngừng ông nói tiếp:

- Tôi biết lòng hờn oán thường khiến con người kém minh mẫn. Có lẽ anh không phải là một kẽ phũ phàng, đê tiện như Linh tưởng. Có lẽ có sự ngộ nhận nào đó ở đây... Tôi hứa với anh rằng tôi sẽ làm cho Linh hiểu ra sự thực...

Nguyên nhìn Trần Phương, nhếch mép cười.

"Anh ta cười gì nhỉ?..." - Ông nghĩ. "chắc anh ta nghi ngờ...". Và ông vội vã nhắc lại, với một vẻ quả quyết vô

cùng cao thượng:

- Tôi hứa chắc chắn với anh, tôi sẽ làm điều đó. Đây là lời hứa giữa hai người đàn ông...

Nụ cười khó hiểu vẫn ngưng đọng trên khoé môi Nguyên. Anh đang chăm chú nhìn Trần Phương và tự hỏi:

"Không biết ông ta thuộc loại người nào? Chắc chắn Linh không có một lời bình phẩm về mình, từ thời con gái Linh đã có đặc tính không bao giờ nói sau lưng người khác, nhất là những lời thoá mạ, và cho dù đối phương là kẻ thù đê tiện và bỉ ổi mà mọi người đều chứng nghiệm... Tại sao ông ta lại dựng lên chuyện đó? Để lấy lòng mình hay bôi nhọ Linh? Cả hai mục tiêu đều hèn hạ..."

Nguyên nhăn trán lại - đó là một thói quen - và anh cắn chặt hàm răng: "Linh, em đã bỏ anh để đi tìm một thần tượng như thế phải không?"

Trần Phương thấy gương mặt Nguyên xám lại, chìm hẳn vào nỗi tuyệt vọng liên hồi, không lối thoát. Ông hiểu rằng đối với anh ta, Linh là toàn vẹn cuộc đời với quá khứ mộng mơ êm ấm, với thực tại cay đắng, với tương lai phập phồng hy vọng và đau khổ... Ông biết mình tàn ác, vừa sợ hãi vừa ân hận, ông muốn bày tỏ cho người chồng bất hành kia hiểu rằng ông không hề có ý thức cướp đoạt hạnh phúc của anh ta:

- Anh Nguyên, với con mắt thông thường của người đời, tôi phải gánh chịu phần nào trách nhiệm về sự đổ nát của anh... Nhưng, tôi muốn nói với anh rằng cội nguồn của mọi chuyện là từ những ngộ nhận. Tôi tưởng rằng Linh bất hạnh, và chúng tôi tìm thấy sự đồng điệu trong cuộc sống.

Nhưng nói cho đúng, tôi đã đến với Linh bởi lòng nhân ái nhiều hơn là bởi tình yêu. Một thiếu phụ có nhan sắc, có trí thức bị rơi vào cảnh sống đoạ đầy. Sự khắc khoải trong đời sống tinh thần dẫn đến những suy sụp về thể chất. Đã từng có biết bao người đàn bà nhan sắc bị huỷ hoại trong cảnh bất hạnh và họ đã đau khổ vì đánh mất oan uổng tuổi thanh xuân?

Trần Phương ngừng lại. Những lời lẽ say sưa ấy, ông thấy đó là sự thực. Phải, chính lòng nhân từ đã dẫn ông đến với Linh, dưới vầng hào quang của vị Cứu thế. Ông nói tiếp:

- Con người, khi ta đạp xuống, nó sẽ trở nên độc ác và tồi tệ hơn chính bản thân nó. Nhưng khi ta nâng lên, nó sẽ tốt đẹp hơn bởi phần thiện được nảy sinh. Tôi muốn dìu Linh lên miệng hố của thất vọng. Tôi muốn tình yêu của tôi sẽ nâng đỡ...

Đôi mắt Trần Phương long lanh với các ý tưởng nồng nhiệt mà ông đang say sưa bày tỏ. Bàn tay ông miếtl ên bàn, với dáng vẻ kiêu sa hờ hững của những người quen hiện diện và phô bày vẻ đẹp cảu bản thân trước đám đông. Nguyên nhìn bàn tay ấy, nớh tới mỗi cuộc triển lãm hội họa, Trần Phương được mời tới cắt băng khai mạc. Khi cắt băng xong, ông ta đã ngồi xuống hàng ghế đầu, vắt bàn tay hờ hững dịu dàng như thế trước cặp mắt của hàng trăm công chúng say mê nghệ thuật. Con người ấy, thần tượng của biết bao thanh niên, vị á thành tình yêu của biết bao thiếu phụ và thiếu nữ, kẻ đã đày đoạ anh và con gái anh vào cảnh đời lạnh lẽo như thế đó sao?... Giá ông ta cứ mỉm cười tàn nhẫn và đểu cáng bảo anh:

"Mày là thằng ngu, đàn ông không giữ được vợ thằng khác sẽ chiếm mất. Vợ mày ngon lành hấp dẫn thế làm sao tao

trả cho mày được?..."

Đúng thế, giá ông ta cứ quăng vào mặt anh những lời lẽ thô bỉ nhưng chân xác thế anh còn dễ chịu hơn. Đằng này, ông ta lại thuyết giáo về lòng nhân đạo, về sự nâng đỡ phẩm giá và tinh thần con người, về sứ mệnh cao cả của các bậc Thánh... Với lời lẽ ấy, ông ta hiện ra dưới vầng hào quang của Chúa Cứu thế, còn Linh là con chiên được vớt khỏi hố sâu tuyệt vọng cùng những sa ngã tối tăm. Chắc chắn giờ đây, ông ta hoàn toàn tin rằng ông ta là một người đàn ông cao quý, còn cái thằng đã dan díu với Linh và đã phản bội cô nhơ bẩn lại là một hình bóng ở bên ngoài thế giới này...

- Trời ơi i i...

Một lần nữa, tim anh gào thét: "Em đã đày đoạ anh, đày đoạ con và đày đoạ chính thân em vì một con người như thế, phải không Linh?..."

Lưỡi gươm tàn bạo lại xuyên qua sườn người đàn ông, giữa hai lá phổi tới hông bên trái. Nguyên ngước lên nhìn Trần Phương:

- Thế còn việc anh đưa vợ tới đánh ghen với cô Linh, chắc cũng để nâng đỡ cô ấy khỏi cơn tuyệt vọng và để cho cô ấy được thăng hoa?...

Trần Phương ngớ người ra trong khoảnh khắc. Ông đang bị huyễn hoặc bởi chính diễn thuyết của mình. Lưỡi ông như bị dính chặt vào hàm. Lát sau, ông lắp bắp:

- Đó... đó lại là chuyện khác... một vấn đề hoàn toàn khác...

Lưỡi gươm nhọn vẫn xuyên qua Nguyên khiến anh phải còng lưng xuống. Rồi từ cái cử chỉ giống như sự nén chịu ấy vụt loé lên một tiếng thét. Nguyên không nhớ anh đã gầm lên ra sao, nhưng ngay từ lúc tiếng kêu đường đột và man dại ấy cất lên, anh đã rùng đứng lên theo. Người đàn ông loạng choạng suýt ngã. Ông ta vội níu lấy mép bàn. Hình như ông ta đã ngước nhìn anh với đôi mắt rối loạn, sợ hãi. Và hình như ông ta có lẩm bẩm nói điều gì đó mà anh không nhớ nổi... Nguyên đứng lom khom. Cảm giác đớn đau nhục thể không hề thuyên giảm. Anh quát vào mặt Trần Phương với một giọng khàn đục, xa lạ như giọng một người nào khác biệt:

- Cút đi.

8

Ngay hôm Linh trở lại bục giảng, lũ học trò đã tự động làm một buổi liên hoan mừng cô. Chúng cắm hoa đầy gian phòng nhỏ của cô và lớp học. Đám con gái xăng xái đi lại, bày biện. Lũ con trai túm tụm lại từng đám chuyện trò vui vẻ, vài đứa so dây đàn, chuẩn bị lại những bài hát sắp biểu diễn:

- Cô sẽ được nghe một chương trình ca nhạc mới tinh. Suốt thời gian cô vắng, chúng em chưa có buổi biểu diễn nào.

- Cô ơi, bánh dẻo có ngon không? Chúng em mua ở tận Hàng Đường cơ đấy.

- Cô ngồi giữa em và bạn Mai cơ...

Mắt lũ trẻ long lanh và gương mặt chúng toả ra thứ ánh sáng dịu êm của mối thâm tình. Linh nghẹn ngào. Lớp học, tấm bảng đen quen thuộc, sự quyến luyến của đám học sinh trả lại cho cô giá trị thật của đời sống...

Buổi liên hoan kéo dài tới chiều. Linh trở về nhà, lần đầu tiên sau những tuần lễ trằn trọc được ngủ một giấc sảng khoái. Lúc sắp tỉnh dậy, cô chợt nghe tiếng con:

- Mẹ ơi i i...

Linh tưởng mình ngủ mê, quay mặt vào tường. Nhưng tiếng gọi của đứa con vẫn vọng vào, ám ảnh:

- Mẹ ơi i i... Mẹ Linh oi i... i... Mẹ ngồi dậy đi...

Linh mở choàng mắt. Bé Hương Ly đứng ở đầu giường đang cố sức quay đầu mẹ ra:

- Hương Ly, con gái của mẹ, con của mẹ...

Người đàn bà bật kêu, ôm chầm lấy con và bế bổng nó lên giường.

Rồi hai mẹ con hôn nhau chi chít.

- Con nhớ mẹ không?

- Nhớ mẹ nhiều lắm.

- Nhiều bằng cái gì cơ?

- Bằng cả ông trời.

- Mẹ cũng nhớ con, bằng mười ông trời cộng lại. Ông bà nội có khoẻ không?

- Khoẻ lắm ạ. Ngày nào bà cũng cho con ăn hồng xiêm đấy.

- Bố đón con về hôm nào?

- Hôm thứ hai ạ.

- Thế bố đèo con tới đây rồi bố đi đâu?

- Không, bố ngồi ở ngoài bàn...

Con bé giơ tay chỉ sang phòng thủ thư. Linh ngồi nhỏm dậy, thấy Nguyên bên ngoài tấm ri đô ngăn cách. Thoạt tiên, cô giật thót mình. Rồi sau đó, cô chợt nhớ tới nỗi nhục nhã vừa nếm trả và hai má bắt đầu nóng rực lên:

"Chắc anh ấy biết sự việc và tới đây để nhiếc móc mình".

Nghĩ như thế, cô khoác áo, bước ra, buông một câu nói lạnh lẽo thách thức:

- Anh cần gặp em có chuyện gì?

Nguyên ngước mắt lên. Một dòng điện lan truyền khiến người đàn bà bất giác run rẩy. Ánh mắt của anh là ánh mắt của một người yêu mỏi mòn vì chờ đợi và hy vọng. Gương mặt anh là gương mặt của một người triền miên sống trong suy tư, khắc khoải xót xa... Không, trong ánh mắt ấy không có lòng thù hận, không có sự chế giễu cay đọc, không có

những hiềm khích nhỏ nhen...

Nguyên không trả lời vội. Anh móc bao thuốc. Những ngón tay gầy của anh run run. Người đàn bà quơ tay bám lấy mép bàn. Cô đã nhìn thấy những món tóc bạc ở hai bên thái dương của anh. Cô đã nhìn thấy những nếp nhăn mới hiện trên vầng trán và hai gò má... Có tiếng kêu nào đó trong quá vãng vừa bật lên, lay động từng ngõ ngáhc thầm kín nhất tỏng tâm hồn cô, rung chuyển từng giọt máu trong huyết mạch của cô:... "Đưa tay đây anh băng cho nào. Tại sao em cứ luôn luôn vội vã thế?... Đừng có đọc những quyển sách nhảm nhí ấy, cô bé ơi, nó sẽ tiêu phí của em khá nhiều thời gian và làm cho đầu óc em bốc lửa"... Một bàn tay dịu dàng ấm nóng đặt trên lưng. Bóng mát của giảng đường, những lối mòn dãi đầy ánh trăng quanh khu học xá... Tình yêu cảu cô, niềm say mê tuổi xuân cộng với một chút tình mẫu tử và huynh đệ. Cánh đồng thu bình yên vàng óng và những nếp núi màu lam phơi dưới ánh trời... Bóng dáng hạnh phúc đã phai tàn hiện ra phía sau những ngón tay thân thuộc... Linh bỗng mờ mắt đi vì những ảnh hình cũ chao đảo trong cô, pha trộn vào nhau, chồng chéo lên nhau với tốc độ chóng mặt của lực ly tâm. Chúng như một cơn dông gào rú lên trong cơn hoang mang, thảng thốt, giữa những ngờ vực và sự đổ vỡ, những hối tiếc và âu lo... Tại sao? Tại sao?... Giữa muôn ngàn mảnh vụn của tan nát, chợt hiện lên bầu trời thu xanh thẳm, một làn mây nhẹ và xốp như khói giăng qua bầu trời, hàng xây xao xuyến ven đường, nơi họ dừng lại, nhìn vào mắt nhau say sưa tới vô cùng vô tạn, thu gọn cả thế gian vào trong giây phút thần thánh ấy...

"Đúng hay là sai, thật hay là ảo?"...

Người đàn bà đột nhiên thốt lên tiếng kêu trong tâm khảm

vì hình ảnh trọn vẹn của hạnh phúc đã qua và cảnh sống chênh vênh tàn nhẫn của hiện tại như hai gương mặt cùng lúc hiện ra, soi nhìn nhau qua đáy vực. Linh lờ mờ cảm thấy trong thần tượng nhạc sĩ Trần Phương một gợn sóng của phù du, một âm thanh câm nín của đổ vỡ. Và cô cũng thấy trong cuộc chung sống với Nguyên một cứu cánh nào đó mà cô đã vội vàng vùi xuống cát bụi...

Nguyên châm thuốc. Các đầu ngón tay anh vàng khè, Linh nhìn những ngón tay chồng lần nữa và cô bỗng đọc được những đêm dài vò võ, những buổi chiều hiu quạnh của anh, nỗi đớn đau của hy vọng không nguội tắt và những dằn vặt của trí nhớ... Mà trong lúc đó, cô ngắm những cánh buồm của sông Hồng, những cành táo bên ngoài khuôn cửa ngôi nhà ngoại ô và lắng nghe những câu nói ngọt ngào, những bài hát quyến rũ của Trần Phương... Chỉ trong giây lát, sự so sánh ấy vụt dựng trong lòng cô hình ảnh của tội lỗi và niềm tủi hổ. Người đàn bà ngoảnh mặt đi, cố gắng giữ những giọt nước mắt khỏi trào lên mi.

Lúc ấy, Nguyên vẫn chậm rãi hút thuốc: Một, hai ba hơi liền. Đoạn, anh thong thả nói:

- Nếu em không bằng lòng, anh sẽ rời khỏi nơi đây.

Linh im lặng.

Bé Hương Ly từ sau tấm ri đô chạy ra:

- Ứ cho bố Nguyên đi, ở đây với con cơ.

Nó ôm chặt cổ Nguyên. Anh vuốt ve làn tóc tơ của con, nói:

- Nếu mẹ đồng ý, bố sẽ ở lại.

Hương Ly quay sang mẹ:

- Mẹ đồng ý chứ mẹ?

Người đàn bà lặng lẽ nhìn con, không trả lời được vì phải cố gắng kìm giữ nước mắt. Đứa bé khôn ngoan không đợi câu trả lời quay sang bảo bố:

- Mẹ gật đầu rồi đấy. Con đi ngủ. Lúc nào con dậy bố đèo con đi mua bánh ngọt ở Tràng Tiền.

Nói rồi, nó chạy vào buồng ngủ, không quên liếc mắt thăm dò bố mẹ lần cuối. Nguyên và Linh cùng im lặng hồi lâu. Đoạn, anh nói:

- Lẽ ra, anh không nên tới đây. Nhưng anh sợ rằng em còn ốm.

- Cảm ơn, em không ốm, em không bao giờ ốm cả...

Linh bật trả lời ngay tức khắc, giọng nóng nảy cục cằn. Cô không nhìn vào mặt anh vì hiểu rằng anh đã thông tỏ mọi chuyện và thương xót cô. Rằng dưới ánh mắt anh, cô là một người đàn bà nhẹ dạ, khờ khạo và tăm tối. Rằng tình cảnh nhục nhã ấy dày vò cô như những cực hình... Nguyên biết rằng anh đã chạm vào nỗi đau của vợ. Nỗi đau ấy như vết thương chưa kịp kín miệng, như con chó dữ nằm phục trong bóng tối, chỉ cần một tiếng động mơ hồ cũng khiến nó chồm lên: mình luôn luôn đi sai nước cờ vì cái tính thật thà đoảng... Anh nghĩ và âm thầm rít thuốc cho tới khi hết. Rồi anh nói:

- Nếu không còn là vợ anh, em cũng còn là mẹ bé Hương

Ly. Anh có nhiệm vụ...

- Anh không có nhiệm vụ nào hết, không ai cần phải nghĩ tới tôi.

Linh cắt lời anh lần thứ hai, cũng gay gắt thế. Nguyên thấy khoé môi cô run run. Anh nghĩ rằng Linh còn nổi khùng vì mặc cảm và tính ương gàn của cô thật đáng quở trách. Nhưng anh vẫn mềm mỏng nói tiếp:

- Từ ngày em xuống đây, đã có nhiều lần anh tìm gặp em. Đúng là như vậy. Tất nhiên anh vẫn yêu em. Nhưng con người cần phải thích nghi với đời sống Linh ạ. Nếu anh không tập làm quen, và buộc phải dần dần quen thực với nỗi đau mất em, làm sao anh tồn tại?... Em coi anh như một pho tượng, khi pho tượng ấy còn được trí tưởng tượng của em vây bọc, em thờ phụng. Lúc nó phơi dưới ánh nắng trần trụi và bỏng rãy của mặt trời, em chợt thấy nó chỉ là một cục đất sét khô, phơi quét lem nhem, và em ném thẳng nó ra đường không nhìn ngó lại... Nhưng anh không phải pho tượng, anh là con người, và anh phải sống cuộc sống con người. Em cũng là tín ngưỡng của anh, nhưng anh chấp nhận với tất cả những khiếm khuyết, những dại khờ và nhầm nhỡ... Còn em, chắc chắn là không...

Linh không đáp, môi cô mím chặt lại ương bướng. Nhưng trái tim cô vỡ oà trong tiếng kêu ca đau đớn: Nguyên đã nói đúng. Cô vừa kịp nhận ra mình, tựa hồ tựa tia sét chói loà vụt loé lên mà ta nhìn rõ cảnh vật trong một đêm bão tố: những đồng ruộng, núi non, khe suối và vực sâu... Trong nháy mắt thần diệu ấy, người đàn bà run lên khi ngoái lại quãng đời đã qua và đoạn đường chênh vênh sắp tới. Trong nháy mắt, niềm hối tiếc gào thét, nỗi lo âu cuộn xoáy như dòng lũ nơi khúc ngoặt con sông... Giá như Nguyên

đọc được những ý tưởng của cô lúc đó. Giá như anh hiểu rằng chính khoảnh khắc đầy hy vọng vãn hồi hạnh phúc mà bấy lâu nay anh mong đợi đã đậu xuống lòng bàn tay anh như con chim sơn ca trong một rạng đông trong lành... Nhưng anh không đọc được ý tưởng ấy. Anh nhìn gương mặt ương bướng nom trẻ như một thiếu niên mười sáu tuổi của vợ, và nghĩ rằng cái gương mặt ấy hấp dẫn con người chính ở vẻ tự tin bạo liệt và ngây dại không biến đổi, rằng dầu có yêu thương tới đâu người ta cũng phải rời xa nó bởi tính bất biến của lòng hiếu thắng. Anh châm một điếu thuốc khác và nói:

- Hôm nay, anh tới gặp em vì anh vừa đối mặt với con người ấy...

Linh khẽ à lên một tiếng nhỏ rồi mím môi lại. Cô vừa bối rối vừa thảng thốt. Nguyên hiểu rằng Linh còn yêu Trần Phương mê đắm, dù thù hận ông ta. Anh muốn nhếch môi cười mình. Có một người đàn ông khác đứng bên ngoài, bình tĩnh nhả khói thuốc và nhìn sâu vào nỗi đau hèn mọn của anh:

- Anh không muốn nói lại những điều ông ta đã nói với anh. Nhưng anh muốn em bình tĩnh nhìn lại cuộc đời. Em hãy định giá lại mọi sự cho công bằng, khách quan...

Anh ngừng lại rồi hạ giọng:

- Người ta, ai cũng có những phút yếu lòng, những khoảnh khắc hèn mọn, những hành động lầm lỡ... Có điều, phải nhìn sâu vào cội nguồn của các khuyết tật ấy, và hãy xét xem có thể tha thứ được không?...

Linh nhìn Nguyên. Thói quen quy kết của cô lại nổi lên, xoá

mờ những xao động trong tâm hồn. Cô lại trở nên khắc nghiệt với anh, cô nói:

- Anh đừng nói như vậy. Đừng dùng lỗi lầm của một kẻ khác để bào chữa cho lỗi lầm của mình. Trần Phương tồi tệ với cá nhân em, nhưng ông ấy trung thành với lý tưởng. Còn anh, anh đã quay lưng lại với những gì chúng ta tôn trọng, những nguyên tắc chung cho lẽ sống của mọi người.

- Anh chỉ là một thành viên nhỏ bé của đời sống. Anh không thể hành động ngược lại xu thế chung vì có như vậy cũng chẳng đem lại lợi ích gì.

- Hoặc là vì thế. Nhưng đúng hơn là vì lợi ích của cá nhân anh.

- Nếu ở địa vị anh, em sẽ làm gì?

- Làm đúng những điều em nghĩ.

- Chúng ta chỉ là những thợ phụ, những chú bé chạy vặt bên lề, Linh ạ.

- Nhưng ít nhất người ta cũng phải ghi nhận tiếng kêu báo động của anh như một tín hiệu cần phải có.

- Những tiếng kêu lẻ loi chỉ chìm trong yên lặng như những hạt cát chìm dưới đáy hồ. Phải chờ đợi, Linh ạ.

- Chờ đợi cái gì?

- Sẽ tới lúc những chân lý khách quan được tôn trọng hơn.

- Nhưng bao giờ tới lúc ấy, khi ngay cả lớp người hiểu biết

như anh cũng ứng xử như những kẻ làm thuê?

Nguyên im lặng nhìn Linh, mỉm cười buồn: "Về mặt nguyên lý bao giờ em cũng đúng, em bé ạ"... Và trái tim anh chìm vào một cảm giác chán nản, mệt mỏi chưa có bao giờ... Những dòng nước mắt vô hình chảy trong tim, tụ góp nỗi buồn ký ức, những buổi chiều mệt mỏi từ toà soạn trở về, khuôn viên ấm nóng ánh trời - nơi anh ngồi nghiền ngẫm, những bông hoa đỏ thắm nở dưới ánh tà dương gợi một nỗi buồn cô liêu không sao cắt nghĩa được... Tại sao cô không hiểu cho những uẩn khúc đó, tại sao cô không thể chấp nhận sự bất lực của con người trước sức mạnh khách quan? Tại sao trái tim cô lại sắt đá và cố chấp tới mức như vậy?... Có lẽ bởi niềm si mê Trần Phương đã dập xoá những hồi âm của hạnh phúc và làm thui chột sự cảm thông còn có thể được đối với anh?... Người đàn ông cắn răng lại. Anh rít nốt những hơi thuốc cuối cùng và ngẩng lên:

- Có lẽ, em cần ở anh một chữ ký?

Linh chưa kịp hiểu anh đã nói tiếp:

- Trước đây, anh đã nói với em rằng anh sẵn lòng chờ đợi: Một năm, hai năm, bă năm hoặc lâu hơn nữa. Anh yêu em hơn tất cả những gì người đàn ông ham muốn nhất trên đời: Danh vọng, tiền tài, thế lực... Anh đã quen với hình ảnh của em đến nỗi nó chi phối anh ngay cả trong giấc mơ. Anh tưởng rằng anh có thể chờ đợi em quay về... Nhưng bây giờ, điều đó không cần nữa... Em cho anh xin tờ giấy trắng...

Linh đờ người. Trước đây, nhiều lần cô giục anh ký vào tờ đơn ly hôn. Nhưng lúc này, ý muốn cũ lạnh giá đi như món

ăn mùa đông không được hâm nấu lại. Giá như cô có thể nói được: "Hãy bình tĩnh đi anh, em đã nhận ra sự bất công của em rồi... Hãy cho em suy nghĩ"... Ồ, giá như cô có thể nói lên những ý nghĩ của mình... Nhưng lòng tự ái không cho phép cô cất lên lời thú nhận ấy. Cô lục lọi đống giấy trắng, tìm một tờ vuông vắn đưa cho anh:

- Tờ này đủ rồi.

Nguyên nói, tự tay anh đặt tờ giấy ngay ngắn trước mặt mình:

- Em là bên nguyên em kí ở góc này. Anh là bên bị, anh ký góc đối diện.

Một nét bút kéo roạt trên mặt giấy. Xong, anh ghi tên rành mạch, rõ ràng phía dưới. Đoạn, anh đứng lên:

- Thời gian tới, con sẽ ở với anh... Em bận, vả lại anh cần nó hơn em.

Anh nói bình tĩnh nhưng rạch ròi. Và không đợi câu trả lời, anh vào buồng đánh thức bé Hương Ly. Linh sững sờ nhìn chồng: Thế là hết, không còn hy vọng vãn hồi. Nguyên biết Linh yêu con, nếu còn thương yêu và nhẫn nhịn cô, anh sẽ để nó ở lại. Lâu nay, cô đã quen với sự chiều chuộng và vị tha ấy. Giờ đây, cô hiểu rằng anh cũng có khả năng dứt bỏ cô như bất cứ người đàn ông nào khác trên đời có thể dứt bỏ nhanh chóng người đàn bà đã từng chung sống. Sợ hãi nuối tiếc, âu lo, khắc khoải... ngần ấy thứ cảm giác xáo trộn tâm lý người đàn bà. Trái tim cô như con tàu sắp dấn vào cuộc hành trình trên biển thẳm mù sương...

- Bố ơi, đi Tràng Tiền hả bố?

Hương Ly tỉnh ngủ, vừa xỏ tay vào áo vừa cất tiếng hỏi.

- Ừ, đi mua bánh cho con.

Nguyên đáp.

- Rồi lại về với mẹ phải không?

- Không, về nhà mình.

- Ứ ừ, con không về đâu, con ở đây với mẹ cơ...

Con bé lắc đầu quầy quậy. Nguyên nhìn con, anh nói với giọng nhẹ nhàng và thấm thía:

- Con làm sao ở đây được? Mai kia, các anh chị học sinh của mẹ sẽ tới chật cả phòng. Về nhà mình, rồi mẹ sẽ về theo.

Hương Ly tin tưởng, chạy tới ôm mẹ hôn chi chít lên hai má.

- Con đi phố Tràng Tiền nhé. Bao giờ mẹ về nhà mình?

Họng Linh tắc lại, cố bật lên một tiếng:

- Mai.

Con bé láu táu chạy ra cửa. Nguyên đứng lại, nhìn Linh, và mỉm cười buồn bã:

- Buồn quá phải không Linh. Chúng ta đều đã biến thành những kẻ dối trá.

Cô không đáp. Anh nhìn sâu vào mắt cô, cố thu lại lần cuối ngọn lửa rực rỡ trong đó. Và anh hạ giọng, nói:

- Chúc em mọi sự tốt lành. Nhớ giữ gìn sức khoẻ... Dạo này, anh thấy em...

Người đàn ông ngừng lại vì anh nhìn thấy sợi gân xanh xanh nổi lên trên cần cổ đã hao gầy của vợ phập phồng. Buống lửng câu nói, anh ra đi. Bé Hương Ly ngồi lên xe, còn giơ tay vẫy mẹ. Khi hai bố con đã hoàn toàn đi khuất, Linh đã bật khóc oà lên:

"Trời ơi, lẽ ra mình có thể hoà hoãn với Nguyên, lẽ ra mình có thể tìm lại cuộc sống bình yên cũ... Tại sao mình lại không thể tha thứ được cho anh?..."

Thành phố đã lên đèn. Nguyên đạp xe thờ thẫn giữa dòng người nhộn nhạo của phố xá.

"Tại sao, tại sao như thế?"... Mình tới đây với ý định thuyết phục Linh trở lại. Nhưng kết cục mình đã giục Linh tìm một tờ giấy đẻ làm thủ tục cho cuộc chia xa vĩnh viễn... Tại sao?

° ° °

Giáp Tết Nguyên Đán năm ấy, vào ngày hội hoa ở chợ Hàng Lược, Trần Phương cùng vợ đi mua hoa đào. Nhưng tới nơi, ông bảo bà vào chợ còn mình đứng chờ ở góc phố. Chiếc Lađa xanh đậu cách chợ một dãy phố vì đường bị cấm, cậu lái xe ghếch chân lên cửa đọc Tây du kí. Bà Hoa hẹn bốn mươi phút sẽ quay lại nhưng đã hơn một tiếng vẫn chưa thấy bà đâu. Nhạc sĩ chồn chân, đi vòng vo tìm quán

nước ngồi. Nhưng những quán trà nhỏ quanh đấy đã dẹp hết. Sau rốt, ông quay lại chỗ cũ, đứng chờ. Chợt, một người đàn bà nhăm nhăm tiến đến. Trần Phương ngơ ngác nhìn. Người đàn bà trạc bốn mươi hoặc hơn nữa nhưng còn thanh mảnh. Dáng đi quen quen, gương mắt trắng hồng với cắp kính lớn màu tím:

- Ai nhỉ?

Bà ta cứ nhằm thẳng ông mà bưới tới. Rõ ràng, bà tìm ông. Trần Phương vừa phỏng đoán vừa nơm nớp lo vợ bất chợt quay về, với bản tính ghen tuông đồng bóng, không hiểu bà ta sẽ giở trò gì ra giữa phố đông?... Người đàn bà lạ lùng đã đi tới mép đường, dừng lại chờ xe. Khi bà ta quay nghiêng, Trần Phương chợt nhận ra đó là bà Phượng. Bà vẫn đẹp và còn sang trọng hơn xưa. Trong bộ complê tím nhạt, đôi giày bọc nhung sẫm và chiếc khăn quàng rực rỡ, bà còn khiến cho nhiều người đàn ông phải ngoái cổ nhìn theo. Bà sắp tới trước mặt ông;

- Phượng... Phượng! Chào Phượng.

Nhạc sĩ lắp bắp, chân ông lùi về phía sau.

- Chào anh, sao anh hoảng hốt thế?

Bà khẽ nhếch môi cười, và nhấc cặp kính ra:

- Phải bình tĩnh chứ?...

Trần Phương lúng túng vài giây rồi nhún vai:

- Tôi... tôi bình thường.

Ông nhìn đôi môi tô son đậm và khéo đang nở nụ cười đỏ chót, cố lục tìm hình ảnh cặp môi đó gần hai mươi năm trước. Bà là cuộc phiêu lưu tình ái đầu tiên của ông, hồi ông còn ngờ nghệch nhưng đã có những may mắn không mấy ai có được. Bà đã từng làm ông mê đắm, điên dại nhưng giờ đây trong lòng ông, bà chỉ còn là một tử thi được trang hoàng bởi nhung lụa phấn son. Dưới lớp vỏ kiêu sa ấy, bà đơn thuần là một cô hàng xén, dù là thứ hàng xén ở Hà nội chứ không phải ở cửa rừng. Sau này ông chinh phục được nhiều người đàn bà thông minh, mặn mà hơn nên ông đã ngoái nhìn thứ nhan sắc nhạt nhẽo vô tri thức như người no đủ nhìn đĩa cơm nếp nát. Lúc Trần Phương nghĩ về những điều đó, bà Phượng lia cặp mắt sắc như dao nhìn ông:

- Tôi thua anh.

Bà mở đầu câu chuyện.

- Tôi muốn trả thù, nhưng ngọn roi lại quất xuống lưng con bé cháu khốn khổ của tôi. Còn anh, anh đã thoát khỏi mọi rủi ro như con trạch lẩn trong bùn. Trời giúp anh.

Trần Phương im lặng:

"Con mụ này định nói gì thế nhỉ? Tốt hơn cả là ta cứ nhịn nhục cho xong. Chẳng ai chứng kiến chuyện này. Những vặt vãnh của đời thường, không thể chấp".

Nhưng ánh mắt toé lửa của bà vẫn cứ chiếu thẳng vào mắt ông:

- Trời cũng có lúc lẫn. Nhưng non cao, đất dày sẽ có mắt có tai. Kẻ độc như anh không có con đâu. Anh là đồ tuyệt

tự...

Bà nói gióng giả từng tiếng với nỗi hả hê:

- Anh là đồ tuyệt tự, bởi vì nếu có con, anh cũng chỉ để loại toàn rắn rết trong cõi đời...

Bà ngừng lại, nhìn ông với anh mắt cay độc rất đàn bà. Rồi bà kẹp chiếc ví vào nách và nói tiếp:

- Tôi thua anh. Nhưng đời còn dài lắm. Bảy mươi chưa đui chưa què, chưa khoe làm tốt. Tôi nguyện rằng một ngày nào đấy, anh sẽ nhằn cái quả đắng mà anh gieo hạt hôm nay...

Nói xong, bà quay lưng thong thả bước đi. Trần Phương đứng ngây độn nhìn theo. Bất giác niềm kinh sợ lùa vào tâm hồn ông như cơn gió lạnh:

"Con mụ quái gở"...

Ông rủa. Nhưng nỗi lo sợ mơ hồ và xa xôi cứ lảng vảng trong óc não ông, tựa như một thoáng mây giăng nơi chân trời hè tạnh ráo. Những lời lẽ của bà Phượng gợi cho ông cái gì đó cũ kĩ nhưng lại tiềm ẩn sức gieo trì và gặt hái, sức sống trường tồn của cây cỏ, đất đá, mặt trời và các bóng râm. Nhưng dường như bà nội ông ngày xưa đã từng nói thế, vào những buổi tối tái tê nơi tỉnh lỵ, dưới ánh đèn dầu. Và dường như lâu hơn nữa, một bà cụ tổ mặt váy đen, yếm thắm cũng đã từng nói thế vào những buổi trưa kẽo kẹt tiếng võng đưa... Trần Phương sực nhớ hình tượng Phật và những mặt quỷ trong ngôi chùa thời thơ ấu. Giữa làn khói mờ ảo và hương thơm ngào ngạt của than trầm, chúng khiến chú bé Phương thắt tim lại vì sợ hãi. Khi lớn

lên, dần dà những hình ảnh đó bị vùi lấp dưới tầng dầy của tháng năm. Giờ đây, chúng lại trồi lên mặt đất... "Nhảm nhí... lẩn thẩn, mình già hẳn rồi hay sao? Hãy quên những trò nhảm nhí ấy đi"...

Ông thầm nhủ. Nhưng nỗi run rẩy từ ký ức vừa thức tỉnh mỗi lúc rõ rệt hơn. Gợn mây nơi chân trời mỏng manh dần dần dồn tụ lại và biến thành đám mây dông. Trong nó, chập chờn, chồng chất không biết bao nhiêu hình ảnh, các gương mặt, các sự kiện, các thăng trầm của cuộc đời vụt dựng lên, soi vào nhau, tựa trò chơi của quỷ thần. Giữa đám ảnh tưởng dày đặc ấy, hiện lên một khuôn mặt thiểu não, hai má chảy xệ vì bệnh tật và mái tóc bạc như tàn tro. Cái đầu ấy nhìn ông với đôi mắt buồn thảm, mờ đục. Bên dưới nó là mặt biển tím lênh láng ánh tà dương.

"Quái quỷ"...

Trần Phương lắc đầu, nhắm mắt lại. Khi mở mắt, ông thấy mình đứng ở góc phố cũ. Trước mắt ông, dòng người từ chợ Hàng Lược vẫn toả ra, xôn xao, hối hả, người đèo chậu quất, người giơ cành đào...

"Lạ thật... vẫn chưa ra?"

Lần đầu tiên trong đời ông mong chờ vợ. Ông cần sự hiện diện của bà để lảng tránh giấc mơ ngay giữa ngọ. Nhưng bà vẫn chưa ra. Và cái đầu lâu kia lại trôi hiện lên mặt biển nhìn ông. Lần này đôi mắt lờ đờ chớp nhẹ:

"Cậu nhận ra tớ không, Trần Phương?"

Cái đầu trồi khỏi mặt nước sóng sánh, đến đôi vai nhọn, một cái lưng dài cong cong với cặp đùi gầy gò ép sát vào

khuôn ngực. Mặt nước đại dương biến mất, giờ chỉ là tấm chiếu hoa cũ và người đàn ông có gương mặt buồn thảm ngồi bó gối trước chai rượu trơ đáy với vài củ lạc rang;

"Nhận ra tới không, người anh em?"

Y gật gù. Trần Phương quay đi vì chưng ông đã nhận ra y. Y già quá, và gương mặt y biến dạng đi ghê gớm quá. Họ đã từng là bạn chí cốt của nhau thời lửa khói. Y gốc người Bắc Ninh nhưng ở Hà nội đã lâu, khi ông từ Hải Dương lên, y vồ vập đưa ông về nhà y trọ học. Kháng chiến bùng nổ, họ cùng nhau viết những bản ca khúc vụng về nhưng tràn đầy tâm huyết. Ôi, cái thời đẹp đẽ nhất, hùng tráng nhất của dân tộc Việt. Cái thời người ta ném lửa vào mái nhà mình, thiêu huỷ đi cả gia sản cơ nghiệp của cha ông trong phút chốc với nụ cười bình thản trên môi. Cái thời người ta quăng tủ chè khảm trai và sập gụ ra lòng đường cản xe địch. Cái thời những chàng trai dứt áo ra đi, mắt ròng ròng lệ hận thù cứu nước, để lại sau lưng đô thành cháy đỏ... Ngày đó, y đã cùng chung với ông một bọc áo quần. Ngày đó, luôn miệng y ngâm nga mấy câu thơ của Quang Dũng:

Quân xanh màu áo dữ oai hùm

Mắt trừng gửi mộng qua biên giới...

Y tốt bụng nhưng yếu đuối và nông nổi. Đàn bà yêu thương y và sẵn lòng bỏ qua cho y những lỗi lầm tầm thường trong sinh hoạt. Trần Phương nhớ có hồi trên Việt Bắc, y bị ghẻ nặng. Thiếu nước tắm và không có thuốc bôi, y ngồi gãi rách hết da thịt, vừa gãi vừa khóc: Tiên sư thực dân Pháp, nó làm ông khổ thế này...

Anh em trong cơ quan phải xúm lại xát các thứ lá có nhựa

chát lên người y và thay nhau ngồi lấy cái ghẻ cho y. Y thích uống rượu và vì thế ở các bản xung quanh người ta thường mời y tới gảy đàn, uống rượu hát thâu đêm. Giọng y ấm và y hát ngọt ngào quyến rũ. Những tháng ngày kháng chiến trôi qua. Lúc tin thắng trận dồn dập và tin hội nghị Giơnevơ truyền về cũng là lúc họ nhận lệnh chuẩn bị tiến về đồng bằng giải phóng thủ đô. Cả cơ quan ôm nhau quay cuồng, la hét. Không thấy y đâu cả, nhưng ba giờ sáng y từ bìa rừng mò về, nước mắt đầm đìa, y gảy đàn và hát ca khúc vừa sáng tác. Mọi người xúm lại hôn y. Hồi đó bất cứ thắng của ai cũng được coi như cống hiến chung của lực lượng văn nghệ đối với cách mạng. Bài hát của y hay nhất trong tất cả các ca khúc được viết ngày ấy. Khi họ tiến về thủ đô, những đoàn quân trùng điệp khắp các cửa ô đã cất cao lời ca anh hùng, người hát rưng rưng và người nghe nhoà lệ. Một gợn đen tị hiếm hoi trong tim Trần Phương. Hai năm rưỡi sau, gợn đen đó biến thành đám cỏ um tùm. Hồi ấy, ông giữ một cương vị quan trọng trong cơ quan. Cấp trên giao cho ông thi hành biện pháp cứng rắn với nhóm chống phá cách mạng Nhân văn giai phẩm. Khi đã hoàn tất công việc, ông đề ra chương trình cảnh tỉnh những kẻ a dua, những người bấp bênh có cơ bị lôi cuốn bởi những phần tử xấu. Và chính ông đã xếp y vào nhóm người lãnh chịu kỉ luật. Y, cái thằng nhút nhát, và nát rượu, chỉ nửa chén cũng đủ say, rồi khóc rồi cười, rồi lảm nhảm những câu nói không chằng không rễ. Xưa nay, ai chẳng biết y như thế? Xưa nay, ai chẳng tha thứ cho y? Ông thấu hiểu ruột gan y nhưng ông không bỏ qua cơ hội đó, cái mầm cỏ tị hiềm u ám đã đâm rễ đâm nhánh chằng chịt trong tim ông... Dòng nhựa của đố kị trút vào máu ông chất độc dược mà những kỉ niệm tươi đẹp của thời áo nâu mũ lá trên rừng không làm tan nổi. Giấc mộng của những ngày lùi sắn bếp nhà sàn đã bị khuất lấp bởi mù sương. Sau cú đó... ông đã dần dần bước cao lên, và y, y dần dần trôi tuột

xuống con dốc tuyệt vọng. Với bản chất hồn nhiên non trẻ, y không đủ can trường để chịu đựng oan trái và đắng cay. Y đã vùi tài năng của y vào các cốc rượu. Và giờ đây, y nhìn ông với đôi mắt lờ đờ, hai gò má chảy nhão trên gương mặt mà ông biết rất rõ rằng - thời trai trẻ xinh đẹp và tươi vui...

"Cậu không nhận được tớ hay sao, Phương râu?"

Y chớp mắt ngạc nhiên, nhắc lại câu hỏi lần thứ ba. Phương râu, đó là cái tên thân quen của tuổi thanh xuân đầy ước mộng.

Trần Phương bất giác rùng mình. Ông không thể nhắm mắt, cũng không thể quay đi mãi. Có một con đường xa tít tắp. Đầu đường, y đứng bên ông, với đám trai ba lô đèo lưng, súng khoác vai đi cứu nước. Cuối đường, họ đã trượt đi mỗi người một ngả...

"Cảm thương vớ vẩn, mình già rồi chăng?..."

Ông tự trách mình dữ dội.

"Đúng là những thứ tầm phào..."

Ông cố xua đi cảm giác âu lo đang dần dà đè nặng vai ông, tựa như bầu không khí của một ngày dông bão...

° ° °

Đại hội kết thúc. Công chúng xôn xao mừng rỡ vì có nhiều gương mặt mới xuất hiện. Đặc biệt, người ta bàn luận việc Trần Phương trở lại cương vị cũ. Những ai ngưỡng mộ ông vỗ tay hoan hỉ. Những người chối bỏ ông nhún vai, lắc đầu:

- Cha này có quý nhân phù trợ. Số ông ta thế mà sướng...

Linh lắng nghe dư luận, thầm kiêu hãnh. Dẫu sao, cuộc đời cô đã bị cột chặt vào ông. Một tuần sau, tại trường âm nhạc có tổ chức một buổi mít tinh chào mừng thắng lợi của đại hội. Ở đó, Trần Phương sẽ tới nói chuyện với các giảng viên và sinh viên. Linh có một cô em họ đang theo học bộ môm lý luận trong trường, một trong những kẻ ngưỡng mộ nhạc sĩ Trần Phương. Cô bé hăm hở rủ Linh tới dự buổi mít tinh. Hai chị em ngồi trong giảng đường. Ở đấy, qua khuôn cửa sổ, họ nhìn rõ những cờ đuôi nheo ngũ sắc bay phấp phới trên cổng trường. Các tấm panô lớn đặt đối xứng hai bên. Ngọn đèn lòng lụa đỏ với tua dài rung rinh trong gió, vài chùm bóng bơm khí nhẹ, cùng với màu áo rực rỡ của các nữ sinh khiến không khí nhuốm vẻ hội hè.

Người tổ chức chính của buổi mít tinh chạy lên chạy xuống thử máy phóng âm và các ngọn đèn trên tiền đài. Anh ta mặc áo lông Đức, chiếc cổ áo lật sau mái tóc quăn bù rối.

- Xin các đồng chí ổn định trật tự. Năm phút nữa buổi mít tinh bắt đầu.

Vài giây sau lời tuyên bố ấy, chiếc Moscovic trắng từ cổng tiến thẳng vào sân trường, cua nhẹ nhàng rồi đỗ trước bậc tam cấp. Linh nhìn rõ Trần Phương. Ông ngồi phía sau, dáng cô đơn sầu muộn. Các giảng viên từ giảng đường hối hả đi ra hiên, đón nhạc sĩ lớn. Trần Phương tự mở cửa xe, bước xuống. Trông ông đường bệ quá. Danh vọng quả là thứ vũ khí lợi hại, nó đem lại cho người đàn ông quyền năng, lòng kiêu hãnh và sự chế ngự phi thường, nó tạo cho họ một gương mặt khác.

Linh không nhìn thấy ông nữa, có lẽ ông đã ngồi xuống

hàng ghế đầu tiên. Bản nhạc tắt nửa chừng trong máy phóng âm, người giới thiệu lên nói vài lời phi lộ, rồi hiệu trưởng trường âm nhạc lên đọc diễn văn... Sau cùng ông bước lên bục:

- Hoan hô...

Tiếng ai đó hét lên sau lưng cô cùng tiếng vỗ tay ào ào như sấm dậy. Trần Phương quay gương mặt đẹp về phía công chúng, cười mệt mỏi dịu dàng và giơ một cánh tay lên vừa như để cảm tạ vừa như để xua đuổi những tràng vỗ tay nồng nhiệt. Cử chỉ đó kích thích lòng ngưỡng mộ của đám đông:

- Hoan hô, hoan hô...

Vài thanh niên cuồng nhiệt hét lên và tiếng vỗ tay ran khắp bốn phía. Trần Phương nghiêng đầu, khẽ nhún vai. Ông mỉm cười chờ đợi. Phải mười lăm giây sau, tiếng vỗ tay mới tắt hẳn. Ông bắt đầu:

- Thưa các bạn...

Linh ngước mắt lên. Thế giới chỉ tồn tại với cô trong gương mặt của người đàn ông ấy. Đôi mắt đen mênh mông dưới cặp mày đen như hai nét mực tàu. Một đôi mắt đầy ma lực. Khi cô gần gũi ông, ánh mắt ông êm dịu tựa như chúng ban phát những lời thầm thì và những vuốt ve. Giờ đây, nó bộc lộ mãnh lực chinh phục và khao khát. Điều đó khiến người đàn bà dường như ngây ngất, dường như bị phân tâm. Nhưng lát sau, cô trấn tĩnh lắng nghe và mỗi lúc mỗi kinh ngạc vì những lời Trần Phương vừa nói.

"Không, không lẽ lại như vậy, phải chăng đó là thủ pháp

trong cách diễn đạt của Trần Phương?..."

Linh thầm nghĩ, cố gắng tập trung vào từng câu từng ý. Lần này, cô không còn hồ nghi nữa. Tất cả những lời nói với cô. Những từ ngữ kêu choang choang như chiếc kèn đồng, bóng lộn như mũi giày đánh xi, óng anh như mảnh thuỷ tinh dưới năng, chúng bao hàm một vẻ thành kính thái quá tới trào lộng, một niềm lạc quan giả dối tới mức người ta có thể ngờ vực đó là một trò đùa.

"Trời đất, có thật là ông ta đấy không?"

Dù đã rõ ràng, người đàn bà vẫn không thể chấp nhận được đấy là sự thực.. Mắt mở trừng trừng, cô nhìn lên diễn đàn. Nhưng không có trò ảo thuật ở đây. Vẫn chỉ là Trần Phương đấy thôi, ông vừa hất mái tóc lên, giơ tay chém vào không khí để phác một cử chỉ hào hùng. Vẫn giọng nói của ông thôi, nhưng khác biệt quá, tựa như các âm thanh vừa được đánh bóng lên như người ta lấy tro đánh bóng một chiếc thau đồng rỉ rét lâu ngày.

"Không, không thể nào"...

Cô buông lời kháng cự. Nhưng vô ích, Trần Phương còn đang nói trên kia, trước hàng ngàn cặp mắt ngưỡng mộ của đám sinh viên yêu âm nhạc, và loa phóng thanh truyền rõ từng hơi thở hào hển của ông, những chỗ nhấn giọng và những lúc với cao lên, lời răn dạy tuổi trẻ và tiếng thủ thỉ khuyên bảo của người đi trước...

"Kìa, ông ta vừa nhắc đến tên ai nhỉ?"...

Người đàn bà giật mình, cô níu lấy thành ghế nghe lại lần thứ hai. Trần Phương vừa nhắc đến tên người đã từng đẩy

mình ra khỏi cương vị lãnh đạo năm năm trước. Ông ca ngợi ông ta ngọt ngào xuôn xẻ làm sao. Tên tuổi con người quyền thế này Linh đã nghe biết bao lần trong những lúc chuyện trò gần gũi. Trần Phương, với giọng điệu oán hờn, căm tức. Chính cô, vì tình yêu, cũng đã từng nguyền rủa ông ta, cũng đã có những giấc mơ rồ dại để thoả mãn lòng căm ghét. Giờ đay... Người đàn bà cúi xuống vì mặt cô bỗng nóng bừng như lửa đốt. Toàn thân cô đờ dại vì hổ thẹn tái tê. Một cái gì đó vừa đổ sụp trong cô như tiếng sét vừa bổ toác gốc cây trường thụ, như cơn sóng thần giật đổ bức thành đá cheo leo bên bờ biển ném xuống lòng đại dương cả khối đau buồn nặng trĩu đã tích tụ qua dằng dặc tháng năm. Thần tượng của cô đã đổ xuống rồi. Cái tích tắc ấy, Linh nhận được tất cả những cảm thức mơ hồ đã loé lên như đốm lửa rồi lại bị xoá đi bởi sự si mê cuồng dại. Kể từ buổi tối Trần Phương đưa cô tới phòng biểu diễn của Hội nhạc sĩ, mặt ông đã hiện lên vẻ lạnh lùng, tàn nhẫn của chiếc mặt nạ phơi dưới ánh đèn...

"Tiếng vỗ tay rào rào như đá lở vang lên bên tai Linh: Không hiểu ông ta vừa nói những gì nữa với đám thanh niên? Những lời lừa mị bao giờ cũng êm dịu"...

Trần Phương cười, nghiêng đầu trước sự cổ vũ nồng nhiệt của đám đông. Gương mặt ông tươi tắn hồn nhiên như trẻ nhỏ. Ông phác một cử chỉ từ chối người phục vụ bưng lên cốc nước giải khát, rồi bước xuống bục.

"Ông ta nhởn nhơ thật, con người này đến ma quỷ cũng không hiểu được tâm can"...

Người đàn bà nhói lên cơn đau rồ dại: Bao nhiêu đêm ngày cô đã tơ tưởng ông với trái tim đam mê và ngưỡng vọng. Bao nhiêu đêm ngày cô đã chịu đựng tủi nhục, cay đắng,

thua thiệt vì ông?... Những âu lo, khắc khoải tàn phá tâm hồn và thể xác?... Tất cả hiện lên với bộ mặt trơ trẽn và buồn thảm. Cô đã ôm ấp đã thờ phụng một gã tiến sỹ giấy trong tủ kính phố Hàng Mã. Giờ đây, những lượt áo choàng giấy trang kim đã bị bóc ra tả tơi, rách nát, chỉ còn trơ lại chiếc rọ tre làm cốt bên trong.

- Tại sao mình lại gàn dở thế, lúc này là lúc mình được hưởng hạnh phúc vinh quang...

Linh tự nhủ. Nhưng ngay tức khắc, cô biết điều đó không thể có được. Cô không thể yêu Trần Phương được nữa khi ông ta vừa đứng trên bục cao, cũng là lúc cô nhìn rõ giá trị thật của ông. Còn ông, ông sẽ tìm ngay được một người đàn bà khác thế chỗ cô, và cô sẽ chỉ còn là bóng ma vật vờ trong ký ức của ông. Một ký ức ông sẽ thả mù sương để không còn phải nhìn rõ một ảnh hình nào...

Người đàn bà run lên. Cô không làm chủ được mình. Ý muốn trả thù vụt dậy, và mỗi lúc một bùng lên như đám cháy rừng gặp gió.

"Lão ấy phải chết. Mình sẽ tiêu diệt lão"...

Đứa em gái quay sang:

- Chị Linh, làm sao thế, chị trúng gió rồi?...

Cô bé đỡ lưng chị, vừa lúc lời tuyên bố bế mạc vang lên trong loa. Sinh viên khắp giảng đường ồn ào xô ra cửa:

- Chị có đi được không? Em nhờ người gọi y tá đến nhé?

- Không.

Linh lắc đầu. Cô đã trở về, lăn ra giường tức khắc và cứ nằm như thế tới mười giờ sáng hôm sau. Trong khoảng thời gian chập chờn giữa những giấc ngủ ngắn và những cơn suy nghĩ lao lung, cô đã tiêu diệt Trần Phương một ngàn lần, đã nhục mạ ông một trăm lần, nhưng khi thức giấc, cô chỉ thấy mấy con muỗi vo ve bay quanh đầu và một vệt nắng trắng như bạc bò qua sàn nhà. Đầu nặng, chân tay rã rời:

"Chưa trả thù được lão ta, mình không có quyền ốm".

Cô tự xoa bóp dầu, đi ăn sáng và uống thuốc. Mười một giờ, Linh lên lớp tiết cuối cùng. Sáng hôm sau, cô đến Hội nhạc sĩ, đứng chờ trước cổng. Trần Phương nhìn thấy cô ngay. Ông bảo cậu lái xe đưa xe vào trong sân còn mình đi tới người yêu:

- Mấy hôm nay anh bận quá...

Ông nhìn đôi mắt nảy lửa của cô, nói nhẹ nhàng: "Em tha thứ cho anh nhé, chưa có mọt phút rảnh nào để mang quà tới cho em". Linh không đáp, cô vẫn nhìn ông trừng trừng như để đo đếm thêm một lần con người cô đã từng coi là mặt trời của cả thế gian. Trần Phương từng trải, ông hiểu rằng hiểm nguy đang chập chờn đâu đó quanh mình. Hạ thấp đôi mi dày xuống. Ông nói như nài nỉ:

- Tha thứ cho anh... Chủ nhật này mình sẽ lại có nhau...

Cô dường như không nghe ông nói, cô lẩm bẩm:

- Ông là kẻ dối trá hèn hạ. Ông là kẻ lường gạt...

Trần Phương nhìn quanh, đáp khẽ khàng:

- Đừng nói như thế, hãy bình tĩnh đi em.

Lúc ấy, Linh quắc mắt lên nhìn Trần Phương, khẽ gầm lên trong họng:

- Kẻ lừa đảo ti tiện, ông không giống con người tôi đã tưởng tượng chút nào..aotng honguanh d

Nhạc sĩ ngước mắt lên, đôi mắt đen ướt đầy vẻ giễu cợt. Ông cười:

- Em rồ dại quá, làm gì có con người trong tưởng tượng? Chỉ có con người giữa cuộc đời.

Tích tắc ấy, Linh thấy vẻ thương hại trong anh mắt Phương. Đấy là vẻ thương hại trong mắt tên đại bợm nhìn kẻ khờ khạo vừa bị gã nẫng sạch túi tiền:

- Đồ khốn nạn.

Người đàn bà bật lên tiếng kêu uất ức. Tiếng kêu nghẹn ngào không thoát khỏi họng. Trần Phương nhìn Linh với ánh mắt lạnh lùng và nói:

- Co dừng lại ngay. Thêm một cử chỉ nữa, tôi sẽ tống cô vào nhà thương điên.

Đôi mắt ông biến màu, xám như chì, độc ác và tàn nhẫn. Nói xong, ông quay lưng bước vào sân ngay. Cô thư ký từ trên gác chạy xuống:

- Báo cáo anh, hội nghị đang chờ anh.

- Tôi lên đây.

Nhạc sĩ đáp và sải chân bước. Không ai thấy cảnh tượng vừa xảy ra trừ vài người khách đi đường. Họ ngạc nhiên tò mò nhìn theo Trần Phương. Nhưng chỉ hai giây sau ông đã mất hút trong hành lang của tầng gác.

° ° °

Mùa xuân trôi êm lắng như dòng nước ấm dưới đôi bờ cỏ. Thế rồi, chẳng mấy chốc mà đến tháng ba. Lúc mơn mởn ngoài cánh đồng, để những ai từ thành phố bước ra sẽ ngây ngất trước vẻ quyến rũ của cỏ cây và mùi thơm đằm thắm nơi đồng nội. Những con mưa phùn đã cuốn về non cao. bầu trời xanh màu xanh bí ẩn của buổi xuân tàn hạ tới. Khắp phố phường xao xác lá sấu lửa dịu dàng chen sắc lá non và cuốn vào chân du khách. Công nhân đô thị lùa chổi quét không ngơi tay nhưng thác lá vàng lộng lẫy kia không ngừng trút xuống phố phường niềm xốn xang êm ả. Mùa hè đã đứng ngoài ngưỡng cửa, rồi nó sẽ đem tới tưng bừng hoa phượng đỏ và ánh chói chang của bầu trời, nó sẽ đem tới tiếng chim rộn rã và tiếng ve ánh ỏi ban mai, nó sẽ đem tới nưhngx sung sướng oi nồng lẫn những ngột ngạt của giông gió... Đó sẽ là thời khắc trái cây chín nẫu và con người mỉm miệng cười sau khi đã lau dòng nước mắt trầm luân... Nhưng lúc này còn là thời khắc cuối cùng để ta ghi nhận một mùa xuân khắc nghiệt. Giữa tháng ba âm lịch năm ấy, trước Nhà hát lớn thành phố treo tấm biển quảng cáo cuộc thi các tác phẩm nhạc không lời do Hội nhạc sĩ tổ chức.

Linh quanh quẩn mãi trước tấm biển đó, bị giằng xé giữa ý muốn có một tấm vé và trở về nhà. Người đàn bà không

hiểu vì sao, sau bao nhiêu ngày đêm căm hận và đau đớn, giờ đây lại dậy lên niềm khao khát được nhìn thấy mặt Trần Phương:

"Tại sao, vì tò mò hay vì quá khứ?"...

Cô tự hỏi mình, rồi im lặng không dám đáp lời. Tình yêu và thù hận có thể ví như non cao và vực thẳm nhưng chúng không tương phản một cách đơn giản như thế. Trong đấy cùng sự thù hận vẫn có những hạt mầm đã ung thối của những đắm say. Vả chăng, khi đặt quá nhiều kỳ vọng vào một thần tượng nào đó, lúc sụp đổ rồi nó vẫn còn làm xáo động trái tim ta trong những cơn hốt hoảng.

"Tại sao?"...

Có thể đấy là nỗi tò mò, nhưng có thể đấy là cơn sốt của nỗi luyến tiếc vô hình tiềm ẩn trong tâm trí. Linh hình dung đôi mắt đen ảm đảm của ông với ngọn triều đen thẫm dâng lên trong những phút bất thần. Giọng điệu ngọt ngào và gian dối. Mái tóc chưa hề có sợi bạc, và hàm răng trắng ánh trẻ trung... Tình yêu của cô với con người đó nặng nề quá vì nó đã dồn tụ lại biết bao nhiêu đối cực tình cảm của đời người. Cô cần phải nhìn thấy ông ta, phải nhìn kỹ thêm lần nữa dù đó chỉ là những mảnh vỡ tượng thần.

Người đàn bà quyết định mua một tấm vé. Cô muốn mình cô tới Nhà hát hôm đó.

Ba hôm sau, tới đêm công diễn chương trình chung kết. Linh đến sớm nửa giờ. Đứng trên thềm nhà hát, cô nhìn những nhạc công từ ôtô buýt đi xuống, tay xách nhạc cụ, chân bước vội vã. Họ có vẻ như ăn cơm muộn hoặc vừa từ nơi hò hẹn tới đay. Gương mặt họ bình thản, người này

cười, người kia nhăn nhó nói gì đấy với đồng nghiệp. Linh vào nhà hát, tìm đúng số ghế của mình. Cô vừa yên vị, chuông réo báo hiệu mười lăm phút nữa sẽ tới giờ mở màn. Vẫn chưa thấy Trần Phương đâu. Mười hai phút nữa, đúng lúc cô quay lại phía cửa, một nhóm người tiến vào. Trần Phương đi giữa bọn họ. Ông ta bận chiếc áo da sang trọng, cô đã quen nhìn, dù trời không còn rét lắm. Mái tóc cắt cao hơn khiến gương mặt ông có phần khô khan, khổ hạnh. Bộ râu quai nón được cạo nhẵn. Một phong thái nghiêm trang xa lạ vây bọc con người cô đã thuộc từng mụn ruồi nhỏ trên tay tựa hồ ông ta vừa được nhúng tgrong một dung dịch nào đó vớt lên. Bên cạnh Trần Phương, bà Hoa ngật ngưỡng bước, tay khoác tay chồng. Công chúng xì xào nhắc tên họ. Hai người dường như nở nang ra vì sung sướng, ông chồng hờ hững kiêu sa, còn bà vợ vênh váo như con gà mái. Họ đã tới cách Linh hai hàng ghế. Đột nhiên, Trần Phương cúi đầu xuống. Có lẽ vì đôi mắt sáng chói của cô thiêu đốt. Ông nhận ra Linh. Người đàn ông giật thót người, mặt tái đi. Mắt ông hiện lên nỗi thảng thốt. Môi ông run run, lắp bắp điều gì đó rồi ngay tức khắc, ông quay mặt, rảo bước vượt qua hàng ghế của Linh:

"Lão ấy run sợ"...

Linh nghĩ, nỗi háo hức phập phồng của cô tan biến: Một thằng hèn, chỉ có thế thôi... Không còn mảy may xao động, người đàn bà đưa mắt nhìn theo nhạc sĩ. Ông ta ngồi hàng ghế đầu têin, mái tóc bắt ánh đèn, sáng lên một mảng. Người giới thiệu trịnh trọng đọc chương trình rồi giới thiệu thành phần ban giám khảo. Trần Phương đứng lên đầu tiên. Tiếng vỗ tay rào rào. Linh không nghe thất gì ngoài lớp sóng âm kia. Chúng làm rung động những mảnh tan tác còn lại trong tâm hồn cô, giống như một cơn xoáy lốc cuốn bụi mù lên giữa một thành trì đổ nát. Cô là người đàn bà

không tên tuổi. Một con số khiêm nhường giữa đám đống, lúc ấy, cô chợt hiểu được quyền lực của vinh quang và danh vọng. Sức mạnh thần bí đẩy con người lên đỉnh non thăng hoa hay hố thẳm của tội ác với cùng một gương mặt tươi cười. Trần Phương vẫn ngồi đó, dưới ánh đèn sáng rực. Hẳn ông ta biết điều cô nghĩ với ý thức của kẻ phục tòng. Con người hiểu hiểu tất cả những gì là cao cả, là tốt đẹp, là nhân ái nhưng lại sẵn lòng quên đi tức khắc. Loài chim đã hót lên khúc nhạc thanh khết của đời sống rồi lại thả tiếng hót ấy vào hang đá tối tăm...

Tiếng vĩ cầm bỗng réo rắt vang lên. Không, cả một dàn nhạc dây đã mở đầu bản giao hưởng thứ nhất trong đêm diễn. Linh không nhìn lên sân khấu, nơi người nhạc trưởng giơ chiếc gậy chỉ huy len múa với vẻ nồng nhiệt của kẻ cuồng si, nơi ánh đèn nhay trên những bộ phận mạ kền hoặc bằng đồng của nhạc cụ, lấp loá như chớp lửa. Cô cúi đầu vì làn hơi ấm áp đang trùm lên tất cả, dường như mẹ nghiêng xuống bên vai nựng nịu cô, dường như làn ánh sáng mờ nhạt của tà dương vừa chiếu rọi trong mắt cô ánh hồi quang của những chiều sung sướng, dường như dưới sương mù quên lãng, tiếng lao xao của sóng nước, tiếng rỉ ran cảu dế kêu, tiếng lảnh lót của chim hót, tiếng xạc xào của cây vườn vừa thức dậy cùng hoà tấu chào đón ban mai. Và bố cô, hiền từ trầm lặng dắt cô tới vườn hoa ngoại ô của thành phố. Ở đó, giữa những đoá xu xi vàng óng, giữa những bông cẩm chướng cánh mịn như nhung, giữa những bông mõm sói trắng tinh và những đoá thược dược đỏ gay gắt, cô bé Linh mải mê kiếm tìm những bí ẩn: nào là con ong mật rúc trong đài hoa loa kèn, nào là chú bò rùa lưng đỏ, cánh đen núp dưới tảng lá... Phải, đời sống sẽ mãi là những cuộc tìm kiếm mải mê như thế. Có chi đáng kể cho ta phải thất vọng sau mỗi lần vấp ngã đâu?... mỗi lần một ảo vọng tan vỡ là một lần con người lớn khôn lên. Mỗi

lần ta xô đổ một tượng thần đất sét là một lần ta bước lên bậc thềm minh triết. Con người cần nếm trải đắng cay của thất vọng để tìm lại những hy vọng tốt lành...

"Không, không, con người ấy không đáng để ta phải huỷ hoại đời mình, không đáng để ta hằn thù và đau đớn"...

Người đàn bà nghĩ, bình thản nhìn nỗi đau của chính mình. Vì ông ta, cô đã phải hứng chịu biết bao nhiêu tan nát. Nhưng từ đó, cô đã thức tỉnh và lớn mạnh hơn. Con người sẽ mãi mãi không trưởng thành khi còn trao gửi niềm tin vào kẻ khác, cho dẫu đó là một thần tượng được vây bọc bởi hào quang chói lọi của trăm ngàn tinh tú cùng hội chiếu một lần. Con người cần phải đặt niềm tin và trao gởi hy vọng vào chính bản thân mình, bởi lẽ bằng chính đôi tay đôi chân của mình, họ sẽ đi tới cái đích tận cùng của đời sống...

Tiếng dàn nhạc dây vừa chìm xuống, âm giai thánh thót của cây dương cầm dội lên. Nó gieo vào trái tim người đàn bà niềm trìu mến vô tận của cuộc đời, tựa như tiếng mưa gõ trên mái nhà cô đơn một chiều xuân ngập nắng, vào thời khắc những con thú ra khỏi hàng ổ và những kẻ chán chường rũ lớp bụi mốc meo tù đọng trong tâm trí để hoà nhập vào dòng đời cuồn cuộn sinh sôi. Sau một tích tắc đột ngột im lặng, tất cả các nhạc cụ đều tấu lên khúc ca dạt dào của ngọn triều. Đại dương hiện lên với dài bờ đẫm sóng, làn nước xanh bèo bọt, tàu bè và chim chóc, các cơn dông tố và những rạng đông...

Linh chợt nhớ hình ảnh thành phố biển mà cô đã cảm nhận vào cái đêm chối bỏ tình yêu với Nguyên. Mùi cá tanh lợm với lớp váng dầu trong bến cảng, những rêu rong lẫn xác cá trôi dạt vào bờ bãi... Giờ đây, cô sẽ nhìn chúng bằng con

mắt dạn dày của kẻ đã nghiệm sinh. Không còn gì khiến cô phải thảng thốt đớn đau hoặc si mê cuồng vọng. Nỗi bất bình sẽ được đo đếm và niềm tin cũng chỉ gởi trao khi đã trải qua những nắng mưa... Cô không bao giờ tha thứ cho Nguyên, nhưng cô đã nhìn lại ở anh những cánh đồng vàng óng ngày mùa vườn quả chín và bóng cây trên hồ nước. Cô sẽ công bằng với anh hơn để mãi mãi chia ly cô chỉ có thể đi trên con đường của chính cô...

Tiếng vỗ tay ran lên trong Nhà hát. Người đàn bà thấy cần phải rời bỏ ngay tức khắc nơi đây để được hưởng trọn vẹn niềm hạnh phúc trong trái tim mình. Người chỉ huy cúi chào công chúng lần nữa, mặt ông ta đẫm mồ hôi. Linh chờ ông ta khuất sau cánh gà sân khấu, để đứng lên, rời khỏi ghế. Trần Phương quay đầu trò chuyện với một người trong ban giám khảo ngồi ghế sau. Thấy cô, ông cụp mắt xuống, ngoảnh sang nơi khác.

"Hèn mọn và thảm hại"...

Linh thầm nói. Rồi cô bước giữa hai hàng ghế, ra cửa. Cậu bé soát vé cửa hỏi:

- Chán hay sao mà về bà chị?

- Không, hay lắm. Nhưng tôi có việc phải về.

Linh gật đầu chào cậu ta, bước ra. Hết bậc tam cấp cô xuống lòng đường, thả bộ lững thững. Chợt ai đó cất tiếng sau lưng cô:

- Chào cô giáo Linh.

Người đàn bà quay lại và nhận ra gã hoạ sĩ ăn bận lôi thôi

theo chiếc túi thổ cẩm đã gặp. Cô đáp:

- Chào anh.

Y rảo bước.

- Chị cho phép tôi đi cùng chứ.

- Vâng, tuỳ anh.

Y im lặng. Họ qua một quãng phố, tới ngã ba đường. Gã đàn ông băn khoăn định hỏi điều gi đó nhưng chưa biết cách mở đầu. Y nói:

- Chị... chị khoẻ chứ?

Linh nhìn y, bật cười:

- Cảm ơn, tôi cũng bình thường.

Gã dừng lại, chợt níu tay áo Linh nài nỉ khẩn thiết :

- Tôi xin chị một vài ngày... Tôi định vẽ chân dung thiếu nữ. Muốn phiền chị từ lâu nhưng không dám.

Ánh mắt say đắm của y nhìn cô chân thành. Linh bỗng tin cậy người đàn ông lập dị mà xưa kia cô thường xa lánh và ngờ vực. Cô hiểu rằng, với y, cô chỉ là một ráng mây trên ặmt biển, một sắc hoa giữa núi non, một dải nắng chiều trên cánh đồng xanh thắm... cô là một bộ phận của toàn thể cuộc sống trần thế mà y khát khao và thờ phụng, cuộc sống mà y yêu mê không tính toán mưu cầu :

- Vâng, ngày chủ nhật mời anh tới trường - Cô trả lời y -

Giờ, tôi xin lỗi anh vì có việc bận.

Linh chào y, đi tới nhà quen cô gửi xe ở gần đó. Cô muốn trở về căn phòng nhỏ của mình ở thư viện, không bị thúc hối, không bận bịu nhưng cần yên tĩnh Người đàn bà bước đi trong thành phố. Lần đầu tiên cô không dựa đỡ vào một cứu cánh nào khác mà thấy mặt đất vững chãi dưới chân mình. Đêm dịu êm. Có thể nghe rõ tiếng lá xào xạc rụng lẫn tiếng nứt khẽ khàng của chồi non bung khỏi búp, của cánh hoa bật khỏi đài hoa, và phía sau những âm thanh ấy, còn những âm thanh câm nín khác, những âm thanh dội lên từ những dông bão thầm kín trong trái tim người, nơi mỗi sự thức tỉnh phải đổi bằng những đớn đau thua thiệt, nơi niềm hy vọng mới được xây cất trên thành trì đổ vỡ của những ảo vọng cũ, và đời sống như dây trường xuân sẽ trùm phủ lên những vồng hoa tươi thắm, bất cháp mọi tan nát, bất chấp mọi dối lừa...

Hà nội, 27-5-1986
Dương Thu Hương